

Tuyệt đoạt hồn

Contents

Tuyệt đoạt hồn	2
1. Chương 01 + 02	2
2. Chương 03 + 04	5
3. Chương 05 + 06	10
4. Chương 07 + 08	12
5. Chương 09 + 10	16
6. Chương 11 + 12	20
7. Chương 13 + 14	24
8. Chương 15 + 16	30
9. Chương 17 + 18	35
10. Chương 19 + 20	41
11. Chương 21 + 22	46
12. Chương 23	51
13. Chương 24	54
14. Chương 25	58
15. Chương 26	61
16. Chương 27 + 28	65
17. Chương 29	70
18. Chương 30	75
19. Chương 31 + 32	77
20. Chương 33	82
21. Chương 34	86
22. Chương 35 + 36	89
23. Chương 37	95
24. Chương 38	99
25. Chương 39	103
26. Chương 40	108
27. Chương 41	111
28. Chương 42	117
29. Chương 43 + 44	119
30. Chương 45 + 46	123
31. Chương 47 + 48	127
32. Chương 49 + 50	133
33. Phần Dẫn 01	136
34. Phần Dẫn 02	140
35. Phần Dẫn 03	144
36. Vì Thanh 01	146
37. Vì Thanh 02	148

Tuyết đoạt hồn



Giới thiệu

Xác treo trong nhà gỗ Hồn tan nơi giếng sen Cứ vào đúng ngày giỗ Âm ảnh lại hiện lên. . . Giữa tuyết

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/tuyet-doat-hon>

1. Chương 01 + 02

Chương 1: Mặt quỷ

Có lẽ tiếng kêu của Thành Lộ vào lúc sáng sớm là màn mở đầu của chuỗi bất hạnh.

Lúc này nghĩ lại, thấy rằng toàn bộ kế hoạch đi trượt tuyết trong kỳ nghỉ rõ ràng là một sai lầm cực lớn.

Tiếng kêu liên hồi chuyển thành tiếng khóc thút thít đứt quãng, tim tôi chùng xuống, mặc dù chỉ mặc áo ngủ, tôi vẫn lao ra khỏi phòng chạy như bay sang phòng Thành Lộ và La Lập Phàm.

Lúc này mới tờ mờ sáng, đèn trong phòng vẫn sáng, tay Thành Lộ đang cầm một tấm ảnh, ảnh chụp chung mọi người tham gia kỳ nghỉ này. Tôi cũng có tấm ảnh như thế, người chụp ảnh là Giản Tỵ Viễn đã in cho chúng tôi mỗi người một tấm. Trong ảnh có Thành Lộ cùng chồng là La Lập Phàm, Giản Tỵ Viễn, tôi và hai người nữa.

Thành Lộ một tay bưng miệng, cố nén để không khóc to hơn. Tôi cầm lấy bức ảnh trong tay chị, tìm tôi khi nãy đập chùng xuống bây giờ lại đập dữ dội: trong ảnh vẫn là mấy người chúng tôi nhưng riêng Thành Lộ đứng giữa, khuôn mặt vốn dĩ mỉm cười có nét hơi buồn nhưng vẫn rất duyên, thì nay bị thay bằng một cái đầu người mặt quỷ!

Gọi là mặt quỷ, vì cái đầu ấy có mái tóc trùm kín cả khuôn mặt, tóc đen thấp thoáng vài sợi bạc, lơ lơ thấy đôi mắt không có con ngươi.

Bàn tay tôi cầm ảnh, run run, đầu tôi hơi nhức.

Tôi ngẩng nhìn La Lập Phàm, nói khẽ nhưng có phần gay gắt: “Mong rằng không phải trò đùa của anh.”

La Lập Phàm cũng bức tức đáp trả: “Tôi không vô duyên đến mức ấy đâu!”. Tôi nhận ra ánh mắt anh lướt qua tôi rồi nhìn ra cửa. Tôi học khoa tâm lý, nhưng con người ngày nay rất thông minh, chẳng cần biết tâm lý học cũng hiểu ánh mắt đưa ra xa phản ánh những tâm tư phức tạp.

Có phải ánh mắt chớp chớp liên tục là đang nói dối? Tôi cho rằng suy luận như thế là cực đoan, nhưng chỉ ít ánh mắt như vậy cũng thể hiện sự kém thành thật.

Huống chi vợ chồng Thành Lộ và La Lập Phàm, trai tài gái sắc, giữa họ đang có một lớp băng mỏng, rất dễ rạn nứt và tan chảy bất cứ lúc nào.

Tôi ôm chèo Thành Lộ, nói nhỏ: “Chị đừng sợ, đừng bận tâm làm gì. Chắc đây chỉ là trò đùa của ai đó. Bất cứ ai cũng có thể dùng photoshop làm ra như thế.”

“Ai? Ai mà độc địa thế này?” Thành Lộ khóc gần như đã khản giọng, kiệt sức. Lẽ nào chỉ là một tấm ảnh bị “bôi nhọ”? Chỉ có tôi biết Thành Lộ gần đây rất khác thường; từ hôm vào ở ngôi nhà gỗ, chưa đến ba ngày Thành Lộ đã học đến chục lần. Quan hệ giữa chị ấy và La Lập Phàm giống như tiếng thét của người mới tập trượt tuyết. Đứng trên dốc tuyết dốc nhất hú một tiếng rồi trượt xuống.

Có thể là ai? Tôi lướt nhìn mọi người trong bức ảnh, cố đoán.

Hầu như ai cũng mang theo máy tính xách tay, nên chỉ cần biết vài thao tác photoshop cơ bản, rồi lên mạng tải về một tấm hình, là có thể làm được.

Trong nhóm chúng tôi chỉ có Giản Tự Viễn là “chuyên nghiệp” hơn cả về việc này: ba-lô chứa máy ảnh Nikon D700 với một lô ống kính các cỡ, và cả máy in xách tay nữa. Nếu nói ai là “nghi can” số một thì chỉ có thể là anh ta, chỉ cần “nhắc” mặt Thành Lộ đi rồi thay thế, sau đó in ra bằng thứ giấy ảnh y hệt. Tôi hỏi La Lập Phàm: “Giản Tự Viễn đưa anh ảnh này à?”

Anh cười nhạt: “Hắn ki bo có hạn, hắn chỉ đưa cho Thành Lộ một tấm, nói rằng chúng tôi là vợ chồng, cần một tấm là được rồi.”

“Kìa, ảnh tôi gửi vào hộp thư của anh là nguyên bản rồi! Sao anh lại nói xấu tôi?” Giọng Giản Tự Viễn từ bên ngoài bay vào.

Giản Tự Viễn cũng đang mặc đồ ngủ, khuy áo cài lệch trên dưới trông rất thộn, mái tóc thì bù xù. Miệng anh ta hô rình nhưng cứ hay thích áp sát người ta để nói chuyện, nhất là đối với nữ giới, tôi cố ý đứng nhích về phía sau La Lập Phàm, rồi hỏi: “Tôi nhớ rằng, hôm đó anh khoe cái máy in xách tay và bóc tệp giấy ảnh mới, anh có thể đếm lại xem có bị thiếu không?”

“Ý cô là gì?” Giản Tự Viễn chẳng hiểu ra sao.

Tôi hơi do dự, rồi vẫn đưa tấm ảnh cho anh ta. Anh ta lấy làm lạ, hỏi: “Gì thế?”. Mất ngủ, dù đã đeo kính nhưng anh ta nhìn mãi mới nhận ra khuôn mặt Thành Lộ bị thay bằng cái mặt quỷ. “Ồi chao...” Anh ta kêu lên rồi lùi lại mấy bước, gập cái ghế dài bên ngồi luôn xuống, miệng há hốc, thở hổn hển. “Kẻ nào... mà mất dạy thế ày?” Sao một lúc im lặng, Giản Tự Viễn chửi rủa. Tôi nói lại yêu cầu vừa nãy: “Liệu tôi có thể đi cùng anh, đếm lại tệp giấy ảnh xem có thiếu tờ nào không?”

Giản Tự Viễn đứng bật dậy: “Cô định sắm vai nữ Sherlock Holmes chắc? Cô nghi ngờ tôi à?”

Tôi thở dài, gắng bình tĩnh ôn hòa: “Không phải là nghi ngờ anh, tôi chỉ muốn biết liệu có ai đó lấy trộm giấy ảnh của anh không? Nếu đúng là có người thó giấy ảnh rồi in trộm bằng máy in của anh, thì chúng ta sẽ cùng gắng nhớ lại xem ai trong số chúng ta đã lên vào phòng anh rồi làm cái trò khỉ này?” Kể làm cái “trò khỉ” phải có thời gian lên vào phòng Gian Tự Viễn để in ảnh, lại phải có thời gian vào phòng Thành Lộ để đánh tráo tấm ảnh. Điều tra hai khoảng thời gian đó thì sẽ phát hiện ra kẻ vô duyên ấy.

Nhưng tôi cũng cảm thấy dù là ai bày trò cũng không dễ gì truy tìm cho được.

Giản Tự Viễn đành lắc đầu: “Được thôi! Tôi dẫn cô sang xem, nhưng xin nói trước: tôi im cả thấy 4 tấm ảnh chụp chung, và in 3 tấm ảnh chụp cảnh rừng thông và tuyết để thưởng thức. Tức là tôi đã dùng 7 tờ giấy in ảnh; cả tệp giấy có 20 tờ, vậy sẽ còn lại 13 tờ.”

Tôi đi theo Giản Tự Viễn rồi vào phòng anh ta, tệp giấy ảnh đang nằm trên bàn, hai chúng tôi cùng đếm cả thấy có 13 tấm!

“Vậy là tấm ảnh tầm phào ấy không dùng máy in của anh để in ra.” Tôi xem lại tấm ảnh, nó chỉ là giấy in ảnh bình thường chẳng khác gì cái tờ giấy in ảnh của Giản Tự Viễn đang nằm trên bàn. “Cho tôi xem 3 tấm ảnh phong cảnh của anh được không?”

Giản Tự Viễn cười nhạt gật đầu: “Được, được! Tức là vẫn còn nghi ngờ nhau!” Anh mở ba-lô lấy ra cuốn album ảnh bình thường, rút ra 3 tấm ảnh phong cảnh. Tôi còn nhớ: một tấm chụp cảnh tuyết xa xa, hai tấm chụp cảnh tuyết bên bia rừng nguyên thủy.

Đầu tôi hơi đờ ra. Ngoài Giản Tự Viễn ra, ai có thể có máy in đồng bộ để in được ảnh này?

Tôi chợt nhận ra trong phòng lúc này chỉ có hai chúng tôi, bèn hỏi: “Anh bạn cùng phòng anh đâu rồi?”

Giản Tự Viễn nói: “Cậu ấy khó hiểu quá, trời chưa sáng đã biến mất.” Anh hạ giọng nói tiếp. “Mấy hôm nay cậu ấy thường xuyên biến mất rất bí ẩn. Tôi ngờ rằng cậu ấy đang làm chuyện khuất tất gì đó.”

Tôi dần cảm thấy chuyến đi trượt tuyết này là một sai lầm quá lớn, bèn buông một câu: “Ta thu xếp rồi ra về thôi!” Tôi vội ra khỏi phòng Giản Tự Viễn rồi chạy về phía phòng Thành Lộ, vừa chạy vừa gọi: “Chúng ta đi thôi! Đi khỏi đây ngay!” Ở hành lang tôi chạm trán La Lập Phàm mặt hầm hầm, đỏ gay. Anh nói: “Đi à? Đi đâu?” Anh chỉ ra ngoài cửa sổ ngoài kia, mệnh mông tuyết dài. “Dù tuyết lớn đến mấy cũng đi khỏi đây!” Tôi tiếp tục bước, khi đi ngang qua anh thì bị anh ngăn lại.

“Vừa nãy dài và tivi vừa nói, sau trận bão tuyết bất ngờ thì đường xuống núi đã bị lấp kín, bãi trượt tuyết ngừng hoạt động, các du khách ở khu nghỉ dưỡng dưới chân núi đều đã sơ tán, khu nhà gỗ chúng ta đang ở coi như bị cô lập, ta đành tìm cách duy trì mấy hôm vậy.”

Tôi định nói: anh đùa hay sao. Nhưng sắc mặt anh và tình hình tuyết ngoài kia cho thấy anh không hề cường điệu.

Không thể ngồi chờ chết, tôi trầm nghĩ, cách nghĩ rất không được khen ngợi. Tôi nói: “Nhưng ta nên gọi điện cho tổng đài báo với họ rằng chúng ta có 7 người để họ đừng quên chúng ta.”

“Điện thoại hỏng, tôi vừa thử gọi rồi, không có tín hiệu.” Thành Lộ tay cầm chiếc máy điện thoại không dây vốn đặt trong phòng, bần thần đứng ở cửa, khuôn mặt vẫn còn những vệt nước mắt chưa khô. Chắc chị ấy gọi điện cho cha mẹ để kể khổ! Trên núi không có sóng di động, chỉ có thể dùng điện thoại có dây dẫn.

Nhức đầu.

“Na Lan sao thế? Cô không sao chứ?” Thành Lộ chạy đến đỡ tôi. Thì ra tôi đã chống tay vào tường từ lúc nào không biết, tôi sắp ngã sụp xuống. “Không... không sao. Em chỉ hơi nhức đầu. Chắc là vì dề qua gió bão khiếp quá, toàn ngủ chập chờn.” Tôi lí nhí giải thích. Càng lúc càng cảm thấy bất an. Lúc này đến lượt Thành Lộ an ủi tôi: “Không sao. Tôi cũng muốn đi khỏi đây nhưng có lẽ không đi nổi, điện thoại thì đứt dây, chắc là tại bão tuyết... may mà vẫn có điện.”

Đúng vào lúc này thì bóng đèn phía trên nhấp nháy rồi tắt phụt.

Chương 2: Rạn nứt

Thành Lộ là chị họ của tôi, sau khi tốt nghiệp đại học được phân về Bắc Kinh công tác. Chị có người anh trai hơn chị 12 tuổi, tên là Thành Tuyền. Anh và cha mẹ anh - tôi gọi là bác trai bác gái - đều là “chỗ dựa”, là những người thân duy nhất của tôi ở Giang Kinh. Nghe nói Thành Tuyền hồi nhỏ rất nghịch ngợm khó bảo, từ sau 10 tuổi trở đi, không những không khá lên mà càng quậy hơn nữa. Hai bác tôi đã ở tuổi trung niên, bí quá, bèn “thử một chương” xem sao, kết quả rất mỹ mãn: hai bác sinh được một cô con gái xinh xắn nỏ nà. Theo như Thành Tuyền “tổ giác” thì Thành Lộ từ nhỏ ngoan ngoãn linh lợi, rất được cưng chiều nâng niu như một báu vật, người vốn hơi yếu lại càng được thương; hai anh em được đối xử khác xa nhau, như giữa kẻ ăn mày và nàng công chúa.

Nói quá đáng! Hai bác tôi đương nhiên phải nhận.

Một đứa trẻ quen được chiều chuộng tất nhiên sẽ ảnh hưởng đến tính cách sau này. Thành Lộ từ nhỏ đến khi trưởng thành sống rất êm đềm phẳng lặng, khi chị đến tuổi yêu đương, cha mẹ chị mới bắt đầu thấy ngán: vì Thành Lộ quen sống như một công chúa, nên chị cũng đòi hỏi “đối tác” phải có đẳng cấp như hoàng tử.

Hậu quả đương nhiên sẽ là rất mệt mỏi! Sau bao lần không bén duyên ai, sau bao phen nước mắt ngắn dài, Thành Lộ đã bước qua tuổi 27, mấp mé ranh giới của “bà cô”. Hai bác tôi vốn không được khỏe, đầu lại càng bạc nhanh, sốt ruột vì con gái chưa lấy chồng, hai người gần như tuyệt vọng. May sao La Lập Phàm xuất hiện.

Là may thật hay là không may, thời gian sẽ trả lời.

Nếu ví von Thành Lộ vẫn ước mơ một thái tử sẽ kế vị vua cha cai quản một đại vương quốc, thì La Lập Phàm chỉ như đứa con nuôi của ông vua chư hầu hạng hai: gia đình khá giả, nhưng anh không phải con trai (đại gia). Cũng chẳng phải con cháu quan chức tầm cỡ. Một chàng trai tỉnh lẻ dạt đến Bắc Kinh, lẽ ra khó

mà lọt vào tầm ngắm của Thành Lộ, nhưng khi tôi là sinh viên năm thứ 2, gặp anh, tôi hiểu tại sao anh có thể khiến Thành Lộ xiêu lòng.

Lập Phàm trông sáng sủa khả quan, nhưng về “khí thế”, anh không phô trương, nhưng cũng không thật sự tỏ ra tự tin. Anh được phái yếu miễn mộ, không phải vì anh xun xoe lấy lòng, bẻm mép tán tỉnh, hoặc cố ra vẻ ta đây; anh cho người ta ấn tượng về một chàng trai tháo vát, thật thà, chân thành và lễ độ, có trách nhiệm và tận tình trong mọi việc. Dần dà tiếp xúc với bác gái tôi, bà cũng rất có thiện cảm, thậm chí ngưỡng mộ anh, cứ như là anh sắp lấy bà chứ không phải là Thành Lộ! Thành Lộ và La Lập Phàm nhanh chóng kết hôn. Sau tuần trăng mật, sự nghiệp của La Lập Phàm cũng đến độ chín muồi, anh bắt đầu thăng tiến. Khi còn đeo bám Thành Lộ, anh chỉ là giám đốc dự án cấp thấp, sau ba năm với hai lần chuyển công ty, anh đã trở thành một doanh nghiệp lớn, chỉ huy 5-6 trăm nhân viên. Nhưng tình cảm và hôn nhân của hai người thì xuống dốc, có thể nói là sa lầy bế tắc.

Cách đây chừng hai ba tháng, khi lần đầu tiên nghe Thành Lộ thút thít kể khổ, tôi hỏi: “Vậy là anh ấy có bồ nhí, chị có chứng cứ xác đáng không?”

Câu hỏi này khiến chị òa khóc rất dữ. Khi tiếng khóc đã dịu lại, chị nói: “Vấn đề là không chỉ có bồ nhí, mà là sau đó còn có bồ tam, bồ tứ, bồ ngũ nữa!”. Nghe nói công ty của La Lập Phàm có cả trăm chân dài xinh tươi độ tuổi măng tơ, chưa kể đến những đối tác ranh mãnh có quan hệ nghiệp vụ qua lại với anh. Thành Lộ nói, La Lập Phàm rất quái, di động và hộp thư của anh đều rất “trong sáng”, nhưng chiếc máy Iphone mà công ty cấp cho anh, thì chập nhích những lời lẽ ngọt ngào của đám con gái. Tôi tò mò hỏi: “Di động công ty cấp cho, sao chị xem được?”

Thành Lộ hơi do dự rồi đáp: “Đâu phải chỉ có bọn bồ nhí kia lắm thủ đoạn? Tôi không đại hơn bất kỳ ai đâu! Khi cần thiết, tôi cũng biết động não! Sau lần xem chiếc di động của công ty cấp cho anh ấy, tôi đã sáng mắt ra, và hiểu rằng giữa chúng tôi thế là hết!” Chị tiếp tục nức nở.

Một con người vốn luôn được yêu chiều bỗng nhận ra tình yêu mà mình rất coi trọng chỉ là một sự lừa dối, là bi kịch, chị sẽ đau đớn nhường nào, điều này ta có thể hiểu được. Thành Lộ trở nên nóng nảy, dễ cáu gắt, day nghiêng mãi không dứt, luôn luôn nghi ngờ, nhưng cũng không đáng trách. Tôi rất muốn anh ủi và khuyên nhủ chị, nhưng tôi chỉ là kẻ lớ ngớ, thất bại trong lĩnh vực tình cảm, tôi chỉ biết buồn thay cho chị mà thôi. Người ngoài nhìn vào thấy rằng hôn nhân của Thành Lộ và La Lập Phàm đã đi vào ngõ cụt, biết rằng chị sẽ không chịu để tuột mất hạnh phúc mà mình vẫn nâng niu.

Cho nên, trước kỳ nghỉ đông tôi nhận được cú phôn lạ lùng của chị, tôi chẳng thấy bất ngờ.

“Na Lan, kỳ nghỉ đông này cô có chương trình gì đặc biệt chưa?”

2. Chương 03 + 04

Chương 3: Chuyển đi trong giá lạnh

Khi đó tôi đang dành mọi tâm sức để dành cho kỳ thi cuối học kỳ, chị Thành Lộ gọi điện hỏi rằng, ngoài việc về quê thăm mẹ ra, tôi có chương trình gì khác không, đã mua vé tàu về quê chưa. Tôi do dự, không biết trả lời ra sao.

Biết trả lời thế nào?

Ga Giang Kinh rất lớn, dịp tết có hàng vạn khách chen chúc đi tàu, nhìn ảnh trên mạng mà phát sợ. Bốn năm đại học tôi đã nếm trải, thực tế còn đáng sợ hơn cả ảnh trên mạng; dù đặt mua được vé tàu trước hàng tháng, nhưng tàu luôn chở quá tải, lại thêm suốt 10 tiếng đồng hồ ngồi lắc lư, hể nhớ lại tôi vẫn hết hồn. Vào dịp tết gần như không thể mua nổi vé tàu cao tốc.

Năm ngoái tôi làm quen với một ông già tên là Quảng Cảnh Huy (1), tuổi cao lại mất cô con gái, nên ông coi tôi như con đẻ. Ông và người trợ lý đến trường thăm tôi, ông nói sẽ bảo nhân viên lái xe chở tôi về quê ăn tết. Nửa năm qua tôi đã từ chối rất nhiều món quà ông cho tôi, nhưng lần này ông bắt tôi phải đồng ý. Nhưng, nhìn vẻ mặt hai người, tôi đoán ra họ còn đem đến cho tôi tin tức chẳng mấy vui vẻ.

Đó là tin về Tần Hoài (2).

Tần Hoài là người tôi tình cờ quen biết trong một biến cố xảy ra vào mùa hè năm ngoái. Tôi cũng thấy khó hình dung giữa hai chúng tôi là quan hệ gì. Người yêu ư? Chúng tôi chưa hề đàm thẩm vấn vương nhau. Hay chỉ là bạn bình thường? Nhưng chúng tôi đã từng ôm riết lấy nhau, với nụ hôn nồng nàn không dễ xóa nhòa, không sao quên nổi.

Quả nhiên, trợ thủ của Quảng tiên sinh là Khám Cửu Khoa nói: “Chúng tôi đã tìm ra Tần Hoài, anh ấy đưa cô em Tần Mạt (3) đi Vân Nam, đến một thị trấn non xanh nước biếc, ở đó chừng một tháng; có lẽ vì điều kiện y tế ở đó không đạt, nên họ đưa đến Quảng Châu tìm bác sĩ hàng đầu về thần kinh học cho Tần Mạt.

“Chúng tôi thấy Tần Mạt đã khá hơn trước rất nhiều...” Anh ta dừng lại, nhìn tôi. Tôi biết điều tiếp theo anh ta sẽ nói. “Nhưng... hoặc có điều...”

“Nhưng Tần Hoài chưa có ý trở lại Giang Kinh. Anh ấy đang nghiền ngẫm viết cuốn tiểu thuyết tiếp theo. Anh ấy dành phần lớn thời gian ở bên Tần Mạt, và cũng không có quan hệ mặn nồng với cô “bạn gái” nào cả. Về quan hệ xã giao thì... có một cao tăng trong giới Phật giáo Quảng Đông tên là Thích Vĩnh Thanh hay đến chơi Với Tần Hoài.” Khám Cửu Khoa nói.

Ông Quảng Cảnh Huy là nhân vật “số 1 của Lĩnh Nam” như người ta vẫn kháo nhau, cho nên Tần Hoài đến Quảng Châu đương nhiên nằm trong tầm mắt của nhà họ Quảng.

Tôi bình thản nói: “Không sao. Anh ấy có cuộc sống của mình, tôi có những thú mà tôi theo đuổi...”

Quảng tiên sinh luôn theo dõi sắc mặt của tôi, ông hơi cúi người, nói: “Đó là điểm khác biệt giữa cháu và em... Diệc Tuệ. Cháu thì kiên nghị, nó thì mãnh liệt và tình cảm.” Xưa nay tôi không hề khó chịu khi Quảng tiên sinh đem tôi và cô con gái bất hạnh của ông ra so sánh. Quảng Diệc Tuệ vốn là điểm kết nối giữa tôi và Quảng tiên sinh, tôi cũng nhận ra ông cũng có một ý này: bình luận như thế về tôi, có thể là vì hồi nhỏ người cha thân yêu của tôi bị hại, cho nên về mặt tình cảm tôi hơi khép kín. Mùa hè năm ngoái sau khi vụ trọng án được làm rõ, Tần Hoài rời Giang Kinh để đi “điều trị vết thương, đi một hơi mấy tháng không tin tức gì. Tôi tôn trọng quyết định của anh, và tôi cũng rất cần giữ tự trọng, cho nên tôi không liên lạc với anh. Ông Quảng Cảnh Huy với sự chu đáo của một người cha, đã nhận ra sự tế nhị này, ông chủ động điều tra tìm kiếm Tần Hoài giúp tôi.

Tôi rất cảm kích, nói: “Đúng thế, chúng cháu đã trưởng thành cả, lựa chọn việc gì đều có cái lý của mình.”

Quảng tiên sinh nói: “Nhưng điều đó đối với cháu chưa hẳn đã là không hay”. Năm xưa Tần Hoài và Quảng Diệc Tuệ gần như còn rủ rê nhau chạy đến Giang Kinh, cho nên thành kiến của ông Quảng Cảnh Huy đối với Tần Hoài chưa dễ gì xóa nhòa được.

Khám Cửu Khoa lái sang chuyện khác. “Vậy cứ nhất trí thế nhé: anh lái xe của chúng tôi sẽ đưa cô đi. Từ Giang Kinh về quê cô, đi đường cao tốc cũng chỉ mười tiếng đồng hồ là đến nơi.”

Cho nên, khi Thành Lộ hỏi tôi về kế hoạch trở về quê nghỉ đông thì tôi giật mình. Liệu có phải quan hệ giữa chị và La Lập Phàm đã không thể cứu vãn không? Tôi khẽ hỏi: “Nếu cần, em có thể đến với chị.”

Thành Lộ nói: “Cô có thể lùi lại vài ngày rồi hãy về không?” Giọng chị hơi do dự. Tôi đành hỏi: “Chị muốn trò chuyện tâm sự với em à?”

Thành Lộ ngập ngừng, rồi nói: “Tôi muốn cô cùng đi đông bắc với tôi.”

Điều này thật quá bất ngờ. Tôi nói: “Vào những ngày lạnh nhất mùa đông lại đi đông bắc, e không hợp với những con chim di cư theo mùa như chị em ta.” Thành Lộ nói: “Sao cô em Na Lan ngày càng giống với các cô gái miền nam thế này? Có cần tôi đọc lại gia phả nhà cô không? Tôi không rủ cô đi đông bắc để chịu rét, mà là đi trượt tuyết, ta sẽ ở trong khu nghỉ dưỡng có đủ khí nóng sưởi ấm, đi để hưởng thụ kia mà?”

“Trượt tuyết? Chị định bảo em đi để ngã chống bốn vó như chó con, cho chị nhìn à? Sao phải tốn sức để đi diễn trò tận bãi trượt tuyết miền đông bắc?” Tôi trả lời qua quýt. Từ chối một cách bất lực, nhưng tôi cũng hiểu mục đích của Thành Lộ trong chuyến đi này là gì.

Đúng thế, Thành Lộ tiếp tục: “Cô tính quái là thế, lại cần tôi phải nói rõ hay sao?”

“Chị định thử hàn gắn thật à? Em khâm phục chị thật đấy! Em cũng mong anh chị đã có duyên thì sẽ luôn gắn bó. Nhưng em nghĩ, anh chị nên đi riêng thì sẽ tự nhiên và càng lãng mạn, đúng không? Và rất có thể sẽ khiến người ta trở lại thuở ban đầu! Theo em hiểu, anh Lập Phàm cũng chưa bị coi là anh chàng đồ đốn hết thuốc chữa, chỉ là “say nắng” tí chút; đâu cần thiết phải có thêm em đi cùng để làm vướng hai người?”

Thành Lộ cười nhạt: “Đâu chỉ có thêm mình cô? Có thêm một lô người nữa kìa mà!” Thành Lộ cho biết, dự định tổ chức thành một nhóm, cùng đi đến khu nghỉ dưỡng – trượt tuyết Diên Phong mới khai trương ở phía bắc chân núi Trường Bạch. Chị đã đặt thuê một biệt thự bằng gỗ, gồm bốn phòng ngủ rộng rãi; không gì bằng có năm sáu người cùng đi sẽ rất vui, và cũng đỡ tốn kém nữa. Hiện vẫn còn hai, ba suất bỏ ngỏ.

“Chị muốn em như Cách Cách đi hộ giá chị hay sao?” Tôi đoán quan hệ giữa Thành Lộ và La Lập Phàm vẫn trong thời kỳ băng giá nhưng chưa phải là hết khả năng hóa giải. Tôi quen thân cả hai, tôi phải làm chất xúc tác vậy. Và Thành Lộ cũng hiểu rằng bao giờ tôi cũng đứng về phía chị.

“Không chỉ là hộ giá, cô còn là chuyên gia, cô học Tâm lý học kia mà? Cô rất quan trọng. Anh Lập Phàm vốn khẳng khái không chịu đi, nhưng khi tôi nói gọi Na Lan cùng đi thì anh ấy đồng ý. Cô khách quan, lý trí, cô có thể giải tỏa giúp chúng tôi.”

Tôi định giải thích với chị rằng nhà tâm lý học khác với chuyên gia tư vấn hôn nhân và các bác ở tổ dân phố, nhưng nghĩ đến hoàn cảnh của chị hiện giờ, tôi nín lặng. Tôi cũng nhận ra mình đang bị thuyết phục: tôi rất mến người chị họ vừa đáng yêu phóng khoáng lại vừa yếu đuối này. Tôi từ nhỏ luôn gần gũi chị, khi chị đang rất cần giúp đỡ, tôi sẽ gắng hết sức.

“Vâng! Em phải hỏi mẹ em đã...”

“Tôi gọi điện cho cô rồi.” Tôi có thể nhận ra niềm tự hào và niềm vui của Thành Lộ. Cô của chị, tất nhiên là mẹ tôi. “Cô đã vui vẻ tán thành ngay, nhân đó tôi đã thuyết phục cô đến Giang Kinh cùng ăn tết với chúng ta. Như thế sẽ rất vui”.

Thì ra lúc này Thành Lộ hỏi tôi: “Có thể hoãn vài hôm rồi về quê không?”, chỉ là hỏi thăm dò tôi mà thôi. Tôi nói: “Chị thạo các trò che giấu thì phải?” Tôi hỏi hặn vì trót nói câu này.

Đúng thế, Thành Lộ than thở: “Tôi chỉ học lại của người ta mà thôi... Lần này cô phải giúp tôi nghiêm túc, xem xem chúng tôi có thể trở lại với nhau không, xem người ta có đáng để tôi tiếp tục dành trọn tình cảm nữa không”.

Tôi chẳng biết trả lời ra sao, đành im lặng một lúc, rồi hỏi: “À, chị nói là 5-6 người cùng đi, nhưng hiện giờ còn thiếu hai ba người nữa, tức là 2-3 người đã nhận lời rồi. Chị học kế toán thương mại, sao lại đưa ra con số ước tính như thế nhỉ? Ngoài vợ chồng chị ra, thì còn những ai nữa?”

Thành Lộ im lặng một lúc, rồi thở dài: “Cô đừng hỏi câu này vội, được không?”

Tôi cảnh giác: “Chị định tiếp tục giấu chắt? Chị phải cho em biết đi?”

Thành Lộ lại im lặng một hồi rồi mới nói: “Thực ra, người khởi xướng chuyến đi này không phải là tôi. Tôi sẽ cho cô biết, nhưng cô phải nhớ rằng cô đã nhận lời rồi.”

Tay chân tôi hơi tê lạnh: “Chị lại bày trò gì thế? Đôi lúc em nghĩ, chị phải gọi em là chị mới đúng.”

Thành Lộ nói; “Giữa hai ta xưng hô kiểu gì, tôi không bận tâm. Tôi nói thật vậy: người khởi xướng là người mà cô đã biết... và chắc chắn này cô đã đoán ra rồi.”

Là Cốc Y Dương!

Chú thích:

(1), (2), (3): Ba nhân vật xuất hiện lần đầu trong Hồ Tuyết Mệnh

Quảng Cảnh Huy: người được mệnh danh là “người đàn ông số 1 của Lĩnh Nam”. Ông có con gái đã mất là Quảng Diệc Tuệ, vợ của Tần Hoài. Ông coi Na Lan như con đẻ của mình.

Tần Hoài: Nhà văn chuyên viết tiểu thuyết trinh thám, anh rất nổi tiếng trên cộng đồng mạng đến mức có cả “fan cuồng”. Vợ của anh là Quảng Diệc Tuệ, sau khi cô mất, anh lao vào con đường gái gú, nhằm che giấu thân phận của mình là đi tìm nguyên nhân cái chết cho vợ. Na Lan cũng từng là trợ lý của anh nhưng cô đã xin nghỉ.

Tần Mạt: Cô là sinh viên của Đại học Giang Kinh, là em gái của Tần Hoài. Cô bị cưỡng hiếp vào chuyến đi nghỉ ở đảo Hồ Tâm. Di chứng nặng đến mức khiến cô bị tâm thần phân liệt dạng nặng. Cô rất thích chơi piano, và nó cũng là một phần giúp cô lấy lại được những ký ức hồi trước của mình. Na Lan cũng góp phần giúp cô nhớ ra được ký ức của mình qua chiếc đàn piano.

Chương 4: Chim trong lồng

Gần như đồng thời lúc mất điện, cửa sổ mở toan, cuồng phong cuốn theo tuyết nhân đó thốc vào nhà. Cốc Y Dương tuyết phủ toàn thân chạy bổ vào, anh giẫm mạnh chân lên tấm thảm trải sau cánh cửa, để tuyết long ra khỏi đôi giày.

Đi ngay sau anh là cô gái xinh xắn có đôi mắt to trông rất dễ mến, hàng mi dài tự nhiên, những hạt sương vài giây trước đó đang bám lúc này đã tụ lại thành những giọt nước nho nhỏ.

Là Lê Vận Chi.

“Mất điện, mất điện rồi!” Giản Tự Viễn vừa kêu vừa chạy ra, nhìn thấy Cốc Y Dương và Lê Vận Chi, anh ngăn người rồi lắc đầu: “Bây giờ mới bắt đầu mất điện, nhớ đấy! Trong nhà có khí sưởi. Vẫn còn hơi ấm, cho nên các vị nếu không có việc gì thì đừng ra ra vào vào, khí lạnh tràn vào nhà thì gay! Muốn thân mật với nhau thì cứ ở nhà, có khối chỗ...”

Cốc Y Dương là người bạn cùng phòng mà Giản Tự Viễn nói là “sớm tỉnh mơ đã đi mất hút.”

Vào dịp này năm ngoái, Cốc Y Dương là bạn trai, là người yêu, là mối tình đầu của tôi.

Tính khí Cốc Y Dương tôi biết, hồi ở đại học, nếu nghe thấy Giản Tự Viễn chỉ trích như thế, anh sẽ hất tung cặp kính mắt, sẽ đâm cho sưng mặt, sẽ ép vào tường, bóp cổ Giản Tự Viễn mà nói: “Mày là cái thá gì, sao dám nói tao như vậy?” Nhưng nay anh không còn là Cốc Y Dương ngày trước nữa. Sau đúng nửa năm biệt tăm biệt tích, anh lại xuất hiện trước mặt tôi, điềm tĩnh rất nhiều, và cũng gầy đi rất nhiều. Hồi ở đại học, anh là Phó hội trưởng Hội sinh viên Rikougakubu, điều hành một sân chơi nho nhỏ, hay bốc đồng, ăn nói bốc bả. Nay nét quyết đoán tuy vẫn còn nhưng nói năng đã biết cân nhắc. Trong trường đại học, anh còn là sư phụ thể dục thẩm mỹ rất có nghề, hề có cơ hội là anh khoe với tôi “bắp cơ này múi cơ kia...”. Hiện giờ trông anh tuy vẫn khôi ngô nhưng đã gầy đi rõ rệt. Có lẽ làm việc ở thành phố thì buộc phải rèn luyện thành ra như vậy.

Cốc Y Dương chỉ lạnh lùng nghe Giản Tự Viễn cầu nài, khi vừa ngừng lời thì anh hỏi: “Nói xong rồi à?”

Chắc vì nhận ra ánh mắt lừ lừ của Cốc Y Dương, Giản Tự Viễn chỉ lẩm bẩm: “Mọi người đều nên tự giác cho!”

Cốc Y Dương nhìn sang tôi, nói: “Tuyết bắt đầu rơi từ chiều qua, đêm càng rơi nhiều hơn. Tôi thấy tình hình xấu đi, lúc nửa đêm gọi điện thoại cho Ban lễ tân hai lần, lúc đó ca-bin cáp treo đã không chạy được nữa, có sự cố, nên không thể đón chúng ta xuống núi. Bãi trượt tuyết phải đóng cửa ít nhất năm hôm. Tôi đã bảo họ đưa xe xích đi tuyết đến đón chúng ta nhưng họ nói đường quá dốc, tầm nhìn gần như bằng không, nên xe không lên được, khả năng duy nhất là chúng ta tự xuống núi. Tôi nghĩ, đêm khuya xuống núi trong gió tuyết thì chẳng khác gì tự sát, nên đành chờ vậy. Lúc trời chưa sáng, mọi người còn đang ngủ, tôi đã ra ngoài xem đường sá thế nào, tính xem ban ngày sáng sủa ta có thể xuống núi không. Cô ấy...” Anh nhìn sang Lê Vận Chi. “Cô ấy cũng đi theo định giúp tôi, rốt cuộc suýt nữa bị tuyết vùi.”

Mặt Lê Vận Chi bị lạnh đỏ bừng, lúc này trông lại càng xinh. Cô trách: “Vì em lo cho anh...”

Cốc Y Dương nói; “Cho nên từ lúc này chúng ta phải đồng tâm hiệp lực, chuẩn bị tâm lý chiến đấu dài...”

La Lập Phàm hỏi: “Tức là, kết luận thăm dò đường sá của cậu là... tình hình rất tệ?”

Cốc Y Dương thở dài: “Mọi người có thể trách tôi, tôi đứng ra thuê ngôi nhà này có phần ngất ngưỡng, quá hẻo lánh và quá xa Trung tâm điều hành khu nghỉ dưỡng.”

Ngôi nhà gỗ này đúng là một trong những ngôi nhà nằm ở ngoại vi xa nhất khu nghỉ dưỡng, không có đường đi thẳng, phải ngồi cáp treo chuyên dụng từ cuối bãi trượt tuyết, sau đó ngồi xe đi tuyết chạy đến chân quả núi khác, rồi trèo lên núi, thì mới đến nơi được. Ngồi trên cáp treo có thể nhìn thấy phía sau bãi trượt tuyết là những vách núi đứt đoạn, dựng đứng, cho nên Cốc Y Dương bị quan về khả năng đi bộ xuống núi là phải. Tôi còn nhớ lần đầu lên núi để đến ngôi nhà gỗ, Thành Lộ và Giản Tự Việc luôn miệng oán trách vị trí ngôi nhà khiến người ta thấy tuyệt vọng. Khi lên đến nơi ngoảnh nhìn xuống, cả hai đồng thời nín lặng: đứng ở điểm cao này có thể nhìn bao quát núi tuyết hùng vĩ, thung lũng sâu hút và bạt ngàn rừng thông. Cảnh vật tuyệt mỹ nhường này, đời người ta có thể mấy lần được nhìn ngắm?

Tôi hỏi: “Em còn nhớ hôm đi cáp treo, nhìn thấy hai, ba chiếc xe đi tuyết chạy lên chạy xuống mấy ngôi nhà gỗ, những xe đó có còn không?”

Cốc Y Dương lắc đầu: “Trước khi bão tuyết đến, một chiếc đã được cáp treo đưa xuống để sửa chữa; còn chiếc kia, khi bão tuyết đến, nhân viên bị du khách ép dữ quá, đành chở họ xuống núi, nhưng xe gặp sự cố lao xuống khe sâu, người ta phải huy động nhân lực đến ngay trong đêm; thấy nhân viên tổng đài nói rằng 1 người chết 2 người bị thương, xe thì tan tành. Có thể còn 1, 2 chiếc xe đi tuyết nữa nhưng chưa rõ đang ở đâu, tổng đài đang tìm hiểu.” Cả ngôi nhà chúng tôi đang ở bỗng lặng im lạnh nhờ tờ, chắc ai cũng đang ngẫm nghĩ về cái tin mà Cốc Y Dương vừa nói, sao mà chua chát!

Có lẽ vài hôm tới đây chúng tôi sẽ biến thành những con thú bị vây khốn. Thú bị vây khốn thì vẫn rất hung tợn, tôi có cảm giác sự yên tĩnh trong ngôi nhà này chỉ là tạm thời.

Tiếng khóc của Thành Lộ đã phá tan sự yên tĩnh.

La Lập Phàm hậm hực: “Chỉ biết khóc! Khóc thì có thể giải quyết được gì? Có thể khiến bão tuyết ngừng lại chắc?”

Thành Lộ mắt đầm lệ, ai oán nhìn La Lập Phàm rồi quay người chạy vào phòng. Tôi sảng giọng: “Anh nói thế thì giải quyết được việc gì chắc? Thái độ anh như thế mà lại được làm sếp thì lạ thật! Chắc anh luôn nhả nạt với người ngoài, chỉ cấu kình với vợ thôi?”

Giản Tự Việc bỗng hỏi: “Chẳng lẽ chúng ta bị giam trên núi? Xe cáp treo chuyên dụng xuống đến nơi rồi thì cũng phải quay lên chứ? Vẫn còn hơn chục ngôi nhà trên núi kia mà?”

“Hai tư ngôi nhà.” Cốc Y Dương bình tĩnh đến mức không ngờ. “Nhưng không phải là đều có khách ở. Ban điều hành cho tôi biết chỉ có 5 nhà trên núi bị cô lập như chúng ta. Nhưng tất cả đều cách nhau một quãng khá xa, nếu đi bộ sẽ rất nguy hiểm. Tức là hiện giờ khó mà trợ giúp gì được, trừ phi chúng ta hết sạch các nguồn dự trữ...”

“Nếu sớm biết thế này thì lúc đầu không lên đây ở làm gì! Cứ ở phòng riêng khách sạn bên dưới bãi trượt tuyết thì có gì là dở?” Giản Tự Việc co chân đá vào tường cho bõ tức, nhưng anh vội kêu oai oái vì quên rằng mình đang đi dép lê.

Tôi nói: “Bây giờ nếu thế này thế nọ cũng vô ích thôi. Anh tự nguyện tham gia chuyến đi kia mà? Nên tập trung suy nghĩ tìm lối thoát thì hơn.”

Đây là lần đầu tiên tôi nói đỡ cho Cốc Y Dương. Tôi vốn định im lặng nhưng tính tôi vẫn thế không sao nén được.

Cốc Y Dương cảm kích nhìn tôi.

Tôi hơi quay mặt đi, vờ như không nhìn thấy. Lòng tôi rối bởi bao ý nghĩ.

3. Chương 05 + 06

Chương 5: Người khiến tôi đau lòng

Năm ngoái, khi gần tốt nghiệp tôi đã được phê chuẩn học tiếp nghiên cứu sinh, Cốc Y Dương cũng được cục năng lượng quốc gia tuyển dụng. Tôi ở lại Giang Kinh, anh ấy về thủ đô, thế là cặp tình nhân tách ra ở hai nơi. Người ta vẫn bảo, xa mặt cách lòng, chẳng cần là thiên tài cũng hiểu nó là lưỡi dao sắc dành cho tình yêu.

Trong những ngày ấy tôi đã nhiều lần nghĩ rằng nên chia tay trong hòa bình, tôi đã khóc suốt một đêm, buồn bã mấy tháng trời rồi cũng bước ra khỏi quá khứ. Có lẽ mình sẽ gặp một tình yêu mới, vững chắc và khả ái hơn; hoặc mình sẽ sống trong tháp ngà bên đèn dầu, tượng Phật, dần trở thành một thánh nữ, thánh đầu sĩ gì đó. Nhưng ít ra cũng cần một sự kết thúc rành mạch; tôi rất muốn Cốc Y Dương sẽ lên tiếng trước, vì anh ấy vốn hay nói hơn tôi. Nhưng cô bạn thân của tôi là Đào Tử thì bảo, cậu đã có ý nghĩ ấy thì tuyệt đối không nên để Cốc Y Dương lên tiếng trước; người xưa có câu “kẻ mạnh, ra tay trước”, làm thế là thực tế nhất và thế là một buổi tối tháng sáu, tiếng đàn nhạc của lễ tốt nghiệp đang dìu dặt bên tai, tôi hẹn Cốc Y Dương ra ngoài định hỏi xem anh có tin ở tình yêu kiểu Plato vượt qua thời gian không gian không? Có tin Ngưu Lang – Chức Nữ đến giờ vẫn chưa ly hôn không? Hình như anh cũng lãng mạn và thực tế như tôi, vậy thì khi đôi chim én mỗi cánh sắp bay hai ngã, tại sao chúng ta không thể nói rõ với nhau?

Đó là một buổi tối mùa hè hiếm hoi có gió nhẹ thoảng đưa, chắc Cốc Y Dương vừa tắm gội xong, người anh tỏa ra mùi hương tươi mới khiến thần kinh tôi chơi vơi muốn ngã đầu vào bộ ngực cơ bắp dưới lớp áo phông của anh; tôi mất một lúc không biết nên nêu các câu hỏi triết lý lại rất trần tục ấy ra sao.

“Những ngày qua em đã nghĩ rất nhiều...” Tôi bắt lực mở đầu, và cũng bắt lực không thể nói tiếp.

Cốc Y Dương có đôi mắt nhỏ và dài khi chơi bóng hoặc khi tranh luận, đôi mắt ấy cực kỳ sắc sảo, thậm chí có người hình dung là “rất hung”, nhưng lúc này đôi mắt anh lại đắm thắm hiền hòa như làn gió ấm.

Tôi khẽ thở dài, những lời định nói đành để dành cho Đào Tử nghe vậy.

Cốc Y Dương ghì chặt tôi, mùi hương tươi mới, rất đàn ông, rất “đáng ghét” ấy khiến tôi không thể tự chủ.

Đúng vào giây phút tôi yếu đuối nhất, chẳng rõ sức mạnh từ đâu đến, tôi đã khơi trở lại những lời định kể cho Đào Tử nghe.

Tôi là thế đấy. Các bạn có thể nói tôi tình cảm chưa đủ bay bổng, các bạn có thể lấy làm tiếc cho tôi vì đã để cho lý trí thắng tình cảm của mình, các bạn có thể chê tôi không biết yêu hết mình... nhưng hãy tin tôi, tôi đã trải nghiệm thế nào là hết mình là sinh tử rồi.

Khi người yêu bạn nhất trên đời bỗng nhiên bị cái ác sát hại, cảm giác lúc đó của bạn thật sự là chết đi sống lại. Tôi khẽ nói bên tai anh: “Anh sắp đi Bắc Kinh, anh định thế nào, anh nói đi?”

Cốc Y Dương cười: “Anh quên không mua cho em kẹo cao su.”

Tôi cố ý đùa anh: “Miệng em hôi đến mức ấy à?”

“Để dán vào miệng em, không cho em hỏi cái câu khó nhất thế kỷ ấy.”

Cảm ơn trời đất, thì ra không chỉ mình tôi cho rằng đó là câu hỏi cực khó.

“Đã là câu hỏi học búa, thì hai đứa lớ ngớ chúng ta phải đấu nhau lại mà tìm ra đáp án.” Tôi ngẩng đầu nhìn thẳng vào mắt anh.

Cốc Y Dương lại kéo tôi xấp lại, mặt anh áp vào tóc tôi, nói nhỏ nhưng kiên quyết: “Không biết có nên coi đây là lời hứa không: anh nhất định sẽ trở lại gặp em...”

Với tôi đây là một lời hứa.

“...Hamster của anh!” Cốc Y Dương cười, rất tin ở câu nói đùa của mình! Thú cưng Hamster là món quà anh ấy tặng tôi nhân sinh nhật tôi năm ngoái.

Tôi thui cho anh một quả vào bụng, rồi liên tiếp thui vào các bắp thịt ở ngực và bắp tay anh, khiến anh cười ngặt nghẽo, nói: “Khi nào anh trở về, mà em đánh anh như thế này nữa, thì đúng là bạo lực gia đình!”

Liệu câu này có coi như là lời hứa không?

Trung tuần tháng 7 thì anh đi Bắc Kinh, mấy ngày sau đó chúng tôi không ngớt điện thoại hoặc chat với nhau. Không có cảm giác mỗi người một nơi. Anh còn bảo tháng sau anh sẽ đến thăm tôi; và dịp nghỉ Quốc khánh sẽ đến Giang Kinh để “thường trú”. Nào ngờ đang giao lưu thân mật thì bỗng dưng đứt đoạn, sau hơn nửa tháng trôi qua, “nàng ấy” (biệt danh kiểu nữ giới mà tôi đặt cho Cốc Y Dương) không những không về thăm tôi và thú cưng Hamster mà còn lặn biệt tăm!

Lòng tự trọng của tôi quá lớn nên tôi nhất định không “nhắc nhở” anh về sự tồn tại của tôi, sự hẫng hụt của tôi dần biến thành nỗi phẫn mộ. Tôi biết cuộc đời này có vô vàn biến cố, chỉ không ngờ nó lại xảy ra nhanh như thế.

Trước đây Thành Lộ ở Bắc Kinh từng gặp Cốc Y Dương, khi anh vừa đến Bắc Kinh, Thành Lộ và La Lập Phàm đã mời anh dùng bữa “tẩy trần”, nhân thể “cảnh giác” anh hãy liệu mà “giữ mình trong sáng”. Khi chị nói chuyện điện thoại với tôi, lúc nghe Cốc Y Dương bỗng mất tăm mất tích, chị cười nhạt, rồi nói nhất định sẽ giúp tôi điều tra ra sự thật và bắt anh ta phải “đền nợ máu”. Ít lâu sau chị báo cho tôi biết Cốc Y Dương vẫn bình thường, không có dấu hiệu “bao” ai hoặc “được ai chặn dắt”, anh vẫn cặm cụi đi làm rồi trở về, cùng vài người bạn thuê chung một căn hộ chung cư; cũng không thư quán thâu đêm, không gọi đầu mát-sa, không xài thuốc lắc; và, trước ngày chính thức đến Cục Năng Lượng công tác, anh chỉ về quê miền đông bắc một lần; cũng không thấy anh cặp kè với ai đi du lịch lãng mạn.

Nếu là thế, thì sự lạnh nhạt của anh đối với tôi có phần kỳ lạ?

Đôi lúc tôi nghĩ chẳng thà anh đã có niềm vui mới, chẳng thà tin rằng gần đây anh tìm một người đẹp ở thành phố để bù lấp khoảng trống, còn hơn! Sẽ càng chứng minh rằng tình cảm trai gái khó mà trường cửu trong không gian cách trở, đó là quy luật tự nhiên; còn tôi, sau nỗi đau cũng sẽ nhẹ lòng dứt điểm.

Tôi đã bao phen thầm nhẩm “diễn văn” để nói với anh rằng: thôi, ta hãy giải tán. Nhưng khi do dự nên dùng hình thức nào để thể hiện thì tôi bất ngờ bị cuốn vào cuộc sống của Tần Hoài, bị cuốn vào “vụ án năm xác chết”. Thoạt đầu, tôi truy tìm những sự thật kinh khủng, rồi tôi chạy trốn, tôi mai danh ẩn tích, phục kích... Tôi không có thời gian suy tính cho thứ tình cảm mơ hồ kia. Số phận thật trớ trêu, sau những phen hú vía, tôi lại có một tình yêu cũng mờ mờ ảo ảo. Nhưng sau một lần ôm hôn, Tần Hoài cũng đi mất hút tận chân trời, không chút tin tức. Hình như duyên phận tôi trời đã định sẵn như thế: mãi mãi dừng lại ở vạch xuất phát của tình yêu.

Khi nghe Thành Lộ nói Cốc Y Dương là người khởi xướng chuyến nghỉ đông đi trượt tuyết ở đông bắc, tôi không rõ cảm nhận của mình là thế nào, chỉ biết nó không ngọt ngào cũng không háo hức; mà chủ yếu là bất đắc dĩ và thoáng chút hoang mang cộng với không ít sự phẫn nộ. Tôi phản bác Thành Lộ: “Sao chị không nói trước điều này?”

“Nói trước, đời nào cô nhận lời đi cùng.” Thành Lộ nói thản nhiên như không.

Cốc Y Dương khơi mào tổ chức chuyến đi này, tôi không hề ngạc nhiên. Hồi học đại học, tổ chức các hoạt động là sở trường của anh. Trang web của trường đã mấy lần đăng các chuyến đi du lịch dịp nghỉ hè và các Tuần lễ Vàng. Hồi còn gắn bó với anh, tôi chỉ cùng anh đi về quê một lần vào dịp Tuần lễ Vàng Quốc khánh, tôi vẫn thích về quê với mẹ tôi vào những kỳ nghỉ dài ngày hơn.

“Anh ấy có biết em có thể cũng đi không?” Không ai có thể trách tôi cảnh giác vào lúc này.

Thành Lộ nói: “Đương nhiên có biết...” Chị do dự một lát. Tính chị ấy vẫn thế, định giấu ai điều gì vẫn không giấu nổi. “Để em đoán vậy: anh ta đã đề nghị chị gọi em cùng đi, đúng không? Anh ta định làm cái quái gì thế?” Không ai có thể trách tôi tỏ thái độ giận dữ vào lúc này.

“Còn làm gì khác chứ? Anh ta muốn tiếp cận cô! Bà chị lớ ngớ này cũng thừa sức nhận ra”

“Anh ta không cảm thấy đã hơi muộn rồi sao?” Trên đời này lẽ nào có người từng xếp xó người yêu hồi đại học, lặn mất tăm, không đoái hoài suốt nửa năm, sau đó lại chạy về “nối lại duyên xưa” cứ như là chưa từng xảy ra chuyện gì?

Thành Lộ nói: “Nhưng... dù sao cô hiện giờ cũng...”

“Em hiện giờ thế nào, cũng chẳng liên quan gì đến cái trò chơi ‘mất tích’ rẻ tiền của anh ta!”

Thành Lộ im lặng, chị ấy hiểu tôi. Về phương diện này chị ấy thể hiện càng rõ ràng hơn tôi. Thành Lộ từ nhỏ đã cứng cỏi “thành tinh”, không bao giờ để cho bất cứ anh chàng nào dù đẹp trai dù là con nhà giàu đến mấy điều hành “gọi dạ bảo vâng” cả. Lát sau chị nói: “Nhưng cô có nghĩ rằng, biết đâu anh ta có nỗi khổ tâm nào đó thì sao?”

Chương 6: Thiếu một

Bên ngoài, gió rít điên cuồng. Tôi lên đến ngôi nhà trên núi này rồi, lần đầu tiên trong đời mới thật sự biết thế nào là “gió thét gào”. Gió lạnh mùa đông ở quê tôi và ở Giang Kinh cũng rất khủng khiếp, mùa xuân cũng có cuồng phong cuốn tung đất bụi, nhưng hiếm khi nghe thấy gió rít ghê rợn như thế này. Cứ như tiếng dã thú phát điên trong rừng thẳm.

La Lập Phàm nói: “Tuyết lớn gió to thế này, chúng ta dù đi cũng không đi nổi mấy bước, quá mạo hiểm. Tôi nghĩ chúng ta nên nhẫn nại chờ vậy. Đâu có chuyện gió tuyết kéo dài mãi? Cứ lạc quan lên nào!”

Giản Tự Viễn cười nhạt: “Trước hết, anh nên khuyên vợ mình lạc quan đã!”

Cốc Y Dương nói: “Hiện giờ đúng là không thể ra khỏi cửa, nhưng ta vẫn nên thu xếp hành lý thiết yếu, sẵn sàng rời khỏi đây bất cứ lúc nào. Chờ khi gió tuyết dịu bớt hoặc khu nghỉ dưỡng có cách đón chúng ta xuống núi, thì ta xuất phát ngay.” Anh nhìn mọi người khắp một lượt, rồi bồng cau mày: “Sao lại thiếu một người nhỉ?”

Tôi biết anh nói đến Hân Nghi.

Ở đây ai cũng nhận ra Lê Vận Chi rất mạo hiểm mà với Cốc Y Dương: thực ra Lê Vận Chi có mặt là vì Cốc Y Dương có mặt. Nhưng tôi biết một người nữa cũng đang khát khao Cốc Y Dương, đó là Hân Nghi. Vì mấy hôm nay ở cùng phòng với Hân Nghi, chúng tôi dần trở nên thân thiết. Lúc đầu Thành Lộ nói “Cốc Y Dương lại muốn tiếp cận cô” thì tôi nửa tin nửa ngờ. Tôi cho rằng mình tương đối đã hiểu về tình cảm con người: một người đã nhạt tình rồi, thì không thể sau nửa năm bỗng dưng được trời ban phúc, và tình cảm lại ấm lên được! Việc Cốc Y Dương nhờ Thành Lộ mời tôi tham gia chuyến đi, e rằng anh ta còn có những ý nghĩ phức tạp hơn. Nếu không vì nể Thành Lộ tôi nhất định không bước vào con đường mờ mịt này.

Chiếc ô-tô việt dã do La Lập Phàm lái chạy đến đỗ ở sân ký túc xá trường tôi, khi chui đầu vào xe, tôi đã nhận ra phán đoán của mình lúc trước là sai. Vì, đến đón tôi, ngoài vợ chồng Thành Lộ ra, còn có Cốc Y Dương đang ngồi hàng ghế sau với đôi mắt không hề cho giấu sự chờ đợi cháy bỏng và khát vọng mãnh liệt.

Ánh mắt thiêu đốt ấy khiến tôi đắm ngượng nghịu. Tôi thầm nghĩ: “Chúc giấc mơ của anh sẽ thành hiện thực.”

4. Chương 07 + 08

Chương 7: Nghệ nhân mài đá

Suốt chặng đường từ Giang Kinh đến thị trấn Ngân Dư bên ngoài khu nghỉ dưỡng – khu trượt tuyết quốc tế Diên Phong, ngoài mấy câu xã giao thông thường ra, tôi hầu như không trò chuyện gì thêm với Cốc Y Dương cả. Đã có “loa phát thanh” Thành Lộ rồi nên chuyến đi cũng không đến nỗi buồn tẻ; Cốc Y Dương cũng rất có ý, không nói những câu vô duyên khiến cả hai chúng tôi cùng tên tò. Rất có thể “anh ta muốn tiếp cận cô” chỉ là ý nghĩ riêng của Thành Lộ, chứ Cốc Y Dương không hề có hứng thú trò chuyện với tôi.

Khoảng 3 giờ chiều thì xe chạy đến thị trấn Ngân Dư. Gió hiu hiu, trời rất đẹp, không hề có cảnh gió đông bắc giá lạnh, tuyết bay khắp chốn như tưởng tượng. Cốc Y Dương gợi ý nên ghé siêu thị mua một số vật

dụng hằng ngày và một ít lương khô, vì ngôi nhà gỗ đã thuê nằm trên sườn núi rất cao, không tiện lên xuống mua sắm.

Thực ra đây không phải lần đầu tiên tôi đến chân núi Trường Bạch. Mùa thu năm ngoái, dịp Tuần lễ Vàng Quốc khánh, tôi không đỡ nổi cuộc “tấn công” của Cốc Y Dương – thực ra chủ yếu là vì tôi đã thích anh – nên đã cùng về quê anh chơi. Còn nhớ, dịp đó mẹ tôi lo chúng tôi tiến triển quá nhanh, chưa gì đã đến giai đoạn “trình diện” bố mẹ? Tôi cố thuyết phục bà rằng: mẹ cũng gặp anh ấy rồi, con chỉ về quê anh ấy chứ chưa chính thức gì cả.

Lần đó chúng tôi không đến thị trấn Ngân Dư. Nhà Cốc Y Dương ở huyện lỵ, chúng tôi đến điểm du lịch Thiên Trì, cũng khá gần Ngân Dư; còn đi thị trấn Hồ Cương, ở đó có thắng cảnh Hối Phượng Nham, ngắm rừng lá đỏ lúc bình minh, đẹp mê hồn.

Vật đổi sao dời, mới chỉ có một năm ngắn ngủi.

Ở Ngân Dư có cơ sở của chuỗi siêu thị Hoan Lạc Phúc, khá bề thế, trước cửa có vài tiệm nho nhỏ. Thành Lộ vốn rất thích các đồ chơi mới lạ, chị không để tâm mua mỳ ăn liền, sủi cảo và bánh bao đông lạnh mà kéo tôi đi dạo các tiệm nhỏ này.

Có một tiệm chuyên bán các đồ lưu niệm núi Trường Bạch, các tệp tranh ảnh, lịch treo tường, gạt tàn thuốc lá Thiên Trì, hồ đồng bắc khắc gỗ, khắc đá...

Tôi cũng rất hào hứng đi quanh 1 lượt xem ngắm. Thành Lộ bỗng lắc tay tôi, rồi chỉ về hướng có tiếng vo vo vọng ra từ một cửa tiệm có cánh cửa màu đen, bên trên viết bốn chữ “Thiên Trì Ngọc Thạch”. Thành Lộ nói: “Ta thử vào xem sao!”. Thực ra tôi biết chị đã có ý muốn vào.

Đẩy cửa bước vào, thấy bên trong tối om. Nhờ ánh sáng bên ngoài tràn vào, mắt chúng tôi từ từ thích ứng, dần dần nhìn rõ một bà già đang ngồi trước cái bàn. Tôi hơi chột dạ: chả lẽ bà ấy suốt ngày ngồi trong bóng tối thế này?

Thành Lộ cũng nắm chặt tay tôi, người chị hơi run. Về kỳ quái của bà già khiến chị sợ hãi: mái tóc dài bạc phơ buông xõa xuống bên cạnh chân ghế, da dẻ thì vẫn hồng hào như người độ tuổi chớm trung niên. Bước lại gần hơn thì nhận ra tại sao bà ta lại ngồi trong bóng tối: đôi mắt bà giống như hai viên đá cuội trắng đục, không chút sinh khí. “Kìa, viên đá đẹp quá”. Thành Lộ reo lên khi nhìn thấy vật trên bàn. Chị quên cả sợ hãi, bước đến cầm lên xem. Đó là một viên đá tròn trịa, chị cố ngắm nghía nó trong ánh sáng mờ mờ. “Nó là đá bên Thiên Trì thật à? Bà làm ra nó phải không? Bà bán nó bao nhiêu?”

Hỏi tới tấp như thế, dẫu là người nhanh một nhanh miệng cũng khó mà trả lời một mạch, nữa là bà già hình như rất ít nói này. Bà chỉ vào tấm bìa cứng dán ở cạnh bàn, trên viết mấy chữ: “Đá Thiên Trì, 88 đồng một viên”.

Tay bà cầm một viên đá đang gia công dở dang, trên bàn có một thiết bị lắp hòn đá mài, tôi đoán đó là chiếc máy quay tay đơn giản để mài đá. Hình như bà không mấy mặn mà với khách, bà cúi đầu tiếp tục việc mài đá kia, lúc thì dùng máy, lúc thì cầm cái giũa để giũa. Tiếng máy vo vo ken két. Thành Lộ thì thảo với tôi: “Thì ra là một bà già vừa điếc vừa câm.” Chị nói to: “88 đồng, sao đắt thế ạ? Nó chỉ là hòn đá thôi mà!”

Bà già không ngắt đầu, chẳng rõ vì không nghe thấy hay là chẳng thiết trả lời.

Thành Lộ đặt viên đá trở lại chỗ cũ, tay để trên bàn, chị hơi do dự, rồi nhận ra trên bàn đang bày sáu viên đá đã mài xong. Chị nghĩ ngợi giây lát, rồi khẽ nói với tôi: “Nhóm chúng ta vừa khéo sáu người, tôi mua cả sáu viên đá để mỗi người một viên làm kỷ niệm. Sẽ mặc cả với bà ấy xem sao. 300 đồng sáu viên, cô thấy được không? Tôi vẫn thấy hơi đắt, nhưng đã thỏa thuận rồi, chuyển đi này La Lập Phàm bao tất.”

Tôi biết Thành Lộ có thói quen tiêu tiền văng mạng, ngăn cũng chẳng được, bèn nói: “Em nghĩ là hơi lãng phí, thôi thì tùy chị!”

Thành Lộ bước đến gần bà già, nói to: “Tôi mua cả sáu viên này, 300 đồng, được không?”

Bà già dừng tay, nhìn chúng tôi (tôi biết bà chẳng thấy gì hết), bà nghĩ ngợi rồi mở ngăn kéo lấy ra cái máy tính, bấm lách tách, rồi đưa cho Thành Lộ. Hai chúng tôi cùng bước ra gần cửa để nhìn cho rõ con số: 388.

Thành Lộ đưa mắt nhìn tôi, vẻ hơi bức mình. Tôi biết chị đang nghĩ gì: bà già này rất trần tục, suốt ngày chỉ mê con số 8! Chị nói: “Được, được! Ừ thì 388 đồng! Bà có cái hộp đẹp nào không? Tôi làm quà biếu người ta.”

Bà già moi cái túi vải quàng trên lưng ghế, lấy ra sáu cái hộp nhỏ bọc nhung đỏ, đưa cho Thành Lộ. Chị đưa bà già bốn tờ tiền 100, rồi lần lượt đặt từng viên đá vào hộp.

“Sao hai người lại trốn vào đây? Bọn anh gọi mãi không thấy!” La Lập Phàm đứng trước cửa ra vào.

“Sao phải kêu ca gì thế? Em đang mua quà lưu niệm tặng mọi người. Anh nên cảm ơn em đi, em đã giúp anh đỡ tốn 200 đồng.” Thành Lộ nói.

La Lập Phàm lắc đầu: “Chỉ suốt ngày mua sắm vớ vẩn.”

Thành Lộ cười nhạt: “Giữ tiền làm gì? Tiêu hết càng nhẹ mình, để người ngoài đỡ phải nhớ. Ngụ ý trong câu nói, có lẽ ngay bà già điếc kia cũng hiểu ra.

“Sao mọi người lại ở đây?”. Giọng Cốc Y Dương nghe là lạ, có vẻ sợ hãi thì phải? Gần như đồng thời, bà già đang tìm tiền lẻ bỗng sững người.

Thành Lộ “suyt... “ rồi nói: “Ở đây thì sao?”

Cốc Y Dương tỏ ra sốt ruột: “Mau mau lên, không còn sớm nữa đâu, còn phải đăng ký, rồi lên núi...”

Bà già bỗng đưa tay ra nắm chặt tay Thành Lộ đang đặt viên đá vào hộp. “Kìa, bà làm gì thế?”. Thành Lộ kêu lên. Bà già quỳ quỳ lắc đầu. Tôi kinh ngạc hỏi: “Thế là sao? Bà không bán nữa à?” Bốn tờ giấy bạc 100 ần trở lại vào tay Thành Lộ.

“Gì thế này? Có chuyện ép khách mua hàng bằng được, chứ đâu có chuyện đã thỏa thuận rồi mà lại đánh tháo không bán nữa?” Thành Lộ lầu bầu, đưa mắt sang La Lập Phàm và Cốc Y Dương. “Hai anh phá khuấy à? Vừa vào thì bà ấy không bán nữa!”

Tôi bước đến trước mặt bà già, nhẹ nhàng hỏi: “Bà có thể cho bọn cháu biết tại sao bà không bán nữa không?”

Bà già đưa tay chỉ về phía Cốc Y Dương (cứ như là bà nhìn thấy), chậm chậm lắc đầu.

Cốc Y Dương nhìn đôi mắt lơ đãng của bà, điềm tĩnh nói: “Kệ bà ấy, ta đi thôi.” Lúc này tôi mới chú ý nhìn, bà đưa tay đang cầm sáu viên đá mà Thành Lộ mua hệt ném vào cái âu gốm đặt trên bàn. Tuy mắt không nhìn được nhưng các viên đã rơi vào âu rất chuẩn, chúng chạm vào các viên đá khác trong âu kêu lách cách. Sắc mặt bà vô cảm, hình như chẳng thêm bận tâm các viên đá mỹ nghệ nhẵn bóng sẽ bị xước.

Lúc Thành Lộ và mọi người bước ra khỏi cửa thì sáu viên đá đã rơi vào trong âu, tôi vẫn đứng lại nhìn những động tác của bà già cổ quái.

Tôi không chấp nhận một câu đố sẽ vĩnh viễn là câu đố ở ngay trước mặt mình. “Thực ra là chuyện gì vậy?”. Tôi gặng hỏi và lần cuối cùng.

Trả lời tôi chỉ là sự im lặng. Bà già tay cầm viên đá mới mài xong, hình như bà đang do dự.

Tôi thở dài, bước về phía cửa.

“Bây giờ quay lại thì vẫn còn kịp”. Bà già bỗng mở miệng. Giọng bà rin rít như âm thanh phát ra từ cái máy mài.

Thì ra bà vẫn nói được, chỉ là không muốn nói mà thôi.

Thần kinh tôi bỗng chùng xuống: “Vậy xin bà cho cháu biết, tại sao?”

Bà già im lặng, tay mân mê viên đá. Tôi chờ thêm giây lát. Thành Lộ đứng ngoài gọi: “Na Lan còn ở trong đó làm gì thế?”. Tôi đáp: “Em ra ngay đây!”. Tôi bước ra phía cửa.

Hình như sau lưng tôi có tiếng thở dài. Tiếp đó là một tiếng “cạch”.

Tôi biết đó là viên đá cuối cùng mất hút vào cái âu gốm.

Mấy viên đá ấy lần lượt mất hút.

Lúc này gió núi đang hú hét, tôi thầm nghĩ, Hân Nghi đang ở đâu? Sao không thấy cô ấy? Lẽ nào cô ấy biến mất? Trong căn phòng, ánh mắt của mọi người đều đang đổ dồn vào tôi – người bạn cùng phòng tạm thời của Hân Nghi – hình như tôi là người duy nhất biết câu trả lời.

Tôi lắc đầu: “Lúc nãy nghe chị Thành Lộ gọi, tôi chạy ra ngay; tôi nhớ rằng lúc đó đã không thấy Hân Nghi trong phòng. Nếu có, tin rằng cô ấy cũng chạy ra theo để xem chuyện gì”. Lúc này tôi cảm thấy hơi gai lạnh: đầu tiên là tấm ảnh bí hiểm, sau đó là Hân Nghi đi đâu không biết.

Và cả câu nói của bà già kia nữa: bây giờ quay lại vẫn còn kịp.

Nhưng bây giờ đã không kịp nữa rồi.

Chương 8: Hương Tuyết

Trên chiếc xe SUV mà La Lập Phàm và Thành Lộ lái đến, không có Hân Nghi. Hân Nghi tự lái xe đến bãi trượt tuyết. Thành Lộ cho tôi biết Hân Nghi liên lạc với chị qua blog. Sau khi kế hoạch đã hòm hòm, chị tung mẩu tin lên blog: “Tôi chuẩn bị đi bãi trượt tuyết Diên Phong mới mở ở núi Trường Bạch, có ai muốn dạy tôi trượt tuyết không?”

Không lâu sau đó, một người có nickname là “Hương Tuyết” vẫn thường vào xem blog của Thành Lộ gửi thư cho chị, nói rằng mình rất trượt tuyết, là huấn luyện viên bán chuyên nghiệp, lâu nay vẫn đến hai khu trượt tuyết “chưa đủ chuyên nghiệp là Bắc Kinh và Hà Bắc. Người đó cho biết đã đọc tin nhắn trên blog Thành Lộ và muốn đi cùng. Thành Lộ và cô ấy điện thoại cho nhau, mới biết “Hương Tuyết” tên thật là Hân Nghi. Hai người nói chuyện với nhau rất vui. Trước khi đến đây, Thành Lộ vẫn chưa biết mặt cô ta. Sau khi đã đến ngôi nhà gỗ, chúng tôi mới lần đầu tiên bắt tay nữ kiện tướng thể thao này. Khi ngồi trên xe La Lập Phàm, Thành Lộ nói: “Chắc chắn cô sẽ mến cô gái rất cởi mở và nhanh nhẹn này.” Tất nhiên, ai chẳng mến một con người có cả hai tốt chất như thế!

Và sau khi đến nơi chúng tôi mới biết họ tên đầy đủ của Hân Nghi là Mục Hân Nghi, nhưng mọi người đều gọi cô ấy là Hân Nghi, Cô tự lái xe đến, mang theo cả ván trượt tuyết, giày trượt tuyết nữa. Cô nói, thường dụng cụ của họ cũng tốt nhưng cô dùng đồ của mình đã quen, sẽ thoải mái hơn. Thành Lộ chỉ phỏng đoán qua điện thoại mà vẫn đúng: Hân Nghi rất đáng mến, ngoại hình cũng ưa nhìn, giọng nói trong trẻo dễ nghe. Hai má có lúm đồng tiền, lại hay cười, lanh lảnh và cởi mở, rất có sức hút. Ấn tượng mạnh nhất là Hân Nghi có thể hình rất tuyệt, dù mặc đồ trượt tuyết trông cô vẫn xinh tươi lạ thường.

Thảo nào, anh chàng lái chiếc xe đi tuyết chở chúng tôi lên núi nghe nói chúng tôi lên ngôi nhà gỗ số 16 thì hỏi luôn: “Thì ra, người đẹp Phi Tuyết (1) và các anh chị là một nhóm?”. Nghe cứ như chúng tôi là một bọn thổ phỉ trên núi xuống!

Thành Lộ kêu lên: “Cô ấy cho anh biết nickname của mình à?”

Anh ta nói: “Nickname gì nhỉ? Tôi chỉ thấy cô ấy trượt tuyết rất siêu. Cô ấy đã đến trước nửa ngày, và đã ra trượt tuyết rồi. Tôi nhìn thấy bèn hỏi tên, cô ấy hỏi: “Anh không biết tôi là Phi Tuyết à?” Tưởng cô ấy nói đùa, nào ngờ là tên thật.”

Thành Lộ chỉ vào La Lập Phàm, nói: “Người kia đâu phải là ma nữ, thế mà trượt tuyết chẳng đâu vào đâu cả!”

La Lập Phàm nguýt Thành Lộ, Thành Lộ dắc ý mỉm cười. Tính chị vẫn trẻ con như thế, chị cứ như là em tôi! Còn tôi, lần lượt bị Cốc Y Dương bên cạnh và Tần Hoài ở xa lắc xa lơ giày vò, nên gần như đã già trước tuổi.

Mục Hân Nghi đang đứng ở cửa ngôi nhà gỗ, vẫy tay đón chào chúng tôi. Cô mặc bộ đồ trượt tuyết màu vàng chanh, cười rất tươi, khiến chúng tôi đang thở hồng hộc vì lên dốc cũng cảm thấy trước mắt sáng bừng, toàn thân nhẹ nhõm.

“Các bạn ngoảnh nhìn đi, phong cảnh mới đẹp làm sao!”. Đó là câu đầu tiên Hân Nghi nói, quả là một con người rất yêu cuộc sống.

Bên cạnh Hân Nghi là bộ ván và giày trượt tuyết. Tôi ngạc nhiên hỏi: “Cậu tự đem đến à?”

“Đúng, nó vẫn còn tốt, tôi quen dùng rồi!”. Cô ấy nhìn Cốc Y Dương, nở nụ cười càng tươi hơn nữa: “Tôi lên núi, làm gì có anh chàng cơ bắp nào hộ giá tôi?”. Hình như anh mắt Hân Nghi có thể xuyên qua áo khoác rất dày và nhìn thấy thân thể cơ bắp của Cốc Y Dương. Anh chàng phục vụ viên “chỉnh” lại: “Tôi đã từng xung phong kia mà?”. Rồi anh vỗ lên vai Cốc Y Dương. “Đương nhiên tôi không thể so với đại ca này.”

Chú thích:

(1): Trong tiếng Trung Quốc, “Hương Tuyết” và “Phi Tuyết” gần như đồng âm. Đây là cách chơi chữ của tác giả.

5. Chương 09 + 10

Chương 9: Dư âm ác mộng

Đang gió tuyết dữ dội thế này, Hân Nghi đi đâu? Mọi người đều nhìn tôi, hình như chuyện cô ấy mất tích có liên quan đến tôi, mà quên rằng tôi cũng như mọi người, mới chỉ hiểu qua loa về Hân Nghi.

Đầu tôi bắt đầu nhói đau từng hồi. Linh cảm chẳng lành. Tấm ảnh có mặt quý. Hân Nghi mất tích.

Tiếng gõ cửa vang lên một chập khiến tôi tạm quên cơn nhức đầu, mọi người đều căng thẳng nhìn ra phía cửa.

Cửa mở, Hân Nghi chạy ào vào, tay ôm bộ váy trượt tuyết. May mà Cốc Y Dương ra mở cửa, nếu là người khác thấp nhỏ mảnh khảnh có lẽ sẽ bị Hân Nghi xô ngã. Cốc Y Dương kêu lên: “Từ từ, đừng vội!”.

Giản Tự Viễn nói lớn: “Mau đóng cửa lại nhanh! Đừng để khí lạnh tràn vào!”

“Cô đi đâu thế?” Cốc Y Dương và Giản Tự Viễn đồng lên tiếng, một giọng trầm, một giọng cao, như một cặp “song ca”. “Tình hình này cố gắng đừng ra ngoài được không?”. Giản Tự Viễn chủ yếu vẫn lo khí ẩm sẽ chống ngại lạnh.

Cốc Y Dương nói: “Bọn tôi ai cũng lo cho cô không an toàn. Thời tiết này...”

Hân Nghi cười, nói: “Nhưng... anh và mọi người cũng ra ngoài ấy thôi?”. Cô nhìn nhanh Lê Vận Chi, rồi Cốc Y Dương. “Thực ra em định kéo anh đi làm vệ sĩ, nhưng lúc đó anh đã ra ngoài rồi.”

La Lập Phàm thở phào nói: “Vây là đã đủ cả. Kể từ giờ mọi người đừng nên chủ quan tùy hứng. Anh em cứ nói chuyện nhé, tôi vào xem thái hậu nhà tôi thế nào.” Rồi anh quay người đi về phòng. Mọi ngày trước các bạn thân, anh hay gọi vợ là “thái hậu”, chúng tôi nghĩ đến tính khí công chúa Thành Lộ, cũng thấy hay hay. Nhưng nói vào lúc này thì lại thấy rất khó nghe.

Tôi hỏi Hân Nghi: “Cậu đi trượt tuyết à?”. Điều ấy dễ nhận ra, nhưng ý tôi là: trời này mà cậu vẫn có hứng trượt tuyết sao? Cáp treo đã ngừng hoạt động, thì cậu đi đâu trượt tuyết chứ?

Hân Nghi choàng vai tôi, nói nhỏ: “Cậu biết không, tuyết ngoài kia rất sướng! Tuyết rất dày, những người có máu trượt tuyết như tôi đều rất mê! Và vì tuyết dài nên không cần ra bãi trượt tuyết vẫn trượt tốt! Các chỗ dốc đều bị tuyết san phẳng, cho nên tha hồ mà trượt! Chiều, tôi sẽ dẫn cậu đi!”. Hân Nghi lén nhìn Giản Tự Viễn. “Tôi mặc kệ gã kia, cứ như ông già, sợ lạnh muốn chết!”

Tôi nói: “Tuyết dày như thế, chỉ những cao thủ như cậu mới thích, ló ngó như tôi, không bị tuyết vùi là may rồi. Hôm nay tôi ngồi nhà, nếu mai trời khá hơn thì hãy hay. Đầu tôi vẫn hơi nhức. Với lại có một chuyện bất ngờ vừa xảy ra”. Tôi kể lại câu chuyện về tấm ảnh kỳ quái bị đánh tráo vào.

Nụ cười trên mặt Hân Nghi bỗng đông cứng, miệng không ngớt lẩm bẩm: “Trời ơi... thế là sao?”. Cô ấn vào tay tôi bộ váy và gậy trượt tuyết, bước nhanh về phía phòng Thành Lộ và La Lập Phàm.

Thành Lộ đang cần được an ủi, sẽ không ai thích hợp bằng Hân Nghi. Về điểm này thì tôi thua.

Tôi kéo bộ ván và gậy của Hân Nghi về phòng. Cốc Y Dương bước đến cầm hộ tất cả, rồi cùng tôi quay đi. Lê Vận Chi nhũn mày, ai oán nhìn theo. Tôi định nói với Cốc Y Dương: “Anh không cần thiết phải thế này” nhưng lại đổi ý, vì tôi thấy cũng không cần thiết phải nói như vậy. Thời tiết ngoài kia thì cứ như ngày tận thế, chỗ chúng tôi đã mất điện, không thể liên lạc với bên ngoài, vậy ai muốn đi với ai, chỉ là chút tự do duy nhất mà chúng tôi có thể được hưởng.

Đến cửa phòng tôi và Hân Nghi, Cốc Y Dương mới mở miệng: “Anh có một cảm giác rất không hay”.

Tôi nói: “Em cũng thế. Mất điện, mất thông tin, không giao thông, thiếu thực phẩm, nếu ai vẫn nghĩ là tốt thì quá vô tâm!”

Cốc Y Dương cười chua chát, nói: “Anh nói thật nhé, chủ yếu là về tấm ảnh của Thành Lộ, thật là quái dị!”

“Chắc La Lập Phàm đã làm cái chuyện vô duyên ấy. Tình cảm thì đã hết, anh ấy còn làm cái trò đó làm gì nữa?”. Tôi hậm hực nói.

Cốc Y Dương cúi đầu, một lát sau mới nói: “Lòng người luôn vô cùng phức tạp.” Phải! Tôi học chuyên ngành tâm lý, lẽ nào tôi không biết hay sao? Tôi dịu giọng nói: “Em không có nói bóng gió gì anh cả, thật thế.”

Cốc Y Dương nói: “Anh biết, em xưa nay không như thế. Anh định nói là... giữa anh và Vận Chi.... Anh cũng không biết nên nói tiếp sao nữa.”

Tôi gượng cười: “Anh không cần nói gì, giữa hai người là thế nào, chẳng liên can gì đến em. Thực ra gần nửa năm đã trôi qua...”. Thời gian có thể làm lành tất cả, cũng có thể hủy diệt tất cả.

Cốc Y Dương cũng tỏ ra biết điều, nói tránh đi: “Lúc này anh nói thật lòng: anh đã làm một việc rất sai, là thuê căn nhà gỗ này. Cho nên dù Giản Tự Viễn nói mát anh kiểu gì anh cũng đành im lặng. Cảm ơn em đã nói đỡ cho anh.” Cốc Y Dương nhìn thẳng vào tôi, tôi muốn nhìn ánh mắt ấy nhưng lại sợ nhìn thấy nét ảm áp trong đó. “Em đã đỡ nhứt đầu chưa?”

Tôi định nói: không nhứt thêm gì nữa đã là may rồi. Nhưng tôi không muốn anh càng phải áy náy nặng nề hơn, bèn nói: “Em đỡ rồi.”

Xưa nay tôi chưa từng bị nhứt đầu thường xuyên hoặc thiên đầu thống, nhưng từ hôm vào ở ngôi nhà gỗ này thì tôi liên tục bị chóng mặt và nhứt đầu.

Không chỉ mình tôi là “người bị hại”. Cốc Y Dương vốn tự xưng là có thể tiêu hóa cả đất đá, vào ở được hai hôm thì bị “tào tháo đuổi”; Thành Lộ đang kém vui thì biến thành phiên bản mới của Lâm Đại Ngọc (1), suốt ngày nước mắt ngắn nước mắt dài; Giản Tự Viễn vốn hay soi mói thì biến thành gã rồ dại, có thể gào lên bất cứ ai bất cứ chuyện gì; La Lập Phàm thì luôn miệng than thở bị mất ngủ; ngay Hân Nghi – nữ hoàng trượt tuyết như động cơ vĩnh cửu – đôi lúc cũng kêu mệt mỏi, không phải vì độ cao thiếu dưỡng khí gây khó thở, mà là cảm giác chơi với mất hết sức lực.

Đủ thấy vào ngôi nhà gỗ này ở là một sai lầm rất lớn.

Cốc Y Dương nói: “Trông em có vẻ nhợt nhạt, nên đi nghỉ đi!”

Tôi gật đầu: “Em có cảm giác như lơ mơ chưa tỉnh ngủ. Em vào phòng chớp mắt một lát, mong sao lúc dậy sẽ không có ai biến mất!”

Chỉ là câu nói đùa vụng về, nào ngờ nó trở thành lời tiên đoán vụng về nhưng đáng sợ.

Khi Cốc Y Dương đi rồi, thì Hân Nghi trở về phòng cẩn thận xem lại dụng cụ. Cô ấy vẫn quen làm thế sau mỗi lần trượt tuyết đều chỉnh sửa dụng cụ.

Tôi đi ngủ.

Tiếng gió rít, tiếng bước chân lúc mạnh lúc nhẹ, tiếng đóng cửa của các phòng, tiếng thì thầm vắng vắng, tất cả trở thành một bản hợp xướng bát nháo, và càng không thể lẫn át cơn nhứt đầu, giúp tôi chớp mắt. Nằm trên giường, tôi chấp chờn lúc mê lúc tỉnh, ác mộng kéo đến không dứt.

Người phụ nữ tóc dài không nhìn thấy mặt, mặc áo ngủ của Thành Lộ đi đi lại lại; người ấy vén mái tóc lên, thì lại là khuôn mặt của Lê Vận Chi máu me bê bết! Sau đó là khuôn mặt của Cốc Y Dương, của La Lập Phàm, của Mục Hân Nghi,... Khuôn mặt của mọi người trong tấm ảnh chụp chung đều chỉ còn lại cái sọ, phía trên bộ quần áo trắng tuyết là cái đầu lâu với hai hốc mắt đen ngòm sâu quăm.

Nhưng chúng lại biết nói: “Đồ ăn! Sẽ chia đồ ăn còn lại ra sao?”

Một giọng nam lí nhí, hơi thở hôi rình. Giản Tự Viễn.

“Mọi người cùng bàn xem, nên chia đồ ăn còn lại như thế nào?”

Chán thật, tôi nghĩ trong mơ. Đồ ăn đương nhiên quan trọng nhưng sinh tử ra sao còn quan trọng hơn.

Tại sao phải lo lắng chuyện sinh tử nhỉ?

À, nên nhớ đây chỉ là ngủ mê.

Sao lại không lo chuyện sinh tử? Từ trên xà ngang buông xuống một mái tóc dài trùm kín mặt, nó đã che khuất tầm nhìn của tôi.

Tầm nhìn của tôi?

Tôi đang ở trên cao nhìn xuống “chúng sinh” nhưng không có cảm giác mình đang làm thượng đế. Tôi chỉ là một oan hồn bị chết treo mà thôi.

Nhưng tôi có thể nhìn thấy tất cả dưới kia, có thể thấy rõ tâm can, ý đồ của mỗi người. Tôi nhìn thấy La Lập Phàm muốn rũ bỏ Thành Lộ như thế nào, nhìn thấy Lê Vận Chi sẽ ràng buộc Cốc Y Dương như thế nào, nhìn thấy Giản Tự Viễn sẽ làm gì để trở thành người sống sót cuối cùng, nhìn thấy Mục Hân Nghi sẽ vui sướng cực kỳ ra sao, nhìn thấy người chị họ trong sáng đơn giản nhưng yếu đuối – Thành Lộ - định làm gì. Tại sao chị ấy bước ra cửa ngôi nhà gỗ lúc nửa đêm? Tại sao lại đứng ngây nhìn cảnh tuyết vô tận trong đêm tối?

Rồi chị bỗng biến mất.

Khi xuất hiện thì lại là Hân Nghi.

Hân Nghi ôm lấy tôi, lay tôi một cách tuyệt vọng như lay một cái xác không còn sinh khí.

Na Lan, tỉnh lại đi!

Tôi bừng tỉnh. Đối diện với tôi là Hân Nghi đang nước mắt giàn giụa.

Trong những ngày u ám Hân Nghi luôn rực rỡ ánh dương, nếu cô ấy bỗng dầm đìa nước mắt thì có lẽ thế giới này sắp bị hủy diệt đến nơi.

Đầu tôi vẫn nặng chịch, vẫn nhoi nhói đau âm ỉ, tôi hỏi: “Sao? Hân Nghi sao thế?”. Ngoài cửa sổ là tờ mờ sáng, hay xám xịt tối, không rõ nữa.

“Thành Lộ...” Hân Nghi nghẹn ngào không nói được nữa. Cô ấy mặc áo ngủ, đầu bù tóc rối, rõ ràng là vừa ngủ dậy.

Tôi hoảng loạn: “Thành Lộ làm sao?”

“Mất tích, Thành Lộ mất tích!”

Nhức đầu kinh khủng.

Thành Lộ, mất tích?

Trong đầu tôi vụt lên ba chữ: La Lập Phàm.

Chương 10: Thành Lộ ở đâu?

Tôi hiểu tính Thành Lộ, khi trời đang mưa thế này, chị ấy không một mình ra ngoài tìm đường xuống núi, và càng không có hứng tập luyện gì đó trên tuyết. Không thấy chị ấy đâu nữa, thì đúng là mất tích thật.

Giống như tôi mơ thấy chị biến mất không để lại chút dấu vết.

Tôi loạng choạng bước đến phòng Thành Lộ và La Lập Phàm. Khi bước đi hơn hai chục bước, tôi dần hiểu ra mình đã ngủ mê mệt gần một ngày trời. Hình như ngôi nhà này có một sức mạnh ma quỷ gì đó đã biến đổi mọi người. Nếu tôi cứ tiếp tục như thế, nếu tôi vẫn không ngừng ngủ lịm đi cùng cơn ác mộng thì tôi sẽ hóa điên, là chuyện tất nhiên.

Biết đâu đây là khởi đầu của một thứ bệnh thần kinh?

Trong phòng của vợ chồng La Lập Phàm đang có mặt đông đủ mọi người. La Lập Phàm ngồi ở mép giường, sau một ngày tôi không thấy anh, hình như anh đã già đi hai chục tuổi, hết như một vị trung niên. Cặp lông mày rậm đang nhú lại, các nếp nhăn hằn sâu trên trán. Ánh mắt anh đờ đẫn lạ thường, ánh mắt ấy vốn rất sắc sảo ai cũng phải công nhận, để rồi ngày nay anh có sự nghiệp “huy hoàng” còn Thành Lộ thì bất hạnh. Anh hơi cúi đầu, vẻ tự tin mọi ngày dường như đã tan biến ngoài trời tuyết kia.

Mặt anh xám như tro, chẳng khác gì đang cận kề cái chết.

Có phải tại căn nhà u ám này đang không có ánh đèn?

Tôi rất nghi ngờ, định căn vặn anh: lẽ nào anh mặc cả áo quần đi ngủ? Sao sau một đêm anh vẫn đóng bộ như lúc ban ngày? Tôi nhận ra đề đôi ủng của anh bị ướt, chắc chắn anh vừa ra ngoài. Cốc Y Dương ngồi bên cạnh anh cũng mặc áo khoác, đề ủng cũng ướt; tôi đoán cả hai anh đều vừa ra ngoài đi tìm Thành Lộ.

Tôi bước vào. Không đợi tôi hỏi, La Lập Phàm chủ động nói: “Tối qua anh và Cốc Y Dương uống chút rượu, uống vào lúc bụng rỗng... Thực phẩm của chúng ta còn lại không nhiều, trữ lượng của anh cũng chỉ thường thường, rồi anh lặn ra đi-văng ngủ lịm đi... Cho đến 6 giờ sáng tỉnh dậy, trở về phòng thì không thấy Thành Lộ đâu nữa.”

“Tối qua, trước khi anh đi ngủ thì chị Thành Lộ đang ở đâu?”. Tôi hỏi.

“Trước khi đi ngủ anh còn nhìn thấy chị cô mở máy tính chơi game. Anh khuyên cô ấy nên tiết kiệm điện, cô ấy bảo: em không lên mạng, tiết kiệm thì có ích gì, cứ tranh thủ chơi còn hơn.” La Lập Phàm nặng nề thở dài. “Hình như đó là câu nói cuối cùng giữa vợ chồng anh.”

Câu nói cuối cùng mà vẫn đôi co với nhau.

Tôi thấy rất nghi ngờ: “Tại sao anh lại ngủ ở đi-văng? Đan bình thường cả, sao anh không về phòng mình mà ngủ?” Lúc này mọi người đều ngẩn ra, kinh ngạc nhìn tôi.

Tôi lơ mơ cảm thấy không ổn: “Sao nào?”

La Lập Phàm lắc đầu: “Cô đang nói đùa à? Lần trước bọn anh cãi nhau, rồi anh và Thành Lộ ngủ riêng mấy đêm liền, anh toàn ngủ đi-văng phòng khách. Mọi người ở đây đều biết, cô cũng biết! Cô cũng nhìn thấy!”

“Đúng là có chuyện đó thật à?”. Tôi day day thái dương, chẳng thấy động mạch đập gì cả.

Cốc Y Dương nói: “Đúng thế đấy! Tôi có thể làm chứng hai hôm nay La Lập Phàm ngủ ở phòng khách!”

Tại sao tôi không biết vợ chồng La Lập Phàm “ly thân”? Trí nhớ của tôi làm sao thể này?

Tôi nhìn quanh phòng khách một lượt, nói: “Các anh chị đã tìm khắp trong ngoài rồi à?”

Cốc Y Dương nói: “Đã tìm từng phòng một. Có thể loại trừ khả năng cô ấy trốn trong ngôi nhà gỗ này...” Tôi cau mày, lắc đầu. Thành Lộ dù tính trẻ con đến mấy cũng không thể bày cái trò chơi trốn tìm vào lúc như thế này. Cốc Y Dương chỉ tay xuống sàn nhà: “Bọn anh phát hiện ra dép lê của cô ấy để ở phòng khách nhưng đôi ủng thì không thấy nữa.”

“Tức là chắc chắn chị ấy đã ra ngoài?”. Tôi lẩm bẩm. “Hay là chị ấy đi ủng, và nấp trong căn nhà này?”

Cốc Y Dương gạt đầu: “Bọn anh cũng đã đoán như thế, nhưng chắc là cô ấy đã ra ngoài; mọi người đã đi tìm một lượt nữa rồi. Chiều qua tuyết ngừng rơi, nhưng đến tối gió và tuyết lại mạnh lên, bọn anh mở cửa sổ nhìn ra thấy tuyết trắng xóa, bằng phẳng không một dấu chân người. Tuyết lớn như thế, chỉ cần cô ấy ra ngoài sau một tiếng đồng hồ thì không còn dấu chân nào nữa.”

Nếu Thành Lộ ra ngoài, thì La Lập Phàm đang ngủ ở phòng khách có nghe thấy tiếng mở cửa đóng cửa không? Vấn đề là anh ấy ngủ say đến đâu.

Tôi nói: “Xem chừng mọi người đều cho rằng Thành Lộ chủ ý ra ngoài?”

La Lập Phàm nói: “Đương nhiên không phải thế. Anh rất hiểu Thành Lộ...” Thật thế không? Tôi suýt buột miệng nói câu này. Châm biếm sâu cay, tôi luôn luôn rất vụng, nhưng tôi bất ngờ mất đi người chị họ, quá lo lắng khiến tôi không kiểm soát nổi bản thân. Nhưng tôi đã nén được. Tôi biết điểm mấu chốt lúc này không phải là dấu hiệu hay nghi ngờ suông.

La Lập Phàm tiếp tục nói: “Tôi rất hiểu Thành Lộ, trong bất cứ hoàn cảnh nào, tính cách tiểu thư của cô ấy vẫn không thay đổi; thời tiết xấu như thế này lại ra khỏi căn nhà ấm áp là điều không thể xảy ra.”

Hân Nghi thận trọng hỏi: “Ý anh là... có thể Thành Lộ bị hại?”

Cốc Y Dương xoa tay: “Kết luận như thế quá sớm. Lúc này tôi và La Lập Phàm cầm xẻng ra thăm dò tuyết ở gần đây, không phát hiện ra thi thể nào hết.” Tôi cau mày nghĩ thầm: làm thế hiệu quả rất thấp, nhưng ít ra cũng cho thấy không có xác bị vứt ngoài cửa. Nhưng lẽ nào có thể đưa ra giả thuyết kinh hãi này?

La Lập Phàm ngẩng đầu nhìn khắp lượt mọi người, sắc mặt anh tái xanh nhưng vẫn giữ được nét quả quyết. Anh nói: “Tôi ngủ say, không nghe thấy bất cứ tiếng động nào, kể cả tiếng kẹt cửa. Cho nên nếu đêm qua các bạn nghe thấy hoặc nhìn thấy gì thì cứ nói xem?” Tôi lập tức nhớ đến giấc mơ nhìn thấy Thành Lộ nửa đêm lững thững đi ở cửa; tôi định nói ra cái giấc mơ ngu xuẩn ấy, nhưng buổi sớm mai đã giúp tôi tỉnh táo để vẫn ngậm miệng.

Nghe La Lập Phàm nói thế, mọi người đều chậm chậm lắc đầu. Không hiểu sao, Hân Nghi và Giản Tự Viễn cứ nhìn chằm chằm vào tôi với ánh mắt do dự như định nói gì đó.

Tại sao lại nhìn tôi?

La Lập Phàm thở dài: “Cho nên nhà tôi mất tích là chuyện quá lạ lùng. Không có lý do gì để ra ngoài, không có dấu vết giằng co quấy đạp, mà lại biến mất!”

Hân Nghi cười nhạt: “Không có lý do gì để đi ra? Hình như giữa hai anh chị không mấy vui vẻ thì phải?”. Hân Nghi hiểu tâm trạng của tôi, cô ấy đã nói ra mối nghi ngờ của tôi.

“Cô nói thế là ý gì?! Nếu cô ấy tức giận rồi đi thì đã có vô số cơ hội, chứ tại sao phải đi trong đêm hôm tuyết phủ khắp núi?” La Lập Phàm cứng rắn đập lại. Tôi nhìn anh, nói: “Vấn đề giữa hai anh chị, chúng em cũng nhận ra đôi điều nhưng còn rất nhiều điều không biết, chỉ anh bị mới biết. Những điều đó có liên quan đến việc chị ấy mất tích không?” Giọng nói lạnh như băng, hình như không phải do tôi nói nữa.

La Lập Phàm sững sờ, nhìn tôi: “Ý cô là gì?”

Tôi bình thản nói: “Em chỉ muốn tìm ra chị ấy. Em tin rằng anh hiểu em nói là ý gì.”

6. Chương 11 + 12

Chương 11: Sự thật tồi tệ

Ngôi nhà gỗ này có một phòng khách, bốn phòng ngủ, trong đó hai phòng có sẵn toa-lét nhưng vẫn có thể dùng chung toa-lét ở ngoài hành lang. Lúc đầu Giản Tự Viễn và Hân Nghi muốn vào ở hai phòng này. Giản Tự Viễn nằng nặc đòi ở căn phòng có toa-lét khép kín nhưng Cốc Y Dương quảng hành lý của anh ta ra ngoài rồi bảo tôi vào ở. Tôi muốn nhường điều kiện tốt cho Hân Nghi nhưng cô ấy không chịu. Chúng tôi nhường qua nhường lại mãi, cuối cùng vẫn là Hân Nghi ở. Gian khép kín còn lại đương nhiên dành cho hai vợ chồng Thành Lộ và La Lập Phàm. Cốc Y Dương và Giản Tự Viễn ở chung một phòng. Về sau Lê Vận Chi xuất hiện, tôi mới chuyển sang ở cùng Hân Nghi.

Nghe có vẻ phức tạp, đúng là... sự đời vốn đơn giản chỉ tại con người hay vẽ chuyện.

Khi vào ở, thoát đầu vẫn chưa có Lê Vận Chi, chỉ có vợ chồng Thành Lộ - La Lập Phàm, Cốc Y Dương, Hân Nghi, Giản Tự Viễn và tôi. Các phòng đều được khu nghỉ dưỡng bố trí trà túi lọc, sau khi ổn định, tôi pha tách trà nóng nhấm nháp, thấy rất nhẹ nhõm. Tối đến, chúng tôi cùng ngồi ca-bi-n cấp treo “chuyên dành cho nhà gỗ” trượt xuống nhà ăn ở gần đại sảnh lưng chừng núi, đồ ăn, rồi hát karaoke và tán đủ thứ chuyện. Nhà ăn chính của khu nghỉ dưỡng tương đối hoành tráng, tường vách lung linh treo các bức thư pháp sáng giá, các tấm chụp ảnh chung có chữ ký của giám đốc khu nghỉ dưỡng và các ngôi sao điện ảnh bốn phương. La Lập Phàm tỏ ra kính nể vị giám đốc hoành tráng này. Cốc Y Dương nói ông ấy tên gọi là Tôn Duy Thiện, người huyện này, là nhà hoạt động xã hội, đã khôn khéo kêu gọi nhà đầu tư xây dựng nên khu nghỉ dưỡng trượt tuyết này. Là phú hào nhưng rất rộng rãi. Ông làm từ thiện xây trường học, rất được mọi người khen ngợi. Thành Lộ trêu đùa: “Có phải sếp Phàm định hẹn ông ta để ký kết một thương vụ mở màn không đấy?” La Lập Phàm không trả lời.

Chúng tôi dùng bữa, rồi hát hò, sau đó chuênh choáng trở về, ngồi cáp treo ngắm bầu trời thăm thẳm muôn sao. Có lẽ vì đang ở trên đỉnh núi cao nên cảm thấy dường như tinh tú ở ngay trên đầu, đưa tay lên là với được; nhưng đám tinh tú ấy chẳng hề thân thiết, chỉ lạnh lùng nhìn đám thanh niên nửa rồ nửa dại chúng tôi.

Tôi nhớ rất rõ bữa tối hôm ấy không hiểu sao tôi cực kỳ hưng phấn, cười nói luôn miệng. Với Thành Lộ, bô lô ba la như thế là thường, nhưng với tôi thì đó là lửa nhiệt tình bùng cháy, hình như bỗng trở lại thời kỳ sắp tốt nghiệp, đám nữ sinh chúng tôi đã hết bị áp lực của bài vở bèn đi khắp xó xỉnh của trường “quây” một phen. Tôi còn nhớ lúc quá phấn khích tôi đã trò chuyện với Cốc Y Dương, nhưng không hề nói một câu ngọt ngào tình tứ nào; có mắng nhiech chế nhạo châm biếm không thì tôi không nhớ, mà cũng chẳng quan trọng nữa. Người quây nhất đương nhiên vẫn là Thành Lộ. Vốn rất thích hát, chị độc chiếm micro của phòng karaoke, vừa hát vừa uống rượu “Diên xuân đại khúc” đặc sản địa phương. Chị biết uống nhưng cũng dễ say. Lúc ngồi cáp treo đã say mê mết, Thành Lộ bá cổ La Lập Phàm, hỏi: “Tối nay anh có yêu em không?” La Lập Phàm ngượng ngịu nói: “Có”. Rồi Thành Lộ cười rất kỳ quái nói: “Ngày mai anh không yêu em nữa phải không?”

Cô gái đáng yêu, lúc say rượu thì hơi vô lý; cô gái mọi người đã hơi vô lý, lúc say rượu sẽ biến thành hỗn thế ma vương. Tôi cảm giác đó là lần vui vẻ hết mình cuối cùng của Thành Lộ, mấy ngày tiếp theo tâm trạng của chị nặng nề, nước mắt sùi sụt càng nhiều hơn.

Tôi và La Lập Phàm dìu chị về phòng, đặt chị nằm lên giường. Lúc đó chị còn ê a hát nhưng nét nhạc đã lạc tận đầu tận đuôi. Tôi chúc chị ngủ ngon rồi quay ra nhưng cánh tay tôi đã bị La Lập Phàm nắm chặt.

Tôi không hất ra, nhưng tôi cảnh giác lờ mắt nhìn anh, nói: “Anh làm gì vậy?”. Lẽ nào anh đã biến thành hạng người như thế? Tôi nhớ rằng Thành Lộ đã nói: lúc đầu La Lập Phàm không muốn đi du ngoạn, nhưng khi nghe nói tôi cũng đi thì anh ta lại đồng ý. Chẳng lẽ... tôi thấy ghê cổ và lại nhức đầu từng cơn. La Lập Phàm vốn thạo ứng biến, lập tức buông tay ra, áy náy gượng cười: “Xin lỗi... anh... muốn nói mấy câu nhưng không biết nói với ai.”

Tôi nghĩ nói với ai thì tùy chứ đừng nói với tôi. Nhưng ánh mắt anh có nét khổ sở không dễ giả vờ mà có được. Tôi đưa mắt nhìn lên đầu giường, Thành Lộ nằm im và đang khẽ ngáy đều đều.

“Anh định nói gì?”. Tôi khẽ nói. “Em biết nha chị đang có chút khúc mắc tình cảm, nhưng trong hôn nhân, sự nói sự phải vãi nói vãi hay là thường, cơ bản em đứng về phía chị Thành Lộ nên rất dễ nhìn vấn đề phiến diện.”

“Cảm ơn em đã rất thẳng thắn.” Anh lại cười khổ sở. “Đúng thế, anh định nói về chuyện giữa vợ chồng anh.”

Tôi nói: “Được, em nghe.”

La Lập Phàm nói: “Mong em sẽ không thành kiến. Điều ấy không thật hợp với tính cách của em.”

”Anh rất hiểu em hay sao?” Tôi biết mình đã lỡ lời.

Ánh mắt chúng tôi gặp nhau, La Lập Phàm nhỏ nhẹ: “Em nên biết, anh hiểu về em hơn rất nhiều người

khác”. Anh ta cúi đầu, trấn tĩnh, rồi lại nói: “Không sao. Anh vốn không định thuyết phục gì cả, chỉ muốn nói với em một vài sự thật.”

“Để em đoán xem nào, chắc anh định nói anh tuy là nhà quản lý cấp cao, đôi khi phải ra vào chốn ăn chơi nhưng vẫn giữ mình trong sáng, anh rất sạch sẽ?”. Có lẽ vì tôi nhìn thấy Thành Lộ đang say lịm đi thế kia, nên bản năng xui khiến tôi giúp chị ấy tấn công. Điều này rất khác với phong cách của tôi. Hoặc là vì cảm giác dễ kháng cự đến vẫn còn sót lại trong tôi chút ít, thế thì chỉ nên trách cái ngôi nhà gỗ kỳ quái này!

La Lập Phàm nhún vai: “Anh không dám nghĩ mình trong sáng, đúng là đôi khi có vui đầu chầy đây, sống ở giang hồ thì... anh không cần thiết phải chối cãi hoặc biện bác này nọ, nhưng Thành Lộ đâu phải người thanh cao thoát tục, cô ấy cũng chẳng kém các cô gái tay chơi là mấy, cô ấy hiểu tình thế của anh hơn bất cứ ai. Vấn đề nghiêm trọng nhất giữa bọn anh không phải anh có bồ bịch này nọ, đó chỉ là hỏa mù Thành Lộ tung ra; nguyên nhân thật sự để vợ chồng anh không thể hài hòa là... em thông minh, anh nói thế chắc em đã hiểu.”

Tôi đáp: “Anh đánh giá em cao quá rồi. Thực ra em càng nghe càng không hiểu.”

La Lập Phàm nhìn thẳng vào mắt tôi rất lâu, chắc không cảm thấy tôi chỉ giả vờ không hiểu, anh nói: “Bọn anh khó mà tiếp tục chung sống là vì... cô ấy ngoại tình.”

Nếu vừa nãy tôi có hơi chút giả vờ không hiểu, thì lúc này sau khi nghe La Lập Phàm nói rành mạch như thế, tôi thấy hơi kinh hãi.

Tôi nên tin ai đây?

“Anh nói khác, chị nói khác, thì em biết tin ai?” Tôi nói.

“Đương nhiên em sẽ tin Thành Lộ. Nhưng anh xin hỏi: cô ấy nói anh bồ bịch, nói đã nhìn thấy di động chuyên dùng trong việc công ty của anh có những lời ướm át. Nhưng cô ấy có cho em xem chứng cứ, vật chứng ấy không?”

Tôi cảm thấy rất vớ vẩn: “Còn anh, sẽ cho em thấy chứng cứ à?”

“Nếu em muốn!”

“Em không muốn xem, anh cứ nói tóm tắt đi”. Đầu tôi càng nhức hơn.

La Lập Phàm định nói nhưng lại thôi, anh lắc đầu: “Thôi! Nói ra sự thật chỉ thêm buồn, nhất là tối nay mọi người đang vui. Tạm chưa nói vội.”

Tôi cười nhạt: “Anh cố ý nói thế để đạt được mục đích?”

La Lập Phàm cũng cười nhạt: “Em quá thông minh, lại chưa biết cách che đậy. Khi nào anh biết cách che đậy thì em còn đáng sợ hơn!”. Anh bước đến bên chiếc va-li lôi ra một cái bìa nhựa kẹp văn bản, mở khóa kéo, lấy ra mấy tấm ảnh.

Chân tay tôi bỗng trở nên tê lạnh.

Chất lượng ảnh bình thường, hơi mờ, là ảnh chụp lén, nhưng có thể nhìn rõ một nam một nữ trong ảnh: nam, tóc dài vai rộng, nữ trông rất duyên dáng.

Đó là Cốc Y Dương và Thành Lộ.

Sau một hồi im lặng, tôi nói: “Cái này chưa nói lên điều gì, họ vốn đã quen nhau, chắc đang hội ý bàn về chuyện đi này cũng nên.” Nhưng tôi biết, cái cố tôi nêu ra rất mong manh yếu ớt. Mấy tấm ảnh khác, đều là hai người mặc trang phục khác, chụp trong thời tiết khác: áo sơ-mi đầu thu, áo khoác to xụ mùa đông; gặp gỡ ở các địa điểm và thời gian khác nhau, say sưa trò chuyện. Thậm chí có một tấm ảnh Thành Lộ đặt tay lên vai Cốc Y Dương.

Đã gặp nhiều lần.

Có lẽ đương nhiên sẽ dễ dàng giải thích tại sao Cốc Y Dương đến Bắc Kinh không lâu đã cắt đứt liên lạc với tôi.

“Là người quen cũ gặp nhau thì không có gì phải chỉ trích, nhưng những lần gặp gỡ này Thành Lộ không hề nói cho anh biết. Khi anh thấy nghi ngờ, anh bèn nhờ người bám theo; còn những khi anh bận rộn, không thấy nghi ngờ, chẳng biết họ còn gặp nhau bao nhiêu lần nữa.”

Tôi cực kỳ kinh ngạc, xót xa, nhưng tôi vẫn giúp Thành Lộ phản công: “Có lẽ nếu anh không cử đội chó săn bám theo, thì chị ấy sẽ thành thật với anh hơn.”

La Lập Phàm bắt đầu thở gấp: “Anh có thể làm gì khác? Tại anh quá si mê, anh không muốn mất cô ấy cho nên khi cảm thấy cô ấy có chiều hướng thay lòng đổi dạ, anh mới theo dõi quan sát cô ấy! Em tưởng anh rất khoái trá tự hào về việc làm này hay sao?”

Tôi vẫn chưa thể tiêu hóa nổi các thông tin vừa rồi, tôi ngậy nhìn các tấm ảnh, rồi trả lại anh, hỏi: “Thế thì tại sao anh lại đi chuyến này? Nếu chỉ vì muốn gọi cho em biết sự thật, anh có thể gọi điện, hoặc ở Giang Kinh...”

“Anh muốn em giúp đỡ anh, để cho Thành Lộ trở về với anh.” Ánh mắt La Lập Phàm hết sức chân thành, không chút nghi ngờ. “Đây là cơ hội rất tốt, đi dã ngoại, nghỉ ngơi, chứ không ở Bắc Kinh hoặc quay về Giang Kinh có quá nhiều phiền nhiễu của cuộc sống thường ngày. Anh biết em là người rất tinh tế, nói năng có sức thuyết phục, Thành Lộ cũng luôn nghe em.”

“Nhưng anh có nghĩ rằng, Cốc Y Dương – cũng là đương sự - đang có mặt ở đây; em và Cốc Y Dương từng có thời đi lại với nhau; em lên tiếng thì sự việc sẽ càng thêm rối loạn? Chuyện này em chịu, không làm được.”

“Sẽ không như thế đâu! Anh đang nghĩ Cốc Y Dương không thể không còn lưu luyến với em, ngoại trừ anh ta đã tâm thần rồi. Gặp lại em, anh ta nhất định sẽ nhận ra mình đã làm những chuyện ngu xuẩn, và sẽ tìm cách giành lại tình cảm của em.”

Thì ra tôi là người trung gian, cũng là một thứ đạo cụ.

Nếu La Lập Phàm nói là đúng cả, thì tôi nên cảm động bởi sự chân thành của anh ấy đối với Thành Lộ. Nhưng vấn đề là tôi có nên tin anh ấy không?

Hình như nhận ra tâm trạng do dự của tôi, anh nói: “Những điều anh vừa nói, em cứ đi hỏi Thành Lộ hoặc Cốc Y Dương, anh không sợ phải đối chất với họ đâu.”

Tôi nói: “Ít ra cũng tin các tấm ảnh này là thật. Còn chuyện về họ, nếu có cơ hội em sẽ làm rõ. Tin rằng sẽ có câu trả lời chính xác. Lúc trước Thành Lộ bảo em nên đi, và cũng mong có thể trở lại hòa hợp với anh. Hai anh chị muốn gắn bó, thì có gì là khó?”. Tôi lấy làm lạ, nếu họ cùng muốn trở lại với nhau thì tại sao họ cứ bằng mặt mà không bằng lòng như vậy? Có lẽ sự kiêu hãnh đã cản trở cả hai xích lại gần nhau. “Em sẽ cố giúp anh chị, nhưng không dám chắc sẽ được việc. Nhất là... nếu chuyện ngoại tình là có thật thì dù em cố gắng đến mức nào cũng chỉ như bọ ngựa chặn cổ xe mà thôi.”

Nếu chuyện ngoại tình là có thật thì tôi sẽ thay đổi cách nhìn nhận thế giới này. La Lập Phàm thở dài thườn thượt, anh nói với tôi và cũng hình như tự nói với mình: “Nếu lần này không thành công thì tôi sẽ mất cô ấy thật, cô ấy sẽ vĩnh viễn đi khỏi cuộc đời tôi.”

Chương 12: Hết cách

Lúc này, Thành Lộ đã mất tích, tôi đoán giữa chị và La Lập Phàm vẫn còn nhiều bí ẩn riêng. Mọi người trong phòng khách đều đang nhìn tôi, sau đó lại nhìn La Lập Phàm. Tôi nói với La Lập Phàm: “Anh hiểu em nói thế là ý gì rồi.” La Lập Phàm đứng dậy, ánh mắt lộ lên nét dữ tợn: “Cô nói là tôi hại Thành Lộ ư?”

Nếu mấy hôm nay tôi không chóng mặt, nhức đầu, chẳng thể suy nghĩ mạch lạc tỉnh táo thì tôi đã không nói ra cái câu như thế. Có phải đây lại là một hiện tượng dị thường, có phải tôi đang mất tự chủ không?

La Lập Phàm đáng nghi hơn bất cứ ai. Anh có chứng cứ Thành Lộ “ăn vụng”, hai vợ chồng đã xung khắc như nước với lửa, rất có khả năng anh bất chợt mất kiểm soát. Tấm ảnh Thành Lộ biến thành mặt quỷ kia rất có thể xuất phát từ anh. Nhưng tôi nói võ mặt bắt anh phải “khai nhận”, kết quả là gì thì ai cũng có thể đoán ra.

Tôi nhượng bộ, bình thần nói: “Nếu em cho rằng đúng là anh, liệu em có nói ra không?”

Sắc mặt anh dần dịu trở lại, tôi nói tiếp: “Anh nhìn mọi người ở đây xem, ai hiểu chị Thành Lộ nhất? Anh đã chung sống với chị ấy ba năm cho nên chỉ anh mới có thể đoán ra chị ấy đi đâu.” Tôi cố nhin không nói ra câu này: ở đây, chỉ có anh là đáng nghi nhất!

La Lập Phàm không nói gì nữa, bước đến cửa sổ nhìn ra trời tuyết ngoài kia.

Tôi lại nói; “Chúng ta cũng không ngồi im nữa, ta cùng tìm kiếm lại thật kỹ trong ngôi nhà này, cổ tường tượng ra các tình thế, các vách ngăn các xó xỉnh... không bỏ qua bất cứ manh mối nào.” Nhìn Hân Nghi nước mắt đầm đìa, Vận Chi sắc mặt ủ ê... đủ thấy không thành viên nào trong chúng tôi coi nhẹ chuyện này cả. Tất cả bắt đầu lục soát từng phòng, nhưng không ai biết nên tìm kiếm manh mối gì, quan sát hiện tượng gì, chỉ thụ động nhìn khắp chốn, lật giở đủ mọi thứ.

Nếu họ biết Thành Lộ mất tích chỉ là mở đầu ột bi kịch, nếu họ biết mình cũng sắp biến mất khỏi ngôi nhà này thì có lẽ việc tìm kiếm hôm đó sẽ có hiệu quả cao, sẽ có cảm giác căng thẳng hơn.

Tôi ra hành lang mở cửa gian bếp, mở cửa toa-lét, đều không thấy gì. Tôi lại mở cửa căn nhà kho ở hành lang, nền nhà ẩm ướt là đương nhiên, vì trong nhà này chứa các thữ xẻo xúc tuyết của nhân viên, cả bộ ván, gậy và giày trượt tuyết của Hân Nghi.

Ngôi nhà này còn có một gian gác nho nhỏ, Cốc Y Dương cho tôi biết đó là nơi anh và La Lập Phàm tìm kiếm đầu tiên. Tôi vẫn muốn vào tìm xem sao. Tôi quay về phòng rửa ráy qua loa, thay áo ngủ, trở ra đi hết hành lang, rồi trèo lên cầu thang bước vào gian gác.

Căn gác không có cửa sổ, bên trong tối om.

Tôi bật đèn pin và nhìn thấy ngay vài cái can đựng chất tẩy rửa cùng một đồng gỗ dùng làm củi đốt. Bỗng có tiếng động khe khẽ.

Ken két.

Tôi cố gắng nghe thì chẳng còn thấy tiếng gì nữa.

Có lẽ chỉ là tiếng đồng phát ra do tôi giẫm lên ván sàn.

Tôi tiếp tục lia đèn kiểm tra từng tí một: hai bao thuốc chuột, ba hộp hơn, một lô ghế gấp. Không thấy gì hết.

Soạt!

Tôi quay ngoắt đèn pin chiếu lên mảng tường ngăn của căn gác, thấy một bóng người góm ghiếc.

“Ai?” Tôi sợ hãi đứng lên.

“Na Lan, tôi đây mà!”

Thì ra là Giản Tự Viễn.

7. Chương 13 + 14

Chương 13: Đồng hành ban đêm

“Anh định làm gì, sao câm như hến thế? Định dọa nhau chắc?” Tôi không còn tâm trạng nào để lựa chọn từ ngữ nữa.

“Suyt... nói khẽ thôi được không?” Giản Tự Viễn nén giọng thật thấp, “mùi hương” ở miệng anh ta phả ngay trước mũi khiến tôi phải lùi lại.

“Sao thậm thụt gì thế?” Tôi cắn vụn,

Giản Tự Viễn nói: “Có một đầu mối quan trọng... tôi nghĩ, tốt nhất là cho cô biết trước. Tôi đoán thế nào cô cũng tìm đến đây nên tôi ngồi đây chờ.”

“Nói ngay lúc này cũng được mà, sao phải đợi đến lúc này mới cho tôi biết?”

“Rồi cô sẽ hiểu. Lúc này La Lập Phàm hỏi mọi người đêm qua có nghe thấy hay nhìn thấy gì không, suýt nữa tôi nói ra, nhưng vì lo lại thêm rắc rối nên lúc này tôi mới nói.” Giản Tự Viễn ngừng một lát, nghĩ ngợi, để nói cho có đầu có đuôi thì phải. Khi anh ta nói ra, thì đúng là tôi phải nghi ngờ cái thế giới này.

“Nửa đêm qua, tôi nhìn thấy cô...” Anh ta nói chậm rãi, từng chữ từng chữ, hình như sợ tôi nghe nhầm.

“Đâu có chuyện đó? Tôi đang ngủ...”

“Nhìn thấy cô ở đây... đang treo lên gác này. Lúc đó khoảng hơn 1 giờ sáng.” Nói xong, anh ta thở ra một hơi thật dài. Tôi thấy mình như tắc thở, cả thế giới này dừng lại, đầu óc tê dại của tôi đang khốn khổ tìm kiếm chút sinh lực.

“Anh nói bừa hết mức rồi! Ai cũng biết tôi đã ngủ liền một ngày một đêm!” Tôi phản bác. Tôi biết sơ sơ về Giản Tự Viễn, nói năng nói cuội là sở trường của anh ta.

“Tôi có biết cô ngủ một ngày một đêm, lúc gần bữa cơm tối, tôi còn gọi cô dậy để bàn cách chia thực phẩm, nhưng cô vẫn ngủ. Cô được nhẹ mình, còn chúng tôi thì phải vất vả một phen.” Anh ta hừ hừ mấy tiếng, hình như lấy làm tiếc vì ăn không đủ no.

Cảm ơn anh ta đã nhắc, lúc này tôi mới nhận ra mình đang đói cồn cào. Suốt 24 tiếng đồng hồ không chút gì vào bụng, chẳng trách đầu tôi cứ ong ong, ý nghĩ trì trệ, chân tay rã rời. Tôi hỏi: “Anh nói thế là sao? Lẽ nào tôi bị mộng du? Sao tôi chẳng nhớ tí gì cả?”

Có thật thế không? Tại sao tôi lại có cảm giác đứng trên cao nhìn xuống? Tại sao “trong mơ” tôi lại nhìn thấy Thành Lộ lững thững ở cửa ngôi nhà gỗ? Vậy thì tất cả dường như không phải là ngẫu nhiên, có lẽ cảnh trong mơ không có gì là lý kỳ khó hiểu.

Giản Tự Viễn tỏ ra biết nhẩn nại: “Không phải cô mộng du, mà là tôi mộng du. Cô quên rằng tôi có sở thích mất ngủ à?”

Đêm đầu tiên vào ở ngôi nhà gỗ, cũng tức là sau khi tôi và Thành Lộ “tâm sự”, tôi đã nhìn thấy mấy tấm ảnh Thành Lộ gặp gỡ “người bạn nam giới”, tôi trở về phòng mình lặng lẽ “hưởng thụ” cảm giác chơi vơi và nhức đầu. Nhắm mắt lại, mấy tấm ảnh ấy vẫn lượn lơ trước mắt tôi giống như một đoạn phim hoạt hình chất lượng kém.

Cốc Y Dương, anh khiến tôi quá thất vọng.

Người chị họ mà tôi rất mến thương, Thành Lộ, cũng khiến tôi quá thất vọng. Có thể giải thích được không? Tại sao lại thế?

Cả Tần Hoài nữa. Lịch sử sai lầm đang tái diễn êm ả. Vẫn có câu: cục diện thiên hạ, tan rồi phải hợp, hợp rồi phải tan.

Lịch sử sai lầm là như thế đấy.

Tôi mất ngủ.

Tôi nằm trên giường trở mình không biết bao nhiêu lần, khí lò sưởi nghi ngút trong nhà khiến tôi nóng hầm hập, đã thế thì khỏi cần ngủ nữa. Xin đầu hàng. Tôi ngậy người nhìn những ngôi sao gần như có thể thò tay với được ở ngoài cửa sổ, khí nóng tra tấn tôi không chịu nổi nữa, tôi bèn khóa lò sưởi lại. Trà trong cốc giữ nhiệt vẫn còn ấm, tôi ực mấy ngụm gần hết; tôi bước khỏi phòng, định vào bếp lấy ít nước sôi.

Đi trong bóng tối, tôi thấy sáng khoái nhẹ nhõm hơn nhiều, cũng bớt nhức đầu chắc là vì bên ngoài không ngột ngạt như địa ngục. Tôi lảng lảng đi vào phòng khách.

Căn bếp không cửa, liền kề với phòng khách. Vừa bước đi mấy bước bỗng nghe thấy những tiếng động rất khẽ, hình như từ trong bếp vọng ra.

Mắt tôi đã thích nghi với bóng tối nên có thể nhận rõ đi-văng, ghế bành ở gần, nhưng không thể nhìn xa hơn. Chỉ lơ mơ nhìn thấy một bóng đen trên bàn bếp đun.

Có lẽ đó là xoong nồi hoặc ấm đun nước.

“Có ai ở đây không?” Tôi khẽ hỏi, và sờ trên tường lần tìm công tắc đèn

Bóng đen ấy biến mất, như tan vào bóng tối.

Gần như đồng thời, có cái gì đó chạm nhẹ vào mắt cá chân tôi. Hình như có một người vô hình vừa lướt đi bên tôi.

“Ai?” Tôi quay ngoắt lại.

Không rõ có phải tôi bị ảo giác không: hình như trong bóng tối có một cặp mắt xanh lục đang nhìn tôi rất nhanh, rồi biến mất.

Tôi sai bước đuổi theo, thì đâm sầm vào một người.

“Ôi!” Tôi kinh hãi kêu lên.

“Suyt... đừng kêu. Tôi đây mà!” Một giọng nam, cố nói thật khẽ. Tôi căng tai phân biệt và nhận ra đó là Giản Tự Viễn mới gặp hôm nay.

“Có nhìn thấy không?” Tôi hỏi.

“Nhìn thấy gì?” Rõ ràng anh ta không biết tôi đang nói gì.

“Vừa nãy có... một người... hoặc một cái gì đó... trong bếp, sau đó chạy ra phòng khách rồi mất hút.”

“Mất cô tinh thật, tối thế này mà cũng nhìn ra được?” Giản Tự Viễn không nhìn thấy gì, và cũng không tin.

“Anh đang làm gì trong bóng tối này?” Tôi không định thuyết phục anh ta nữa.

“Tôi cũng có thể hỏi cô ấy được không?” Lần đầu tiên tôi biết mùi hôi miệng “khó quên” của Giản Tự Viễn là thế nào.

Tôi nói: “Tôi không ngủ được, bèn ra ngoài cho thoáng, tiện thể lấy thêm ít nước sôi.”

“Đêm khuya còn uống trà? Cô định thức trắng đến sáng à?” Anh ra “chắc, chắc,” tắc lưỡi.

“Anh thì sao? Tôi nghĩ, anh là người hay né tránh trả lời, chắc anh đang giấu giếm điều gì đó?” Có lẽ tôi không bằng lòng với anh ta, bắt đầu có ấn tượng không tốt về anh ta nên tôi mới công kích như thế.

Giản Tự Viễn cười chiếu lệ, nói: “Nghe nói cô là nghiên cứu sinh tâm lý học, nên nói năng cũng khác thật!”

Tôi nghĩ anh ta nói năng mới khác chứ! “Quá khen rồi! Sư phụ tâm lý học thứ thiệt sẽ không nói năng bỗ bã, không hỏi vô mặt như tôi để không được nghe câu trả lời đâu!”

Giản Tự Viễn lại cười chiếu lệ: “Đâu có khó đoán đến thế? Tôi cũng bị mất ngủ như cô! Nếu ở Bắc Kinh thì lúc này tôi vẫn đang chơi đêm ở khu danh thắng Hậu Hải. Tôi có tiền sử mất ngủ kinh niên, thường xuyên phải uống thuốc an thần. Đêm nay tôi ở đây để làm một việc rất lý thú, cô xem!” Anh ta bỗng bật công-tắc gì đó, một chớp sáng lóe lên, tôi nhận ra mình đang đối diện với một chấm đèn sáng nhỏ xíu ở chỗ xa xa. “Nào, cười lên!”

“Máy ảnh? Anh đang làm trò gì thế?”

“Đúng! Máy ảnh có hệ thống hồng ngoại, liên lạc vô tuyến với máy tính và ổ cứng di động của tôi; có thể tức khắc đưa ngay lên mạng chuyển du ngoạn ban đêm vui vẻ của chúng ta...” Anh ta rất hả hê đắc ý.

Tôi đưa tay lên che ống kính, nói: “Anh đã được sự đồng ý của tôi chưa? Ai cho phép anh?!”

Giản Tự Viễn ngạc nhiên: “Ồ kìa, tự làm cho vui, sao phải được ai cho phép? Cô cứ hỏi Cốc Y Dương xem, tôi đã chụp cho anh ta rất nhiều ảnh sống động, đâu có cần ai cho phép?”

Hai tháng trước, vào bữa trưa ở nhà ăn Cục Năng Lượng, một nam trung niên mặt bèn bẹt, đeo kính không gọng bước đến bên bàn Cốc Y Dương chìa ra mấy tấm ảnh. Cốc Y Dương ngẩn người, nhận ra đó là ảnh chụp các tư thế “hiên ngang” của anh trong trận đấu bóng rổ do Đoàn thanh niên của Cục tổ chức; anh cười: “Tôi nhớ ra rồi, hình như anh là người phụ trách chụp ảnh? Ảnh chụp rất chuyên nghiệp!”

Người ấy tự giới thiệu là Giản Tự Viễn, làm ở phòng chính sách thông tin Cục Năng Lượng. “Không nói khoác đâu, tôi không nỡ bỏ việc công chức cơ quan, nếu không, tôi ra ngoài mở ảnh viện thì chắc chắn cũng khiếm khối tiền. Khi nào cưới vợ cậu cứ bảo tôi chụp ảnh dã ngoại cho!”

Lúc đó sắc mặt Cốc Y Dương hơi xị xuống, nói: “Tôi mới tốt nghiệp đại học, đến khi tôi cưới vợ, chắc anh đã râu tóc bạc phơ rồi!”

“Cậu rất đẹp trai, chắc đã có bạn gái rồi chứ?” Ấn tượng đầu tiên của Cốc Y Dương về Giản Tự Viễn không hay lắm, có cảm giác anh ta như một phóng viên ngành giải trí.

Cốc Y Dương nói sang chuyện khác, nói mình là “Ta-ba-lô”, khi nào tổ chức đi du lịch nhất định sẽ mời Giản Tự Viễn đi giúp sức. Giản Tự Viễn cho Cốc Y Dương số máy di động. Về sau hai người còn gặp nhau ở cơ quan vài lần, chào hỏi mấy câu. Chuyến đi trượt tuyết ở Diên Phong lần này, Cốc Y Dương đã đặt thuê ngôi nhà gỗ nhưng không mời Giản Tự Viễn tham gia. Lúc sắp đi, cả hai chạm trán ở nhà ăn, Giản Tự Viễn hỏi Cốc Y Dương mùa xuân này có chương trình gì, về quê hay ở lại Bắc Kinh... Cốc Y Dương trả lời qua loa rằng sẽ cùng mấy người bạn đi trượt tuyết ở gần quê mình. Giản Tự Viễn sáng mắt lên: “Nghe nói núi Trường Bạch về mùa đông cảnh sắc tuyệt vời. Tôi chụp cảnh tuyết ở Bắc Kinh đã phát chán, phải đi núi tuyết thật sự mới đã, hãy cho tôi làm thợ ảnh phục vụ các bạn, được không?”

Chương 14: Ánh mắt trong bóng tối.

Lúc này trong gian gác tối đen như mực, việc tìm Thành Lộ thật bế tắc, tôi bỗng nảy ra một ý: “Máy ảnh, máy ảnh của anh...”

“Máy ảnh làm sao? Cô không cho tôi chụp kia mà?”. Giản Tự Viễn nói.

“Anh cũng vừa nói rồi, không chụp người, không chụp ảnh sinh hoạt thì có chụp cảnh tuyết, cảnh bình minh, cho nên anh cứ lắp máy ảnh lên chân để đi! Ảnh gửi lên mạng, dung lượng thấp, không chiếm chỗ ổ cứng. Cứ quay ống kính ra ngoài cửa, biết đâu lại chụp được cái gì đó, ví dụ...”

Giản Tự Viễn ngắt lời: “Thôi nào, bà Sherlock Holmes, đã mất điện hơn một ngày, tôi đã tắt máy ảnh và máy tính rồi. Cô nhìn gì?”

Tôi ngán ngẩm: “Anh nghe tôi nói đã được không? Tôi biết, máy ảnh không thể chụp sự việc xảy ra đêm qua, càng không thể chụp Thành Lộ mất tích ra sao; nhưng ít ra có thể chụp một số cảnh hai đêm trước khi mất điện, hoặc một số nội dung có liên quan đến Thành Lộ mất tích.” Tôi đẩy anh ta một cái, nói tiếp. “Xuống thôi! Đi tìm kiếm những dấu vết có thể có, còn hơn là lẩn mò trong bóng tối ở đây.”

Chúng tôi cùng bước ra cửa gian gác. Xệt!

Tôi giật mình: “Anh nghe thấy không?”

“Cái gì?” Giản Tự Viễn ngó ra.

“Có tiếng xệt.” Tôi ngoảnh lại, bật đèn pin soi vào gian gác. Không thấy gì hết.

“Đừng thần hồn nát thần tính nữa. Chắc chắn bà chị họ cô chỉ đi chơi thôi, cô đừng nên tự hù dọa mình.” Anh ta lắc đầu.

Xuống khỏi gian gác thì gặp ngay Hân Nghi. Giản Tự Viễn cố làm ra vẻ “say đắm” áp sát vào người tôi, rất đáng ghét. Hân Nghi nhìn chúng tôi, không sao hiểu nổi. Khi Giản Tự Viễn đi qua, cô kéo tôi lại, chỉ vào anh ta rồi chỉ vào tôi, mấp máp cặp môi hồng, nói thầm: “Sao hai người... tôi lại thấy kinh khủng quá!”

Tôi ghé sát tai Hân Nghi, nói: “Đâu có chuyện gì đâu. Cậu đừng đoán linh tinh. Tôi lên đó tìm kiếm dấu vết, thì gặp ngay anh ta!”

Hân Nghi nói nhỏ: “Tôi đang tìm cậu khắp nơi.”

“Có việc gì không?”

“Lúc này hợp, tôi suýt nữa buộc miệng, may mà nén lại được. Tôi phải nói ngay để cậu biết.” Về lo lắng hiện trên mặt Hàn Nghi. Tôi hơi hoảng, nhớ lại lúc ở trong phòng Thành Lộ, ánh mắt cô ấy thoáng nhìn tôi đầy ngụ ý.

“Có chuyện gì mà nghiêm trọng thế?”

“Đêm qua... chưa chắc đã là nghiêm trọng...” Hàm răng nhỏ trắng muốt của cô bậm vào môi, hơi ngáp ngừng rồi nói: “Lúc nửa đêm... tôi nhìn thấy cậu dậy, đi ra khỏi phòng của chúng ta.” Tôi nắm chặt cánh tay Hàn Nghi, gần như ngã vào cô ấy, đầu tôi trống rỗng, máu trong người dường như cạn khô.

“Cậu sao thế?” Hàn Nghi quan tâm hỏi.

Tôi lắc đầu, cười như mèo: “Không sao, chỉ hơi ngạc nhiên tại sao tôi không nhớ tý gì?”

“Lúc đó tôi gọi cậu, cậu không có phản ứng gì hết cứ thế bước ra hành lang. Tôi bèn đi theo.” Hàn Nghi nhìn lên đỉnh đầu tôi. “Thấy cậu đi một vòng ở phòng khách, sau đó mở cửa toa-lét ngoài hành lang, sau đó... rất kỳ lạ, cậu đi lên gác.”

Vậy là có hai người chứng kiến ban đêm tôi đã lên gian gác ấy. “Rồi sao nữa?” Tôi hỏi.

“Tôi đứng dưới chờ khoảng 5 phút thì cậu xuống, xuống cầu thang rất vội nhưng không bị xây xước gì, sau đó cậu đi hai lượt ở hành lang, rồi trở về nằm xuống giường. Tôi không dám gọi cậu, vì sợ... nghe nói đừng nên gọi người đang mộng du.” Hàn Nghi nói.

Tôi ngẫm nghĩ, rồi hỏi: “Còn nhớ lúc tôi ra khỏi giường là mấy giờ không?”

Hàn Nghi nói: “Khoảng một giờ hơn, 1h20. Lúc nghe thấy cậu dậy, tôi ngỡ là trời sáng. Xem đồng hồ, thì ra mới hơn 1 giờ.”

“Cám ơn cậu đã cho tôi biết.” Tôi nói.

“Tôi sẽ giữ kín cho cậu.” Hàn Nghi nắm chặt tay tôi.

Tôi cảm kích hìn cô, định nói: thực ra cũng chẳng sao, tôi chẳng có gì phải giấu giếm ai. Nhưng tôi vẫn cười, nói: “Cám ơn.”

Bỗng nghe giọng Giản Tự Viễn oang oang: “Thế nào, cô có sang hay không?”

Trong căn phòng hai nam giới ở chung, Giản Tự Viễn đã bật máy tích xách tay. Tôi nhìn quanh, không thấy Cốc Y Dương. Chắc anh ấy đang sục sạo ở một góc nào đó trong ngôi nhà này, thậm chí ra ngoài cũng nên. Tôi nhìn ra cửa sổ, tuyết rơi ít đi thì phải.

Giản Tự Viễn nói: “Cô đóng cửa lại, được không?”

Tôi cảnh giác: “Để làm gì?”

“Chẳng để làm gì cả. Bảo đóng thì cứ đóng đi. Cô nghe nói khách chiều ý chủ là tác phong văn minh không?” Anh ta đứng lên, bước ra khép cửa lại. Sau đó hạ giọng nói nhỏ: “Cô có thể ít thì thảo với cái cô Mục Hàn Nghi mà cứ tự xưng là Hàn Nghi ấy không?”

Tôi khó chịu đáp lại: “Tôi thích gọi người ta là Hàn Nghi thì đã sao? Nên ít quan tâm những chuyện không đâu thì hơn!”

“Không thể không quan tâm! Con bé ấy bề ngoài có vẻ phóng khoáng, thực ra lại rất mờ ám.”

Tôi lắc đầu: “Anh ăn nói kiểu gì thế?”

“Nửa đêm qua cô thức dậy, lên gian gác ấy, tôi nhìn thấy nó lén theo cô. Nó không nhìn thấy tôi. Nó không biết tôi là bậc thầy thức đêm!”

Tôi đập lại: “Cô ấy ở cùng phòng với tôi. Tôi bị mộng du...” Nói thế này ngượng thật. “Cô ấy ra nhìn xem sao là chuyện thường tình, cô ấy cũng đã kể lại với tôi rồi.” Tôi ngừng giây lát, thấy anh ta nín lặng, bèn hỏi: “Hôm qua anh thấy tôi ra, lúc mấy giờ?”

Giản Tự Viễn nói luôn: “1 giờ 26 phút. Tôi rất nhạy cảm về thời gian, mỗi bước ảnh chụp đều ghi rõ thời gian rất chuẩn. Cô biết đấy, cùng một cảnh vật, nếu chụp vào thời gian khác nhau, thời tiết khác nhau thì...”

“Khỏi dài dòng nữa, xem hình đi!” Tôi ngắt lời. Xem ra, đúng là thế rồi, chẳng hiểu tôi bị ma ám hay sao, kể từ hôm qua tôi bắt đầu mộng du thật!

Các đoạn phim mà camera quay được trong phòng khách đều nằm trong thư mục nhỏ “phòng khách”. “Phòng khách” và hàng loạt thư mục khác lại nằm chung trong một thư mục lớn gọi là “video”. Khi Giản Tự Viễn đang tìm các tệp văn bản, tôi thoáng nhìn thấy tên các thư mục nhỏ khác, ví dụ “Đi cáp treo”, “Bảo tuyết”,, chắc đều là ghi chép về chuyến đi này. Còn một số mục nhỏ khác không hiểu là gì, ví dụ “Thật 1”, “Thật 2”. Tôi chẳng rỗi hơi mà nghĩ ngợi. Lẽ nào lại có video “thật, giả” hay sao?

Anh ta giảng giải, trước hết phải cài đặt cho chuẩn, các đoạn video sẽ tự chia đoạn theo thời gian, mỗi giờ là một đoạn tín hiệu vô tuyến truyền vào máy tính, cứ mỗi giờ là một file. Tôi nói: “Ta xem ngày hôm qua trước!” Giản Tự Viễn mở file từ 11h đến 12h đêm qua, anh ta tua nhanh. Tôi dán mắt nhìn, hình ảnh không có gì thay đổi, tức là trong 60 phút ấy không có ai ra vào trước ống kính, ngoài cửa sổ cũng không có gì khác thường. Vì dùng camera hồng ngoại, nên hình ảnh mờ mờ, dấu ngoài cửa sổ có người thì cũng không thể nhìn rõ.

Tiếp đó anh lại nhấn “tua nhanh” để xem hai đoạn khác, cũng bình thường, không có gì lạ. Tôi nói: “Anh kiên trì thật, những đoạn phim này mà cũng giữ lại.”

Giản Tự Viễn lại nhấp mở đoạn phim từ 2h đến 3h sáng, anh cười nhạt: “Những người ngổ như các cô các cậu, thấy những đoạn phim này rất vô nghĩa, nhưng nếu xem kỹ sẽ nhận ra những tình tiết rất thú vị; ví dụ nhìn thấy các động vật nhỏ xuất hiện vào ban đêm, hoặc có “người tuyết” trong truyền thuyết hay không... Nhất là lúc mặt trời mọc, cô nhìn thấy camera tôi đặt hướng ra ngoài cửa sổ kia chưa? Đã cài đặt, 6h sáng tự động tắt hồng ngoại, chuyển sang quay ánh bình minh huy hoàng.”

Anh đột nhiên nhấp “Tạm dừng”

Nhấp lùi lại một chút, rồi tiếp tục phát.

Trên nền hồng nhạt xuất hiện một bóng người nhợt nhạt!

Tôi và Giản Tự Viễn dường như dán mắt vào màn hình máy tính. Là bóng một người phụ nữ. Giản Tự Viễn vặn to nút âm lượng, một giọng nữ. Cô ấy đang cầm điện thoại không dây trong phòng khách nói chuyện.

Thời gian: 2:28AM.

Chân tay tôi bỗng lạnh toát.

Người đó chính là tôi!

Giọng nói điện thoại quá nhỏ không nghe thấy. Mở âm lượng hết cỡ cũng vô ích. Giản Tự Viễn nhìn tôi, nói: “Cô có hay gọi điện lúc 2h rưỡi sáng không?”

Tôi lắc đầu: “Trước kia thì không. Về sau không rõ nữa. Anh cũng biết, bị mộng du thì tôi có thể làm bất cứ chuyện gì.” Kia có đúng là tôi không? Sao tôi không nhớ một tí gì? Tại sao tôi lại gọi điện lúc hai giờ rưỡi sáng? Gọi cho ai?

“Xem ra, cô cũng như nhiều người trong chúng ta ở đây, ai cũng có một vài bí mật nào đó.” Giản Tự viễn chỉ hình ảnh tôi trong khung màn hình. “Đêm hôm đó La Lập Phàm ngủ ở phòng khách, thế mà cô không làm anh ta thức giấc.”

Tôi đứng bên bàn chăm chú nhìn tôi trong màn hình, đầu óc tôi nhào ra như chiếc lốp xe đạp xì hết hơi, dù cố đạp mạnh đến mấy xe vẫn ỳ ra.

“Đêm hôm đó tôi và Hân Nghi ở chung.” Tôi buông một câu chẳng đâu vào đâu. Vì thế tôi phải ra ngoài gọi điện sợ Hân Nghi nghe thấy, nhưng tại sao tôi không lo La Lập Phàm ngủ ở phòng khách nghe thấy?

Giản Tự Viễn ngạc nhiên nói; “Ý cô là gì? Nói đùa hay sao? Cô không biết mình nửa đêm dậy gọi điện à?”

Tôi lắc đầu: “Tôi cũng không biết mình gọi điện cho ai, và nói những gì.”

“Thế thì ta nghe kỹ xem sao.” Giản Tự Viễn nói.

Anh ta phát lại đoạn băng tôi gọi điện thoại, gạt âm lượng lên mức tối đa, ghé tai vào loa của máy tính, vẫn không nghe thấy gì hết, anh thở dài.

Tôi nói: “Đeo tai nghe vào, loại tai nghe nhét vào lỗ tai ấy!”

Giản Tự Viễn vỗ tay: “Ừ nhỉ, thế mà tôi không nghĩ ra!” Anh gỡ tai nghe đang cắm ở máy MP4 ra cắm vào lỗ âm thanh của máy tính, rồi phát lại đoạn băng, cố nghe. Nhìn nét mặt anh thì biết, hiệu quả đã rõ rệt.

Anh đưa tai nghe cho tôi: “Cố tự nghe đi!”

Âm thanh trong tai nghe rất yếu, rất mơ hồ; chắc là tại tôi cứ đi đi lại lại cho nên âm thanh lúc gần lúc xa, không thể nghe nổi một câu trọn vẹn. Nhưng trong đó tôi có nhắc đến tên một người.

Lê Vận Chi.

8. Chương 15 + 16

Chương 15: Mê cung

Trong đoàn du lịch do Cốc Y Dương tổ chức lần này, có thể nói vợ chồng Thành Lộ, tôi và anh ấy là “nhóm bạn thân”, thêm hai “người ngoài” nữa là Giản Tự Viễn và Mục Hân Nghi, cả thảy sáu người. Một tuần trước khi lên đường đã ấn định con số này, và không định chiêu mộ thêm.

Lê Vận Chi không được mời, cô xuất hiện là ngẫu nhiên, là tất nhiên hay đương nhiên, điều này tôi hoàn toàn mù tịt.

Tối đầu tiên vào ở ngôi nhà gỗ, tôi thậm chí không biết rằng có Lê Vận Chi tồn tại trên đời. Tối hôm đó tôi vừa gặp La Lập Phàm và biết chuyện Thành Lộ hẹn hò với Cốc Y Dương, chắc đây là lý do Cốc Y Dương cắt đứt liên lạc với tôi; trong căn phòng khách tối om, tôi nhìn thấy bóng ma như một u linh, tôi chạm trán Giản Tự Viễn cũng mất ngủ như tôi.

Kể từ nửa đêm trở đi, tôi ngủ chập chờn, ngủ mê, toàn là nhìn thấy Cốc Y Dương ở khắp nơi, hoặc trông như người bình thường hoặc trông rất nanh ác. Sau đó là Tần Hoài, rất nhiều, Tần Hoài lạnh lùng một cách hấp dẫn. Cuối cùng, Cốc Y Dương và Tần Hoài nhập làm một, có chung khuôn mặt và tính tình, một gã hề đang nhảy nhót giữa băng lạnh và lửa hồng.

Người chạy đến cứu tôi không phải là một hoàng tử mà là Hân nghi. Mục Hân Nghi gọi tôi tỉnh khỏi giấc mơ kiểu tiểu thuyết ướt át hạng xoàng. “Xuất phát thôi! Hôm nay trời đẹp, phải ra chơi cho đã! Nghe nói vào hôm nữa sẽ có tuyết rơi, chưa chắc đã ra ngoài được đâu!”

Đầu tôi đau buốt. Tôi không rõ nỗi đau nào khó chịu hơn nỗi đau nào: bị giày vò tình cảm trong cơn mê, hay là nhức đầu rất bất thường sau khi tỉnh dậy?

“Mọi người cứ đi trước đi. Đêm qua tôi ngủ không ngon giấc, đang nhức đầu quá.” Tôi thấy trạng thái của mình không thể nhức nhích vận động mạnh gì được.

“Thế thì cậu càng nên ra ngoài. Nhức đầu là tại nằm nhà nhiều quá. Tôi cam đoan cậu cứ ra ngoài là khỏe ngay! Vả lại, người khác thì tôi mặc kệ, nhưng riêng cậu, tôi phải dạy cậu trượt tuyết.” Hân Nghi kéo tôi ra khỏi giường.

Tôi cười: “Sao cậu phải ưu ái tôi?”

Hân Nghi nói: “Anh chàng to con đẹp trai Cốc Y Dương là người vùng này, chắc chắn đã biết trượt tuyết, khỏi cần ai dạy; Thành Lộ và ông xã thì mặt nặng mày nhẹ với nhau, tôi không dính dáng đến họ làm gì; chỉ còn lại cậu và gã họ Giản trì trệ kia, chắc cậu sẽ không để cho tôi và anh ta ngồi cùng bàn chứ?” Hân Nghi cười, nhìn tôi đang ngái ngủ, đầu tóc bù xù. “Điều quan trọng nhất là vì tôi thích cậu, cảm thấy chúng mình hợp nhau.”

Điều đó rất đúng. Tối qua trong nhà ăn của khu trượt tuyết, tôi và Hân Nghi trò chuyện rất hợp. Tính cách đáng yêu của cô rất giống Đào Tử, cô bạn chí thân của tôi. Hai chúng tôi lập tức thấy quyến luyến nhau.

Được Hân Nghi động viên, tôi chải đầu rồi ăn sáng, ngồi uống trà. Khoảng 9 giờ rưỡi, mọi người cùng ra khỏi nhà đi ra bãi trượt tuyết.

Trước khi xuống núi, anh chàng tự phong “sư phụ nhiếp ảnh chuyên nghiệp” Giản Tự Viễn chụp cho cả đoàn tấm ảnh chụp chung lấy ngôi nhà gỗ làm phong.

Đến bãi trượt tuyết mới biết Hân Nghi tự nhận là “Hương Tuyết” không ngoa tí nào. Hân Nghi trên tuyết cũng như tôi xuống nước (tôi là cự tuyền thủ bơi lội), thật sự bước vào một thế giới khác, một không gian khác, cô lướt đi rất tuyệt, như thiên lý mã tung hoành. Sau khi dẫn tôi ra tuyến trượt tuyết lướt vài đường, cô bắt đầu thể hiện các động tác cực khó, liệng, xoay người... Nhân viên sân bãi nói, đây là khu dành cho người mới tập, nếu muốn chơi cho đã thì nên sang tuyến trượt cao cấp. Hân Nghi chỉ vào tôi nói rằng cô còn phải hướng dẫn tôi trượt tuyết.

Cô không chỉ là cao thủ trượt tuyết, mà còn là huấn luyện viên có kinh nghiệm, rất hiểu tâm lý nữa. Tôi lần đầu trong đời đi trượt tuyết, chân đi giày chuyên dụng thì đứng không vững, còn xỏ chân vào ván trượt là hai tấm ván đá vào nhau lách cách rất ngô. Nhưng sau hai giờ được Hân Nghi chỉ dẫn, về cơ bản tôi đã biết trượt ở tuyến dành cho người mới nhập môn.

Không khí trong lành, sự mới lạ và niềm vui học tập đã xua tan chứng nhức đầu của tôi thật. Tôi thấy nhẹ nhõm phấn chấn, tinh lực dồi dào, cảm giác rất tuyệt!

Có lẽ Hân Nghi nói đúng: ở lý trong ngôi nhà gỗ thì nhức đầu là phải.

Tôi mê mải trong “thế giới hai người” với Hân Nghi, nên không chú ý những đồng đội khác, cho đến khi tôi nhìn thấy cô ấy.

Có lẽ Lê Vận Chi chỉ là một chấm nhỏ giữa mênh mông tuyết trắng, nhưng là một chấm nhỏ rất bắt mắt.

Không hẳn là vì cô mặc bộ đồ trượt tuyết đỏ thắm, con người cô tỏa ra sự ấm áp nồng nàn, cũng không hẳn là vì cô là người duy nhất không đi giày trượt hay ván trượt tuyết, mà chủ yếu là vì cô bỗng xuất hiện bên cạnh Cốc Y Dương.

Đứng bên anh, Lê Vận Chi như một con hươu nhỏ đứng bên cạnh con voi. Người phát hiện ra cô trước tiên là Hân Nghi. Cô chỉ về phía xa xa có cái chấm đỏ ở bên cạnh “cây cọc”, nói: “Hôm nay tôi mới hiểu mấy chữ “con chim nhỏ khép nép”! Nếu nói là chim nhỏ nép bên cạnh dương, thì sẽ chuẩn hơn!”

Tôi trầm trồ dài. Cốc Y Dương, phục anh rồi, chỉ thoáng không để ý, anh đã gặp nhau một mỹ nhân. Tôi cười: “Có lẽ trước khi tổ chức chuyến đi, Cốc đại hiệp đã tra cứu quỹ đạo của sao Đào Hoa trong tuần này rồi!” Không hiểu sao tôi bỗng mất hứng trượt tuyết.

Trượt thêm một lúc nữa, tôi nói với Hân Nghi: “Cậu giúp tôi lâu quá rồi, cậu lên tuyến trượt cao cấp đi! Cậu sẽ gặp một hai anh bạn tri ân trên tuyết cũng nên! Tôi ở lại đây tập thêm. Lát nữa hai chúng ta đi ăn chút gì đó.”

Hân Nghi đồng ý, cô nói sau một giờ nữa sẽ gặp nhau ở nhà ăn. Rồi cô lướt đi.

Tôi không tập tành gì nữa, đem trả bộ ván và đôi giày trượt tuyết, rồi vào đại sảnh uống trà nóng, nghĩ ngợi lan man.

Có lẽ mình nên nói rõ với Cốc Y Dương, ít ra cũng nên hỏi rõ về quan hệ giữa anh và Thành Lộ; nói cho cùng, đó là mục đích chính để họ mời tôi đến đây! Nếu anh ta và Thành Lộ vẫn còn gì đó chưa dứt khoát, thì hôn nhân giữa vợ chồng Thành Lộ - La Lập Phàm duy trì sao nổi?

Và chính tôi cũng đang muốn tìm đáp án.

Dù không yêu nữa thì anh ta cũng nên cho tôi biết lý do.

Đúng lúc này Cốc Y Dương xuất hiện ở cửa đại sảnh.

Anh cũng không muốn trượt tuyết nữa, chân không đi giày trượt tuyết; nhưng điều đáng chú ý là tay anh đang cầm một bó hoa tươi.

Những đóa hoa hồng đỏ, hồng vàng nhấp nhô chen nhau.

Anh ta định làm gì? Đi gặp gỡ chẳng? Định tặng ai? Thành Lộ hay là cái chấm nhỏ màu đỏ ấy?

Cốc Y Dương đi xuyên qua đại sảnh, bước ra cửa trước, rồi lên chiếc xe buýt cỡ trung đỗ ở ngoài bãi trượt tuyết. Tôi không nghĩ gì nhiều, đứng dậy đi theo đến cửa trước. Thành xe buýt ghi tuyến đường “Bãi trượt tuyết Diên Phong – miếu Phu Tử”.

Không thể tin Cốc Y Dương đến miếu Phu Tử dâng hoa. Chắc miếu ấy là một điểm đỗ xe hoặc là bến xe ở một thị trấn hoặc huyện lỵ dưới chân núi chẳng hạn. Đó là việc riêng của anh ta, không liên quan gì đến tôi.

Tôi quay người, định trở vào phòng trà ở đại sảnh, tiếp tục nhấm nháp vị đắng ở đáy bát trà.

Nghĩ thêm xem, rốt cuộc Cốc Y Dương là người như thế nào?

Hiện giờ anh ta là kẻ thứ ba xen vào giữa Thành Lộ và La Lập Phàm, nếu anh ta đúng là gã gặp đầu tán đấy, thì tôi nên giúp Thành Lộ nhanh chóng “tĩnh ngộ”, còn tôi cũng hoàn thành sứ mệnh “hòa giải”.

Chiếc xe đã nổ máy.

Tôi quay người trở lại, bước ra khỏi cửa đại sảnh.

“Tắc-xi!” Trước cửa đang đỗ vài chiếc tắc-xi, cả tắc-xi hãng lẫn tắc-xi dù, xe con bình thường, xe Jeep 4WD cũng có. Tôi lên chiếc xe đỗ gần nhất, bảo anh lái xe: “Tôi ra chậm, lỡ chuyến xe buýt kia, anh đi theo nó, rồi cho tôi xuống miếu Phu Tử!”

Đường núi ngoằn ngoèo. Lòng tôi bồn chồn.

Tôi đang làm gì thế này? Tôi chợt cảm thấy mình lại làm thám tử tư rồi đây. Bao nỗi khiếp hãi trong “vụ án năm xác chết” cách đây nửa năm vẫn ám ảnh tôi trong mơ, những tưởng đã trôi qua, thế mà hôm nay chỉ vì yêu đương hăm hực kiểu con gái, tôi lại bắt đầu truy tìm những bí mật đời tư của người khác!

Thành Lộ! Chị đã lôi tôi vào cái “đợt nghỉ dưỡng” kiểu gì thế?”

Anh lái xe cho tôi biết miếu Phu Tử chính là bến chính của các xe khách, nằm ở trung tâm huyện; từ đó có thể đi rất nhiều tuyến đường khác. Tôi định nói: đến miếu Phu Tử, chúng ta cứ ngồi trong xe chờ, tôi muốn xem ông xã của tôi đi đâu.

Hình như anh lái xe rất nhạy cảm, anh ngoái nhìn tôi, thở dài: “Các cô đại thật, đáng tiếc! Mong sao ông xã của cô chỉ đi làm “công vụ” gì đó mà thôi.”

Tôi gượng cười: “Cứ đi rồi sẽ biết!”

Cốc Y Dương xuống xe ở miếu Phu Tử, lập tức bước đến trước mặt một anh xe ôm, hai người nói với nhau mấy câu (chắc là thỏa thuận về giá cả), sau đó anh đội chiếc mũ bảo hiểm của anh xe ôm đưa cho, rồi ngồi lên xe máy. Tôi bảo anh tắc-xi bám theo họ.

Anh lắc đầu: “Ôi mẹ ơi, lại cầm cả bó hoa nữa chứ, tặng ai thế không biết?”

Tôi nói quấy quá cho xong: “Tất nhiên không phải tặng tôi.”

Chưa đầy hai mươi phút sau, tôi đã biết rõ địa chỉ bó hoa cần đến. Đến trước một cổng chào cổ kính, Cốc Y Dương xuống xe. Anh xe ôm không phóng đi, chắc hai người đã thỏa thuận anh ta đứng lại chờ. Anh tắc-xi nói: “Thì ra anh ấy đến viếng mộ.”

Nhìn thấy phía trên cổng chào đắp mấy chữ: “Nghĩa trang Tuyết Tùng”, tôi cũng kết luận vậy. Tôi nói: “Xem ra, sự việc không như tôi tưởng tượng. Anh chờ tôi thêm được chứ?” Con người rất thông cảm này gật đầu ngay.

Cốc Y Dương đi vào nghĩa trang, rẽ phải rẽ trái một hồi rồi dừng lại ở trước một ngôi mộ, cúi đầu đứng một lúc. Sau đó anh đặt bó hoa xuống trước mộ. Tôi đứng xa xa nhìn rõ tất cả.

Nhìn anh vóc dáng cao lớn đứng nghiêm, cúi đầu im lặng hồi lâu ở đó, không hiểu sao tôi bỗng cảm thấy có lẽ anh dứt tình, quên tình và đa tình đều có cách giải thích. Hoa hồng tượng trưng cho tình yêu, người nằm dưới nấm mồ kia không thể là người nhà (cha mẹ anh vẫn còn) hay là bạn bình thường.

Nửa năm về trước đã xảy ra chuyện gì?

Bóng ai hơi run run.

Khóc. Anh đang khóc.

Tim tôi bỗng như băng tan.

“Anh ấy là con người rất nặng tình.” Một giọng nói nhẹ nhàng, ở phía sau tôi.

Tôi ngạc nhiên, ngoảnh lại: bộ áo trượt tuyết đỏ thắm. Là con chim nhỏ đứng bên Cốc Y Dương lúc này trên bãi trượt tuyết.

Tôi không biết nói gì: “Chắc thế.”

“Người bạn gái – mối tình đầu của anh ấy, an nghỉ ở đó.” Cô gái nhỏ yêu kiều nói.

“Thế ư?” Tôi cứ tưởng Na Lan tôi mới là mối tình đầu của anh ấy. “Xin lỗi, cô là...”

“Mình là Lê Vận Chi, bạn gái của Y Dương.”

Chương 16: Ba câu hỏi

Trong ngôi nhà gỗ, Giản Tự Viễn đang dán mắt vào tôi trong màn hình máy tính, anh nói: “Cô đang bàn luận với ai đó về Lê Vận Chi thì phải? Cũng dễ hiểu thôi: cô ta vừa đến đã chiếm luôn gian phòng đơn, khiến cô phải sang ở chung phòng với Hán Nghi, chắc cô đang kêu ca than vãn với người kia. Tôi vốn thắc mắc rằng tại sao cô lại quá lịch sự như thế, bảo đổi phòng thì đổi luôn, tội gì phải thế?”

Tôi nói: “Những chuyện đó chẳng liên quan gì đến chủ đề lúc này. Tôi đang rất muốn biết tại sao mình nửa đêm đi gọi điện, và tại sao lại không nhớ gì hết? Nhưng dù sao cũng không mấy liên quan đến chuyện Thành Lộ mất tích.”

“Tiếc quá, hiện giờ không thể liên lạc điện thoại, nếu không, ta có thể hỏi tổng đài khu nghỉ dưỡng xem cô đã gọi cho số máy nào.” Giản Tự Viễn nói. “Đương nhiên nếu có thông tin, thì đó là việc của cảnh sát.”

Tôi lắc đầu, hình như làm thế thì mới có thể khơi lại được trí nhớ đã biến mất.

Giản Tự Viễn lại nói: “Ngoài ra, chưa biết chừng Lê Vận Chi có liên quan đến vụ Thành Lộ mất tích, biết đâu cô cũng cảm nhận được điều gì đó.”

Tôi nói: “Hình như có vẻ khiên cưỡng.” Nhưng tôi lại nghĩ, chưa chắc là thế. Giả sử nghi ngờ La Lập Phàm là đúng, giả sử Cốc Y Dương và Thành Lộ có đan đứ với nhau, thì Lê Vận Chi và Thành Lộ trở thành tình địch chứ còn gì?!

Giản Tự Viễn thở dài, nói: “Thôi, chắc cũng không có gì to tát đâu.” Anh lại đeo tai nghe, tiếp tục xem đoạn video quay cảnh tôi gọi điện thoại.

Bóng ma của tôi lại tiếp tục đi đi lại lại, nói rất khẽ.

Rồi cuộc điện thoại kết thúc, bóng tôi biến khỏi ống kính camera. Giản Tự Viễn đưa tai nghe cho tôi, nói: “Phía sau vẫn không thể nghe rõ, nhưng hình như cô đã vài lần nói là “ám hiệu” gì đó.”

Tôi nghe một lượt, cố không thể hiện gì trên nét mặt nhưng lòng tôi thì nhẹ bỗng.

Tôi hầu như có thể khẳng định: Giản Tự Viễn nghe là “ám hiệu”, thực ra là tên một người: An Hiểu.

Lúc này An Hiểu đang nằm dưới mộ trong nghĩa trang Tuyết Tùng, bên cạnh là bó hoa hồng đỏ hồng vàng. An Hiểu là mối tình đầu của Cốc Y Dương, Lê Vận Chi đã nói với tôi. Tôi gỡ tai nghe xuống, nói với Giản Tự Viễn: “Tôi cũng chẳng hiểu nghĩa là gì. Bây giờ tôi phải đến nói chuyện với Cốc Y Dương mới được.”

Giản Tự Viễn cau mày nhìn tôi: “Sao cô phải nói chuyện với anh ta?”

“Tôi không biết tại sao mình lại nhắc đến Lê Vận Chi trong điện thoại, anh ấy là bạn trai của Lê Vận Chi thì biết đâu anh ấy sẽ giúp tôi nhớ lại tại sao tôi lại gọi cuộc điện thoại quan trọng ấy.”

“Có cần tôi đi cùng không?” Giản Tự Viễn hăng hái xung phong.

Tôi không rõ có phải anh ta giả vờ hâm không, tôi lắc đầu: “Anh cứ tiếp tục xem phim đi.”

Tôi mở cửa bước ra, nghe thấy Giản Tự Viễn nói với theo: “Có gì hay ho mà xem? Máy tính tôi sắp hết pin rồi.”

Cốc Y Dương đang áp người xuống sàn bếp, gõ gõ nền nhà; Hân Nghi cũng làm theo anh, kiểm tra kỹ mạn bên kia. Lê Vận Chi thì khoanh tay đứng nhìn từng cử động của Cốc Y Dương.

Vào lúc này nếu tôi muốn nói chuyện với Cốc Y Dương thì khác nào tranh mỗi với hổ?

Sống mà cứ xuề xòa mãi thì sẽ không có nhiều cơ hội, tôi bèn nói: “Cốc Y Dương anh có thể sang phòng em được không? Có việc muốn bàn riêng với anh?”

Lê Vận Chi ngoảnh sang nhìn tôi, ánh mắt cô vẫn hiền hòa, nhưng tôi biết, đôi khi ngọn roi, lưỡi dao cũng hiền hòa. Cô hỏi tôi: “Việc rất quan trọng à?” Cô nói giọng miền nam, tôi chưa từng hỏi cô quê ở tỉnh nào.

Tôi nói: “Việc liên quan đến Thành Lộ mất tích.”

Mặt Cốc Y Dương hơi biến sắc. Lê Vận Chi thì vẫn thễ, giọng nói nhẹ nhàng nhưng lạnh lùng hơn. “Nếu là liên quan đến Thành Lộ thì sao không thể ọi người cùng biết?”

“Vào đúng lúc cần thiết, tôi sẽ ọi người biết. Cốc Y Dương, anh rồi chứ?”

Hân Nghi đứng lên, nói: “Y Dương, nên đi đi.”

Giản Tự Viễn cũng chạy ra từ lúc nào, nói: “Cậu và cô ấy ra trò chuyện đi, tôi sẽ tiếp các người đẹp ở đây.”

Hân Nghi lè lưỡi dứ về phía anh ta, rồi lại tiếp tục xem xét các quầy tử ở gian bếp.

Cốc Y Dương nói: “Chuyện liên quan đến Thành Lộ mất tích, đương nhiên phải bàn bạc. Nếu đúng là có liên quan thì tôi sẽ nói với mọi người.” Rồi anh theo tôi sang phòng tôi và Hân Nghi.

Những nét rần rở tự tin thường ngày nhanh chóng biến mất khỏi khuôn mặt Cốc Y Dương. “Na Lan, anh không rõ em có hiểu rằng, người mà anh rất yêu...”

“Thôi nào!” Tôi xua tay. “Chị Thành Lộ bỗng nhiên mất tích không để lại dấu vết, anh cho rằng vào lúc này em có thể quan tâm xem anh thích bông hoa nào à? Em trước hết muốn hỏi, có phải anh... gần bó với Thành Lộ không?”

Nhìn vẻ hoảng hốt trên nét mặt anh, tôi biết câu trả lời rành rọt sẽ là “có”.

Nhưng anh lại đáp: “Nói bừa gì thế? Sao em lại nghi ngờ... anh và chị họ của em? Lẽ nào em không biết Thành Lộ là người rất đơn giản vô tư?”

“Người đơn giản vô tư, chắc gì không bất chợt mất sai lầm? Vậy là anh chối cãi, giữa hai người không có điều gì bí mật chứ gì?”

Cốc Y Dương trầm ngâm một lát, dần hiểu ra rằng tôi căn vặn không phải không có mục đích. Anh nói: “Chẳng lẽ em đã biết... anh và cô ấy... cô ấy kể với em hay sao? Anh đã dặn cô ấy... anh không tin rằng?”

Tôi cười nhạt: “Anh đừng quên Thành Lộ là con người đơn giản vô tư.”

“Em không hiểu rồi...”

“Có gì mà khó hiểu? Đến Bắc Kinh không lâu, anh đã chấm dứt liên lạc với em, và gần như đồng thời anh bắt đầu bí mật gặp gỡ Thành Lộ!” Tôi bỗng nhớ ra, vừa nãy đã nói là không nói về chuyện giữa tôi và anh, nên tôi chuyển hướng: “Được, bây giờ hỏi anh câu thứ hai...”

Cốc Y Dương hạ thấp giọng: “Khoan đã, câu thứ nhất chưa xong. Giữa anh và Thành Lộ rất trong sáng, giả thiết của em sai hoàn toàn! Đúng là bọn anh có gặp mặt nhưng không phải hẹn hò dạn dít!”

“Thế thì để làm gì?”

Im lặng.

Tôi đành trả lời hộ anh: “Xem ra, trước đây anh đã không muốn em biết chuyện, bây giờ anh cũng không muốn nói. Câu hỏi thứ hai: An Hiểu là ai?”

Vẻ hoảng hốt trên mặt Cốc Y Dương còn rõ rệt hơn cả lúc nãy. Lúc này tôi thấy hơi phục “người ngoài hành tinh” Lê Vận Chi thể hiện rõ ham muốn chiếm hữu Cốc Y Dương nhưng cô vẫn nén lòng giữ kín. Hôm đó cô cho tôi biết An Hiểu nằm dưới mộ vốn là mối tình đầu của Cốc Y Dương, chứ không nói thêm gì nữa; cô nói, đó là chuyện riêng tư của Cốc Y Dương, tôi có thể cứ hỏi anh ấy. Tôi băng khuâng rời khu nghĩa trang, hai hôm sau đó tôi khổ sở vì nhức đầu nên không tìm cách hỏi anh nhưng lúc này thì phải hỏi.

Cốc Y Dương trầm ngâm vài phút, rồi nói: “Được, anh trả lời. Và có lẽ trả lời các câu hỏi của em luôn thể.”

9. Chương 17 + 18

Chương 17: Điềm gở ở ngôi nhà đen

Đúng thế, An Hiểu là mối tình đầu của anh. Hai người là đôi kim đồng ngọc nữ hiếm thấy của trường cấp III huyện, họ cùng là những học sinh xuất sắc nhất, có chung mục tiêu là thi vào đại học Giang Kinh danh tiếng ở xa cả ngàn cây số. Họ cùng theo đuổi một kết quả mỹ mãn.

Rồi một đêm động, An Hiểu phát hiện ra cô bạn Thạch Vi treo cổ. Thạch Vi là bạn học rất thân của An Hiểu, họ cùng quê thị trấn Ngân Dư, hai gia đình ở sát vách nhau, về sau lại cùng học nội trú ở trường cấp II huyện, ở cùng ký túc xá, luôn cởi mở và không giấu nhau chuyện gì. Khi học lớp 12, An Hiểu cảm thấy Thạch Vi hơi khác lạ, cô chỉ nghĩ chắc là do áp lực của đợt thi đại học sắp tới, cô vài lần nói chuyện kỹ với bạn nhưng không có kết quả. Rồi một ngày trong dịp nghỉ đông, Thạch Vi mất tích.

Cha mẹ Thạch Vi hoảng hốt, An Hiểu cũng rất lo lắng, cô đi tìm khắp vùng xung quanh, hỏi các thầy các bạn, rồi cô nghĩ đến ngôi nhà gỗ xám đen trên núi.

Dịp nghỉ hè sau khi thi hết cấp III, An Hiểu và Thạch Vi phát hiện ra ngôi nhà này. Đó là kỳ nghỉ hè nhàn rỗi vô tư chưa từng có, hai cô gái định vào rừng “thăm hiểm” một phen. Lúc sắp đi lại thấy sợ, nên An Hiểu bèn rủ Cốc Y Dương là bạn học từ hồi cấp II trên huyện cùng đi. Khi học lớp 6, Cốc Y Dương còn có biệt hiệu là “Ngổ đen”, nhưng lên lớp 8 thì đã có vô số nữ sinh thầm mơ tưởng đến cậu, hoặc coi cậu là chuẩn mực của người chồng tương lai. Nhà Cốc Y Dương ở huyện lỵ khá xa, nhưng lời mời của hai người đẹp An Hiểu, Thạch Vi cuốn hút Cốc Y Dương đến thị trấn Ngân Dư đúng hẹn, để hộ giá hai nàng lên đường thám hiểm.

Chính trong chuyến đi này họ đã phát hiện ra ngôi nhà gỗ đen mà truyền thuyết nói đến.

Bên trong ngôi nhà treo tấm chắn chắn đen, đầy bụi bặm và gỗ mục, lỏng chỏng vài cái ghế gỗ, ngoài ra không có gì khác. Vật duy nhất khiến ba thanh niên tưởng tượng ra đủ thứ chuyện, là một chiếc đai da buộc thông ở xà ngang.

Đai da ấy có vẻ cũ kỹ lâu năm, được thắt thành cái thòng lọng buộc lên xà ngang, mẩu đuôi thô nháp lởm chởm, hình như bị mài đứt hoặc bị vật nặng kéo đứt. Cả ba bắt đầu bàn tán tranh luận hồi lâu, sao lại buộc đai da ấy lên xà ngang, nó có tác dụng gì?

Thạch Vi nói chắc nịch đã có người treo cổ ở đây. An Hiểu nói hình như chưa từng thấy ai ở thị trấn nói rằng trên này đã từng có người treo cổ; nhất là bà Phan chủ tiệm tạp hóa “Ngân Hâm”, người biết đủ thứ chuyện lớn nhỏ khắp vùng này, biết nhiều hơn cả mạng Baidu, ngay bà ấy còn không nhắc đến chứng tỏ chưa từng thấy chuyện treo cổ gì hết. Thạch Vi nói: “Nếu là chuyện cách đây mấy trăm năm, bà Phan còn chưa oe oe chào đời thì làm sao biết được? Huống chi, ngôi nhà trong rừng sâu này là chỗ các thợ đốn gỗ, thợ săn nghỉ chân, họ nay đây mai đó, phần lớn là người nơi khác về đây kiếm ăn, nội bộ có thù oán gì đó, thì bà Phan bán tạp hóa ở thị trấn làm sao biết được?”

An Hiểu nói: “Thế thì đúng rồi, đai da này dùng để giết người. Đàn bà thường hay treo cổ, thợ đốn gỗ đều là nam giới khỏe mạnh, cậu nghĩ xem, đời nào họ lại bị quan để rồi tự treo cổ? Chắc là do cãi cọ đánh nhau hoặc chia chác không đều gì đó... Họ tranh chấp, hậu quả là có người bị treo cổ.”

Cốc Y Dương nhân đó ngẫm nghĩ, bổ sung: “Chia chác không đều, khoogn phải là vấn đề của các thợ gỗ mà có thể là của các hưởng mã (1)! Bọn hưởng mã cát cứ ở ngôi nhà đen này, dùng đai da treo cổ đối thủ, có thể là do chia chác không đều; hoặc thậm chí chúng bắt cóc con tin rồi giết hại!”

Cuối cùng anh chỉ tay vào đám tro than còn sót trên nền nhà, nói: “Nhưng khả năng lớn nhất là đai da dùng để treo xác động vật săn bắn được, như hươu nai, kể cả chó sói. Nghe nói các thợ săn thực thụ dám ăn đủ thứ, họ đốt lửa bên dưới, treo con vật bên trên, nướng ăn.”

Kể từ hôm đó, ngôi nhà đen trở thành bí mật riêng của ba người. Sau khi Thạch Vi mất tích, An Hiểu nghĩ đến ngôi nhà đen, cũng là vì câu nói kia của Thạch Vi. Vì có một thời gian Thạch Vi đi mất hút rất lạ lùng, buổi tối không đến lớp ôn tập nữa, tâm trạng cũng buồn vui thất thường, lúc thì cười tươi như hoa, lúc thì ủ ê sứt sứt. An Hiểu quan tâm hỏi han thì Thạch Vi nói: “Đừng lo! Thi đại học có gì là ghê gớm? Dù thi trượt cũng chẳng sao, cùng lắm là tớ sẽ treo cổ ở ngôi nhà đen!”

Nhớ đến ngôi nhà đen và câu nói đó của bạn, An Hiểu đánh liều một mình đi vào rừng, vội quá không kịp gọi Cốc Y Dương.

Và cô đã phát hiện ra Thạch Vi treo cổ ở thanh xà ngang trong ngôi nhà đen ấy.

Thắt lưng da của Thạch Vi thít vào cổ. Còn chiếc đai da cũ kỹ kia thì vẫn treo trên thanh xà đó.

Không để lại thư tuyệt mệnh, không có dấu hiệu nào báo trước, không ai biết tại sao Thạch Vi tự vẫn.

Hay là không phải Thạch Vi tự vẫn?

Sau hôm đó cuộc sống của An Hiểu cũng khác đi. Suốt một thời gian dài, cô thu mình lại; cô gái vốn vui vẻ vô tư, nay cứ như người mất hồn. Cô học trò lẽ ra chắc chắn sẽ vươn lên tuyến trên thì lại thi trượt đại học, đành ngồi nhà ôn bài chờ thi năm sau. Cốc Y Dương tuy cũng xúc động mạng trước vụ việc Thạch Vi nhưng anh vẫn trấn tĩnh để phát huy khả năng và thi đỗ đại học Giang Kinh. Kể từ đó đôi tình nhân cách trở đôi nơi, chỉ gặp nhau qua mạng chat. An Hiểu đã lấy lại phong độ cũ, lên lớp ôn tập bài vở, cô vẫn là học sinh giỏi hàng đầu, và mong chờ ngày đoàn tụ với Cốc Y Dương ở đại học Giang Kinh. Nhưng khi bước vào kỳ nghỉ đông, gần tròn một năm ngày Thạch Vi tự vẫn, thì hồn vía An Hiểu cứ như đã bay đi tận nơi nào.

Khi chat với Cốc Y Dương, cô nói: “Gần đây em gặp bà Phan trong tiệm tạp hóa ở thị trấn, bà ấy kể về một điều lưu truyền đã lâu trong dân chúng địa phương rằng, nếu có người bị chết oan, thì ta có thể tìm thấy oan hồn người ấy ở nơi bị chết, điều kiện là phải đến đó đúng ngày giỗ.”

Cốc Y Dương cảm thấy căng thẳng: “Chắc em không định...”

An Hiểu: “Em chưa bao giờ cho rằng Thạch Vi tự sát. Hồi còn sống, bạn ấy còn có một số chuyện chưa nói với em...”

Cốc Y Dương cảm thấy An Hiểu rất kỳ quặc: “Thạch Vi khi còn sống chưa nói, nay đã chết rồi, cô ấy sẽ nói cho em biết hay sao? Sao em có thể tin cái chuyện mê tín như thế? Sao lại tin những câu bà Phan nói

phứa?”

An Hiểu: “Ít ra em cũng nên thử xem sao.”

Trên mạng chat, Cốc Y Dương không thể can ngăn An Hiểu, anh vội trở về quê gấp để can ngăn người yêu. Đúng buổi tối “ngày giỗ” của Thạch Vi thì anh về đến huyện lỵ, rồi đi tiếp về thị trấn Ngân Dư. Nhưng khi anh đến nhà An Hiểu thì cô đã đi vào núi.

An Hiểu gần như lặp lại số phận của Thạch Vi.

Cốc Y Dương dồn hết sức lực để đi đoạn đường núi. Năm đó tuyết rơi ít, cũng hay có người ra vào núi, nhưng ban đêm rất khó đi, anh lại đi rất vội, suýt bị ngã xuống vực. Khi anh gần như hết hơi kiệt sức chạy đến ngôi nhà đen, thì phát hiện ra An Hiểu đã treo cổ trên xà ngang.

Dường như tham gia một vở bi kịch luân hồi thảm khốc, Cốc Y Dương đau đớn muốn chết nhưng anh vẫn cố trấn tĩnh, đỡ An Hiểu xuống. Anh có chút hiểu biết về sơ cứu, bèn lập tức làm hô hấp nhân tạo, ấn ngực, hà hơi thổi ngạt, đã cứu vãn được sinh mệnh cô.

Không lâu sau đó cha mẹ An Hiểu cũng đến nơi, cùng đưa cô đi viện cấp cứu. May mà Cốc Y Dương đã đến kịp thời, An Hiểu treo cổ cũng chưa lâu, nên cô đã được cứu sống.

Nhưng cũng đáng buồn là sinh mệnh cô chỉ cứu vãn được một phần. Vì lúc treo cổ thì máu không lên để nuôi não bộ, nên An Hiểu trở thành người thực vật. Cha mẹ đưa cô đi khắp các bệnh viện Thẩm Dương, Bắc Kinh chạy chữa nhưng các thầy thuốc đều bó tay. Cô chỉ có thể nằm nhà trong im lặng, cách biệt với thế giới bên ngoài.

Còn Cốc Y Dương, anh chỉ có thể về thăm cô đang ngày một héo hon vào mỗi kỳ nghỉ phép.

Về sau, cha mẹ An Hiểu thậm chí không muốn Cốc Y Dương đến thăm nữa. Mỗi lần anh đến là một lần khiến hai vị đã bất lực chăm sóc con gái lại bị sốc nặng nề.

Cốc Y Dương cũng hiểu rằng, anh đã gắng hết sức, anh đành cố bước ra khỏi bóng đen nặng nề này.

Tất cả đã giải thích rõ một nỗi khúc mắc trong lòng tôi: tại sao Cốc Y Dương, chàng trai rất phong độ của đại học Giang Kinh, lại không có bạn gái. Cho đến năm thứ tư, mới có Na Lan tôi là “bạn gái đầu tiên.”

Anh gần bỏ rất nồng nàn với tôi chưa được một năm, sau khi anh đến Bắc Kinh nhận công tác không lâu, một tin rất đặc biệt đã kéo anh trở lại quê nhà.

An Hiểu phục hồi tri giác!

Do trời không nỡ bắt ai phải tuyệt đường, hay là do thể chất của thanh niên vốn tràn trề nhựa sống? Vào một ngày hè đẹp rực rỡ, bà mẹ An Hiểu chợt nhìn thấy đôi mắt vô hồn của cô con gái hơn bốn năm qua làm người thực vật, nay bỗng chớp chớp động đậy.

Một ngày cuối tuần, Cốc Y Dương trở về bên giường An Hiểu, anh nhận ra niềm vui tái ngộ và nét đẹp lưu luyến chưa hề tiêu tan trong ánh mắt người yêu.

“Cũng là vì ánh mắt của cô ấy khi nhìn thấy anh, nên anh phải đối mặt với một câu hỏi cực hóc búa.” Cốc Y Dương đứng dậy, bước đến bên tường, giống như người úp mặt vào tường sám hối.

Tôi hiểu phần tiếp theo là gì: anh chật vật suy nghĩ để đi đến quyết định: sẽ dồn hết tình cảm cho An Hiểu, để cô chóng bình phục.

Đáng ngợi ca, và cũng đáng buồn.

“Nhưng ít ra anh cũng nên nói cho em biết.” Tôi nói.

“Anh có thể nói gì? Anh không biết nên nói với em thế nào. Anh chỉ nghĩ, phải chờ... chờ anh nghĩ ra rồi anh sẽ cho em biết. Đúng là việc này anh đã xử lý không tốt. Anh từng gặp riêng Thành Lộ hỏi xem nên thế nào, cô ấy cũng thấy bí.” Cốc Y Dương thở dài. “Thế rồi anh bèn nghĩ rằng, phải lạnh nhạt và cắt đứt với em, em hận anh thì cũng đành vậy.”

Tôi xúc động nói: “Vậy ra anh và Thành Lộ nhiều lần gặp nhau là vì chuyện này?”

Cốc Y Dương cười buồn: “Nếu anh nói đúng là vì chuyện này, liệu em có tin không?”

“Không!”

“Đúng là anh đã gặp Thành Lộ nhiều lần, vì một nguyên nhân rất đáng buồn: kể từ mùa hè năm ngoái, Thành Lộ cảm thấy La Lập Phàm có chuyện ngoại tình. Cô ấy định theo dõi anh ta... em biết rồi: cô ấy là con người đơn giản, có thể nói không thể khá lên được, bám theo vài bước thì để lạc mất mục tiêu, hoặc là mình bị phát hiện. Cho nên cô ấy tìm anh, nhờ anh theo dõi La Lập Phàm xem có đúng thế không. Anh rất ghét làm cái việc ấy, nhưng Thành Lộ là chị họ của em, anh rất thông cảm với cô ấy nên anh nhận lời. Các lần gặp nhau, là để anh “báo cáo công việc” với Thành Lộ. Tại sao em lại biết chuyện đó?”

Tôi ngẫm nghĩ từng câu anh nói, rồi lại tự hỏi mình. Tôi cảm thấy gần như đã khôi phục niềm tin đối với anh. Tôi nói: “Em đoán rằng, hai thám tử non nớt đã bị đối phương theo dõi lại rồi!”

Cốc Y Dương mím môi, im lặng. Tôi nhẹ nhàng an ủi: “Hai người, tính cách thuộc loại cởi mở phóng khoáng, đấu trí với La Lập Phàm, sẽ thua ngay từ hiệp đầu.

“Nhưng em thấy không, gần đây Thành Lộ vẫn cởi mở phóng khoáng! Nhất là buổi tối đầu tiên đến đây, cô ấy uống rượu say mềm khiến ai cũng xót xa, không rõ La Lập Phàm đã dùng cách gì để tra tấn tinh thần cô ấy?” Cốc Y Dương nói.

Anh đã đụng đến nỗi đau âm thầm trong lòng tôi.

“Chắc anh nghi ngờ việc Thành Lộ mất tích có liên quan đến La Lập Phàm?” Tôi hỏi thẳng luôn.

“Không nghi anh ta thì còn nghi ai? Nghe nói em đã từng làm việc với cảnh sát hình sự, chắc em phải biết: khi vợ xảy ra chuyện, kẻ đầu tiên bị nghi ngờ là người chồng. Anh không hiểu nổi, nếu đúng là La Lập Phàm làm thì anh ta khiến Thành Lộ biến mất bằng cách nào?” Tay Cốc Y Dương nắm thành nắm đấm rõ chặt, thế mà trước mặt La Lập Phàm anh vẫn tỏ ra bình thản được!

Tôi chỉ ra ngoài cửa sổ: “Cũng chẳng khó gì, anh xem, tuyết dày thế kia, có thể vùi vô số thứ. Các anh đã lấy xẻng thăm dò, nhưng nếu bị vùi ở chỗ xa hơn thì sao?”

Có phải tôi đang giả thiết rằng Thành Lộ bị hại? Có lẽ tại tôi cứ nhưic đầu dai dẳng, hay tại ăn uống thiếu chất, không đủ dưỡng khí cung cấp cho não bộ? Tôi bỗng thấy mình không thể suy nghĩ, không thể gạt lợc suy luận gì được nữa.

Tôi hỏi lại: “Vậy anh nói thẳng xem, việc tổ chức đi trượt tuyết lần này có liên quan gì đến cái chết của An Hiểu không?”

Cốc Y Dương ngạc nhiên: “Sao lại nói thế?” Anh luôn luôn là người có thể “đọc được” ý nghĩ của người khác.

“Hôm đó em đã đi theo anh đến nghĩa trang.”

Về mặt anh thoáng bực dọc: “Sao em lại...”

“Lê Vận Chi đến bãi trượt tuyết tìm anh, ai cũng thấy cả, em cũng đã biết anh và Thành Lộ có vấn đề, em muốn tìm hiểu đó là gì, nên mới đi theo anh. Sau đó thấy Lê Vận Chi cũng đi theo anh đến nghĩa trang, cô ấy cho em biết ngôi mộ đó là của An Hiểu, nhưng cô ấy không nói rõ đầu đuôi, cuối cùng An Hiểu ra đi như thế nào.” Tôi đáp.

Cốc Y Dương lắc đầu, mắt rơm rớm: “Sau khi bệnh tình An Hiểu chuyển biến rõ rệt, cô ấy được cha mẹ đưa đi Thẩm Dương, vào việc số 2 đại học Y điều trị. Nửa tháng sau đã khá lên, tuy vẫn chưa nói đi lại được, nhưng cổ và tứ chi đã hơi nhúc nhắc được. Thấy anh, cô ấy khẽ mỉm cười... và anh nhận ra...” Anh ngẩng đầu, hình như sợ nước mắt sẽ rơi xuống. “Cha mẹ cô ấy đưa con về nhà và cho cô ấy luyện tập phục hồi chức năng, tiến triển chậm nhưng tình hình vẫn sáng sủa, có thể ngồi dậy tựa đầu giường, đưa tay lấy quần áo; cũng biết cố gắng tập nói. Bác sĩ cho biết sớm muộn gì cô ấy cũng sẽ đi lại và nói được.”

Tôi không biết mình có đủ can đảm để nghe tiếp không, mắt tôi rơm rớm, tôi chờ đoạn kết của bi kịch.

“Nào ngờ, một hôm, cha cô ấy đi làm, bà mẹ đi chợ mua thức ăn khoảng nửa giờ, thì cô ấy đã làm một việc không ai hiểu nổi. Cô ấy mở ngăn kéo đầu giường lấy ra cái kéo rồi rạch cổ tay. Khi cha mẹ phát hiện ra thì cô ấy đã mất máu quá nhiều, cấp cứu tiếp máu cũng không kịp nữa...”

Sự việc ấy mới xảy ra cách đây gần hai tháng, ký ức đau khổ vẫn gần như mới đối với Cốc Y Dương; điều tôi có thể làm là giúp anh lau nước mắt.

Chờ khi không khí bi thương trong phòng đã dịu bớt, tôi mới nói: “Vậy thì em hoàn toàn có thể hiểu được: anh đã ngờ rằng An Hiểu không tự sát, vì tình trạng cô ấy đang khá lên.”

“Nhưng xét về tâm lý người bệnh thì lại không phải thế. Cô ấy dường như sống lại sau khi chết não, dần dần nhận ra tình trạng của mình, tuy có chút tiến triển nhưng vẫn là bế tắc, cảm giác đó rất nặng nề. Sức chịu đựng của con người có hạn, một người bệnh suốt một năm gắn liền với cái giường, tự biết mình còn rất trẻ mà phải nhờ cha mẹ hầu hạ ăn uống, tắm gội, thu dọn đủ thứ, tất nhiên sẽ mặc cảm trầm uất. Ai dám đảm bảo vài năm sau hay vài chục năm sau sẽ trở lại cuộc sống bình thường? Tuổi xuân thì sao, ai sẽ trả lại cho cô ấy? Nếu cô ấy nhận ra mình có thể bị tàn phế, thì liệu cô ấy có được hưởng tình yêu vĩnh viễn của đối phương nữa không? Cô ấy trở thành người thực vật năm 18 tuổi, tâm trạng của cô ấy giờ đây là gì, không ai biết; nhưng cô ấy u ám vì cảnh ngộ của mình hiện giờ. Rất có thể là như vậy.”

Cốc Y Dương nói: “Ý em là... rất có khả năng cô ấy tự sát?”

Tôi chậm chậm lắc đầu: “Còn tùy xem anh có thể cho em biết những gì. Ví dụ, tại sao anh đến khu trượt tuyết này để ‘nghỉ dưỡng’?”

Tôi chờ đợi, tôi bước lại gần anh, ôn tồn nói: “Thế nào vậy, anh nói xem, tại sao anh lại tổ chức chuyến đi này, và lại chỉ định em tham gia nữa?”

Lần này thì anh không lưỡng lự: “Vì anh vẫn yêu em... nhiều lúc anh rất cần rứt, kể cả những khi ở bên giường An Hiểu chăm sóc cô ấy, hình ảnh em vẫn hiện lên trong tâm trí anh.”

Tôi đang định nói: lẽ nào anh vẫn chưa tin em? Anh còn điều gì chưa thể cho em biết?

Nhưng cửa bỗng mở toang.

Lê Vận Chi xộc vào.

“Hai người đã nói xong chưa?” Rất không giống Lê Vận Chi mọi lần, vì đôi mắt cô bỗng thần thờ, giọng nói thì lạc hẳn đi.

“Sắp rồi.” Tôi cảm thấy không ổn. “Chúng tôi cần thêm vài...” Câu cuối cùng tôi định hỏi là về cô ấy: Cốc Y Dương, anh quen Lê Vận Chi như thế nào?

“Không thấy anh ấy đâu, anh ấy cũng mất tích rồi!”

“Ai?” Tôi và Cốc Y Dương cùng hỏi.

“La Lập Phàm!” Lê Vận Chi đau đớn nói ra ba chữ này, bỗng cô đưa hai tay bưng mặt, khóc nức nở.

Chương 18: Lại thiếu một nữa

Cốc Y Dương chạy ào ra khỏi phòng tôi, rồi chạy sang phòng Thành Lộ và La Lập Phàm. Tôi kéo Lê Vận Chi để cùng đi theo. Cô ấy định vùng ra, tôi ghét tai cô nói nhỏ: “Kể từ lúc này, nếu muốn giữ được mạng thì chúng ta phải luôn ở bên nhau.”

Nghe có vẻ cường điệu, chắc tôi đã quá nhạy cảm. Tôi cảm thấy chúng tôi đang ở vào tình thế nguy hiểm, e không đơn giản chỉ là mất điện và một đôi vợ chồng mất tích.

Hân Nghi và Giản Tự Viễn đã đứng trước cửa phòng La Lập Phàm, vẻ mặt đầy lo âu sợ hãi, Hân Nghi rơm rớm nước mắt. Bị đối, bị phong tỏa, bạn đồng hành mất tích một cách bí hiểm. Tôi chợt hiểu sao Lê Vận Chi dường như suy sụp đến nơi.

Tôi thầm cảnh cáo mình, trong những ngày đen tối này phải giữ được đầu óc tỉnh táo thì mới có hy vọng nhìn thấy ánh dương. Nhưng tôi vẫn nhúc nhích đầu kéo dài, mỗi khi suy nghĩ căng thẳng thì nó lại lạnh lùng nhói lên từng cơn.

Chăn đệm trên giường lộn xộn giống như lúc mới ngủ dậy; bên dưới có hai đôi dép lê, chứng tỏ lúc mất tích La Lập Phàm đi ủng, nhưng áo khoác vắt trên lưng ghế lại chứng tỏ anh ấy chưa ra khỏi nhà. Giản Tự Viễn kể lúc nãy bụng anh đói meo, bèn sang phòng La Lập Phàm định bàn cách chia mấy cái bánh bao còn sót lại thì không thấy La Lập Phàm đâu nữa; anh không sang “làm phiền” tôi và Cốc Y Dương, anh ra phòng khách thì thấy Hân Nghi, anh sang các phòng khác tìm, vẫn không thấy La Lập Phàm. Cuối cùng anh sang phòng Lê Vận Chi, cô ấy đang mặc đủ bộ và nằm trên giường; nghe nói La Lập Phàm mất tích, cô ấy cũng cùng đi tìm một lượt. Khi Lê Vận Chi nhận ra rằng có lẽ La Lập Phàm đã đi theo Thành Lộ thì cô rưng rờ hồn vía.

Lê Vận Chi tuyệt vọng cũng tác động đến Hân Nghi, cả hai cùng cố gắng trấn tĩnh.

Cốc Y Dương hỏi: “Vừa nãy mọi người ở đây? Có nhìn thấy anh ấy không? Có nghe thấy tiếng bước chân đi ra không?”

Tôi nhìn đồng hồ điện tử trong phòng, 11:43 sáng. Thời gian trôi quá nhanh, tôi và Giản Tự Viễn cùng xem hình ảnh giám sát, rồi nói chuyện với Cốc Y Dương, thế mà gần hết cả buổi sáng; trong ba tiếng đồng hồ, tôi hoàn toàn không nhìn thấy La Lập Phàm. Đã xảy ra chuyện gì thế này?

Mọi người đều lắc đầu, thay cho câu trả lời của Cốc Y Dương. Giản Tự Viễn nói: “Tôi và Na Lan... trò chuyện, sau đó tôi vào bếp xem có phát hiện ra manh mối gì không, rồi tôi ngán ngẩm trở về phòng... để xem máy tính.”

Hân Nghi bồng nhú mày: “Sao máy tính của anh mạnh thế, pin vẫn còn điện à?”

“Đây chính là điểm khác nhau giữa Ta-ba-lô giàu kinh nghiệm và lính mới tò te! Máy tính của tôi lắp pin 9 cục, lại thiết kế tiết kiệm điện, pin duy trì tối thiểu 6 tiếng đồng hồ; ngoài ra, còn đem theo pin dự phòng đã nạp đủ điện. Làm việc ở Cục Năng Lượng mất điện như cơm bữa, nên sự phụ này đã được tôi luyện rồi...” Giản Tự Viễn nhìn sang Hân Nghi: “Em Hân Nghi đang ngờ anh làm cho La Lập Phàm bốc hơi à?”

Hân Nghi nói: “Anh đừng nên nhảy cảm kiểu ấy. Em chỉ tò mò hỏi vậy thôi!”

Giản Tự Viễn vẫn chưa chịu thôi: “Thế thì cô em nói xem, vừa rồi em ở đâu, làm những gì?”

“Em chỉ ở phòng khách và tiền sảnh, gần như lật từng mảnh ván sàn lên để kiểm tra.” Hân Nghi nói.

Tôi hỏi: “Vậy nếu La Lập Phàm ra khỏi nhà, cậu phải nhìn thấy?” Hân Nghi gật đầu: “Khẳng định 100%... ngoại trừ... cách đây nửa giờ tôi vào toa-lét; nếu lúc đó anh ấy ra ngoài thì tôi không thể nhìn thấy.”

Cốc Y Dương mở cửa, bước ra nhìn xuống dưới, không một dấu chân; anh lại nhìn trời, gió mạnh nhưng tuyết rơi rất ít, trong khoảng một tiếng đồng hồ, tuyết không thể lập kín các dấu chân. Anh đóng cửa, quay vào, nhìn Lê Vận Chi: “Vận Chi vừa nãy ở đâu?”

Lê Vận Chi sững sốt, dường như lần đầu tiên trong đời phải nghe câu nói hạ nhục cô như vậy: “Y Dương! Lê nào... anh lại nghi ngờ em?”

Ánh mắt Vận Chi hiền hòa, hơi buồn, một cô gái mảnh mai đâu có thể làm gì nổi La Lập Phàm cao to lực lưỡng? Nhưng Cốc Y Dương hỏi thế cũng phải thôi, lúc này anh cần biết rõ tình hình của từng người. Tôi nhẹ nhàng an ủi cô: “Tôi cho rằng không phải Y Dương nghi ngờ cậu. Đã có hai người mất tích không để lại một dấu vết gì, ta chỉ còn lại năm người, ta cần dốc sức tìm kiếm mọi khả năng.”

Lê Vận Chi nói: “Em chỉ ở trong phòng mình, chứ có thể ở đâu khác?”

Tôi nhận ra rằng, trong ngôi nhà này có ba người trong chúng tôi không thể làm chứng lẫn chu nhau vì ba người ở ba chỗ khác nhau; vậy thì La Lập Phàm mất tích có thể liên quan đến bất cứ ai trong số họ.

Nhưng điều đáng sợ hơn là rất có thể cả ba đều không liên quan. Nếu thế thì ai liên quan?

Cốc Y Dương nói: “Thôi không nói nữa, ta bắt đầu đi tìm!”

Năm chúng tôi tự động tản ra, tôi kêu lên: “Đừng nên tách nhau ra! Cả năm người chúng ta cùng đi tìm.”

Bốn người ngơ ngác, Giản Tự Viễn lắc đầu nói: “Cô nói đùa hay sao? Ngôi nhà chỉ rộng chừng này, nếu có chuyện gì thì gọi nhau một tiếng, không được à?”

Tôi nói: “Thành Lộ và La Lập Phàm biến mất, anh có nghe thấy họ gọi không?”

Hân Nghi nói: “Na Lan nói rất có lý! Khi ta chưa làm rõ tại sao họ biến mất thì cách an toàn nhất là ta nên ở gần nhau. Ngôi nhà này không lớn, bị hãm ở đây, ta cũng chẳng thể làm việc gì khác, ta nên tìm thật kỹ xem sao.”

Chúng tôi đương nhiên tìm sợ bộ từng phòng, mở từng ô tủ bếp. Không thấy bóng La Lập Phàm đâu. Đây là lần thứ ba mọi người lục tìm các phòng, Giản Tự Viễn ca cẩm: “Cứ dắt díu nhau đi quanh như các cháu ở nhà trẻ thế này, chẳng rõ có phát hiện ra điều gì mới không?”

Anh ta thật đáng ghét! Kêu ca than vãn chỉ khiến tôi thêm nhức đầu. Tôi bèn hỏi: “Vậy anh có cao kiến gì không?”

“Không dám nói là cao kiến, nhưng ít ra cũng không nên giẫm chân tại chỗ mãi, chi bằng nên nghiên cứu xem ngôi nhà này có căn hầm nào không.” Giản Tự Viễn nói.

Hân Nghi nói: “Nói về hầm ngầm, thì tôi xin loại trừ trước gian bếp và phòng khách; khi Y Dương đi rồi, tôi đã bò toài ra sàn tìm rất tỉ mỉ, gỗ kiểm tra từng mảnh ván, từng viên gạch, tuyệt đối không có.”

Giản Tự Viễn nói; “Đừng chê cô ấy, tôi cũng đã giúp cô ấy tìm mà!”

Hân Nghi cười nhạt: “Vâng, anh đã tìm giúp cả thấy hơn bốn phút, công lao rất lớn đấy!”

Lê Vận Chi bỗng nói: “Cái gì đây?”

Mấy người đang đầu khẩu im bật, đầy kinh ngạc: trên sàn gỗ có hai giọt tròn tròn đỏ sẫm.

Rồi ba giọt, bốn giọt.

Máu, từ trên gác rỏ xuống.

10. Chương 19 + 20

Chương 19: Căn gác thấy ma

Lê Vận Chi kêu thét lên. Hân Nghi ôm chặt cô, khẽ an ủi, và kinh hoàng nhìn chúng tôi.

Lúc này mọi người vừa bước đến đầu cầu thang đi lên gian gác, chúng tôi sắp trèo lên đó kiểm tra. Giản Tự Viễn lấp bắp nói: “Gian... gian gác này... thì chưa xem.”

Cốc Y Dương bước lên bậc thang, tôi nói với Hân Nghi: “Cậu và Vận Chi đừng lên!” rồi lại nói với Giản Tự Viễn: “Anh đứng giữa cầu thang chứ đừng lên gác; anh án ngữ ở giữa.”

Giản Tự Viễn phản bác: “Tại sao phải thế?”

Cốc Y Dương ngoảnh lại trợn mắt nhìn Giản Tự Viễn.

Tôi hơi kinh hãi, có thể nói ánh mắt ấy rất hung.

Máu chảy ra từ chỗ cửa gian gác, một ít chảy xuống bậc thang, một ít nữa chảy theo mép cầu thang rớt xuống sàn gỗ dưới này.

Gác không cửa sổ, vẫn tối om. Cốc Y Dương chiếu đèn pin vào, anh vội đưa tay bịt miệng, cố nén tiếng kêu hãi hùng.

Một cái xác treo chính giữa gian gác.

La Lập Phàm!

Trần gian gác chỉ cao hơn đầu người, xác La Lập Phàm dường như “đội trời đạp đất”. Khuôn mặt anh biến dạng, đôi mắt lồi ra, mồm miệng há hốc. Dưới sàn là một hộp sơn bị đá lăn ra.

Máu tươi chảy từ chân xuống, chân phải.

Cẳng chân phải gần như rời khỏi bắp đùi.

Cẳng chân và đùi vẫn dính nhau bởi khớp gối và gân cơ, thịt cẳng chân vốn không dày, bị xé một mảng nát bươm, chiếc ủng thì nằm trên vũng máu.

Cốc Y Dương lập tức bước đến gỡ chiếc da thít trên cổ La Lập Phàm. Không thấy La Lập Phàm đeo thắt lưng, chứng tỏ nó đang quần ở cổ anh. Tôi cũng xắn tay cùng đỡ La Lập Phàm xuống sàn. Cốc Y Dương bắt đầu làm hô hấp nhân tạo cho anh.

Xác La Lập Phàm đã lạnh, không còn hy vọng cứu sống.

Có lẽ tôi bị sốc quá mạnh nên lại nhức đầu dữ dội, tôi cố chịu đựng cơn đau và gắng suy nghĩ: quá vô lý, đã treo cổ sao còn phải chặt chân?

Hay là, treo cổ trước, rồi bị hành xác sau?

Kể nào man rợ thế này?

Hay là, anh ta tự vẫn, sau đó bị thứ gì cắn xé?

Nhưng tại sao La Lập Phàm lại treo cổ ở đây? Điều trùng hợp là vừa nãy tôi vừa bàn tán với Cốc Y Dương về hai vụ treo cổ.

Tôi bỗng nghĩ đến một điều, bèn quay người ngó ra ngoài gian gác. Giản Tự Viễn đứng ở cầu thang hỏi tôi: “Sao rồi? Có nhìn thấy gì không?”

Tôi không đáp, chỉ nhìn xuống dưới gọi to: “Vận Chi, cậu có thể kể ọi người biết về truyền thuyết đó không?”

Chương 20: Người đẹp và quái thú

Hôm trước đến bãi trượt tuyết thì hôm sau tôi bám theo Cốc Y Dương đến nghĩa trang. Tôi lần đầu tiên nói chuyện qua loa với Lê Vận Chi mấy câu, tâm tư bẽ bộn, tôi quay trở về bãi trượt tuyết. Lúc này thì Hân Nghi đang sốt ruột tìm tôi. Ở đây điện thoại di động không có tín hiệu nên không thể liên lạc với tôi, cô ấy đang nhờ bạn lễ tân phát thanh tìm gọi tôi. Tôi nói lúc nãy trượt tuyết mệt nên ra ngoài đi dạo một lát. Hân Nghi đôi mắt tròn xoe nhìn tôi, chẳng rõ cô có tin tôi không.

Một nhân viên phục vụ đi đến, trông hơi quen quen. Về sau tôi nhớ ra, hôm trước chúng tôi vừa xuống khỏi cáp treo thì anh này lái xe chạy trên tuyết chở chúng tôi lên núi, anh còn đứng ở cửa ngôi nhà gỗ nói đùa Hân Nghi mấy câu. Anh bước thẳng đến trước mặt Hân Nghi, tay lắc lắc chùm chìa khóa, nói: “Chuẩn bị xong rồi chứ?” Hân Nghi nhìn tôi cười, nói: “Anh ấy định dạy tôi lái xe xích đi trên tuyết, cậu có đi cùng chúng tôi không?”

Tôi đáp: “Năm nay tôi đã hết chỉ tiêu làm người thừa rồi, cậu cứ đi đi. Tôi muốn nghỉ một lát.”

Anh ta cười tí mắt, dẫn Hân Nghi đi. Tôi pha cốc trà, vào phòng khách thần thờ ngồi ngắm cảnh tuyết bên ngoài.

Trước lúc mặt trời lặn, mấy người chúng tôi tập hợp trước cabin cáp treo, chỉ thiếu Giản Tự Viễn. Tôi đoán anh ta không biết trượt tuyết nên đã đến chỗ nào đó để chụp ảnh phong cảnh rồi. Khi chúng tôi về đến ngôi nhà gỗ, bỗng thấy một cô gái mặc đồng phục của phục vụ viên từ trong nhà chạy ra.

Cô ta dong dỏng cao, vóc người đầy đặn, để tóc ngắn. Khuôn mặt tròn, đỏ hồng. Có thể nhận ra không phải đỏ hồng vì vui vẻ hạnh phúc, mà là vì tức giận xấu hổ. Khi chạy qua chỗ chúng tôi, cô hơi dừng lại trước Cốc Y Dương, bốn mắt nhìn nhau, rõ ràng không phải hai người mới gặp lần đầu. Cũng không có gì đáng ngạc nhiên, vì Cốc Y Dương là người vùng này, và chính anh cũng từng nói mình có quen một số nhân viên ở bãi trượt tuyết.

Hai người chỉ lướt qua nhau chứ không nói gì. Hình như Cốc Y Dương hiểu ra một số điều gì đó, anh sai bước lên bậc, đẩy cửa vào nhà, gọi: “Giản Tự Viễn, dẫn xác ra đây!” Tôi cảm thấy có chuyện không hay bèn bước vào xem.

Giản Tự Viễn từ trong phòng bước ra: “Cậu làm gì mà hét to thế?”

Cốc Y Dương gắt hỏi: “Vừa nãy anh... đã làm gì cô phục vụ kia?”

Giản Tự Viễn tái mặt, nói lí nhí: “Làm gì? Tôi có làm gì đâu? Tất cả vẫn bình thường!”

“Anh nói thật đi, nếu không tôi tổng cổ anh ra ngay, anh có tin không?” Cốc Y Dương đã đứng trước mặt Giản Tự Viễn, khoảng cách nguy hiểm.

Giản Tự Viễn nói: “Tôi nói thật luôn, tôi thấy cô ấy quét dọn vất vả, thì tôi trò chuyện mấy câu để động viên, có gì là không đúng nào?” Ai cũng nhận ra cô gái kia hốt hoảng chạy vội ra ngoài, đủ thấy chuyện xảy ra trong nhà vừa nãy không thể chỉ là “trò chuyện mấy câu”.

Cốc Y Dương nheo đôi mắt nhỏ và dài, nhìn thẳng vào Giản Tự Viễn, lạnh lùng nói: “Tốt nhất là anh nói rõ đi! Trương Cẩm là em gái bạn tôi, nếu mai kia tôi biết anh đã làm chuyện gì quá đáng thì anh sẽ ăn đủ đấy!”

Giản Tự Viễn hơi hoảng, nói: “Anh... định làm gì? Định đánh tôi chắc? Tôi có làm gì đâu? Thấy cô ấy làm lụng vất vả, tôi định mát-xa cho cô ấy, nào ngờ cô ấy lại không thiết! Tôi hơi thắc mắc, các phục vụ viên cần làm cho khách thấy thoải mái, dễ chịu... Tôi đã đi công tác vô số lần, từ Tam Á, Chu Hải, đến Thái Nguyên, Trường Xuân... nhân viên ở mọi miền đều rất phục tùng khách, chứ không...” Anh ta còn tỏ ra ầm ứ.

Hân Nghi đứng bên bỗng gọi to một tiếng, nhưng quả đấm của Cốc Y Dương đã vung ra.

Giản Tự Viễn hét lên.

Cốc Y Dương chỉ dấm thật mạnh vào cánh cửa ọp ẹp, khiến sơn tróc ra, lá tả rơi xuống. “Nếu muốn tìm cửa lạ thì anh ra ngõ ngách nào đó mà tìm! Không phải các cô gái đều hết tự trọng như anh tưởng đâu!” Cốc Y Dương nổi giận, khiến tôi nhớ đến khí thế hăm dọa của anh hồi học đại học.

“Thôi được, tôi sẽ giữ mình trong sáng, được chưa? Có đến nỗi phải hung hăng như thế không? Cô ta đâu phải của anh, sao phải...” Giản Tự Viễn lầu bầu, rồi bỗng cất cao giọng: “Này, đây rồi! Ảnh lúc sáng chụp chung, tôi đã in ra mỗi người một tấm!” Anh thản nhiên coi như chưa có chuyện gì xảy ra.

Hân Nghi ghé tai tôi: “Anh ta đã hiểu co rúm bốn vó nghĩa là gì rồi!”

Tôi nói: “Với ba-rem của chúng tôi, đó gọi là mặt dày, mặt cao-su!” Gán cho Giản Tự Viễn các từ ngữ châm biếm của các cô gái, chẳng oan tí nào.

Tôi trở về phòng mình, mở tủ bếp lấy ra ít túi trà thả vào cái cốc giữa nhiệt cũ kỹ, rồi rót đầy nước sôi.

Đó là cái cốc mà cha tôi vẫn dùng hồi còn sống, là đồ vật chứa đựng bao nỗi nhớ.

Khi tôi trở ra phòng khách, thì thấy có thêm hai người.

Một người là Vạn Tiểu Lôi, trưởng ca trực của khu nghỉ dưỡng, một thanh niên gầy nhưng rất tinh nhanh, chúng tôi từng gặp hôm đến đăng ký. Anh ta học dưới Cốc Y Dương một lớp ở trường cấp II huyện, thường hay đá bóng với nhau nên rất quen nhau. Bên cạnh Vạn Tiểu Lôi là một đóa hồng đỏ thắm.

Lê Vận Chi.

Cô đứng đối diện với Cốc Y Dương, hai người cứ thế nhìn nhau, tôi không rõ có nên gọi là “đắm đuối” không. Về sau Hân Nghi nói với tôi rằng cô nhận ra giữa hai người hình như có một sự giao lưu vượt ra ngoài cả ngôn ngữ.

Không sao, không liên quan gì đến mình. Tôi không ngót tự nhủ. Đầu tôi lại đau nhức. Chỉ còn cách uống trà ừng ực, cơn nhức đầu cũng lui dần.

Vạn Tiểu Lôi nói: “Cô ấy không đăng ký, nhưng cứ nhất quyết nói rằng mình là khách cùng đoàn với các vị; tôi đã xem sổ sách không thấy có tên cô ấy, tôi vừa gọi điện cho các vị nhưng không có ai nghe máy. Tôi nói không lại với cô ấy, nên đành đưa cô ấy lên đây để các vị nhận xem? Nếu đúng là thành viên, thì phải nộp thêm mỗi tối 30 đồng phí dịch vụ.”

Lúc anh ta gọi điện thì chúng tôi đang trên đường trở về đây; trong nhà vẫn có người, nhưng Giản Tự Viễn vẫn đang bận tán tỉnh cô nhân viên kia, tất nhiên anh ta không nghe điện.

Cốc Y Dương cũng không biết nên trả lời thế nào, Lê Vận Chi gật đầu mỉm cười với tôi: “Thế là lại gặp chị Na Lan rồi!”

Hân Nghi ngạc nhiên nhìn tôi, ý chừng muốn nói: thì ra cậu và cái chấm đỏ đã từng quen nhau? Tôi khẽ hỏi Hân Nghi: “Trông tôi rất bụi bặm phải không?” Chưa chắc Lê Vận Chi ít tuổi hơn tôi, sao cô ta gọi tôi là chị?

Lê Vận Chi lại nhìn sang Thành Lộ, cười rất nhiệt tình: “Và cũng gặp lại cả chị Thành Lộ nữa!”

Thành Lộ rất ngạc nhiên nhìn Cốc Y Dương: “Thì ra anh cũng mời cô ấy? Sao anh lại không nói cho tôi biết? Vậy hai người...” Rõ ràng không phải Thành Lộ lần đầu gặp Lê Vận Chi.

Cốc Y Dương rất lúng túng ngượng nghịu. Giản Tự Viễn đứng xa xa, không chút e dè vừa ngắm cô ta từ đầu đến chân vừa hả dạ liếc nhìn Cốc Y Dương. Lầm bầm: “Thực tình thì anh có mấy cô em gái ngoan?”

Có lẽ vì bị mọi người xăm soi nên mất tự nhiên, Lê Vận Chi bước đến bên Cốc Y Dương, cảm giác về một con chim nhỏ khép nép càng rõ rệt, cô nói: “Tôi là bạn gái của Cốc Y Dương.”

Câu này khiến cả nhà im lặng như tờ.

Vạn Tiểu Lôi tinh ý, phá tan sự im lặng: “Xem ra, vấn đề đã được giải quyết tôi đoán đúng chứ? Còn về bố trí phòng, các vị tự bàn với nhau.” Anh vỗ vai Cốc Y Dương thật mạnh, tùm tùm nháy mắt với mọi người, rồi bước ra.

Vạn Tiểu Lôi vừa khép cửa bước ra thì Giản Tự Viễn cười nhạo nói: “Bây giờ tôi dọn sang ở cùng Cốc Y Dương, mời em Vận Chi vào, có điều...” Anh ta nhìn tôi và Hân Nghi. “Tôi phải ở chung phòng với một trong hai nàng.”

Hân Nghi cười nhạt: “Anh cứ việc mà ngủ mê đi!”

Cốc Y Dương nói: “Nói đùa gì thế? Lê... Vận Chi và Na Lan hoặc Hân Nghi ở một phòng, mong rằng không ai cảm thấy khó chịu.”

Hân Nghi nói luôn: “Gian phòng ấy có toa-lét, Vận Chi sẽ ở với tôi.”

Bữa tối rất đơn giản. Cái chính là vì vợ chồng Thành Lộ lại cãi nhau. Phòng của họ không ngớt vọng ra tiếng cãi cọ, rồi tiếng khóc hu hu, chán chê mới lắng xuống. Sau đó tất cả xuống núi, thế là chẳng ai thiết ăn nữa, mỗi người gọi một bát mì ăn cho qua bữa. Vạn Tiểu Lôi đã giải quyết xong công việc, tạt qua nhà ăn thì gặp chúng tôi. Anh đến bên Cốc Y Dương, nói vui: “Các vị định đi nghỉ dưỡng kia mà, sao ăn uống lại hà tiện hơn cả bọn tôi?”

Hân Nghi nói: “Vì hôm nay trượt tuyết quá mệt nên ăn không nổi nữa, có gì lạ đâu?”

Vạn Tiểu Lôi nhìn cô, cười tươi: “Cô là Phi Tuyết mà người ta vẫn đồn đại, trượt tuyết mệt sao được?”

Anh vẫy tay gọi một nhân viên đang đứng phía xa: “Đem cho bàn này một dè quay và một gà quay nữa. Tôi chiêu đãi!”

Cốc Y Dương vội nói: “Thế thì ngại lắm, bọn tôi đâu dám ăn...”

Vạn Tiểu Lôi: “Cậu mà cũng có lúc ăn không nổi ư? Ngày xưa hồi học cấp II cậu từng ăn liền sáu màn thầu và bốn bát mì kia mà?”

Hân Nghi nói: “Thế thì trường cấp II của các anh có vẻ như một trại nuôi lợn!”

Mọi người cười vang, không khí bữa ăn nhờ thế cũng tăng thêm chút vui vẻ.

Chỉ có tôi là không cười thành tiếng, vì một chiếc vòng hạt ngọc quần ở cổ tay Vạn Tiểu Lô đã thu hút ánh mắt của tôi.

Tán thêm mấy câu nữa, Vạn Tiểu Lô chào mọi người rồi đi về phía đại sảnh. Tôi đứng dậy đi theo. Lúc ra xa bàn ăn, tôi hỏi anh: “Vừa nãy tôi thấy anh đeo chiếc vòng tay, là ngọc thạch Thiên Trì phải không?”

Vạn Tiểu Lô hơi ngạc nhiên, sau đó hình như anh đã hiểu ra, mỉm cười: “Chắc cô đã đến cái tiệm nhỏ chắt chém của bà Miêu rồi?”

“Sao lại gọi là tiệm chắt chém?”

Vạn Tiểu Lô nói: “88 đồng một viên đá đã mài bóng, không phải là chắt chém à? Không ngờ vẫn có người mua. Tôi cho rằng 8 đồng 8 hào cũng không đáng!”

Tôi nghĩ bụng, may mà mình không lấu tấu nói rằng Thành Lộ đã chi 388 đồng để mua 6 viên. Tôi lại hỏi: “Thế thì... vòng của anh không mua ở đó à?”

“Mua ở đó! Nhưng bà ấy đâu dám chắt chém dân địa phương? Đây là chuỗi tràng hạt làm từ đá trắng ở núi Trường Bạch chính cống, nếu bà ấy không làm thì tôi cũng chẳng biết mua ở đâu. Tôi đã xin đại sư ở chùa Bát Nhã – Trường Xuân tụng kinh cho nó. Bà xã tôi nói đeo nó có thể trừ tà.” Như một thói quen, ngón tay trái của Vạn Tiểu Lô lần các hạt đá.

“Thì ra bà ấy biết nói?” Tôi giả vờ ngạc nhiên.

“Không! Bà ấy đâu biết nói?! Từ bé đến giờ chưa từng nghe thấy bà ấy nói một câu. Bà ấy vừa mù vừa điếc... tai kém, nhưng chưa điếc hẳn. Chuyện trừ tà thực ra tôi hỏi bà ấy, tôi hét vào tai hỏi “Bà ơi, cái này có trừ tà được không?”, bà ấy gật đầu, coi như công nhận.” Tôi càng nghe càng thấy sợ: thì ra, bao năm qua bà Miêu toàn giả câm giả điếc, chỉ mở miệng nói với chúng tôi độc một câu.

Bây giờ quay về vẫn còn kịp!

Tôi quay lại bàn ăn, không hiểu sao bỗng cảm thấy bảy người ở đây và bảy bát mỳ trên bàn đều quá ư nhỏ bé, tựa như bảy quân cờ để người ta sắp đặt.

Bảy viên đá.

Tôi chợt nhớ lại, lúc đó trên bàn của bà ấy đặt 6 viên đá đã mài nhẵn, viên thứ 7 vừa mài xong, bà cầm trong tay.

Sau đó tất cả được trút vào cái âu bằng gốm.

Tôi lặng lẽ ăn xong bát mỳ, chẳng thiết định gì đến dê quay, gà quay. Khi Hán Nghi ngồi kế tôi đứng dậy đi toa-lét thì Lê Vận Chi ngồi luôn vào chỗ của cô, khẽ hỏi tôi: “Nghe Y Dương nói, cậu học ở đại học Giang Kinh à?”

Hỏi đúng cái chuyện người ta đang ngán! Tôi thâm than thở, nhưng vẫn mỉm cười, gật đầu: “Có thể nói tôi gần như là bạn học với anh ấy.” Không rõ Cốc Y Dương đã kể với cô ta những gì về chúng tôi ngày trước. Tôi cũng buồn cho anh, có người yêu mới mà không đủ can đảm nói cho tôi biết.

Lê Vận Chi lại hỏi: “Cậu từ Giang Kinh đến, cậu có nghe nói thứ truyền thuyết quái dị không, ví dụ người mặc áo tơi câu cá trên hồ, cần câu không mắc dây câu...”

“Mà lại câu tính mạng, sắp có người chết bất thường.” Tôi tiếp lời cô ta. “Tôi biết quá rõ, truyền thuyết ấy rất hay.” Nói cách khác, tôi biết quá nhiều; mùa hè năm ngoái tôi còn bị cuốn vào vụ trọng án liên quan đến truyền thuyết ấy, cũng vì thế mà tôi bị vết thương tâm lý, đến nay vẫn chưa hoàn hồn.

Lê Vận Chi tò mò hỏi: “Thế à? Thì ra Giang Kinh thật thú vị! Cậu có nghe nói về một truyền thuyết khác không: cô gái hái sen bị ma nước kéo xuống hồ... tức là, nếu cậu đến chỗ người chết đuối vào ngày chết của người ấy, sẽ nhìn thấy hồn ma người ấy hiện hình, cậu sẽ bị nó kéo xuống nước làm ma chết thay cho nó, còn nó sẽ được đầu thai làm người.”

Tôi không nén nổi cau mày: “Chuyện này tôi chưa từng nghe nói, nó có vẻ hão huyền hơn cả chuyện người mặc áo tơ câu cá. Nhưng xưa nay khắp nơi đều có rất nhiều truyền thuyết na ná như thế, nếu không, đâu có mấy từ “làm ma chết thay”?”

Lê Vận Chi cười bí hiểm: “Câu chuyện đó của Giang Kinh còn có tình tiết ly kỳ hơn nữa, số phận của cô gái hái sen đã được một bà già chuyên mài đá đoán trước...”

11. Chương 21 + 22

Chương 21: Kỳ nghỉ đi tìm cái chết

Lúc này xác La Lập Phàm vẫn giở máu xuống sàn, Lê Vận Chi vẫn run bần bật, tôi bảo cô ấy kể lại câu chuyện lần trước đã kể với tôi ở nhà ăn.

Lê Vận Chi không nói nổi một câu.

Mục Hân Nghi run run hỏi: “Trên kia... sao rồi... là ai?”

Tôi cảm thấy mình không còn đủ can đảm lên gác nhìn nữa. Tôi nghẹn giọng: “La Lập Phàm”

Hân Nghi bỗng lão đảo chực ngã, may mà cô đã kịp vịn vào tường, nhắm mắt, cố nén để không òa khóc.

Người lớn tiếng khóc là Lê Vận Chi: “Là kẻ nào? Nó đang làm gì thế?”

Kẻ nào ư? Giả sử tôi là người có đầu óc nhạy bén nhất ở đây, tôi cũng chịu không thể trả lời. Huống chi tôi phải gắng giữ tinh tảo khi các cơn nhức đầu hay kéo đến bất chợt. Nhưng gần như có thể khẳng định một điều: nếu đúng là La Lập Phàm bị sát hại thì hung thủ phải nằm trong số năm người còn lại chúng tôi.

Trừ phi, tên sát thủ vô hình vẫn ẩn nấp trong ngôi nhà này.

La Lập Phàm treo cổ tự sát? Chẳng lẽ chỉ vì Thành Lộ mất tích? Chị ấy mất tích mới chỉ vài tiếng đồng hồ, còn lâu mới đến lúc tuyệt vọng, thì tại sao anh phải tự sát? Dù anh có liên quan đến vụ việc Thành Lộ mất tích, thì chúng tôi cũng không nắm được bất cứ chứng cứ gì, tại sao phải lo sợ mà tự sát?

Nhưng nếu là bị giết, thì trong năm người chúng tôi đây, ai có thù sâu với anh đến thế?

Năm người. Vẫn dĩ có bảy người cùng ở ngôi nhà này.

Thành Lộ mất tích.

Thành Lộ gần đến ngưỡng tuyệt vọng đối với hôn nhân, chị ấy có động cơ rõ nhất để sát hại La Lập Phàm. Mọi ngày chị đã hơi buồn vui thất thường, gần đây tâm trạng lại rất không ổn định, liệu chị có thể mất kiểm soát rồi giết chồng hay không? Tôi nghi ngờ người chị họ! Nghĩ đến đây tôi thấy cồn cào, buồn nôn, nhưng tôi cũng biết chẳng thể nôn ra thứ gì.

Có đúng là Thành Lộ mất tích không, hay là không hề đi khỏi đây, vẫn nấp ở đâu đó, ví dụ căn gác nhỏ kia?

Khi kiểm tra căn gác ấy, tôi chưa làm kỹ đến mức lật từng mảnh ván lên. Nếu ở đó có tường kéo, Thành Lộ đang nấp bên trong thì sao?

Hay có thể là ai khác?

Giản Tự Viễn, Hân Nghi, Lê Vận Chi đều có khả năng làm. Cốc Y Dương, nếu anh ta có quan hệ mờ ám với Thành Lộ thật, thì cũng có khả năng này; nhưng anh ta đã vào gian bếp kiểm tra trước tiên, sau đó lại vào phòng tôi nói chuyện, tức là không có thời gian gây án.

Còn vấn đề động cơ nữa. Giản Tự Viễn, Hân Nghi và Lê Vận Chi, giết La Lập Phàm vì động cơ gì?

Tại sao họ phải xé nát bắp chân của La Lập Phàm?

Còn tôi, tại sao tôi lại bảo Lê Vận Chi kể cái truyền thuyết hoang đường kia vào lúc bi thương kinh hãi? Có phải trạng thái thần kinh của tôi cũng không ổn định?

Đầu tôi chỉ chực nổ tung.

Cốc Y Dương khẽ nói phía sau lưng tôi: “Muộn quá rồi, nên không cứu nổi... Anh cũng đã lục soát căn gác ấy thật kỹ, không thấy tường kép nào hết.”

Giản Tự Viễn gọi: “Rốt cuộc ra sao? La Lập Phàm thế nào rồi? Sao Na Lan lại bảo em Lê Vận Chi kể cái truyền thuyết gì ấy? Tất cả cứ rối tinh rối mù!”

Cốc Y Dương ngạc nhiên nói: “Truyền thuyết gì?”

Tôi nói với Giản Tự Viễn: “La Lập Phàm thế nào thì anh tự lên mà xem, nhưng anh nên chuẩn bị tâm lý trước, tình hình xấu hơn anh tưởng tượng rất nhiều. Còn về cái truyền thuyết kia, Vận Chi, tại sao cậu lại biết câu chuyện cô gái hái sen ở Giang Kinh?”

“Chính anh đã kể cho cô ấy nghe?” Cốc Y Dương trả lời họ.

Giản Tự Viễn bước lên gác.

Tôi hỏi Cốc Y Dương: “Bây giờ chắc anh có thể hé lộ mấy câu, tại sao lại vào ngôi nhà gỗ này? Nếu em đoán không nhầm, hôm nay là một ngày không bình thường, và ngôi nhà này cũng không bình thường?”

Một tiếng kêu quái dị vọng xuống. Theo tôi hiểu về Giản Tự Viễn thì tiếng kêu này không quá lạ lùng, vì túp người dật dẹo như anh ta không thể chịu đựng nổi cảnh tượng thê thảm trên đó. Giản Tự Viễn tay bưng miệng loạng choạng chạy xuống cầu thang, chạy ra hành lang rồi vào toa-lét, sau đó là tiếng nôn ọe và xả nước bồn cầu.

Cốc Y Dương nhìn về hướng toa-lét, rồi chậm chậm bước xuống cầu thang, hình như anh ngẫm nghĩ điều gì đó, khi bước đến bên Lê Vận Chi, anh mới mở miệng: “Tiền thân của ngôi nhà này chính là căn nhà gỗ mà Thạch Vi và An Hiểu lần lượt treo cổ, hôm nay đúng ngày mà họ ra đi, ngày giỗ.”

Tôi cũng đoán thế, nhưng khi Cốc Y Dương nói ra tôi vẫn thấy rùng mình.

Tôi nói: “Hình như là sai mấy ngày, so với ngày Thạch Vi và An Hiểu treo cổ... hôm nay và ngày An Hiểu xảy ra chuyện cũng chênh nhau mấy ngày.”

Hân Nghi mặt đầm đìa nước mắt, thút thít, nói nhỏ: “Các anh chị... đang nói gì thế?”

Tôi đáp: “Tôi đang nói, có lẽ ngôi nhà chúng ta đang ở không hề đơn giản; Thành Lộ mất tích và La Lập Phàm chết, có lẽ đều liên quan đến ngôi nhà này. Tôi cũng muốn nói thêm, nếu chúng ta muốn sống qua cơn bão tuyết rồi ra về an toàn, thì nhất thiết phải hành động bắt đầu từ ngôi nhà này để tìm ra sự thật về vụ mất tích và cái chết!” Đầu nhức kinh khủng, tôi cũng không biết mình đang nói gì nữa. Mất tích và người chết, lẽ nào không phải do chính con người gây ra? Đâu có liên quan đến ngôi nhà gỗ?

Cốc Y Dương lại suy nghĩ gì đó, rồi ngẩng đầu nhìn Giản Tự Viễn mặt mũi nhợt nhạt bước ra từ toa-lét. Cuối cùng anh nói: “Nha Lan đoán đúng, anh đến ngôi nhà gỗ này vì muốn tìm thấy An Hiểu. An Hiểu và Thạch Vi, hai người bạn học của anh, cùng chết vào ngày 26 tháng chạp âm lịch, cùng treo cổ ở gian nhà gỗ này. Nếu em cho rằng họ tự sát thì tùy nhưng ai cũng nhận ra rằng không phải là ngẫu nhiên. Cho nên anh muốn chờ đến ngày 26 tháng chạp, tức hôm nay, xem xem có thể tìm ra một vài sự thật không.”

Giản Tự Viễn nói năng bạt mạng: “Chuyện bát nháo gì thế? Chú mày điên rồi à? Nếu đúng là nhà này từng có người chết thì nên tránh cho xa, chú mày lại muốn tìm ra sự thật cái chó gì? Bây giờ thì khôn nạn rồi, bị bão tuyết vây hãm trên núi, người thì mất tích, người thì chết, chú mày đem tính mạng người ta ra làm trò đùa chắc?”

Cốc Y Dương không đáp. Anh nói tiếp: “Anh quả thật không ngờ sự việc lại thành ra thế này. Anh rất có lỗi...”

“Lạ nhỉ, nói xin lỗi là xong à?”. Cái vẻ đắc ý tiếp tục lần tới của Giản Tự Viễn trông thật đáng ghét. Nhưng lúc này tôi cũng cảm thấy kế hoạch của Cốc Y Dương quá ư đường đột và vô căn cứ. Còn có một khả năng là anh vẫn còn nhiều điều chưa nói ra.

Không chịu nói thì tôi phải hỏi dồn: “Ngày giỗ sẽ gặp vong hồn, truyền thuyết ở Giang Kinh cũng nói đến. Hôm nọ đến ở thị trấn Ngân Dư, anh thấy căng thẳng khi nhìn thấy bà già mài đá thì phải? Lẽ nào vì bà ấy rất giống mộ phù thủy trong truyền thuyết?”

Cốc Y Dương nói: “Thực ra dân thị trấn lâu nay vẫn xì xào nhà bà già họ Miêu bị ma ám, chỉ có bọn thanh niên liều lĩnh và các du khách phương xa bước vào đó... Thạch Vi và An Hiểu khi còn sống cũng vào xem đá mài của bà ấy. Tất nhiên đây không phải chứng cứ thuyết phục để phá án, nhưng hễ nghĩ đến thì vẫn thấy sợ.”

Bây giờ quay về vẫn còn kịp! Câu nói của bà già cứ như từ thời viễn cổ xa xôi vọng lại. Hình ảnh hiện lên trước mắt tôi lúc này không sao xua đi được là những viên đá bị hành hạ dưới cái máy mài; giống như mấy kẻ đang hấp hối chúng tôi hiện giờ. Một viên, hai viên... lúc đầu là 6 viên, thêm một viên vừa mài xong là 7.

Tôi kể lại chi tiết trùng hợp ấy, rồi than thở: “Thành Lộ vốn định mua 6 viên để mọi người làm kỷ niệm, bà già lại vừa mài xong một viên nữa, cứ như bà ấy biết Lê Vận Chi sẽ nhập bọn với chúng ta.”

Câu hỏi của tôi lúc đầu chưa được trả lời: “Lê Vận Chi là ai?”

Cốc Y Dương chỉ vào Vận Chi nói: “Tôi chính thức giới thiệu với mọi người, Lê Vận Chi là y tá ở bệnh viện Thẩm Dương hồi trước An Hiểu điều trị. Vì thế chúng tôi quen nhau. Cô ấy rất giàu tình thương, đã hết lòng chăm sóc An Hiểu, tôi và gia đình An Hiểu rất cảm động...”

Lê Vận Chi vẫn đầm đìa nước mắt, không vui: “Y Dương, vào lúc này anh còn nhắc đến chuyện đó làm gì nữa?”

“Vì anh muốn giải tỏa những nghi ngờ của mọi người.” Ánh mắt anh nhìn Vận Chi rất lạ, là tình nghĩa sâu nặng hay tình yêu, tôi không hiểu.

Lê Vận Chi gượng cười: “Em nghĩ, cứ nói em là bạn gái anh cũng đủ rồi.”

Cốc Y Dương lại nói: “Chuyện tôi đi ‘nghỉ dưỡng’ ở bãi trượt tuyết này, thoát đầu không cho Vận Chi biết, vì cô ấy sắp về miền nam ăn tết với cha mẹ, nhưng trước khi rời Thẩm Dương, cô ấy bỗng gọi điện cho tôi, khiến tôi kinh ngạc.”

Lẽ nào đúng là như thế? Tôi đã hiểu ý Cốc Y Dương là gì rồi.

Đúng thế, Lê Vận Chi nói: “Tôi nói với anh ấy rằng sắp tròn một năm ngày An Hiểu mất, nếu truyền thuyết ở thị trấn Ngân Dư và truyền thuyết ở Giang Kinh đều liên quan đến cái chết của Thạch Vi và An Hiểu, nếu chúng ta có mặt ở địa điểm đó đúng lúc, liệu có thể nhìn thấy Thạch Vi và An Hiểu không? Nếu đúng là có chuyện oan hồn bắt người khác phải chết thay, An Hiểu thì được Cốc Y Dương cứu, nhưng không lẽ oan hồn Thạch Vi vẫn vật vờ ở nơi cũ, thì hôm đó chúng ta có thể gặp không? Nếu thế, chúng ta cũng tìm ra chút sự thật. Cho nên, tôi muốn cùng Cốc Y Dương đến đây, nào ngờ anh ấy đã sớm có ý định đó, cũng đã đặt thuê ngôi nhà gỗ này. Thế là tôi đem trả lại vé tàu hỏa, rồi từ Thẩm Dương đến đây với mọi người.”

Tôi nói: “Hay thật! Không bàn trước mà lại hợp ý nhau.” Tôi nhớ đến câu nói của Giản Tự Viễn: Các người điên rồi à?

Đến thời đại này rồi lẽ nào vẫn có người tin rằng có oan hồn và chuyện ma bắt người chết thay?

“Hợp ý cái chó gì!” Giản Tự Viễn hét lên. “Các người hợp nhau, nhưng tại sao lại lôi bọn tôi dính vào?”

Cốc Y Dương bình thản nói: “Tôi đâu có mời anh đi? Tự anh đòi tham gia kia mà!”

Giản Tự Viễn cứng lưỡi, không nói gì được nữa.

Lê Vận Chi lại nói: “Chắc mọi người sẽ cho rằng tôi lãng mạn... Khi tôi chứng kiến Cốc Y Dương xứng đáng để tôi dành cả đời mình cho anh. Cho nên tôi mới đến đây để cùng anh mạo hiểm, tôi không hề hối hận.” Vận Chi đã khô nước mắt, trông cô lại rất yêu kiều.

Hân Nghi từ nãy toàn ngồi im, không rõ nghe hiểu được đến đâu, cô ghen ngào nói: “Bây giờ thì thế đây, La Lập Phàm... đã bị chết thay, nhưng sự thật là gì? Mọi sự thật là gì? Mọi người đã tìm ra sự thật chưa? Có liên quan gì đến cái chết của Thạch Vi và An Hiểu không?”

Lẽ nào La Lập Phàm bị oan hồn Thạch Vi bắt để thế mạng?

Na Lan, người có tin được không?

Óc tôi thoáng hiện lên cảnh tượng: trong bóng tối, một bóng đen mờ ảo với đôi mắt xanh nhạt. Đêm hôm đó tôi nhìn thấy nó trong bếp và trong phòng khách. Nó có phải bóng ma không?

Chuyện Thành Lộ mất tích là thế nào?

Nếu không làm rõ sự thật về Thành Lộ mất tích, La Lập Phàm chết thì ai dám chắc vận đen sẽ không tiếp tục ập đến?

Sự thật?

Thật 1, và thật 2.

Không hiểu sao tôi bỗng liên tưởng đến chúng, hai từ này bất chợt hiện ra. Lúc đầu nhìn thấy chúng tuy chẳng nghĩ ngợi gì, nhưng trong tiềm thức của tôi đã hơi thắc mắc, nên lúc này liên tưởng đến cũng là lẽ tự nhiên.

Chúng là hai file nhỏ trong tổng mục lục “video” nằm trong máy tính xách tay của Giản Tự Viễn.

Tôi bước về phía Giản Tự Viễn và nói với mọi người: “Chúng ta cùng đến xem máy tính của Giản Tự viễn, anh ấy có vài đoạn video có thể cho chúng ta gợi ý gì đó cũng nên.”

Nhưng tôi không ngờ Giản Tự Viễn lại tỉnh bơ như không: “Video? Video nào?”

Chương 22: Thật 1, Thật 2, Ảo 1, Ảo 2

Cũng mới đây thôi, tôi ngồi trong phòng Giản Tự Viễn và thấy anh mở máy tính, nhấp vào mục Video. Cách sắp xếp tài liệu và chia nhỏ từng file của anh, đủ thấy anh làm việc rất tỉ mỉ chu đáo. Chính lúc anh đang mở tệp tài liệu ấy, tôi thoáng nhìn thấy hai file có tên là “Thật 1” và “Thật 2”.

Điều đáng chú ý là thời gian gần nhất cập nhật thư mục là 9:24 ngày 19 tháng 1, đúng lúc Giản Tự Viễn mở máy tính, hai chúng tôi cùng xem mấy đoạn video đó. Thoạt đầu tôi mãi xem đoạn phim quay ở tiểu sảnh, không mấy chú ý cái tên file kì lạ ấy; sau này, khi bao mối nghi ngờ dồn dập kéo đến thì tôi mới nghĩ đến chúng.

Thông thường, thời gian cập nhật các file trong máy tính đều là thời điểm đã trôi qua, khi người dùng có một thao tác với văn bản, nó sẽ lưu thời điểm cập nhật, thời gian cập nhật tức thì.

Tại sao hai file ấy không có ai mở mà lại thể hiện thời gian như nhau, là thời điểm mở máy tính, hoặc nói cách khác là chúng được cập nhật tức thì?

Nếu hai file ấy đều là video (không thể khác, vì “Thật 1” và “Thật 2” đều nằm trong tổng mục video), thì chúng tôi Giản Tự Viễn mở máy tính, chúng vẫn đang tiếp tục cập nhật. Tôi chỉ có chút kiến thức về máy tính nhưng cũng hiểu thời điểm cập nhật thư mục cũng là thời điểm một file trong đó cập nhật.

Vậy là, các file trong thư mục ấy rất có thể là file video, ngay trong ngày mất điện chúng vẫn tiếp tục cập nhật.

Ai đã cập nhật những video ấy?

Cách giải thích duy nhất là máy tính của Giản Tự Viễn vẫn đang tiếp tục cập nhật tín hiệu video truyền đến!

Dù đã mất điện suốt ngày, thì đầu camera bé tẹo được chạy bằng pin kia vẫn quay phim, khi mở máy tính ra, nó sẽ tự động chuyển vào máy các nội dung đã quay.

Giản Tự Viễn vốn nghiện quay phim, có thể đặt camera trong phòng khách thì có gì không thể đặt ở các chỗ khác trong ngôi nhà gỗ?

Liệu “Thật 1” và “Thật 2” có phải là “Châm 1” và “Châm 2” không?

Là máy quay nhỏ bằng tròn kim mà người ta vẫn nói đến.

Cho nên lúc này tôi rất muốn xem nội dung của “Châm 1” và “Châm 2”. Nếu “Thật 1” và “Thật 2” là video quay trong ngôi nhà này, rất có thể nó sẽ ghi lại các tình tiết xảy ra trong các phòng, thậm chí sẽ hé lộ việc Thành Lộ mất tích và cái chết của La Lập Phàm.

Hoặc ít ra cũng cho biết Giản Tự Viễn là hạng người như thế nào. Nhưng anh ta vẫn lại: “Video nào?”

Tôi nói: “Anh có thể cho xem lại đoạn video trước chúng ta xem không? Và nếu có thể, anh cho xem hai file khác trong thư mục video ấy, miễn là không phải phim dành riêng cho người lớn. Chắc anh có thể chia sẻ chứ?”

Giản Tự Viễn nói: “Làm gì có video nào vừa xem? Em Na Lan có nhầm không đấy?”

Cốc Y Dương hỏi: “Gì thế?”

Tôi nói: “Máy tính của anh ấy có video quay các cảnh trong nhà này, rất có thể sẽ giúp chúng ta làm rõ sự thật về Thành Lộ và La Lập Phàm.”

Lê Vận Chi và Hân Nghi cũng xáp đến, Giản Tự Viễn xua tay: “Video gì? Na Lan nói đùa rồi.”

Tôi nói: “Tôi tưởng chỉ có mình tôi nhúc đầu, rối trí, thì ra anh cũng lẫn lẩn chóng quên? Anh cứ mở máy tính của anh cho chúng tôi xem, nhất là mục Video, tôi muốn xem hai file “Thật 1” và “Thật 2”!”

Giản Tự Viễn vẻ sợ sệt hoang mang: “Cô đang nói gì? Thật 1 và Thật 2? Sao cô biết máy của tôi có những video nào?” Anh ta vẫn lần khăn, cổ cũi.

Cốc Y Dương nói: “Anh cho rằng Na Lan có thể bỗng dưng bịa chuyện hay sao? Thật giả thế nào. anh cứ mở máy tính ra, bọn tôi xem sẽ biết ngay.” Cốc Y Dương đẩy Giản Tự Viễn vào phòng khách, chúng tôi bước theo.

Giản Tự Viễn cũng biết dù cãi nữa cũng không ăn thua, đành thở dài thườn thượt rồi mở máy tính.

Tôi nhìn thấy trong thư mục Video có các file quen thuộc: Cáp treo, Bão tuyết... nhưng không có Thật 1 và Thật 2. Ngay trong thư mục “Phòng khách” cũng không có. Không sao hiểu nổi.

Tôi túm cổ áo anh ta giật mạnh, nói: “Tại sao... anh lại xóa đi? Thật 1, Thật 2 và Phòng khách đâu? Cũng xóa cả Phòng khách?”

Giản Tự Viễn vùng ra, lạnh lùng nói: “Tôi thật không hiểu cô đang nói gì. Máy của tôi có cài mật khẩu. Sao cô biết Video của tôi chứa những gì? Các phim hành động tôi đã cắt công sư tâm, tôi sẽ chia sẻ với người đẹp bằng giá như cô chắc?”

“Nhưng sau khi chúng ta gặp nhau ở gian gác, tôi nhớ là anh có máy quay, tối đầu tiên chúng ta vào nhà này ở, nửa đêm tôi và anh chạm trán nhau, chúng ta đã đến đó...” Đầu tôi nhúc liên hồi, tôi nói năng lộn xộn chẳng ra sao.

Giản Tự Viễn mỉm cười rất đắc ý: “Đúng là chúng ta đã chạm trán ở trên gác, cô nói sau khi bà chị họ mất tích, cô rất sợ; tôi thấy đây là cơ hội tốt nên tôi mời cô vào phòng để nói chuyện. Còn về điều bí mật kia của cô, tôi đương nhiên sẽ giữ kín. Cô quên à? Nếu tôi nói tôi đã sàm sỡ cô, đương nhiên chẳng có ai tin nên tôi không nói khoác làm gì! Tôi xin trịnh trọng nói rõ: khi chúng tôi ngồi cùng, đều rất lịch sự và hoàn toàn không cho cô xem video nào hết.”

“Anh cho rằng tôi bịa à? Anh đã chuyển mấy đoạn video đó đi hoặc đã xóa bỏ rồi! Tại sao anh phải làm thế?” Tôi không hiểu mình nói năng như vậy có đỡ hơi lắm lắm không? Có vẻ căn vặn thế anh ta sẽ trả lời thành thật?

Anh ta đứng lên, chìa tay ra: “Thế thì mời cô tha hồ khám xét, lục lọi máy tính của tôi! Đương nhiên, nếu gặp phim nháp chưa biên soạn thì bỏ qua. Thậm chí cô có thể khôi phục các dữ liệu đã xóa...”

Anh ta nhìn Cốc Y Dương: “Chắc hiền đệ Y Dương biết làm. Các nhân viên kỹ thuật và cán bộ quản lý của Cục Năng Lượng đều đã được tập huấn chuyên môn này.”

Cốc Y Dương im lặng, rồi chậm chậm gật đầu, hỏi Giản Tự Viễn: “Anh không ngại tôi kiểm tra máy thật chứ?”

“Xin cứ tự nhiên.” Giản Tự Viễn ra khỏi ghế, nói tiếp: “Tôi không có ý nhắm vào Na Lan gì cả, nhưng xin nhắc mọi người: trong chúng ta, người cần giúp đỡ nhất chính là Na Lan.”

Tôi hiểu ý của anh ta.

Anh ta muốn chứng minh rằng thần kinh tôi đang có vấn đề. Tôi nhức đầu, ngủ mê, mộng du, thậm chí bắt đầu hoang tưởng, tâm thần phân liệt.

Tại sao, tại sao anh ta lại như thế?

Thực ra anh ta là hạng người gì?

12. Chương 23

Chương 23: Khi tình yêu biến thành tình yêu

Khi Lê Vận Chi nhập bọn với chúng tôi được hai ngày, tức ngày thứ ba đoàn chúng tôi đến khu nghỉ dưỡng, tất cả đều yên bình. Nói yên bình, tức là tôi không phải đi theo dõi ai, không phải nhìn cảnh cô nhân viên đổ mặt giận dữ chạy ra khỏi ngôi nhà gỗ. Tôi vẫn bị nhức đầu, biết rằng nếu lại pha cốc trà nhâm nhi thì sẽ đỡ nhức, nhưng lẽ nào cứ phải nhờ vào nước trà để được tỉnh táo ? Không thiết uống trà nữa, tôi uống nước đun sôi để nguội.

Suốt một ngày trời, Giản Tự Viễn phải đi theo cả đoàn. Cả nhóm chúng tôi yêu cầu như thế, không cho anh ta một mình ngồi nhà, không tạo cơ hội để anh ta quá nhiệt tình với nữ nhân viên. Nếu không, anh ta sẽ chính thức bị gạt ra rìa. Giản Tự Viễn kể cũng biết điều, cũng đã ra trượt tuyết, rồi chụp ảnh...

Vì Thành Lộ không ngớt ủ rũ sụi sụi, nên tôi ở bên vợ chồng chị nhiều hơn, Hân Nghi cũng dành nhiều thì giờ trò chuyện với họ. Sau bữa cơm trưa, Thành Lộ kêu mệt rồi ngồi lại nhà ăn nghỉ ngơi. Tôi định nán lại với chị thì Hân Nghi ngăn lại, kéo tôi ra ngoài bãi trượt tuyết để “bồi dưỡng” thêm cho tôi. Thành Lộ cũng bảo: “Cô cứ đi đi, chị vẫn ổn.” La Lập Phàm đứng bên cũng nói: “Yên tâm. Anh đâu có thể bỏ lỏng chị cô ?” Không rõ anh nói thật lòng hay là châm biếm?

Tôi và Hân Nghi trượt tuyết một lúc, tôi cảm thấy mình cũng tiến bộ kha khá, tôi nói lát nữa sẽ mời Hân Nghi ăn cơm. Hân Nghi nói, khi nào cô đến Giang Kinh chơi, thì tôi làm hướng dẫn viên du lịch cho cô. Rồi chúng tôi nhìn thấy La Lập Phàm đang trượt tuyết rất hăm hở. tôi gọi: “sao anh lại trượt một mình? Chị ấy đâu?”

Anh nhún vai: “Cô vào khuyên chị cô đi ! Chị cô kêu mệt, không muốn ra trượt tuyết.”

Tôi cảm thấy có gì đó không ổn, bực mình nói: “Sao anh lại bỏ mặc chị ấy trong đó?” Rồi tôi ngoặt trở lại. La Lập Phàm nói với theo: “Cô ấy đâu phải trẻ con, sợ gì chứ ?”

Tôi trở về nhà ăn thì không thấy bóng Thành Lộ đâu. Tôi tìm hỏi một nữ nhân viên, tả dáng người chị ấy, cô ta nghĩ ngợi rồi bảo : “Hình như chị ấy đi cùng một nam giới vào gian riêng.”

Cốc Y Dương ! Tôi choáng váng.

Cô nhân viên chỉ dẫn tôi tìm đến gian phòng đó. Cửa đóng im ỉm.

Bên trong vắng vắng tiếng người nói, không thể nghe rõ. Giọng nữ không phải của Thành Lộ, và tất nhiên không biết người ấy đang nói gì.

Tôi có nên xoay tay nắm cửa, giả vờ ‘vô tình bước vào’ không ?

Đứng ngêch một lúc, tôi quyết định không làm như vậy nhưng cũng không thể bỏ cuộc. Chênh chếch đối diện là nhà vệ sinh, tôi bước vào khép hờ cửa ghé nhìn sang phía gian phòng ấy.

Đúng khoảng 10 phút người bước ra là Giản Tự Viễn.

Trượt tuyết xong, chúng tôi quay về ngôi nhà gỗ. Lần này anh chàng tổ trưởng Vạn Tiểu Lôi đích thân lái xe xích chở chúng tôi. Anh nói, nhà khí tượng dự báo sẽ có tuyết rơi, anh tỏ ra phấn chấn. “Có đợt tuyết mới, thì kinh doanh ở đây sẽ ầm lên; Tất nhiên đừng ầm quá kẻo tuyết sẽ tan mất.”

Giản Tự Viễn tán dương: “Anh lập luận biện chứng ra trò đấy.”

Vạn Tiểu Lôi cười nói: “Anh nói rất giống cách nói chuyện của một tay công an.”

Ngôi nhà gỗ sạch sẽ tinh tươm hơn hẳn hôm qua. Đủ thấy Giản Tự Viễn đúng là rào cản lớn đối với nhân viên phục vụ phòng. Các hộp trà túi và cà phê hòa tan chất dầu cái khay vuông đặt trong bếp.

Vạn Tiểu Lôi nói: “Nếu mai có tuyết, miễn là không phải bão tuyết như ngày tận thế, thì xe cáp treo và xe xích vẫn hoạt động bình thường, các vị đừng lo gì.” Nói xong anh đi ra. Theo thói quen, tôi pha ỉnh cốc trà nóng, vừa bưng lên đến miệng thì đầu lại nhức râm ran. Có tiếng nói văng vẳng trong óc, bảo tôi cứ uống đi rồi sẽ hết nhức đầu. Tôi do dự, nhưng rồi tôi đổ đi, lại uống nước trắng vậy. Tôi nói với các bạn đồng hành: “Ta nên xuống siêu thị trung tâm mua thêm thực phẩm để dự trữ ; hoặc là nên rời khỏi ngôi nhà gỗ này, xuống khách sạn dưới kia mà ở?” Nhưng chẳng ai bảo sao, trái lại họ nhìn tôi một cách lạ lùng cứ như tôi vừa nói ra một câu rất lạc lõng.

Sau đó tôi mới biết, vì tôi mãi lo tuyết sẽ rơi quá lớn, nên tôi lẩm bẩm một mình tôi nghe, và không nghe thấy Lê Vận Chi vừa đề nghị rất bất ngờ: “Đêm qua tôi khó ngủ quá... tôi vốn chỉ quen ngủ một mình, nếu đổi cho tôi sang phòng chị Na Lan, chị Na Lan sẽ ở chung phòng với chị Hân Nghi thì tốt. Xin lỗi, tôi yêu cầu có phần quá đáng.”

Hân Nghi nhận ra tôi không nghe thấy, bèn nhắc lại với tôi ý kiến vừa rồi của Lê Vận Chi, rồi bình luận thêm: “Đúng là quá đáng. Nhưng được cái cô ta cũng tự nhận ra.”

Tôi do dự, ngẩng nhìn Hân Nghi: “Cậu nghĩ sao ?” Hân Nghi gật đầu. Tôi nói: “Được!”

Giản Tự Viễn hỏi Lê Vận Chi: “Em nói em chỉ quen ngủ một mình, mai kia lấy chồng thì sẽ thế nào? Em sẽ bạc đãi hiền đệ Cốc Ý Dương của anh à ?”

Mọi người cười mãi không thôi. Tôi ra khỏi phòng khách, trở về phòng mình, bắt đầu thu xếp hành lý. Hành lý không nhiều, loáng cái tôi đã xong xuôi.

Cửa bỗng mở toang, tôi giật mình ngoảnh lại, thấy Giản Tự Viễn xộc vào, mặt chảy dài ra.

“Sao anh không gõ cửa ?” Tôi hỏi, chẳng mấy thiện cảm.

Anh ta cố cười ra vẻ bí hiểm: “Tôi không muốn bị ai chú ý.”

Tôi kéo va-ly hành lý, nói: “Phiền anh tránh ra, tôi phải chuyển phòng.”

Anh ta không định tránh sang bên: “Có muốn biết tại sao Thành Lộ hẹn tôi vào căn phòng đó không?”

Không thể không công nhận câu nói này đã ‘công tâm’ rất đạt. Tôi kinh ngạc, rõ ràng anh ta ra khỏi căn phòng ấy đã phát hiện ra tôi nghe lén. Gã này là hạng người gì vậy?

Tôi nói: “Nếu hai người nói chuyện riêng tư thì đừng cho tôi biết làm gì !”

“Nếu em Na Lan không tò mò, thì sao em lại đi theo và văng mắt ra nhìn ?” Anh ta chỉ tay và cặp kính đeo trên cái mũi tẹt của mình. “Thị lực kém, nhưng tôi vẫn tia rất chuẩn.”

Tôi ngao ngán, gã này thật khó nhằn. “anh định nói gì thì nói đi, không muốn nói thì tôi cũng chẳng nài.”

“Thái độ rất chính xác ! Nếu tôi... thế ấy với bà chị họ cô, thì tôi tất nhiên không tự khai báo. Tôi đến gặp cô, vì muốn cho cô biết. Hoặc nên nói là nhắc cô hãy cẩn thận. Luật bất thành văn, Thành Lộ nhận ta tôi có năng khiếu đánh du kích, nên cô ấy muốn tôi lưu ý đến cô...”

Tôi ngơ mình nghe không rõ: “Lưu ý tôi?”

“Cô, và La Lập Phàm.”

Tôi bước xấn lên một bước, chẳng hiểu có phải là sắp ra đòn với anh ta không. “Anh nói bữa gì thế ? Tôi, và La Lập Phàm ?”

Giản Tự Viễn phát hoảng, lùi lại, xua tay : “Ồ kìa, người ta nhờ tôi, chỉ quan sát chứ không mở phiên tòa đạo đức. Dù có quan sát thấy cô và La Lập Phàm thì tôi nhất định sẽ giữ kín cho cô.”

Tôi căng óc suy nghĩ trong đầu như búa bổ. “Sao lại bát nháo thế này ? anh đang nói gì ?”

“Suyt... khê thôi. Cô đừng gào lên với tôi. Điều này là Thành Lộ bảo thế, có hay không thì cô tự biết rõ ; tôi chỉ nhắc nhở cô thôi.” Giản Tự Viễn lại lùi thêm mấy bước.

Tôi gắng hết sức để trấn tĩnh: “Mong rằng không phải anh đang bịa chuyện !”

Giản Tự Viễn nói: “Cô cũng thấy rồi, Thành Lộ bí mật gặp tôi là nói về chuyện này. Cô ấy khóc lóc mãi, rồi tôi cũng nhận ra chẳng phải cô ấy bỗng dưng nghi ngờ hai người. Đầu tiên La Lập Phàm không muốn đi du lịch lần này, vì bận công tác, vì bận các em út, anh ta là sếp tổng kia mà ! Nhưng khi nghe nói Na Lan cũng đi thì anh ta sẵn sàng gác mọi việc lại. Tôi cũng cho rằng anh ta hơi đáng nghi.”

Tôi nín lặng.

“Một điều quan trọng nữa là, cô ấy biết La Lập Phàm từ lâu vẫn có ý với cô. Hồi học năm thứ hai đại học, cô và La Lập Phàm gặp nhau lần đầu. Khi đó Thành Lộ và La Lập Phàm đã yêu nhau, chuẩn bị tiến tới hôn nhân. Cô ấy dẫn La Lập Phàm đến Giang Kinh ra mắt cha mẹ và vợ chồng người anh, nhân đó cũng đến thăm cô và bà mẹ cô. Nào ngờ, sau lần gặp ấy trở về Bắc Kinh anh ta bỗng nói chia tay không có nổi một lý do chính đáng, chỉ nói là hai người không hợp nhau. Thành Lộ đâu dễ dàng buông xuôi, hai người kéo cưa lừa xẻ một phen, La Lập Phàm lờ ngơ thế nào đó, xiêu lòng ngay và họ lại ngọt ngào như cũ. Tôi không biết Thành Lộ có chứng cứ gì không, nhưng cô ấy suy đoán rằng Lập Phàm dối ý vừa đúng sau cái lần đầu tiên anh ta gặp Na Lan. Điều ấy vẫn ám ảnh cô ta suốt. tôi tin rằng La Lập Phàm không chịu thừa nhận, cho nên cái chuyện đó chỉ cô biết rõ mà thôi.”

Tôi hiểu những vấn đề im lặng.

Giản Tự Viễn chăm chăm nhìn tôi hồi lâu, rồi nói: “Tình tiết khiến cô ấy ghen lồng lên là...”

Tôi khê cảnh cáo: “Cấm anh nói bà chị tôi như thế!?”

Giản Tự Viễn cười nhạt: “Trung thành nhỉ ? Tôi nói thế này vậy: tại sao cô ấy mời tôi làm thám tử nghiệp dư ? Tối hôm đầu tiên chúng ta tụ tập ở nhà ăn rồi trở về, cô ấy uống say chứ gì ? Không. Cô ấy chỉ nửa tỉnh nửa say. Cô dìu cô ấy về phòng, cô ấy nằm vật ra ngủ khì, ngáy o o, thực ra cô ấy vẫn tỉnh, và nhìn thấy cô và La Lập Phàm thì thâm nhỏ to, nắm áo kéo tay... nếu nói tình tứ thì vẫn còn là nhẹ.”

“Giữa hai chúng tôi không có gì hết.”

Giản Tự Viễn nói: “Điều này thì tôi chịu, Thành Lộ cũng không biết, vì sau đó cô ấy không gượng nổi dậy nữa, lăn ra ngủ thật. Cả ngày hôm qua cô ấy và La Lập Phàm giận nhau. Sếp Phàm đương nhiên không thừa nhận gì hết, Thành Lộ cảm thấy không có chứng cứ mà chỉ chiết cô thì đỡ ẹc, cho nên mới phải dùng hạ sách là tìm tôi.”

Thật khó mà miêu tả tâm trạng của tôi lúc này, tức giận, rồi thương cảm, không biết thổ lộ với ai đây ? Nhưng tôi vẫn cảnh giác, bèn hỏi Giản Tự Viễn: “Thành Lộ tâm sự với anh những bí mật này, đương nhiên chị ấy không muốn anh nói rộng ra, vậy tại sao anh lại cho tôi biết ? Anh không cần giữ chữ tín với người ta hay sao ? Và anh đừng thanh minh rằng vì anh xót thương người ta.”

Giản Tự Viễn cười hì hì: “Sao phải vội chặn họng tôi ? Nói đùa đấy. Nhưng đúng là tôi xót thương Thành Lộ tiểu muội. tôi tiết lộ cho cô nghe là vì tôi không kham nổi nhiệm vụ ấy. Nhất là tôi cảm thấy Thành Lộ không ổn định. So với cô ấy, thì Na Lan chuẩn hơn.”

“Cảm ơn anh đã tin tôi.” Chắc chắn giọng tôi có pha sắc thái châm biếm. “Nào, tránh ra, Vận Chi tiểu muội đang chờ để dọn vào.”

Mọi người đều có mặt ở phòng khách, ngoại trừ Lê Vận Chi đang bận thu xếp hành lý. Tôi nói một câu rất khác thường: “Hay là tôi dọn xuống phòng đơn ở khách sạn dưới kia của khu nghỉ dưỡng vậy? Ở lại đây hơi chật.” Ý tôi là tôi có thể vứt mọi chuyện rắc rối vớ vẩn ở lại ngôi nhà gỗ này. Tham gia chuyến du lịch này, tôi đã sai lầm to rồi, bây giờ tránh đi để vở kịch mỹ miều rẻ tiền này không đến nỗi càng diễn càng bế tắc.

Giản Tự Viễn thừa biết tại sao tôi muốn chuyển đi, nhưng anh ta lại hại tôi: “Chật à ? Không chật ! Cẩm nang du lịch nói : những phòng ở đây có thể nhét tới đa 10 người kia mà ?”

Cốc Y Dương kéo tôi lại: “Hoàn toàn không nên ! nếu vì Lê Vận Chi ... phòng ở, anh có thể khuyên cô ấy chịu khó một chút, em vẫn ở một mình như cũ.”

Tôi cười buồn bã: “Em không hẹp hòi như thế đâu. Không phải là chuyện phòng ở.” Kể cũng phải, nếu tôi đi vào lúc này thì ai cũng cho rằng tôi bóng gió hăm dọa với Lê Vận Chi.

Hân Nghi cũng kéo tay tôi: “Rồi rất muốn ở chung với cậu, tôi khác với người ta, ngủ một mình tôi không yên tâm. Nếu cậu đi thì tôi biết trò chuyện với ai đây ?”

Thành Lộ cũng nói: “Na Lan, tôi đã kéo cô tham gia nếu cô đi thì tôi mất mặt quá.”

Có lẽ tôi không đi nổi. tôi gượng cười với Hân Nghi: “Được, tôi ở với cậu vậy.” Tôi lại nói với Cốc Y Dương: “Anh đừng hiểu lầm, vừa rồi em định đi hoàn toàn không vì chuyện Lê Vận Chi.”

“Thế thì vì cái gì ?” Cốc Y Dương không chịu buông tha.

Bí quá, tôi đành nói phứa: “Nhức đầu. không hiểu tại sao vừa đến đây ở thì bị nhức đầu.”

Hân Nghi nói: “Tôi có đem theo Aspirin...”

“Tôi uống rồi, nhưng không đỡ.” Tôi chán ngán nói.

“Và cả Tylenol, Ibuprofen, Paracetamol nữa.”

Giản Tự Viễn nói: “Em Hân Nghi cứ như một tủ thuốc.”

Hân Nghi nói: “Tôi vốn là nhân viên tiếp thị dược phẩm mà. Nhưng dầu là Phi Tuyết thì cũng có lúc bị ngã, đi trượt tuyết nên mang ít thuốc giảm đau.”

Tôi chuyển vào phòng Hân Nghi, sắp xếp xong xuôi, tôi ra ngoài thì gặp Giản Tự Viễn đi đến, anh ta cười nhạo nhử: “Kể từ giờ tôi phải bám theo cô em thân yêu, tôi không thể nhận tiền công của người rồi lại không làm việc. ha ha...”

“Vô duyên!” Tôi mắng luôn, rồi bỏ đi.

13. Chương 24

Chương 24: Khám nghiệm tử thi

Cốc Y Dương đang thao tác chiếc máy tính của Giản Tự Viễn, còn Tự Viễn thì ngồi ngả trên giường nhìn trần nhà. Hân Nghi và Lê Vận Chi đã khô nước mắt, cả hai ngồi cạnh nhau bên mép giường Cốc Y Dương.

Ốc tôi vừa đặc cứng lại vừa trống rỗng. Ba ngày vào nhà này giống như cơn ác mộng, nào là mất tích, nào là chết chóc, nào là phản trắc, nào là dối trá rồi ren không biết đâu mà lần, chỉ có các cơn nhức đầu dồn dập là thật.

Tại sao tôi lại nhức đầu, mộng du, tại sao tôi lại ngủ li bì một ngày một đêm?

Thành Lộ đã đi đâu? La Lập Phàm tự sát hay bị giết. Chân bị giập nát, kẻ nào mà ác thế?

Bị ngăn ấy câu hỏi giày vò, gan ruột tôi quặn đau, mồm miệng khô đắng, lúc này tôi mới nhận ra mình đang vừa đói vừa khát. Cái cốc giữ nhiệt cũ của cha tôi đang để ở phòng khách. Không biết trong cái tủ lạnh có còn thứ gì ăn được không?

“Tôi phải ăn uống một chút!” Tôi phá tan dự im lặng trong phòng.

Cốc Y Dương đứng lên: “Đi! Chúng ta cùng vào bếp!”

Hân Nghi hỏi: “Anh có tìm ra thứ gì trong máy tính của anh ấy không?”

Cốc Y Dương lắc đầu: “Tôi đã dùng tất cả các phần mềm khôi phục dữ liệu mà sư phụ Viễn cài sẵn trong máy tính, lần ra các văn bản bị xóa gần đây, đều không liên quan gì đến video cả; lại truy tìm toàn bộ các video, tuy chưa xem từng file nhưng hầu như không có video nào như Na Lan nói.”

“Hiểu rồi, anh đang nói là em bịa chứ gì?” Tôi lạnh lùng nói.

“Có thể là em nhìn nhầm hoặc nhớ nhầm.” Cốc Y Dương thở dài, một tay anh đặt lên vai tôi. “Ta cứ đi ăn chút gì đã.”

Tôi lắc lắc vai, từ chối sự quan tâm của anh.

Giờ đây tôi chỉ có thể tin ở ý thức của mình mà thôi.

Cả năm người cùng vào bếp, kiểm tra các đồ ăn còn lại: ba bát mỳ ăn liền, một hộp 8 cái mìn thầu mi-ni hỗn hợp để lạnh, một túi cá dưa chua đựng trong bao hút chân không. Hân Nghi còn đem ra ít bánh lương khô và hai hộp nhỏ sữa bò tiệt trùng không cần bảo quản lạnh. Cốc Y Dương bày tất cả lên bàn, nói với tôi: “Phải cảm ơn em tối hôm đó đã đi mua, nếu không tình hình của chúng ta còn nguy hiểm hơn nữa.”

Vẫn còn có tình hình nào nguy hơn hiện nay sao?

Cảm giác của tôi lúc đó rất tệ. Nhưng không thể ngờ rằng các diễn biến sau đó còn thê thảm gấp bội.

Cốc Y Dương nói cũng đúng: tối hôm đó, sau khi chuyện trục trặc nho nhỏ (tôi định “ra đi”) đã trôi qua, chúng tôi cùng xuống ăn cơm. Cơm xong tôi nhất quyết mua vài thứ đồ ăn nhanh để phòng lúc cơn bão. Tôi không thể dự đoán thời tiết, nhưng tôi biết phòng xa, chỉ e thời tiết xấu sẽ sinh chuyện không hay.

Trong bếp có đầy đủ các loại dụng cụ bát đĩa thìa muống, tuy mất điện nhưng vẫn còn bếp ga đun bằng bình ga, nên không ngại thời tiết. Chúng tôi cùng tính toán tỉ mỉ chia nhau đồ ăn. Vậy là thực phẩm dự trữ lại với đi một nửa.

Nhìn trời u ám bên ngoài mà ngao ngán: tuyết đang rơi rất mau, không chút dấu hiệu trời sẽ hửng nắng.

“Sao khu nghỉ dưỡng lại bỏ mặc chúng ta trên núi thế này?” Giản Tự Viễn bắt đầu kêu ca oán trách, cứ như làm thế thì trời sẽ cử thần binh xuống cứu. “Chính quyền địa phương đâu? Đội cứu hộ đâu? Trục thăng đâu?”

Cốc Y Dương nói: “Thời tiết xấu, tuyết lại quá to, thì ai lên núi được? Kể cả trục thăng! Điều động trục thăng đâu có dễ, nhưng với tầm nhìn này mà bay chẳng khác gì tự sát! Khu nhà thì nằm giữa rừng sâu, dù trục thăng dám mạo hiểm bay đến thì cũng không thể hạ cánh hoặc tiếp cận chúng ta. Nhưng nguyên nhân chủ yếu là chúng ta chưa bị coi là mất tích; khi bị vây khốn quá lâu, thì người ta mới cứu hộ khẩn cấp.”

Giản Tự Viễn làu bàu: “Phải! Ta chưa mất tích nhưng là bọn người xúi quẩy.”

Hân Nghi phát cáu: “Anh nói thế thì giải quyết được cái quái gì?”

Tôi bỗng nói sang chuyện khác, còn u ám hơn cả cái đề tài đang bàn tán này: “Tôi nghĩ, trước hết ta nên tìm ra nguyên nhân cái chết của La Lập Phàm đã.”

Mắt tôi không nhìn vào bất cứ ai đang ngồi đây, nhưng tôi đang nghĩ, nếu La Lập Phàm bị sát hại, tạm loại trừ cái chuyện hão huyền bị “ma bắt thể mạng”, loại trừ giả thiết hoang tưởng là sát thủ vô hình sát hại Thành Lộ, thì hung thủ phải là một trong bốn người này.

Ngay Cốc Y Dương, dù đã vào bếp tìm dấu vết Thành Lộ, sau đó vào phòng tôi nói chuyện riêng, thì anh ta vẫn có thời gian rất ngắn để gây án. Ví dụ, giả vờ đi vệ sinh, rồi dụ La Lập Phàm lên gác bóp chết, sau đó treo lên, tất cả chỉ mất vài phút. Anh ta cũng là người cơ bắp nhất ở đây, nếu ra tay, tỉ lệ thành công rất lớn.

Mặt khác, nếu La Lập Phàm tố anh ta dấn dúi yêu đương với Thành Lộ là có thật, thì anh ta có thể nảy sinh động cơ giết người. Thực sự giữa Cốc Y Dương và Thạch Lộ có quan hệ gì?? Anh ta đã giải thích kỹ với tôi nhưng vẫn chỉ là lời nói từ một phía.

Tôi có thể tin anh ta không? Anh ta có đáng để tôi tin không ?

Anh ta đến ngôi nhà gỗ này ‘du lịch’, mục đích thật sự là gì ? Có phải vì muốn tìm ra sự thật về cái chết của An Hiểu không ? Sự thật đâu có thể dựa vào một cái truyền thuyết mù mờ ? Chấn một năm ngày chết, hiện hồn, bắt người chết thay... đúng là chuyện hoang đường nhất trong các chuyện hoang đường tôi đã từng nghe.

Anh ta còn những điều gì chưa cho tôi biết ?

Lại còn cô nàng Lê Vận Chi trên trời rơi xuống, kẻ đá nứt ra kia nữa, cũng hát cùng một giọng với Cốc Y Dương.

Và, nếu Giản Tự Viễn và Hân Nghi là hung thủ, thì động cơ của họ là gì ?

Thành Lộ, chị đi đâu ? Còn sống hay không ?

Giản Tự Viễn nói: "Na Lan nói thế cũng bằng không. Tất nhiên ta phải tìm ra nguyên nhân cái chết, nhưng cô tìm như thế nào ? Cô đã học môn hình sự chưa ?

Hân Nghi bực mình: "Anh đừng nói năng mĩa mọt kiểu ấy, được không ?"

Tôi nói: "Chúng ta phải khám nghiệm tử thi." Rồi tôi đứng lên đi về phía gian gác.

"Khám tử thi ?" Giản Tự Viễn cũng nhảy lên. "Đó là việc của công an. Cô có chuyên môn không ? Cô không sợ xáo trộn hiện trường à ?"

Cốc Y Dương vội bước lại: "Lúc này cấp cứu cho La Lập Phàm thì hiện trường đã bị xáo trộn rồi. Chẳng biết khi nào công an đến ; chỉ lo chúng ta cũng..."

"Chúng ta cũng làm sao ?" Tôi kinh ngạc nhìn lại.

Cốc Y Dương nói: "Thành Lộ biến mất, La Lập Phàm chết, liệu có phải là mở đầu ột chuỗi tội ác không ?"

Giản Tự Viễn tái mặt: "Y Dương đừng hù dọa nhau được không ? Cậu nói nhà này có kẻ giết người hàng loạt hay sao ?"

Hân Nghi nói: "Nếu thế thì mọi người soi gương xem ai giống nhất ?"

Cốc Y Dương vào phòng lấy chiếc đèn pin cỡ đại, tất cả cùng đi đến chân cầu thang thì dừng lại. Cốc Y Dương nói: "Hay là, lại làm như lúc này, tôi và Na Lan lên gác khám nghiệm tử thi, Hân Nghi và Vận Chi nếu thấy không tiện thì dừng lên, cứ ở dưới này ; Giản Tự Viễn đứng ở cầu thang tiếp ứng. Được không?"

Giản Tự Viễn lắc đầu quầy quậy: "Không được, không được. tôi cũng tham gia khám nghiệm, có thêm một đôi mắt nữa, và đề phòng hai người che giấu tội chứng gì đó... không phải tôi chỉ nghi ngờ hai người, mà lúc này tất cả chúng ta đều trong diện tình nghi, ta nên cảnh giác bất cứ ai."

Tôi thấy Hân Nghi đưa mắt cho tôi, và làm động tác ‘buồn nôn’. Tôi nói: "Tôi không phản đối. thêm người thì sẽ quan sát được tỉ mỉ hơn. Nhưng anh đừng nôn ra hiện trường, kéo phí hoài chút thực phẩm hiếm hoi đã ăn vào bụng."

Giản Tự Viễn rùng mình chắc vì nghĩ đến hậu quả sẽ rất tệ, nhưng vẫn nói cứng: "Không sao... đã nhìn thấy một lần, chắc sẽ can đảm hơn một chút."

Cốc Y Dương nói: "Thế thì được. Vận Chi và Hân Nghi cũng lên chờ ngoài cửa, kể từ lúc này 5 chúng ta phải ở sát bên nhau."

Chưa bước vào đã ngửi thấy mùi máu tanh ngập ngụa. Giản Tự Viễn lập tức một tay bóp mũi một tay bịt mồm, anh ta sẽ thở kiểu gì không biết ?

Xác La Lập Phàm đã được Cốc Y Dương và tôi hạ xuống sàn, Cốc Y Dương bật đèn pin chiếu vào đôi mắt hé hé, ánh mắt nhìn vào chúng tôi, Giản Tự Viễn ngoảnh đi.

Tôi và Cốc Y Dương đều đeo găng tay mỏng, soi đèn từ đầu đến chân cái xác, tìm xem ngoài vết thắt ở cổ và chân bị xé nát còn có vết thương nào khác không.

Không có.

Chúng tôi tập trung quan sát phần đầu và cổ.

Ánh đèn LED chiếu, rất dễ nhận biết các màu đen, trắng, xám. Vết tụ máu ở cổ cái xác có màu tím nhạt. Da quanh đó có các vết xước rõ rệt, tức là đương sự giãy giụa khi treo cổ, da ở cổ bị thắt lủng da cọ xát. Lật gỡ cái xác, sau gáy không có thương tích gì nhưng hơi bị sưng và có những chấm nhỏ. Chứng tỏ điều gì ? Tại sao Cốc Y Dương lại quan sát tỉ mỉ khuôn mặt cái xác ?

Tôi nhìn thật kỹ chiếc thắt lủng da đã tháo xuống đang nằm trên sàn.

Có một đốm nhỏ bằng hạt đậu xanh, nó là một đốm xăm dính trên chiếc thắt lủng màu nâu nhạt. Có đúng là máu không ? tôi lại rọi đèn lên cổ cái xác. Cổ họng có các vết trầy xước rõ rệt, nhưng sau gáy thì không đáng kể. nhưng ở chính giữa gáy cũng có một đốm máu nhỏ, không chú ý thì rất dễ bỏ qua.

“Có thấy gì không ?” Cốc Y Dương hỏi tôi.

“Không có dấu hiệu gì khác lạ.” Có thể sau này tôi phải hối hận, nhưng hiện nay tôi không thể tin bất cứ ai. “Chỉ thấy rằng đúng là anh ấy chết vì treo cổ.” Tay tôi chạm vào làn da La Lập Phàm, mềm mềm, không chút sinh khí.

Giản Tự Viễn vẫn nấp sau lưng tôi không dám nhìn, cho đến khi tôi xem xét cái thắt lủng da, anh ta mới hỏi: “Có đúng là thắt lủng của anh ấy không ?”

Tôi nói: “Chắc là đúng. Nhìn đi, quần anh ấy đã không còn thắt lủng.” Tôi tiện tay ướm cái thắt lủng vào quần La Lập Phàm, rất vừa.

Khuy móc quần vẫn cái chặt nhưng phéc-mơ-tuya thì bị kéo xuống gần nửa. may mà khuy vẫn cài, nếu không quần đã bị rơi xuống.

Chúng tôi đương nhiên tập trung quan sát cái chân bị xé nát.

Giản Tự Viễn quay đi, không hỏi nữa, cổ họng lục khục gì đó, chắc vì không chịu nổi mùi máu tanh kinh khủng xộc lên. Tôi cố nín thở quan sát kỹ vết thương. Mảng cơ toác ra bên ngoài khá gọn nhưng thịt ở sát xương ống chân thì nát bươm cứ như bị xé thành sợi.

Cốc Y Dương nói: “Hình như bị một vật sắc rạch phanh ra, sau đó bị xé... kẻ khốn kiếp nào lại tàn nhẫn như vậy, đồ thú vật, ác quỷ !”

“Là dã thú, hay là ác quỷ ?” Tôi nhớ đến cái bóng đen và đôi mắt tôi nhìn thấy trong đêm hôm nọ. “Giản Tự Viễn, anh còn nhớ đêm hôm ấy tôi nói hình như vừa nhìn thấy một bóng đen trong bếp không ?”

Giản Tự Viễn ậm ừ: “Lúc đó cô bắt đầu bị nhức đầu chứ gì ?”

Gã phải gượng lại nói kháy tôi thần kinh trục trặc.

Cốc Y Dương nói: “Điều kỳ lạ là, nếu là dã thú thì sao nó có thể treo xác La Lập Phàm lên, sau đó mới cắn xé ?”

Giản Tự Viễn hùng hồn diễn thuyết: “Tôi thấy lý luận dã thú của em Na Lan không ổn. Chân bị xé đứt thật nhưng cơ thịt vẫn gần như còn nguyên. Nếu hai người chưa tin thì thử nhét da thịt anh ta trở lại, tin chắc bắp chân vẫn cứ tròn trịa. Đâu có chuyện dã thú cắn xé rồi không ăn thịt.”

Chúng tôi không ai trả lời được.

Cũng không thể trả lời tại sao La Lập Phàm treo cổ, hoặc ai treo cổ La Lập Phàm ?

Là một người trong chúng tôi, hay không nằm trong số chúng tôi ?

La Lập Phàm, Thành Lộ ; Thành Lộ, La Lập Phàm. Hai cái tên người, đơn giản, nhưng vây quanh hai người này là một mớ bong bóng rắc rối.

P @n nói.

Hân Nghi nói: “Nói về hầm ngầm, thì tôi xin loại trừ trước gian bếp và phòng khách; khi Y Dương đi rồi, tôi đã bỏ toài ra sàn tìm rất tỉ mỉ, gõ kiểm tra từng mảnh ván, từng viên gạch, tuyệt đối không có.”

Giản Tự Viễn nói; “Đừng chê cô ấy, tôi cũng đã giúp cô ấy tìm mà!”

Hân Nghi cười nhạt: “Vâng, anh đã tìm giúp cả thấy hơn bốn phút, công lao rất lớn đấy!”

Lê Vận Chi bỗng nói: “Cái gì đây?”

Mấy người đang đầu khẩu im bật, đầy kinh ngạc: trên sàn gỗ có hai giọt tròn tròn đỏ sẫm.

Rồi ba giọt, bốn giọt.

Máu, từ trên gác rỏ xuống.

14. Chương 25

Chương 25 : Quyển rũ

Tôi không đòi chuyển xuống ở khách sạn nữa, chuyện đã ổn thỏa, sau đó tất cả cùng đi ăn tối. ai cũng cảm thấy ngon miệng nhưng tâm trạng đều nặng nề. Có lẽ việc Lê Vận Chi đòi đổi phòng ở và tôi định chuyển đi đã khiến mọi người kém vui. Ăn cơm xong tôi nhất định đòi mua thêm ít thực phẩm. Lúc đó ở thị trấn Ngân Dư đã vào siêu thị mua một số đồ ăn nhanh và vật dụng sinh hoạt, nhưng sau hai ngày hai đêm, chỉ còn lại leo tèò vài thứ. Cần phải mua thật nhiều à ? Hình như ai cũng cười tôi quá cẩn thận, chỉ có Hân Nghi ủng hộ tôi. Lúc đó tôi đã cảm nhận sau khi xuống núi, chỉ Hân Nghi là người bạn đồng hành có thể duy trì quan hệ lâu dài với tôi.

Đôi lúc ta nên lo xa một chút, ví dụ, đề phòng trên núi bất ngờ bị gió tuyết phong tỏa, nhưng cũng có lúc không nên lo xa làm gì, ví dụ, xuống núi rồi thì ra sao.v.v.. Nhưng tôi lúc đó không hề nghĩ rằng nếu không thể xuống núi thì thế nào?

Tiếc thật, sao lúc đó tôi lại không lo xa thêm, mà chỉ mãi nghĩ đến Hân Nghi và tình bạn. Trở ngại duy nhất khiến tôi và Hân Nghi không thể kết bạn lâu dài là Cốc Y Dương.

Tôi tin rằng giữa tôi và Cốc Y Dương đã thật sự cắt đứt. Thực tế vốn dĩ đã thế, và nay lại có ‘bạn gái xịn’ Lê Vận Chi từ trên trời rơi xuống. Nhưng tôi cũng không biết Cốc Y Dương nghĩ gì. Nhiều lần, khi Lê Vận Chi không chú ý thì anh nhìn lại tôi bằng ánh mắt cháy bỏng chứa chan hy vọng. Đôi lúc tôi cảm thấy mình chỉ tưởng tượng tự mê hoặc mình ; đâu có chuyện đọc ra được ánh mắt ? Không lẽ tôi có chút kiến thức về tâm lý học so với người khác, thì tôi có thể nhận ra tình ý sâu xa ẩn chứa trong ánh mắt hay sao?

Nhưng điều tôi thật sự nhận ra là Hân Nghi rất hâm mộ Cốc Y Dương. Bữa tối, bên chiếc bàn ăn tròn, Lê Vận Chi vẫn ngồi sát Cốc Y Dương, nhưng lại có một ‘hàng xóm’ nữa cũng ngồi áp sát anh, là Hân Nghi. Tôi thật không hiểu một thiếu nữ đầy ưu thế như Hân Nghi sao phải ‘đâm quàng vào bụi rậm’ làm gì ệt ? Hay là tình yêu sét đánh thường khó hiểu như vậy ?

Trở về ngôi nhà gỗ, trong căn phòng của tôi và Hân Nghi, dưới ánh đèn điện yếu ớt, tôi cảm thấy hơi nhức đầu. Đang gà gât sắp ngủ, Hân Nghi nằm giường bên chọt hỏi tôi: “Cậu còn chút tình cảm nào đối với Cốc Y Dương ?”

Tôi bỗng tỉnh ngay lập tức: “Sao cậu biết ? Ai đã truyền tin cho cậu thế?”

Hân Nghi tủm tỉm: “Nếu muốn giấu kín tốt nhất là đừng hành động gì.”

“Cứ như tôi là một nghi phạm ! Cậu hỏi điều này làm gì ?” Tôi đoán chắc tám chín phần là do Giản Tự Viễn phun ra, chỉ anh ta mới vô duyên như thế. Nhưng tại sao anh ta lại biết ? Có thể là nghe Cốc Y Dương nói cũng nên, hai người vốn làm cùng cơ quan, thậm chí đã nhìn thấy ảnh tôi ở phòng làm việc.

“Cậu không nhận ra thật à ?” Hân Nghi nói. “Tôi cứ tưởng ý đồ Tư Mã Chiêu của tôi đã bị phát hiện từ lâu. Nếu giữa cậu và anh ấy đã chấm hết thật thì tôi sẽ không giữ kẽ nữa đâu.” Đúng là tính cách của Phi Tuyết.

Tôi nói: “Tôi đã thoát khỏi sự dày vò về anh ta rồi, cậu cứ tấn công đi. À, suýt quên, sáng mai tôi sẽ giới thiệu nàng Lê Vận Chi với cậu, nghe nói nàng là bạn gái của Cốc Y Dương, hai người có thể thương lượng hòa bình, hoặc đấu võ hay thi trượt tuyết mà giành quyền vào chung kết.”

Hân Nghi cười khúc khích: “Cậu rất hài hước. Tôi nói thật, tôi luôn mê những ai giàu nam tính...”

“Tôi lại trân trọng tiến cử với cậu : Giản công công cũng đến từ Bắc Kinh, anh ta hể mở miệng là sắc mùi nam tính.” Tôi châm biếm đến nơi đến chốn.

Hân Nghi không cười nữa, hỏi: “Cậu không bận tâm thật à ? Nếu tôi đang đùa với Cốc Y Dương ?”

“Tôi và anh ta đã mây bay cuối trời rồi.” Tôi chẳng biết nói thế nào.

“Tôi biết. Nghe nói cậu và nhà văn Tần Hoài đã ăn ý rồi, đúng không?” Hân Nghi hỏi. “Chẳng phải tôi thích buôn chuyện, mà là chuyện đó đã lên các trang mạng giải trí rồi.”

Tôi thở dài: “Tần Hoài chẳng khác gì ngôi nhà gỗ này.”

“Nói thế là sao ?”

“Tần Hoài cũng như ngôi nhà này, khiến tôi đau đầu. Tôi nói thật, chính tôi không hiểu tôi và anh ấy nên gọi là gì. Anh ấy mất hút đã lâu, dường như tôi cũng ngày càng không bận tâm nữa.” Tôi không hiểu tại sao mình chỉ tào lao với Hân Nghi mấy câu, thế rồi bắt đầu thổ lộ với cô ấy tất cả.

Hân Nghi “Thế ư ?” rồi nói tiếp: “Lẽ ra tôi không nên gợi đến chuyện đó. Thôi, ta lại nói về Cốc Y Dương. Cậu có cảm thấy Lê Vận Chi rất lạ không?”

“Cậu cũng nhận ra à ? Cô ấy và Cốc Y Dương hình như rất không bình thường.”

Hân Nghi nói: “Chứ còn gì. Cô ta luôn miệng nói mình là bạn gái của Cốc Y Dương, anh ấy không phản bác nhưng cũng không nói là đúng thế, chỉ âm ừ phụ họa cho xong. Nhưng tôi nhận ra đôi khi ánh mắt Cốc Y Dương nhìn cậu rất đậm thắm. Cho nên vừa nãy mới hỏi cậu xem hai người còn quan hệ với nhau nữa không. Tôi có thể chen ngang không ?”

Xem ra con mắt tôi giải mã cũng khá chuẩn.

Tôi nói: “Sao lại nói là chen ngang cái gì ? Yên tâm. Cậu chen Lê Vận Chi mới đúng.”

Hân Nghi cười khanh khách: “Tôi cứ như là bồ nhí chuyên nghiệp ý nhỉ ?”

“Đó là nghề đang rất hot của thời đại đấy.”

Hân Nghi cười nhạt: “Nhưng tôi dám bảo đảm một điều : tôi có thể làm gì khác chứ không làm bồ nhí ; thà làm điểm còn hơn làm bồ nhí. Đó là cái nghề rất hèn. Tôi tuyệt đối không chấp nhận chia sẻ với ai một gã đàn ông.”

Đêm hôm đó rất bình yên. Hôm sau đang đợt trượt tuyết thì thấy các bông tuyết lớn lả tả rơi xuống. Lúc đó chưa nổi gió to, tuyết rơi cũng chưa mau ; bông tuyết to hơn, so với bông tuyết tôi từng nhìn thấy, tôi nghĩ chỉ là tuyết bình thường. Khi mọi người đang ăn cơm, Hân Nghi đề nghị tất cả quay về ngôi nhà gỗ để đánh trận giả trên tuyết, đắp người tuyết. La Lập Phàm cau mày: “Phi Tuyết bao nhiêu tuổi rồi mà còn thích đánh trận giả và đắp người tuyết ?” Thành Lộ bật lại: “Ai cũng trẻ trẻ như anh chắc ?” Hân Nghi cũng phụ họa : “Nếu không, sao lại gọi anh ấy là sếp ?” Giản Tự Viễn nói: “Trượt tuyết cả buổi sáng ngả nhiều quá rồi, ta nên về chơi tuyết và chụp ảnh.”

Thế là cơm xong, chúng tôi ngồi cáp treo trở về chỗ ở.

Không ai ngờ rằng đây là chuyến đi cáp treo cuối cùng của chúng tôi.

Vạn Tiểu Lô chia chúng tôi ra làm hai đợt, lái xe xích đưa chúng tôi lên sườn núi, rồi anh chào tạm biệt. Cốc Y Dương nói: “Tuyết to đấy, anh lái xe nên cẩn thận.”

“Ông bạn yên tâm, các vị chơi cho vui nhé, mai tôi lại lên đón.” Vạn Tiểu Lô vỗ vai Cốc Y Dương thật mạnh.

Đùa nghịch trên tuyết, tôi nhận ra rằng trong mỗi con người đều vẫn còn đọng lại chút thơ ngây của con trẻ. Lúc này tuyết rơi ít hơn lúc trưa, không gian yên tĩnh như trước lúc bình minh hoặc như trước khi bão tố sắp kéo đến ; một cơ hội để chơi trên tuyết rất tuyệt. Tuyết mới, tinh khôi, xôm xốp, sạch bong, chúng tôi nắm thành nắm tròn rồi ném vào nhau những quả bóng tuyết khoái trá, cầu kính, cảm giác, nhớ nhung, nghi kỵ, xót thương, đủ cả.

Cốc Y Dương suốt ngày rầu rĩ khép kín, vốn đã từ bỏ hình tượng rạng ngời sôi nổi mà tôi còn nhớ, lúc này bỗng như trở lại thời sinh viên xông xáo, nhanh nhẹn, nhảy lên nhảy xuống, ném tuyết với tất cả sức mạnh cơ bắp khiến ai cũng phải kêu oai oái ; La Lập Phàm lù lù trì trệ, cũng như lột xác, tung ra những ‘chiêu thức’ rất bất ngờ, dũng mãnh chẳng kém gì Cốc Y Dương, Thành Lộ thì giống như Lâm Đại Ngọc vừa tỉnh ra khỏi Hồng Lô Mộng, nước mắt ngấn dài đã biến sạch, luôn miệng cười khanh khách ; còn tôi, chứng nhưc đầu cũng tiêu tan. Tôi quá mong những giờ phút vui vẻ trong sáng này sẽ kéo dài vô tận. Giờ đây nhớ lại thấy rằng đó là khoảng thời gian sung sướng nhất trong chuyến du lịch ‘nghỉ dưỡng’ này.

Tôi ném tuyết đến đau cả tay, Thành Lộ chạy đến rủ tôi: “Bạo lực đã xả xong, bây giờ ta xây dựng, đắp người tuyết thôi.”

Tôi cười tán thành: “Chị còn nhớ lần chị về nhà em ăn tết, và cũng đắp người tuyết chứ ? Chị khen tuyết ở đó thích hơn tuyết ở Giang Kinh, nhưng tuyết ở đây mới thật là mê ly.”

Thành Lộ nói: “Sao không nhớ.” Chị thở dài, hơi cau mày buồn bã. “Giá mà được trở lại hồi còn bé, chỉ biết nó đùa không phải lo thi cử lên lớp gì hết, sướng hơn hẳn bây giờ.”

Chúng tôi bắt đầu đắp người tuyết. Tôi nói: “Thực ra có khối thứ khiến con người không vui, nhưng khách quan mà nói, vui hay không là do mình.”

“Nhưng tôi không sao kiểm soát được, tôi không chịu nổi...” Thành Lộ bỏ một tí tuyết vào miệng nhai. “Từ bé tôi đã không thể nén chịu, nhẫn nhịn, tôi không thể dễ dàng cho qua. Tôi rất phục cô, gã Tần Hoài tệ bạc như thế, sao cô không cử thám tử đi xử lý ?”

Tôi nhớ đến ông Quảng Cảnh Huy có vô số tay chân, tôi thầm cười chua chát. Dẫu có đội quân chuyên nghiệp đi xử lý, thì có thể thu phục con tim người ta hay sao ? Tôi nói: “Cứ gì Tần Hoài ? Cốc Y Dương trước đó đã giở ngón với em rồi.”

Thành Lộ bỗng nín lặng, đến khi phần dưới của người tuyết cao chừng một mét, chị mới nói: “Nhưng ít ra cậu ta cũng không thể thoát khỏi lòng bàn tay của chúng ta, đúng không ? Cô có muốn nghe tôi nói thật mấy câu không? Chị nói nhỏ. Rồi chị lại do dự.

Tôi lặng người. Mong sao chị đừng cho tôi biết bất cứ gì tôi chưa biết và cũng không muốn biết.

“... Tôi thấy Cốc Y Dương vẫn rất có tình cảm , chắc cô không chú ý đôi khi anh ta vẫn chăm chú nhìn cô. Còn về Lê Vận Chi... nghe nói hai cô cậu quen nhau ở Thẩm Dương. Tôi chẳng có thiện cảm về chuyện của họ. Khi ở Bắc Kinh tôi đã thấy họ đi với nhau, đoán rằng chỉ vui chơi vậy thôi, nào ngờ hôm kia Lê Vận Chi bỗng chạy đến tận đây rồi tự xưng là bạn gái của Cốc Y Dương, tôi giật cả mình.”

Tôi chỉ có thể nói: “Giờ đây bọn em khó mà quay trở lại, nên đành cho qua vậy.”

“Tôi nói thật nhé.” Hôm nay Thành Lộ đã nói thật bao nhiêu lần rồi không biết. “Đôi lúc tôi thấy vừa ái ngại cho cô lại vừa ước ao được như cô. Ái ngại vì đến giờ cô vẫn lạnh lẽo, ước ao vì cô được khối người thích.”

Thành Lộ cười như mếu: “Tôi có thể mặt nặng mày nhẹ với ai, chứ không với cô.” Tôi nhớ đến cuộc gặp kín của chị và Giản Tự Viễn, nghĩ bụng : có thật là chị không nhằm vào tôi không ? Thành Lộ nói tiếp: “Đã nói là khiến người ta thích, thì tôi muốn cô giúp tôi một việc.”

“Với điều kiện là từ nay thấy em thì chị phải tươi cười lên.” Tôi nói.

Chẳng rõ Thành Lộ đang có dự định gì. Có phải Giản Tự Viễn nói dối tôi ? Nếu tôi biết nội dung chị và anh ta nói chuyện kín không phải như thế, thì tôi sẽ bắt anh ta phải ‘thê thảm’, như cách nói của Cốc Y Dương. Nhưng anh ta có dại đến thế không ?

Thành Lộ nhẹ nhàng nói: “Chắc cô không biết La Lập Phàm của tôi lâu nay vẫn rất ưng cô ?” Xem ra Giản Tự Viễn chưa đến nỗi mắc tội chết. Tôi nắm một nắm tuyết ấn vào miệng Thành Lộ: “Chị lại nói bừa gì thế này ?”

“Nói thật đấy.” Thành Lộ né sang bên, tóm lấy tay tôi. “Cô tất nhiên không ngờ như tôi, nên cô phải nhận ra, đúng không ? Còn tôi lẽ nào không tin cô ? Tôi có thể không tin ai, chứ không thể nghi gì cô, cho nên anh ấy đi công tác Giang Kinh vân vân tôi cũng không hề lo lắng. Có điều, dù tôi gắng hỏi kiểu gì anh ấy cũng không nói. Mấy hôm nay, bọn tôi cãi cọ là vì chuyện này. Tôi cảm nhận rằng lòng anh ấy đã hoàn toàn xa cách tôi, nhưng tôi vẫn muốn biết thực ra là ai... Chứ tôi không thể chết mà không nhắm mắt.”

“Sao chị lại nói vậy ?” Tôi càng nghe càng kinh ngạc. “Trời ạ ! không phải... chị muốn em...”

Thành Lộ gạt đầu dứt khoát: “Đúng. Tôi xin cô giúp tôi lần này, thực hiện ‘mỹ nhân kế’, cô quyến rũ La Lập Phàm... Chỉ âu yếm gần gũi chứ không hiến dâng gì hết. Để anh ấy phun ra con bé đó là ai.”

“Chị lú lẫn rồi sao ?” Tôi nhỏ nhẹ. “Đi quá đà rồi, anh ấy không tiết lộ với chị thì đời nào lại cho em biết ? Anh ấy tinh khôn, thừa hiểu chị và em là một, thì đâu có thể nói ra họ tên của bồ nhí ?”

”Điều ấy tùy thuộc vào trình độ diễn kịch của cô. Tôi rất tin ở cô. Anh ấy đang ước ao cô, đây sẽ là ưu thế của cô, chỉ cần cô diễn cho khéo thì sẽ thành công. Ví dụ, cô cứ nói với anh ấy rằng ‘Em cặp với anh cũng được nhưng anh phải cắt đứt với các con bé khác’, bắt anh ấy đưa ra số điện thoại của chúng để cô giám sát chẳng hạn, tôi cho rằng anh ấy sẽ nghe. Tôi rất tin ở ma lực của cô.’

Tôi nghĩ bụng : chị ấy điên rồi, chắc chắn là điên rồi.

“Cười lên.” Chẳng rõ Giản Tự Viễn đã chĩa ống kính vào chúng tôi từ lúc nào. Chúng tôi cùng ngoảnh nhìn ống kính, chắc chắn là chúng tôi cười như mếu.

“Hai nàng đang đắp người tuyết à ? Có cần đắp quả cầu tuyết to đến thế không ? Coi chừng rồi lại tổn công giảm béo cho nó.” Giản Tự Viễn bình luận.

15. Chương 26

Chương 26 : Mưa sát

Đêm hôm đó tôi lại mất ngủ.

Chắc tại chơi tuyết nhiều quá, mất mồ hôi, về nhà uống liền mấy cốc nước mà vẫn thấy khát. Lúc gần tối thì trời nổi gió, tuyết bỗng rơi rất mau, khắp bầu trời tuyết bay. Đêm đến, tôi lên giường, đầu nhức không sao chịu nổi, uống thuốc cũng không đỡ, đành nằm nghe ngoài kia gió rít như sói hú xen lẫn tiếng sấm vang rền thật hãi hùng.

Lần đầu tiên tôi được biết khi gió lớn tuyết rơi thì cũng có thể có sấm chớp.

Nằm mãi không ngủ được, tôi ngồi dậy. Tôi lại lo u hồn tố nữ ở phòng khách sẽ quấy rối giấc ngủ của Mục Hân Nghi nên rón rén bước ra khỏi phòng.

ở hành lang, chỉ có tiếng bước chân khe khẽ của tôi, tiếng gió rít ngoài kia càng cho thấy trong nhà hết sức tĩnh mịch. Chỉ có lòng tôi rối bời là trái ngược với không gian tĩnh mịch này.

Người chị họ Thành Lộ thân thiết như chị em ruột bảo tôi trợ giúp kiểu ‘sắc dục có hạn’ nhằm moi ra sự thật từ đức lang quân phụ tình ; đức lang quân này có phụ tình thật không thì không ai chứng minh được. Thành Lộ có tình yêu say đắm nhưng đồng thời lại nghi ngờ tôi không thành thật.

Đúng là loạn rồi!

Nghĩ kỹ hơn, tôi có thể hiểu được tại sao Thành Lộ lại quá khích kỳ cục như vậy. Rơi vào tình thế cực đoan thì con người sẽ có phản ứng cực đoan, chị đang đối mặt với hôn nhân tan vỡ, đó là ‘thất bại’ lớn nhất thậm chí duy nhất của cuộc đời chị từ bé đến giờ. Chị không dễ tha cho La Lập Phàm và càng không thể tha cho con ranh bồ nhí nào đó đã khiến chồng mình bất nghĩa.

Tôi nên thế nào đây?

Tôi tất nhiên không thể thi hành ‘mỹ nhân kế’, tôi phải khuyên chị ấy nên nhìn nhận thật rõ vấn đề, trọng tâm là bảo đảm lợi ích mình trong quá trình ly hôn sắp xảy ra, chứ không phải là cố giữ rịt cho đến khi chính mình rã rời kiệt sức. Tôi bắt đầu thấy hối hận vì hai hôm nay nhức đầu nên không chú ý phân tích cho chị, ‘sư phụ’ tâm lý học đã chệnh mảng mất rồi.

Nhưng cũng may, vẫn còn ngày mai.

Đúng là tôi nghĩ như vậy. nhưng thật không ngờ ngày hôm sau tình hình chuyển biến quá xấu.

Lúc sắp bước đến phòng khách, tôi lại nhìn thấy cái bóng đen và đôi mắt màu xanh.

“Ai đấy?” Tôi khẽ hỏi. Thực ra tôi không biết đó có phải mắt người hay không. Hình như nó lơ lửng trong không khí, và loáng một cái đã biến mất.

“Tôi đây mà.” Một giọng hơi khàn khàn.

Tôi kinh hãi lùi lại mấy bước: lẽ nào đúng là mắt người? Người ấy là La Lập Phàm.

Xem ra, mỗi lần tôi mộng du đi ra, đều gặp một ai đó.

“Anh làm em sợ hết hồn! Sao tối om thế này lại ở đây?” Tôi hỏi.

“Anh có nhìn thấy một bóng đen không? Em không nhìn rõ, chỉ nhận ra đôi mắt, mắt hơi xanh...” Tất cả gần như lặp lại, y hệt những câu nói với Giản Tự Viễn đêm hôm kia.

La Lập Phàm nói: “Cô làm tôi sợ thì có. Mắt xanh nào? Của quái vật hay của hồn ma? La Lập Phàm bước lại gần, một mảng xanh xăm cũng tiến lại. “Chắc cô vừa nhìn thấy cái này chứ gì? Trò chơi trên máy tính của tôi. Tôi không ngủ được, ra ngoài thì chán chết, nên tôi chơi một lúc.”

Tôi nhìn kỹ, đó là game Mê Cung, trên nền màu xanh. Lẽ nào tôi đã nhìn nhầm? “Thì ra không chỉ mình em không ngủ được.” Tôi nói quấy quá, tôi hơi lúng túng vì... gặp La Lập Phàm trong bóng tối. Nếu tâm trong sáng thì còn có thể chấp nhận được, chỉ e trong ngôi nhà gỗ này quá hiếm người có tâm trong sáng.

La Lập Phàm nói: “Đúng là không thể ngủ được. tôi hỏi nhé, nếu có người đang định giết cô thì cô có ngủ được không?”

Tôi kinh ngạc, giật mình lùi lại: “Đang đêm khuya anh đừng nói đùa như thế.”

“Tôi không nói đùa.” Anh thở dài. “Cô xem cái này đi.”

Trong bóng tối, lơ mơ thấy anh đi đến trước đi-văng. Tôi hơi do dự, rồi dò dẫm sờ tường tìm bật công tắc đèn, đèn sáng.

La Lập Phàm mặc áo ngủ, chiếc máy tính xách tay đặt trên bàn trà, anh mở ra, nhấp mấy cái rồi nói: “Cô lại đây xem đi.”

Blog của Thạch Lộ.

“Mấy hôm nay cô ấy vẫn viết blog, luôn cập nhật tình hình chuyến du lịch.” Anh nói: “Cô cứ xem nội dung gần nhất đi.”

Tình hình ngày càng xấu đi, thỏa hiệp và nhân nhượng đã đến ngưỡng đỉnh điểm, tôi khóc, khóc cũng vô ích, thôi đành phải một mất một còn, miễn là kẻ mất không phải tôi.

Thời gian cập nhật là 23:28, ngày hôm đó.

Một nội dung phía trước nó:

Cuộc đời có bù trừ. Tôi từ bé được thương yêu chiều chuộng, lớn lên gặp trắc trở, đó là bù trừ. Rốt cuộc tôi vẫn là một kẻ bất hạnh. Kẻ đem bất hạnh đến cho người khác, phải biến mất, biến mất trong mê hồn mộng tuyết trắng ngoài kia.

Thời gian cập nhật là 21:33, cũng hôm đó.

Hai bên thái dương tôi nhưt giần giật từng hồi, tôi hỏi: “Tối nay anh chị lại cãi nhau à?”

“Tôi chỉ mong cãi nhau thật. nhưng vấn đề là tối nay lại chuyển sang chiến tranh lạnh, Thành Lộ bất ngờ không nói với tôi một câu nào nữa, chỉ lên mạng suốt, cứ như hồn đã thoát xác. Cô hiểu tính khí chị cô rồi, khi cô ấy cãi cọ ầm ĩ thì không đáng ngại, tính cô ấy vẫn thế, khi cô ấy không nói một câu nào thì mới là lúc đáng sợ nhất. cho nên tôi đánh liều ra phòng khách nằm đi-văng vậy.” Giọng anh ẩn chứa nét sợ hãi.

“Nhưng đây rõ ràng là tức giận mà viết thế thôi. Anh hiểu chị ấy thì anh biết rồi, chị ấy không phải con người có ý đồ hại ai cả.” Tôi nói

“Có đúng thế không?” Nét châm biếm trong câu hỏi vặn lại của La Lập Phàm, dù xen lẫn tiếng gió rít ngoài kia, vẫn nghe ra. “Vậy thì việc cô ấy bí mật hẹn hò với Cốc Y Dương, nên giải thích thế nào? Không phải đã làm hại tôi và cũng làm hại cả cô hay sao?”

Tôi cũng thấy nhói lòng, chua xót. “Đúng là cần phải giải thích. Nhưng em không tin chị ấy đã làm chuyện đó. Nếu chị ấy không thật bụng với anh nữa, thì sao chị ấy phải quan tâm đến hôn nhân của hai vợ chồng?”

“Tôi chỉ sợ cô ấy nghi ngờ quá, cực đoan rồi nảy ra ý định trả thù, cho nên mới tìm đến Cốc Y Dương, ngụ ý rằng ông ăn chả thì bà ăn nem...”

“Thực ra anh có đi chệch quỹ đạo không?” Tôi quên khuấy “Nhiệm vụ” Thành Lộ giao cho tôi.

“Tôi còn phải nhắc lại bao nhiêu lần nữa? Tôi chỉ là vui đầu chầu đầu một chút, chứ không ý thay lòng đổi dạ đi tìm tình yêu mới.” Anh nói chắc nịch.

Tôi trầm ngâm một hồi, cân nhắc xem nên nói gì. Rồi tôi không úp mở gì nữa: “Chẳng phải em không tin anh... nhưng anh vẫn là người từng có “tiền sử”!”

La Lập Phàm im lặng.

Hồi tôi là sinh viên năm thứ hai, sau lần đầu tiên gặp anh ở nhà Thành Lộ, tôi không ngớt bị anh theo đuổi, bám riết. Khi anh và Thành Lộ tuyên bố chia tay rồi, anh liên tục đến trường tìm tôi, tặng hoa vô số lần, thư cũng viết tới tấp, không ngớt nói ‘anh yêu em, anh yêu em...’

Hồi đó tâm trạng tôi hoàn toàn khép kín. Cha tôi mới mất (trong tâm trí tôi, ông chưa bao giờ mất), mẹ tôi mắc chứng trầm cảm nặng nề, vết thương trong lòng tôi không thể lành, con tim tôi không thể đón nhận bất cứ chàng trai nào. Huống chị Thành Lộ là chị họ của tôi, tôi đâu có thể chấp nhận con người đứng núi này trông núi nọ, bỏ rơi chị ấy?

Tôi cương quyết cự tuyệt.

“Những cái đó... coi đó là tiền án hay sao ? Đó là những chuyện từ trước khi lấy nhau. Ai mà chẳng yêu đương vài ba lần ?” La Lập Phàm biện bạch một cách bất lực, không có sức thuyết phục với tôi.

“Em chỉ muốn khuyên anh một câu : nếu anh thật sự vẫn cần chị ấy, thì anh nên nói rõ mọi vấn đề ; nếu đang có hồng nhan tri kỷ thật thì anh nên cắt đứt, nhận lỗi với vợ. Đâu phải không còn cơ hội cứu vãn?” Tôi không biết lời nói của mình có bao nhiêu sức nặng, cũng không biết tư vấn hôn nhân có tỷ lệ thành công bao nhiêu.

La Lập Phàm bỗng ngoảnh sang nhìn thẳng vào tôi, dịu dàng nói : “Anh luôn biết rằng trên đời này chỉ có một người thật sự khiến anh rung động, người đó là em.”

x * ‘x goài vết thắt ở cổ và chân bị xé nát còn có vết thương nào khác không.

Không có.

Chúng tôi tập trung quan sát phần đầu và cổ.

Ánh đèn LED chiếu, rất dễ nhận biết các màu đen, trắng, xám. Vết tụ máu ở cổ cái xác có màu tím nhạt. Da quanh đó có các vết xước rõ rệt, tức là đương sự giãy giụa khi treo cổ, da ở cổ bị thắt lủng da cọ xát. Lật gỡ cái xác, sau gáy không có thương tích gì nhưng hơi bị sưng và có những chấm nhỏ. Chúng tôi điều gì ? Tại sao Cốc Y Dương lại quan sát tỉ mỉ khuôn mặt cái xác ?

Tôi nhìn thật kỹ chiếc thắt lủng da đã tháo xuống đang nằm trên sàn.

Có một đốm nhỏ bằng hạt đậu xanh, nó là một đốm xăm dính trên chiếc thắt lủng màu nâu nhạt. Có đúng là máu không ? tôi lại rọi đèn lên cổ cái xác. Cổ họng có các vết trầy xước rõ rệt, nhưng sau gáy thì không đáng kể. nhưng ở chính giữa gáy cũng có một đốm máu nhỏ, không chú ý thì rất dễ bỏ qua.

“Có thấy gì không ?” Cốc Y Dương hỏi tôi.

“Không có dấu hiệu gì khác lạ.” Có thể sau này tôi phải hối hận, nhưng hiện nay tôi không thể tin bất cứ ai. “Chỉ thấy rằng đúng là anh ấy chết vì treo cổ.” Tay tôi chạm vào làn da La Lập Phàm, mềm mềm, không chút sinh khí.

Giản Tự Viễn vẫn nấp sau lưng tôi không dám nhìn, cho đến khi tôi xem xét cái thắt lủng da, anh ta mới hỏi: “Có đúng là thắt lủng của anh ấy không ?”

Tôi nói: “Chắc là đúng. Nhìn đi, quần anh ấy đã không còn thắt lủng.” Tôi tiện tay ướm cái thắt lủng vào quần La Lập Phàm, rất vừa.

Khuy móc quần vẫn cái chặt nhưng phéc-mơ-tuya thì bị kéo xuống gần nửa. may mà khuy vẫn cài, nếu không quần đã bị rơi xuống.

Chúng tôi đương nhiên tập trung quan sát cái chân bị xé nát.

Giản Tự Viễn quay đi, không hỏi nữa, cổ họng lục khục gì đó, chắc vì không chịu nổi mùi máu tanh kinh khủng xộc lên. Tôi cố nín thở quan sát kỹ vết thương. Mảng cơ toác ra bên ngoài khá gọn nhưng thịt ở sát xương ống chân thì nát bươm cứ như bị xé thành sợi.

Cốc Y Dương nói: “Hình như bị một vật sắc rạch phanh ra, sau đó bị xé... kẻ khốn kiếp nào lại tàn nhẫn như vậy, đồ thú vật, ác quỷ !”

“Là dã thú, hay là ác quỷ ?” Tôi nhớ đến cái bóng đen và đôi mắt tôi nhìn thấy trong đêm hôm nọ. “Giản Tự Viễn, anh còn nhớ đêm hôm ấy tôi nói hình như vừa nhìn thấy một bóng đen trong bếp không ?”

Giản Tự Viễn ậm ừ: “Lúc đó cô bắt đầu bị nhức đầu chứ gì ?”

Gã phải gió này lại nói kháy tôi thần kinh trục trặc.

Cốc Y Dương nói: “Điều kỳ lạ là, nếu là dã thú thì sao nó có thể treo xác La Lập Phàm lên, sau đó mới cắn xé ?”

Giản Tự Viễn hùng hồn diễn thuyết: “Tôi thấy lý luận dã thú của em Na Lan không ổn. Chân bị xé đứt thật nhưng cơ thịt vẫn gần như còn nguyên. Nếu hai người chưa tin thì thử nhét da thịt anh ta trở lại, tin chắc bắp chân vẫn cứ tròn trịa. Đâu có chuyện dã thú cắn xé rồi không ăn thịt.”

Chúng tôi không ai trả lời được.

Cũng không thể trả lời tại sao La Lập Phàm treo cổ, hoặc ai treo cổ La Lập Phàm ?

Là một người trong chúng tôi, hay không nằm trong số chúng tôi ?

La Lập Phàm, Thành Lộ ; Thành Lộ, La Lập Phàm. Hai cái tên người, đơn giản, nhưng vây quanh hai người này là một mớ bòng bong rắc rối.

P @ n nói.

Hân Nghi nói: “Nói về hầm ngầm, thì tôi xin loại trừ trước gian bếp và phòng khách; khi Y Dương đi rồi, tôi đã bò toài ra sàn tìm rất tỉ mỉ, gõ kiểm tra từng mảnh ván, từng viên gạch, tuyệt đối không có.”

Giản Tự Viễn nói; “Đừng chê cô ấy, tôi cũng đã giúp cô ấy tìm mà!”

Hân Nghi cười nhạt: “Vâng, anh đã tìm giúp cả thầy hơn bốn phút, công lao rất lớn đấy!”

Lê Vận Chi bỗng nói: “Cái gì đây?”

Mấy người đang đầu khẩu im bật, đầy kinh ngạc: trên sàn gỗ có hai giọt tròn tròn đỏ sẫm.

Rồi ba giọt, bốn giọt.

Máu, từ trên gác rỏ xuống.

16. Chương 27 + 28

Chương 27 : Năm kẻ ngây thơ.

Lúc này ở trên gian gác, tôi nhớ lại chuyện La Lập Phàm chuyển ra phòng khách ngủ đi-văng. Xem ra đúng là tôi mất trí nhớ thật. liệu còn những gì tôi chưa nhớ ra, hoặc có những gì tôi đã nhớ nhầm ? Tại sao lại thế ? Tôi còn trẻ, ngay trong những ngày u ám nhất - cha tôi mất - tôi vẫn giữ được đầu óc tỉnh táo kia mà. Chuyện gì đã xảy ra thế này.

Nhìn đôi mắt vô hồn lờ ra của La Lập Phàm, mùi máu tanh xộc thẳng lên mũi, tôi bỗng nghĩ rằng cái câu ‘một mất một còn’ của Thành Lộ trên blog không phải chỉ nói cho bồ tức mà là có mục đích hẳn hoi.

Thành Lộ mất tích không lâu thì La Lập Phàm bỏ mạng, có phải Thành Lộ đã sắp xếp vụ này không ? Giả vờ mất tích, sau đó lặn lẽ xuất hiện, giết người ?

Nhưng trên đời này đâu có ai ngu đến nỗi công bố ý đồ giết người trên blog của mình cho thiên hạ quan chiêm? Tâm lý học tội phạm cũng nhắc đến những kẻ có tính cách trái hẳn quy luật : đưa ra cảnh báo sẽ gây án, thể hiện uy lực của vụ việc hẳn làm, nhằm có được khoái cảm thành công khi gây tội ác. Nhưng Thành Lộ đâu có tính cách ngược đời như vậy ? Nếu chỉ là vụ giết người vì tình thì chẳng có gì đáng gọi là oanh liệt chấn động, chị ấy cũng không đạt được khoái cảm, lạc thú hay tự hào gì hết.

Thành Lộ chẳng phải kiện tướng thể thao, đâu có thể áp đảo, bóp cổ La Lập Phàm đến chết ?

Nếu chị ấy có khả năng tùy ý biến mất rồi lại xuất hiện, thì trong thời gian qua lẫn trốn ở đâu ?

Tôi nói: “Thật đáng tiếc, chúng ta không phải nhà nghề, không nhận ra La Lập Phàm treo cổ tự tử hay bị treo lên đến chết.”

Cốc Y Dương đứng lên xem xét, gõ tất cả các tấm ván, tường gỗ của căn gác, chắc là hy vọng sẽ vô tình phát hiện tường kép hay mật thất gì đó.

Kết quả bằng không.

“Đã xong chưa ? Có tìm thấy gì không ? Nếu không, thì tôi rút lui đây.” Giản Tự Viễn sốt ruột hỏi, giọng ồm ồm phát từ hai bàn tay chụm lại làm loa.

Tôi nói: “Anh rút lúc nào thì tùy.” Sau đó tôi bước ra cửa.

Trên cầu thang, Hân Nghi và Lê Vận Chi ánh mắt thẫn thờ đứng im như hai pho tượng bằng sáp vừa đẹp vừa đáng sợ. Hân Nghi mặt còn loang vệt nước mắt, nhìn tôi khe khẽ: “Có phải là bị giết ? Bị giết, đúng không ?”

“Ai ? Ai giết ?”

“Là... Thành Lộ giết, đúng không ?” Đôi môi Hân Nghi run run.

“Tại sao lại nói thế?”

Hân Nghi nói: “Chị ta biến mất, sau đó anh ấy chết. Họ đang giận nhau mà. Người ta vẫn bảo, ai đó bị chết thì kẻ bị nghi ngờ đầu tiên là chồng hoặc vợ, hoặc người tình...”

Tôi nói: “Tôi chịu không biết, vì hiện trường không có dấu hiệu ấy. Tôi cũng không nghĩ Thành Lộ có đủ sức khỏe để tay không sát hại La Lập Phàm.”

”Nhưng khó mà đánh giá hết tiềm năng con người, đúng không? Huấn luyện viên trượt tuyết của chúng tôi ngày trước nói vậy. Và anh ấy là một người như thế, có thể thách thức mọi giới hạn. Tôi đã xem một số bức ảnh anh ấy trượt trên mặt tuyết cực hiểm trở, và tung mình làm nhiều động tác không sao tưởng tượng nổi. Đúng là người có tài năng đặc biệt.”

Tôi im lặng lắng nghe. Đủ thấy một con người cởi mở lạc quan khi bắt đầu khám phá cuộc sống thì những kích thích đến với tâm lý người ấy thật mãnh liệt. Tôi an ủi: “Huấn luyện viên trượt tuyết của cậu là một cao nhân, khi nào tôi đến Bắc Kinh thăm cậu, cậu phải cho tôi yết kiến anh ấy nhé.”

“Anh ấy mất rồi.” Hân Nghi buồn rầu nói, nước mắt cô lại trào ra. “Trong một lần trượt tuyết, anh ấy bị ngã xuống vực sâu. Cậu xem, những người hay mạo hiểm thì kết cục đều như nhau; khi họ nhận ra điều đó thì đã muộn, không kiểm soát nổi nữa. sức mạnh mà tiềm năng mang lại quá to lớn.”

Tâm lý học tội phạm cũng nói về tiềm năng, giải thích tại sao có những người vốn nghiêm túc đôn hậu, trong lúc quá khích có thể làm những chuyện cực kỳ tàn nhẫn.

Tôi khẽ nói: “Hân Nghi, tôi muốn hỏi điều này : hôm trước, khi tôi vào phòng anh Tự Viễn, có phải Cốc Y Dương vẫn liên tục ở trong bếp tìm kiếm dấu vết về Thành Lộ không ?”

Hân Nghi ngẩn người, rồi dần trở lại bình thường, cô nghĩ ngợi rồi nói: “Gian bếp diện tích chỉ có thế, chẳng có gì để xem xét nhiều ; chúng ta chia nhau đi tìm, tôi nhớ cậu lên gác, tôi vào phòng chúng ta, cho nên tôi không kèm sát bên anh ấy như...” Hân Nghi liếc sang Lê Vận Chi , không rõ cô ta có nghe thấy không.

Tôi nhẹ nhàng hỏi Lê Vận Chi cũng câu hỏi ấy, mặt cô ta sa sầm: “Thế là sao ? Cậu nghi ngờ Y Dương à ?”

“Không. Tôi muốn biết rõ lúc La Lập Phàm gặp bất trắc thì mọi người đang ở đâu.”

“Tôi không theo sát anh ấy. Tôi yêu anh ấy, là bạn gái anh ấy thật nhưng tôi không phải con ký sinh trùng trên người anh ấy.” Lê Vận Chi càng nói càng cao giọng.

Hân Nghi cũng lớn tiếng: “Chỉ hỏi cậu một câu, có đến nỗi phải ví von bóng gió, có cần phải lên mạng nhện như thế không?”

“Sao thế?” Cốc Y Dương từ gian gác thò đầu ra.

Lê Vận Chi chỉ vào tôi: “Cô ấy đang nghi ngờ anh giết La Lập Phàm.”

Cốc Y Dương kinh ngạc, sắc mặt kỳ dị của anh như cứng đờ lại, hồi lâu sau anh mới nói: “Anh cho rằng... vừa này anh đã giải thích rõ với em rồi.” Câu này là nói với tôi.

Tôi định nói: Thành Lộ biến mất, La Lập Phàm chết, chỉ còn anh đơn phương nói thế.. và nếu anh có dan díu thật, có yêu Thạch Lộ thật, thì chưa biết chừng, anh sẽ nghi ngờ La Lập Phàm kiên quan đến Thành Lộ mất tích, thậm chí còn đoán rằng La Lập Phàm sau khi biết chuyện Thành Lộ dan díu với anh, đã hại Thành Lộ. Anh ép anh ấy phải khai ra, anh ấy không chịu, anh điên tiết lên rồi giết anh ấy.

Đây chỉ là phỏng đoán. Phỏng đoán.

Nhưng tôi không cần nói. Cốc Y Dương cũng có thể đoán ra.

Giản Tự Viễn bỗng nói: “Ý em Na Lan đã quá rõ rồi còn gì : không thể nói năm người chúng ta hoàn toàn sạch sẽ vô can. Chẳng lẽ em Na Lan không giết nổi ai, không có khả năng giết La Lập Phàm hay sao?”

Tôi nhìn Giản Tự Viễn, không hề tỏ ra ngạc nhiên. Tôi biết sớm muộn gì cũng có người đưa ra giả thiết này.

Hân Nghi khôn giấu vẻ kinh ngạc: “Cái mồm hôi ! Chỉ toàn nói bừa.”

Giản Tự Viễn nói: “Cô nương Hân Nghi ngây thơ thì tùy, nhưng cô đừng nghĩ ngây thơ như thế về mọi người. Cô không tưởng tượng nổi mớ bòng bong phức tạp giữa Na Lan, bà chị họ và ông anh rể ấy đâu. Đúng không, Lan tiểu muội ?”

Tôi không biện bạch điều gì. Tôi chịu.

“Nếu Na Lan giết La Lập Phàm, thì động cơ rất đơn giản thôi. Có hai khả năng. Một là, có lẽ Na Lan và La Lập Phàm có chuyện yêu đương, rồi bị Thành Lộ phát hiện ra. Na Lan hổ thẹn, bèn liên kết với La Lập Phàm để làm cho Thạch Lộ biến mất. Sau đó La Lập Phàm đương nhiên bám riết Na Lan, nhưng Na Lan và Cốc Y Dương tình xưa vẫn còn vương vấn, nên đã hợp tác để diệt khẩu La Lập Phàm. Lúc này hai người còn nói chuyện riêng với nhau khá lâu đúng không ? Chỉ cần một khoảng thời gian như thế, cả hai tìm cách dụ La Lập Phàm lên gác là khử xong.”

‘khả năng thứ hai là, Na Lan ngờ rằng Thạch Lộ mất tích là do La Lập Phàm ra tay. Thực ra vấn đề này quá đơn giản, thằng đàn cũng nghĩ ra được : Thành Lộ biến mất khỏi phòng La Lập Phàm, gần đây hai vợ chồng hay cãi nhau, không phải La Lập Phàm ra tay thì còn ai vào đây nữa ? Cho nên Na Lan muốn trả thù cho bà chị họ, bèn hợp tác với Cốc Y Dương để xử lý La Lập Phàm.”

Tôi kiên nhẫn chờ anh ta nói xong, rồi mới nói: “Giả thiết chủ yếu của anh ở đây là yêu đương hoặc vấn vương tình cũ, đều vô căn cứ. Thành Lộ chưa rõ tung tích ra sao, chưa chắc đã bị hại, còn tôi, chẳng có gì cần báo thù cả.”

Giản Tự Viễn cười khẩy: “Có đúng là vô căn cứ không ?” Tôi chợt nhớ ra, nửa đêm hôm đó nói chuyện với La Lập Phàm ở phòng khách, chắc đã bị Giản Tự Viễn quay phim rồi ; cuộc đối thoại có thể nghe lại được mấy phần, không quan trọng, điều quan trọng là đêm khuya chúng tôi cùng có mặt ở phòng khách.

Chúng cứ quá tốt về hẹn hò vụng trộm.

Loạn thật rồi.

Tôi nói: “Xin hoan nghênh nếu anh đưa ra chứng cứ.” Đồng thời lại nghĩ : tại sao anh ta lại giấu nhem các đoạn video ấy?

Chỉ có một cách giải thích : trong hai thư mục video “Thật 1” và “Thật 2” có những thứ anh ta không muốn chúng tôi nhìn thấy.

Những đoạn video ấy đã đi đâu rồi?

Chương 28: Chuẩn bị tháo chạy

Một ngày dài đằng đẳng mà tôi đã phải sống.

Đói meo, bị vây hãm, nghi ngờ lẫn nhau, lo lắng cho ngày mai, kéo thời gian thành những sợi tơ thật dài để bện thành cái kén găm nhấm tâm hồn, thít cho ngạt thở, gồng cùm những con người đang suy sụp tuyệt vọng.

Đã thế rồi, mà trời vẫn tối dần.

Chúng tôi bật bếp gas, hâm nóng chút đồ ăn còn lại, ăn một nửa ; vẫn đói bụng nhưng không ai thấy thèm ăn nữa.

Lê Vận Chi và Hân Nghi rửa bát, Giản Tự Viễn ngồi ra xa bên cửa sổ, nghe tiếng gió rít bên ngoài, mặt ỉu xiu. Cốc Y Dương khẽ nói với tôi: “Anh không ngờ em lại không tin anh, nghi ngờ anh.”

Tôi nói: “Nếu mối tình đầu của anh bỗng lảng lạng bỏ lửng anh không thèm hỏi thăm một câu, nếu mối tình đầu của anh nhiều năm không thèm nhắc lại những ngày đã qua ; nếu mối tình đầu của anh miệng nói mình hoang mang quên cả yêu đương nhưng bỗng cặp kè với người yêu mới, liệu anh có thể tin tưởng người ấy nữa không?”

Cốc Y Dương thở dài, nín lặng một lúc rồi mới nói: “Đúng, cho nên anh không có ý trách em.”

“Khi nào anh có đủ lòng tin đối với em, em cũng sẽ tin anh như thế.” Tôi đứng lên, ghé sát tai Cốc Y Dương: “Thực ra anh có thể sớm cho em biết Lê Vận Chi là một bệnh nhân tâm thần.”

Cốc Y Dương giật mình. Tôi đã ‘bắt mạch’ quá đúng. Hồi lâu sau anh mới nói: “Sao em lại biết được?”

“Hai chúng ta đã rất lâu không nói chuyện về học tập, công tác của nhau. Em học nghiên cứu sinh chuyên về Tâm lý học tội phạm, và còn theo học Bệnh học Thần kinh ở đại học Giang Kinh, có thể nói em là dân bán chuyên nghiệp. Em nhận ra cô ta mắc chứng hoang tưởng mình được yêu. Cô ta nhiều lần tự xưng là bạn gái của anh, anh thì không tỏ ra thái độ gì chứng tỏ anh biết cô ta mắc bệnh và không nỡ nói ra. Cô ta đến đây được hai hôm, em đã nghĩ thế, và đã trò chuyện với cô ta, biết cô ta là y tá của bệnh viện số 2 đại học Y Thẩm Dương. Em đã gọi điện cho bệnh viện ấy. họ cho biết Lê Vận Chi đang nghỉ phép dưỡng bệnh. Em hỏi là bệnh gì thì họ đáp ứng, em hỏi luôn ‘chắc là bệnh tâm thần’ thì họ thừa nhận. Cô ấy được chẩn đoán là mắc bệnh tâm thần phân liệt gián cách, điều trị ngoại trú.” Tôi tiếp tục rỉ tai Cốc Y Dương, đứng ngoài nhìn vào sẽ nghĩ chúng tôi đang là một cặp tình nhân.

Lê Vận Chi đã nhìn thấy, mặt cô ta sa sầm.

“Chắc anh đã biết tình trạng cô ta, nên anh nhân nhượng, không nỡ cự tuyệt thẳng thừng bởi như thế sẽ càng kích thích bất lợi cho cô ta. Tất nhiên đây chỉ là suy đoán của em. Em nói ra những điều này, hy vọng rằng nếu anh còn những bí mật gì e ngại không nói ra, thì tốt nhất là cứ cho em biết, rất có thể sẽ cải thiện được tình cảnh của chúng ta hiện nay; ví dụ, anh tổ chức chuyến du lịch này với mục đích gì, gọi em đi cùng với ý định gì?” Nói xong tôi rời khỏi Cốc Y Dương, kéo Lê Vận Chi sẽ bị kích thích, nổi xung lên.

Cốc Y Dương khẽ nói: “Tổ chức chuyến đi này, đúng là có liên quan đến An Hiểu và ngôi nhà gỗ này. Em đã đoán đúng. Gọi em đi cùng, đơn giản thôi : anh mong sẽ được trở lại với em.”

Tôi sững người. thật đáng buồn.

Quá muộn rồi.

Quá muộn, vì mối tình này tôi đã niêm phong; quá muộn, vì không ai biết liệu chúng tôi có thể thoát khỏi vận đen này hay không.

“Y dương ! Hai người đang nói chuyện gì thế ?” Lê Vận Chi bước lại, ánh mắt sắc như lưỡi dao cạo.

Cốc Y Dương chẳng biết nói sao. Cô ta rít lên: “Vào lúc này mà hai người... vẫn dăm dúi thì thắm, chả trách người ta bảo cả hai vẫn vẫn vương tình cũ.”

Tôi bình tĩnh nói: “Vào lúc này, chúng ta không nên nặng tình nhi nữ riêng tư; tôi và Cốc Y Dương đang bàn bạc, rằng chúng ta cần thoát khỏi cảnh bế tắc hiện nay.”

Giản Tự Viễn nói: “Thế thì tốt, nói ra ọi người nghe đi ? Đừng nên ăn mảnh.”

Tôi nói: “Tôi nghĩ, chúng ta đã sớm phân tích về việc Thành Lộ mất tích, La Lập Phàm chết, nhưng chỉ nói nhiều về những rắc rối tình cảm không rõ ràng. Vì thế mà đường hướng suy nghĩ bị hạn chế, lẩn quẩn, giữa chúng ta với nhau nảy sinh nghi ngờ, bế tắc. Cho nên, rất có thể có nguyên nhân từ bên ngoài dẫn đến bi kịch của hai vợ chồng La Lập Phàm.”

“Nguyên nhân từ bên ngoài ?” Giản Tự Viễn lắc đầu. “Chúng ta đã lục soát kỹ toàn bộ ngôi nhà này, không có kênh nào để ‘bên ngoài’ nhảy vào cả. Khi hai người xảy ra chuyện, không có người ngoài đến thăm đúng không ?”

Tôi nói: “Chúng ta tự cho rằng mình đã kiểm tra triệt để, nhưng nếu có một kênh bí mật nào đó thật, thì cũng không dễ phát hiện ra đâu. Đúng không?”

Lê Vận Chi hỏi: “Nói thế là ý gì ?”

“Chúng ta không thể ngồi chờ chết...”

“Này, dừng lại đã...” Giản Tự Viễn gơ tay. “Cô quá giàu trí tưởng tượng đấy. Lẽ nào, một người biến mất, một người chết, thì mấy người còn lại chúng ta chắc chắn cũng lần lượt thăng thiên à? Có lẽ em Na Lan đã xem quá nhiều phim kinh dị?”

Tôi cố nén giận: “Anh đừng bắt bẻ chữ nghĩa. Tôi nói ‘ngồi chờ chết’ không có nghĩa là ta sẽ chết thật, mà là nói rằng tình hình rất xấu, phải làm cho nó sáng sủa hơn. Ví dụ, bụng đang đói meo, ví dụ không biết

nội bộ chúng ta có ai là sát thủ không, liệu hung thủ bên ngoài tự do ra vào ngôi nhà này không ; hoặc ví dụ đêm nay ai có thể ngủ yên giấc. anh rất hài lòng với tình thế hiện nay hay sao?”

Giản Tự Viễn nói: “Làm thay đổi hiện trạng, tôi tán thành. Vậy cô có sáng kiến gì không ?”

“Tôi nay chúng ta chẳng thể làm việc gì, dành nghỉ ngơi, mong sao đừng xảy ra chuyện gì bất trắc. Sáng sớm mai chúng ta phải đi khỏi đây.”

“Đi khỏi đây?” Giản Tự Viễn và Hân Nghi đồng thời kêu lên. “Na Lan điên rồi mà ?”

Tôi nhìn Lê Vận Chi, nói: “Vận Chi và y dương đều biết lịch sử của ngôi nhà này: lần lượt có hai cô gái treo cổ ở đây, một chết một bị thương, người bị thương cuối cùng vẫn chết. Thế rồi, cũng ở đây Thành Lộ mất tích, La Lập Phàm treo cổ. Cho nên rất dễ nhận ra vấn đề nằm ở ngôi nhà gỗ, điều này quá rõ ràng. Nếu muốn được an toàn tối đa, thì ta phải đi khỏi đây.”

Cốc Y Dương nói: “Ai chẳng muốn đi khỏi đây ? Nhưng ngoài kia tuyết phủ khắp núi, thời tiết có thể càng xấu hơn nữa, thì chúng ta có thể đi đâu ?”

Tấm bản đồ khu nghỉ dưỡng đang đặt trên bàn, tôi cầm lên, nói: “Ta ít có khả năng xuống núi cầu cứu, nhưng ta đều biết còn có bốn năm ngôi nhà gỗ khác cũng đang bị kẹt như chúng ta. Họ cách xa chúng ta, tìm đến họ không dễ nhưng còn hơn là ta tìm cách xuống núi, và sẽ thực tế hơn là cứ thấp thỏm ngồi chờ ở đây, đồ ăn thì không có.”

“Chuyện không tưởng.” Giản Tự Viễn cao giọng phản đối. “Chúng ta sẽ đi như thế nào? Lò dò từng bước trên tuyết dày mấy mét à? Khi đến được ngôi nhà khác thì chúng ta đã kiệt sức. Vả lại, tình hình của những người ở đó chắc gì đã khá hơn chúng ta, rất có thể họ đã hết sạch mọi thứ, còn mong họ bố thí cho ta cái gì được?”

“Nhưng ít ra môi trường ngôi nhà của họ cũng tốt hơn.” Tôi không thể nói ra môi trường ngôi nhà này kém ở chỗ nào; chẳng qua chỉ là mất một người, chết một người mà thôi. “Ta không thể lò dò từng bước mà đi, nhưng chúng ta có ván trượt tuyết, ai cũng biết trượt rồi; ta sẽ cử một người đi tiên phong dò đường, những người còn lại sẽ trượt theo sau...”

Cốc Y Dương bỗng nói: “Chúng tôi hồi nhỏ hay đi trên tuyết dày, ngày ấy còn chưa có giày chuyên đi tuyết, chúng tôi tự chế ra mặt đế bằng cành cây và các thanh gỗ buộc dưới bàn chân làm giày, chân sẽ không bị lún sâu xuống tuyết. Bây giờ chúng ta có thể thu thập vật liệu, sau đó bật bếp ga hơi nóng cành cây thanh gỗ, là có thể uốn cong. Tôi sẽ làm cho.”

Lê Vận Chi kêu lên: “Sao anh y dương lại tán thành cách nghĩ rò dại của cô ấy?”

Cốc Y Dương nói: “Cứ ngôi nhà này mãi, ngay tôi cũng có cảm giác ngồi chờ chết...”

“Em xin anh, đừng nói cái từ ấy.” Lê Vận Chi tiếp tục kêu lên, cô dường như sắp sụp đổ.

Hân Nghi nói: “Tôi cũng đồng ý đi khỏi đây. Tôi vốn không mê tín, không tin có ma quỷ gì nhưng không hiểu sao tôi vẫn cảm thấy cái chết của La Lập Phàm rất khác thường không giải thích nổi, là hiện tượng siêu tự nhiên thì phải ?”

Giản Tự Viễn ngán ngẩm: “Hân Nghi thuộc hàng nữ kiệt, sao lại tin vào những điều bát nháo như thế ?”

Hân Nghi tỏ ra cương quyết: “Trong mấy chúng ta, tôi và Cốc Y Dương từng trượt tuyết nhiều hơn cả, tôi xin xung phong sáng sớm mai đi tiên phong dò đường. Mấy hôm vừa rồi đã trượt tuyết, tuyết không quá mềm, không dễ bị lún sâu. Tôi sẵn có một đôi giày đi tuyết, nếu có thêm giày tự tạo thì mọi người có thể bước sau tôi mà đi.”

Cốc Y Dương đứng lên, hình như anh đã có thêm động lực. Anh bước thẳng ra cửa, mở toang cửa ra, mặc cho những bông tuyết tha hồ bay lượn tràn vào.

Mấy chúng tôi cùng ra ngoài tìm cành cây. Đúng là bão tuyết đã làm gãy vô số cành nhưng phần lớn đã bị vùi trong tuyết, dù tìm được thì chúng cũng khô quắt rồi. May sao Cốc Y Dương phát hiện ra một cây thông nhỏ cành rất xanh tốt, thế là có đủ vật liệu. Hân Nghi lấy giày và ván trượt ra lướt thử một đoạn xung quanh nhà, rồi nói, chỉ cần dừng đi qua vực, hoặc cầu độc mộc thì sẽ không vấn đề gì.

Chúng tôi quay về nhà bật bếp ga lên. Một giờ sau đã hoàn thành năm đôi giày váan kiểu thổ phỉ. Sau đó quay lên gian gác lấy cái chổi lau nhà, gỡ sợi vải ra làm dây buộc giày.

Dưới ánh sáng bếp ga xanh mờ, Cốc Y Dương nhìn năm đôi giày đặc biệt xếp thành hàng ngang trên quầy bếp, hài lòng mỉm cười, hình như hai ngày qua đây là lần đầu tiên thấy anh cười. “Ổn rồi, mọi người ngồi đi-văng ngủ đi, chờ đến sáng mai xuất phát.” Cốc Y Dương nói.

Anh lại hơ khô một số cành cây, rồi thả vào cái xoong inox, đốt lửa. Cả gian phòng được ấm lên đôi chút.

Chiếc đi-văng hình chữ L không đủ chỗ nằm ngủ nhưng cả năm chúng tôi ngồi xen vẫn tốt chán. Giản Tự Viễn thu mình một góc lập tức ngáy o o. Lê Vận Chi nép bên Cốc Y Dương, ngả đầu lên vai anh. Hân Nghi co ro bên tôi, nhắm mắt nghiền bỗng mở rõ to, hình như vừa ngủ mê chợt tỉnh, rồi hỏi tôi: “Sao cậu không ngủ?”

Tôi nuốt nước bọt, nói: “Chắc tại hôm qua tôi ngủ liền một ngày một đêm nên không buồn ngủ, lại nhưc đầu nữa, dù muốn ngủ cũng chịu. Cậu không ngủ yên à ?”

”Ngủ yên sao được ? Cứ nghĩ đến anh ấy... đang nằm trên gác, nghĩ đến Thành Lộ... chẳng rõ đang chơi với ở đâu. Cô ta giết La Lập Phàm phải không ? Chỉ Thành Lộ muốn giết anh ấy, đúng không ? tôi nghe thấy họ cãi nhau. Đúng là oan gia.’

Tôi nắm tay Hân Nghi, dịu dàng nói: “Cậu đừng nghĩ nhiều. Đầu tôi rối tinh rối mù, không đủ sức nghĩ xem ai là hung thủ. Chưa biết chừng, cuối cùng có khi đúng là La Lập Phàm tự sát ; anh ấy rất nặng tình với vợ, thấy vợ mất tích, đau xót, loạn tâm trí rồi nghĩ quẩn cũng nên.”

Hân Nghi không bị thuyết phục, cô lẩm bẩm: “Tôi nghĩ chắc chắn là cô ta, cô ta rất muốn giết chồng.”

Tôi nhẹ vuốt mái tóc ngắn của Hân Nghi, nói nhỏ: “Thôi nào. Cậu đừng nghĩ ngợi nữa, yên tâm ngủ đi, tất cả rồi sẽ ổn, mọi sự thật rồi sẽ sáng tỏ.”

Hân Nghi gượng cười, áp sát tai tôi: “Cậu là người tốt nhất ở đây. Xuống núi rồi, tôi không theo đuổi Cốc Y Dương nữa, mà theo đuổi cậu. ít ra tôi cũng đi truy lùng gã Tần Hoài, bắt anh ta tạ tội với cậu.”

Tôi cười: “Cậu hung thật!”

Thế rồi tôi lơ mơ ngủ, đón nhận những cơn ác mộng của mình.

Cho đến lúc Hân Nghi bỗng cử động mạnh.

“Có tiếng gì thế ?” Hân Nghi khê kêu lên.

17. Chương 29

Chương 29: Trương Cầm

Tôi tỉnh ngay lập tức. đồng lửa trên sàn sắp tàn nhưng vẫn nhìn rõ Cốc Y Dương cũng ngồi thẳng lên ngoảnh đầu ra, vẻ căng thẳng.

Tôi cố lắng nghe, chỉ thấy bên ngoài tiếng gió thổi lúc mạnh lúc yếu, trong nhà vẫn yên tĩnh.

“Tôi không nghe thấy gì...” Tôi vừa nói thì Cốc Y Dương đưa ngón trỏ lên môi ra hiệu đừng nói. Vậy là anh cũng nghe thấy tiếng gì đó.

Rồi tôi cũng nghe thấy. Hình như là tiếng bước chân, rất khê.

Từ gian gác kia vọng đến.

Trên đó đang có một xác người.

Cốc Y Dương đứng dậy, rón rén bước đi, mắt anh nhìn về phía cuối hành lang.

Tôi cũng đứng lên.

Bỗng có tiếng đập cửa ầm ầm.

Mọi người đang ngồi trên đi-văng đều tỉnh giấc, ngạc nhiên nhìn về phía cửa ngôi nhà gỗ.

Ai đang mãi nghe tiếng bước chân trên gác vọng xuống, lúc này cũng tập trung chú ý vào tiếng đập cửa. Giản Tự Viễn cúi xuống thổi lửa, ngọn lửa nhảy nhót, anh thả thêm mấy cành khô, lửa bùng lên khiến căn phòng sáng hơn. Cốc Y Dương cầm cây gậy trượt tuyết của Hân Nghi, bước đến gần cửa.

“Ai đấy?”

“Em đây.” Một giọng nữ, người là: “Em là Trương Cầm.”

Trương Cầm? Nghe quen quen. Tôi bỗng nhớ ra, đó là cô nhân viên suýt bị Giản Tự Viễn quấy rối hôm nọ, là người địa phương, cũng là người quen cũ của Cốc Y Dương.

Cốc Y Dương thở phào nhưng anh vẫn cảnh giác, chỉ từ từ mở hé cánh cửa, lăm lăm cây gậy.

Giản Tự Viễn khẽ nói: “Không phải tôi đang mơ đấy chứ? Đang bị tuyết vây hãm mà lại có khách đến, có phải họ đến cứu chúng ta không?”

Tôi bật đèn pin chìa ra phía cửa. Cô nhân viên mặt tròn tròn mặc bộ đồ trượt tuyết đồng phục của nhân viên khu nghỉ dưỡng, hôm trước đã gặp cô ta xấu hổ giận dữ chạy ra khỏi nhà này. Cô ta nói: “Anh Cốc Y Dương phải không? Cho em vào đi.”

Cốc Y Dương mở cửa rộng hơn, chỉ đủ lọt một người vào. Trương Cầm chân đeo nhạc “leo keng” bước vào, tay ôm bộ ván trượt tuyết, chân đi giày trượt tuyết. rõ ràng là cô trượt tuyết đến đây.

“Sao em lại lên đây?” Cốc Y Dương lấy làm lạ, hỏi.

“Không phải em lên mà là em xuống.” Trương Cầm đưa bộ ván trượt cho Cốc Y Dương, rồi cô gỡ chiếc túi đeo ở trên lưng xuống. Ánh sáng hơi yếu nhưng vẫn nhận ra vẻ mặt lo âu của cô. “Thực ra em vẫn ở trên núi. Hôm kia sau khi quét dọn xong một ngôi nhà gỗ thì em không kịp xuống núi, cáp treo bị hỏng. May mà trong ngôi nhà ấy còn nhiều đồ ăn, em đã đợi liên hai ngày. Em mang đồ ăn đến cho các anh chị đây này, chắc mọi người đói meo phải không?”

Giản Tự Viễn cười nói: “Em tốt thật đấy. Đã lâu không gặp em.”

Hân Nghi nói nhỏ với tôi: “Thật không dám tưởng tượng, sao số phận chúng ta bỗng dưng thay đổi quá lớn thế này.”

Chắc là Trương Cầm đã nghe thấy câu này, cô ngạc nhiên nhìn Hân Nghi: “Sao chị Phi Tuyết lại nói thế? Số phận các anh chị không hay ở chỗ nào?” Tôi nhận ra hình như Trương Cầm đã có linh cảm gì đó, vừa hỏi vừa cau mày, giọng hơi run run. Cô ngoảnh nhìn vào phòng rồi nói: “Đoàn các anh chị... đều đang ở đây cả chứ?”

Hân Nghi nói: “Chúng tôi...” Nhưng tôi đã véo tay cô ấy, bảo đừng nói nữa.

Trương Cầm lại càng căng thẳng: “Sao thế? Chẳng lẽ các vị đã...”

Cốc Y Dương giọng trầm hẳn xuống: “Tình hình chúng tôi rất xấu. Trương Cầm nói thật đi, tối nay em đến đây không chỉ để tiếp tế đồ ăn, phải không?”

Trương Cầm giật mình, lăm bắm: “Trời đất, thì ra đúng là các anh chị...”

Lê Vận Chi bỗng kêu thét lên: “Cẩn thận”

Loáng một cái trước mắt tôi, hình như có một làn sáng xanh lục rất mảnh xẹt qua khoảng không, sau đó sắc mặt Trương Cầm đang kinh ngạc lo âu chuyển sang hoảng sợ tột cùng.

Một bóng đen vồ vào ngực Trương Cầm, một tiếng kêu rít lên, rồi lập tức vọt đi, biến mất vào bóng tối.

Trương Cầm miệng há hốc, đúng khoảnh khắc bóng đen ấy vọt đi thì máu tươi từ cổ họng cô phun ra xối xả.

Bắn khắp người Cốc Y Dương.

Trương Cầm đổ vật xuống sàn.

Tôi có thể khẳng định làn sáng xanh lục ấy chính là đôi mắt xanh mà tôi từng nhìn thấy trong hai đêm hôm nọ. Vừa rồi nó từ hành lang sau lưng chúng tôi bay đến, Trương Cầm đang đối diện với hành lang, cô trở thành đối tượng tấn công của nó.

Giản Tự Viễn kêu “ôi”, bóng đen đang lao về phía anh, anh cầm khúc củi vọt luôn, bóng đen đổ nhào xuống đất. Giản Tự Viễn thoát hiểm.

Nó là một con vật nhỏ hung tợn.

Tiếng bước chân vang lên, hai ba con đồng thời xuất hiện. Rồi không thể nhận ra có mấy con, vì chúng lao quá nhanh, như bóng ma thoát ẩn thoát hiện.

“Đình khỏi đây mau, chạy vào phòng.” Tôi kêu lên, đồng thời kéo tay Trương Cầm dậy.

“Na Lan cẩn thận.” Cốc Y Dương gọi, nhưng đã muộn, bắp chân trái của tôi đau nhói, cảm thấy có những cái răng sắc nhọn bập vào ống quần và da thịt, rồi cắn xé; chân tôi bị dập mấy cái, nhìn sang bên thấy Cốc Y Dương cầm gậy trượt tuyết vọt tới tấp, anh đập con vật nhỏ đang cắn tôi rồi đập cả vào chân tôi.

Tôi nắm vào găng tay của Trương Cầm, găng ướt cà trơn, tôi bèn nắm cổ tay cô lôi đi. Trương Cầm chỉ cao bằng tôi nhưng người đầy đà, tôi lại đang bị đau chân nên bước đi rất chật vật. Giản Tự Viễn kêu lên: “Mặc kệ cô ta. Chắc chắn cô ta đứt rồi. chúng ta chạy thôi.”

Cốc Y Dương hô lớn: “Mọi người cầm lấy bán trượt tuyết, tự bảo vệ mình đi.” Anh dứt bộ ván của Trương Cầm cho người khác, còn mình chỉ cầm cây gậy, rồi chạy đến cùng tôi dìu đỡ Trương Cầm.

Giản Tự Viễn gọi: “Hân Nghi cầm ván trượt tuyết của cô, rồi cùng Lê Vận Chi đi trước, vào căn phòng gần nhất, cầm gậy mà vọt, tôi sẽ yểm trợ phía sau.”

Tôi và Cốc Y Dương dìu Trương Cầm chạy về phía hành lang, Giản Tự Viễn yểm hộ phía sau, tay cầm gậy và thanh củi cháy dở nữa, có lẽ đó là vũ khí rất tốt để đối phó với quái thú.

Gần nhất là phòng của Lê Vận Chi, chúng tôi ùa vào luôn, Giản Tự Viễn nhanh tay đóng cửa luôn. Chưa kịp khóa thì đã nghe thấy những tiếng ầm ầm húc vào cửa.

Chúng định vào. Tôi tin chắc chúng sẽ tìm cách để lọt vào.

Giản Tự Viễn và Hân Nghi cùng đẩy cái bàn ra chặn cửa, tôi và Cốc Y Dương đặt Trương Cầm xuống sàn. Lê Vận Chi bật đèn pin để tôi kiểm tra vết thương của Trương Cầm.

Cô ấy đã tắt thở.

Nhìn sơ sơ thấy vết hầu bị cắn nát, cổ là một đám máu thịt nhầy nhụa, máu vẫn đang rỉ ra. Nhìn kỹ thì thấy khí quản bị cắn thủng, tôi không dám khẳng định nhưng có lẽ là con quái thú cắn lần thứ hai, đã cắn đứt động mạch cổ, cho nên Trương Cầm mới chết nhanh như vậy.

Lê Vận Chi khóc rưng rức, hình như đang cầu nguyện cho Trương Cầm.

Mắt tôi cũng nhòa lệ.

Lê nào chỉ là sự trùng hợp? Hình như Trương Cầm đến để cảnh báo chúng tôi thông tin quan trọng nào đó, thế rồi bọn quái thú này tấn công.

Tôi hỏi: “Mọi người có nhìn thấy hình thù những con vật ấy không?”

Giản Tự Viễn nói: “Không nhìn rõ, nhưng chúng giống mèo rừng, hơi giống chó sói lại giống như con báo con.”

Cốc Y Dương nói: “Linh miêu.”

“Linh miêu?” Tôi từng nghe nói nhưng không có khái niệm gì về chúng.

Cốc Y Dương nói: “Vóc thon nhỏ, nhưng nó là một trong những loài thú hung dữ nhất vùng núi Trường Bạch quê tôi. Nó được liệt vào nhóm động vật quý hiếm. Hồi học trung học, chúng tôi đã được nghe báo cáo, tuyên truyền đừng trêu vào chúng và càng không nên giết hại chúng.”

Giản Tự Viễn nói: “Số chúng ta son thật, một buổi tối gặp những ba con.”

Hân Nghi meo mào: “Liệu có phải ... La Lập Phàm bị chúng giết hại không?”

Giản Tự Viễn khịt mũi: “Chúng lợi hại đấy nhưng chưa đến trình độ lấy thắt lưng da treo cổ người ta. Tuy nhiên chắc là chân La Lập Phàm bị chúng cắn xé. Có lẽ chúng vẫn quanh quẩn gần căn gác.

Vừa này nghe thấy tiếng động, chắc là tiếng bước chân của chúng.”

Lúc này tôi mới nhận ra bắp chân đau kinh khủng, cúi xuống nhìn, thấy máu thấm ra ống quần, quần áo tôi cũng lấm tẩm máu, máu của Trương Cầm.

Cốc Y Dương xé mảnh ga trải giường, cẩn thận vén ống quần tôi lên. “May mà chúng ta kịp thời đuổi được chúng đi. Vết cắn không sâu lắm nhưng vẫn phải bôi thuốc sát trùng.” Anh nhìn Lê Vận Chi. “Em có mang theo cồn hoặc oxy già không?”

Lê Vận Chi lắc đầu: “Đâu phải em đang đi làm.”

“Hoặc thuốc kháng sinh?”

Lê Vận Chi lục túi một lúc, lấy ra vỉ thuốc Amoxicillin. Tôi uống một viên, rồi nhìn cốc Y Dương băng bó vết thương cho tôi.

“Linh miêu có ăn thứ thiu thối không?” Tôi hỏi.

Cốc Y Dương lắc đầu: “Thông thường nó ăn thịt tươi, không ăn xác chết. đó cũng là nguyên nhân khiến linh miêu trong rừng núi ngày càng ít đi; chúng chỉ cắn nát chân La Lập Phàm chứ không ăn thịt là thế. Đoán rằng lúc La Lập Phàm treo cổ là chúng nhìn thấy, chúng coi đó là con mồi và tấn công, trước hết cắn đứt chân, nhưng lại nhận ra đó là xác chết thì chúng không ăn nữa. Cũng như các loài mãnh thú khác, nói chung linh miêu không tấn công loài người, trừ phi chúng bị đe dọa hoặc đang quá đói bụng. Đoán rằng khi La Lập Phàm treo cổ, bọn linh miêu không đói ăn, nếu không chúng cũng không bỏ qua cái xác vẫn còn tươi như thế. Riêng hôm nay, có thể là cả ngày chúng chưa có gì vào bụng nên mới tấn công chúng ta.”

“Anh có nghe nói có người nuôi linh miêu.” Tôi hỏi.

“Có chứ, các vườn thú đều có linh miêu.” Cốc Y Dương nhìn tôi một cách kỳ lạ.

“Em định hỏi là, quanh đây, ở huyện quê anh hoặc ở thị trấn Ngân Dư có ai nuôi linh miêu không?”

Cốc Y Dương giật mình: “Ý em là những con linh miêu này được nuôi, và có người cố ý thả nó vào đây à?”

Chắc Giản Tự Viễn cho rằng ý nghĩ của tôi quá hão huyền, anh ta khịt mũi, nói: “Xem ra thời buổi này thứ gì cũng có người chặn dắt.”

Tôi nói: “Tôi chỉ hỏi thế thôi. Ba con thú quý hiếm cũng xuất hiện, anh không cảm thấy ngẫu nhiên rất kỳ lạ à?”

Giản Tự Viễn nói: “Ừ, kể cũng phải. Cô em Trương Cầm xuất hiện cũng khá kỳ dị...” Anh ta nhặt cái túi của Trương Cầm lên.

Bên trong là vài cái bánh ga-tô đã khô và mấy bắp ngô luộc. Cô gái đáng thương. Đúng là cô ấy tiếp tế đồ ăn cho chúng tôi. Tôi chia đèn pin lại gần, nói: “Xem xem còn thứ gì khác không?”

Một chai nước khoáng, một bao diêm, một gói khăn giấy, một chùm chìa khóa. Không có thứ mà tôi định tìm, thứ có thể cho thấy cô xuất hiện là rất không bình thường.

Tôi nhìn cốc Y Dương rồi lại nhìn mọi người: “Tôi muốn... muốn xem các vật tùy thân của cô ấy. Có ai phản đối không?”

Mọi người lắc đầu.

Tôi lần ra hai tờ bìa — hai tấm ảnh.

ảnh chụp chung của chúng tôi. Một tấm là do Giản Tự Viễn chụp ọi người, tấm kia cũng là ảnh chụp chung nhưng khuôn mặt Thạch Lộ lại bị sửa thành mặt quỷ Sadako.

Tin rằng mọi người đều giết mình như tôi. Tất cả lặng người. tin rằng mọi người cũng như tôi, đang ngẫm nghĩ về phát hiện này. Giản Tự Viễn nói ra kết luận mà mỗi người cùng có được: “Tấm ảnh do cô ta đặt vào. Hôm đó... hai chúng tôi đang... giao lưu, cô ấy nhìn thấy tôi đang in tấm ảnh chụp chung. Chắc chắn là hôm sau, chúng ta đều đi trượt tuyết, cô ta vào quét dọn vệ sinh, rồi lấy tấm ảnh ở phòng Thạch Lộ đem đi photoshop cái mặt quỷ, sau đó đặt trở lại túi xách của Thạch Lộ. Nhất định là thế rồi.”

Hân Nghi run run nói: “Ai cũng đoán là thế, nhưng tại sao cô ta phải làm như vậy?”

Cả căn phòng im lặng. Cuối cùng vẫn là Giản Tự Viễn lên tiếng: “chưa biết chừng cô ta... là hung thủ. Hình như có những tên tội phạm rất ngông nghênh, cảnh báo trước rằng ta sẽ giết mi, sau đó mới... và rất có thể tới nay cô ta đến để...”

“Nói bừa rồi.” Cốc Y Dương gắt gỏng. “Cô ấy có thù oán gì với Thành Lộ, La Lập Phàm mà phải hại người?”

Hân Nghi lí nhí: “Nhiều nhất là cô ấy muốn khử Giản Tự Viễn nhà anh, chứ liên quan gì đến La Lập Phàm?”

“Tôi đang phân tích mà.” Giản Tự Viễn cất cao giọng. “Những kẻ giết người hàng loạt, đầu óc đều chập mạch, bắt ai giết ai, đầu cần có lý do gì? Các cậu thử nói xem, tại sao cô ta đổi mặt của Thạch Lộ?”

“Là để cảnh cáo chúng ta.” Tôi bỗng hiểu ra: “Chắc cô ta muốn cảnh báo chúng ta đừng nên ở lại ngôi nhà này.”

Lê Vận Chi hỏi: “Nhưng tại sao cô ta không trực tiếp nói, mà phải úp úp mở mở như thế.”

Tôi không thể trả lời chuẩn xác, đành nói: “Lúc đó có lẽ cô ta còn e ngại, không tiện nói thẳng ra. Hoặc là vì mấy hôm sau tuyết lớn phong tỏa núi tình hình thay đổi, nên cô ta phải trực tiếp nói, cho nên tôi ấy đến đây là để nhắc chúng ta rằng có nguy hiểm. Thực ra không phải lần đầu chúng ta được nhắc nhở.’ Tôi nói ra câu nói của bà già ở thị trấn Ngân Dư.

Bây giờ quay về, thì vẫn còn kịp.

Đương nhiên bây giờ không kịp nữa rồi.

Nghĩ đến bà già họ Miêu, tôi chợt nghĩ ra một điều, bèn chiếu pin vào cổ Trương Cẩm. Một chuỗi hạt ngọc thạch. Có phải sản phẩm của bà Miêu không ?

Hân Nghi bỗng nói: “Nghe đi, hình như chúng không xô cửa nữa.”

Tất cả im lặng lắng nghe, bên ngoài đúng là yên tĩnh, cứ như chưa từng xảy ra chuyện gì. Giản Tự Viễn cười nhạt: “Chúng không xô cửa nữa, chờ chúng ta đại đột thò đầu ra để chúng đớp vào cổ.”

Cốc Y Dương ngẩng đầu nhìn quanh bốn phía, hình như bọn linh miêu đã lên vào nhà này. Anh hạ thấp giọng: “Chúng chưa chịu thôi đâu. Linh miêu là những thợ săn tinh quái, chúng đang nghĩ cách đột nhập.”

Chúng tôi cũng ngẩng đầu nhìn khắp phòng. Gọi là nhà gỗ là phải, vì các chi tiết đều bằng gỗ, có thể nhìn rõ thượng lương và các trụ gỗ.

Tuy mỗi gian phòng đều có tường và trần nhưng đều là gỗ mỏng, đụng mạnh là vỡ. Điều nguy hiểm nhất là phần trên của các gian phòng, phòng khách và hành lang đều thông với nhau. Hình như tôi nghe thấy tiếng bước chân của bọn linh miêu bắt đầu lượn lờ trên nóc nhà.

“Chúng ta nhất định phải đi khỏi đây.” Tôi nói.

Lê Vận Chi và Giản Tự Viễn đồng thanh: “Đi khỏi đây?”

“Đúng, càng nhanh càng tốt.” Tôi đứng dậy bước đến bên cửa sổ, mở cửa ra. Gió mạnh cuốn theo tuyết ập vào phòng.

18. Chương 30

Chương 30: Bỏ trốn trong đêm

Mấy thanh niên chúng tôi cùng đi nghỉ dưỡng, trượt tuyết, rốt cuộc bị bão tuyết vây hãm trong ngôi nhà gỗ trên núi. Đến lúc này, trong ngôi nhà gỗ đang có hai xác chết đầm đìa máu me và một cô gái mất tích chẳng rõ sinh tử ra sao. Chúng tôi thu mình trong phòng khách, bên ngoài nhà, mấy con thú quý hiếm đang rình rập sẵn sàng cắn đứt họng chúng tôi bất cứ lúc nào. Thần kinh của chúng tôi như dây đàn quá căng sắp đứt.

Tôi nêu ý kiến phải mau chóng đi khỏi ngôi nhà gỗ này. Bên ngoài trời đang tuyết mịn mù và giá rét thấu xương.

Cốc Y Dương bước đến bên tôi: “Em gợi ý chúng ta sẽ ra khỏi ngôi nhà này theo lối cửa sổ à?”

Tôi gật đầu: “Không phải gợi ý, mà thực ra đó là lối thoát duy nhất của chúng ta. Ba con linh miêu sớm muộn gì cũng tìm ra cách đột nhập, tấn công gian phòng này; ấy là chưa kể người chủ nuôi chúng có thể đến đây bất cứ lúc nào.”

“Trốn ra rồi thì sao nữa?” Hân Nghi nói.

Tôi nói: “Thực ra tôi cũng chịu. Tôi chỉ biết nếu cứ ở lại thì chết là cái chắc. Chúng ta sẽ thử tìm ngôi nhà gỗ khác. Trương Cầm đã từ ngôi nhà đó đến đây, thì chắc nó không ở quá xa.”

Giản Tự Viễn nói: “Vấn đề là cô phải biết cần đi về hướng nào.”

Tôi sờ túi áo: “Đã có tấm bản đồ khu nghỉ dưỡng đây rồi, ta có thể nhận ra phương hướng.”

Cốc Y Dương nói: “Được, ta cứ ra đã rồi tính sau. Chúng ta ở đây có hai bộ ván trượt tuyết, tiếc rằng các đôi giày tự chế lại không cầm ra đây.”

“Đừng bi quan như thế.” Giản Tự Viễn đắc ý. “Nhìn xem, cái gì đây?”

Thì ra dưới chân anh ta có cái bao nylon, bên trong là năm đôi ‘giày’ tự chế.

Hân Nghi nói: “Anh thật đáng nể. Lúc này cuống vội như thế mà anh vẫn nhớ ra mấy đôi giày này.”

Giản Tự Viễn nói: “Anh và em Na Lan rất hiểu ý nhau, anh biết chúng ta sẽ tháo chạy cho nên mới nhanh tay mang vào đây.”

Tôi cũng nhìn anh ta, khâm phục, đúng là không ngờ. Nhưng một câu hỏi khác lại nổi lên: anh ta là hạng người như thế nào nhỉ?

Vài phút sau chúng tôi đều đi ra ngoài cửa sổ, tuyết dày ngập đến đầu gối. Chúng tôi đều biết Hân Nghi và Cốc Y Dương trượt tuyết khá hơn cả, tôi bảo họ dùng ván trượt tuyết. Cốc Y Dương đi giày trượt tuyết của Trương Cầm, giày nữ, hơi chật một chút nhưng cũng vẫn nên đi. Chúng tôi buộc giày tự chế vào chân, quả nhiên đứng trên tuyết không bị lún sâu. Cốc Y Dương và Hân Nghi trượt, chúng tôi sẽ bước theo vết trượt của họ, càng khó bị lún.

Cốc Y Dương đóng cửa sổ lại, rồi nói: “Đi thôi!”

Chúng tôi đều không hiểu. Hân Nghi nói: “Đi đâu?”

Cốc Y Dương nói: “Cứ theo tôi.” Anh chọc gậy xuống tuyết, rồi từ từ trượt đi.

Lúc này trời tuyết thông cảm với chúng tôi thì phải, tuyết rơi thưa hơn hai hôm trước, chỉ hiem giá lạnh thì vẫn vô tình như ban đêm, da mặt chúng tôi nhanh chóng mất cảm giác. Trước khi leo ra ngoài cửa sổ, chúng tôi đã tận dụng các đồ chống rét của Lê Vận Chi, ngay cả Giản Tự Viễn cũng ‘giở chứng’, chịu quần lên cổ chiếc khăn hoa sặc sỡ, may mà đang đêm tối chẳng ai để ý và cũng không còn bụng dạ nào để trêu đùa nữa.

Tôi ngoảnh nhìn mặt đất, các dấu vết không sâu. Tôi thầm cầu trời hãy cho tuyết rơi thật nhiều để nhanh chóng xóa hết dấu vết của chúng tôi. Có lẽ vào lúc này đây là điều duy nhất để cầu nguyện.

Đi được một quãng không xa, Cốc Y Dương bỗng nói: “Mọi người cứ tiếp tục đi theo hướng này, tôi đi một lát sẽ quay lại ngay. Đừng đi quá vội, nên để dành sức lực và tiết kiệm năng lượng, đó là điều then chốt khi đi trên tuyết.” Không chờ ai hỏi một câu, anh chống gậy quay ngoặt lại rồi lướt đi.

Lê Vận Chi lớn tiếng: “Y Dương.” Tôi nói luôn: “Đừng gọi, chắc anh ấy sẽ trở lại ngay thôi.”

“Cậu ấy cũng hơi quá đáng, loáng một cái biến mất luôn, đi đâu thế không biết.” Giản Tự Viễn nói.

Tôi nói: “Anh ấy đi đánh lạc hướng.”

Giản Tự Viễn cười nhạt: “Là người tình cũ có khác. Hình như cô đọc được tâm tư cậu ấy.”

Tôi nói: “Quần áo anh ấy dính máu Trương Cẩm, rất có thể sẽ thu hút bọn linh miêu đuổi theo, anh ấy phải đi sang hướng khác, rồi trút bỏ quần áo, sau đó mới vòng về với chúng ta.” Tôi đoán thế.

Bốn chúng tôi đi lên một quãng thì Cốc Y Dương trượt như bay đuổi kịp chúng tôi. Quả nhiên thấy anh mặc khác với lúc nãy: áo choàng mặc lộn trái, cốt áo mặc ra ngoài, chắc đã xé bỏ những mảng áo dính máu. Tôi hỏi: “Mặc thế có rét quá không?”

Anh ngó ra, rồi cũng hiểu rằng tôi đã biết anh vừa đi đâu. “Vẫn ổn. Chắc không còn xa nữa chúng ta sẽ đến nơi.”

Ban đêm đi trên tuyết quả là thử thách đối với nghị lực và khả năng tập trung của con người. Tôi quanh năm bơi lội, thể lực tương đối khá nhưng đi được hơn trăm mét đã cảm thấy đôi chân như bị dính keo xuống tuyết.

Giản Tự Viễn thở hổn hển gọi: “Hiện đệ Y Dương nói rõ xem chúng ta đi đâu?”

Cốc Y Dương ngoái lại: “Nếu anh định dụ bọn linh miêu đến thì cứ việc gọi to nữa lên.”

Lê Vận Chi hỏi: “Y Dương nói ọi người biết đi?”

“Sẽ đi đến một nơi tương đối an toàn, ít ra cũng không có xác chết, không có linh miêu.” Chân giẫm ván trượt tuyết, anh tiếp tục bước đi.

“Sao lại nói là tương đối an toàn?” Giản Tự Viễn lầu bầu, hình như cũng không mong có được câu trả lời.

Đúng thế, Cốc Y Dương im lặng.

Đôi lúc tôi nghĩ rằng nửa năm qua anh “chuyển đổi” quá mạnh, ngay tôi cũng không kịp thích ứng. Tôi nói với Giản Tự Viễn: “Muốn được thật sự an toàn thì chúng ta phải nhanh đi khỏi đây. Tôi cảm thấy chẳng bao lâu nữa bọn linh miêu sẽ phát hiện ra chúng ta chạy trốn, chúng đuổi theo đến chỗ Cốc Y Dương vứt mảnh áo dính máu rồi sẽ tiếp tục truy kích chúng ta. Chúng là những thợ săn lành nghề, còn chúng ta chỉ là những con mồi không có kinh nghiệm thoát thân.”

Chúng tôi chật vật cất bước trong đêm, những cây thông mù dờ tợn liên tục cản trở lối đi. May sao Cốc Y Dương rất quen vùng này, anh vẫn lẳng lặng dẫn đường không ngừng nghỉ, không do dự hoặc đi nhầm hướng. Không kể giá lạnh, đêm tối và tuyết dày, thì tuyến đi này cũng không đến nỗi quá mạo hiểm.

Nhưng tại sao Cốc Y Dương chưa từng nhắc đến điều này.

Anh chỉ nói ngôi nhà gỗ vừa rồi là nơi Thạch Vi và An Hiểu đã từng treo cổ, khi đó chưa được nâng cấp thành biệt thự; nó chỉ rất sơ sài như những ngôi nhà khác trong rừng, và điều đáng chú ý nhất là nó toàn một màu đen. Sau vụ việc An Hiểu, cả thị trấn Ngân Dư được các chủ đầu tư khai thác chú ý đến, họ bắt đầu xây dựng bãi trượt tuyết và khu nghỉ dưỡng. “Ngôi nhà đen” và những ngôi nhà tương tự trong núi

được tháo dỡ, xây cất lại thành từng biệt thự, rồi bắt đầu đưa vào khai thác từ mùa đông năm ngoái. Nghe nói đã có nhiều ngôi sao và các đại gia từ thủ đô đến vùng này du ngoạn. Cốc Y Dương đứng ra kiên hệ thuê chung cho đoàn chúng tôi ngôi nhà gỗ kia, anh mong vào dịp này có thể tìm ra, dù chỉ một chút, sự thật về việc Thạch Vi và An Hiểu treo cổ.

Nhưng tôi thì cho rằng anh vẫn còn điều gì đó không cho tôi biết, hoặc chưa kịp nói ra hoặc cố ý giấu nhem.

Trong cái thế giới đầy biến động khó lường và nhanh như chớp này, điều dễ mất đi nhất là niềm tin của con người đối với nhau. Giữa tôi và Cốc Y Dương, Thành Lộ và La Lập Phàm, và giữa mọi người khác trong đoàn nữa, niềm tin đã trở nên quá mong manh.

Tiếp tục đi thêm chẳng rõ bao lâu, tôi bắt đầu thấy khó thở; có lẽ vì hít thở khí lạnh, hoặc là do phản ứng trên núi cao, hay là chính tôi đang dần kiệt sức, cảm thấy cơ thể như không phải của mình nữa. cũng còn may, đến giờ chưa thấy ba con linh miêu khát máu kia đuổi theo.

Nhưng đúng vào lúc này tôi cảm thấy có điều gì đó bất ổn.

“Dừng lại, dừng lại đã.” Tôi kêu lên.

Cốc Y Dương và Mục Hân Nghi đi đầu, cùng ngoảnh lại: “Sao thế?”

Giản Tự Viễn đứng gần tôi nhất cũng ngoái nhìn tôi, rồi kêu lên: “Gay rồi, không thấy Lê Vận Chi đâu nữa.”

19. Chương 31 + 32

Chương 31: Ân oán

Tôi bảo mọi người tạm dừng lại để tìm Lê Vận Chi, tại sao cô ấy lại lạc đội ngũ? Tôi nhớ rằng suốt dọc đường Lê Vận Chi luôn đi ngay sau tôi. Cô ấy tuy mảnh dẻ nhưng sức chịu đựng cũng rất khá. Lúc đầu tôi còn lo cô ấy không theo kịp mọi người nên rất để ý quan sát, nhưng sau khi đi khá lâu không thấy vấn đề gì nên tôi không chú ý nữa vì mãi suy nghĩ về nguy cơ nội bộ không tin nhau trong mấy hôm nay. Trong đêm tối, hai tai bị mũ hoặc khăn bịt kín, chỉ tiếng gió rít là có thể nghe rõ nhất, hơi sơ ý thế là một bạn đồng hành mất hút trong im lặng.

Cứ như là trong đêm tối có một bàn tay nhắc Lê Vận Chi đi mất.

“Chúng ta phải quay lại tìm.” Tôi hô lên. “Và đừng đi cách nhau quá xa.”

Cốc Y Dương trượt đến bên tôi, nói: “Chú ý dưới chân, tuyết rơi lấp một số bụi cây, có thể tạo thành các hố sâu ở đó, rất có thể Lê Vận Chi bị rơi xuống hố.”

Đèn pin lia một cách bất lực, chúng tôi quay lại tìm một đoạn; trước hết quay lại lối cũ vừa đi qua, đi đến khi các vết trượt tuyết và dấu chân đã bị tuyết lấp kín mà vẫn không thấy bóng Lê Vận Chi đâu.

Giản Tự Viễn nói: “Đừng quay lại thêm nữa. Sắp quay về ngôi nhà gỗ rồi đấy. Về để làm mồi cho linh miêu à?”

Cốc Y Dương dừng lại, buồn bã, suy nghĩ một lát rồi nói: “Ta tiếp tục đi vậy.’ rồi anh quay người lại”

Tôi bước thấp bước cao đuổi theo anh, hỏi: “Anh là người hiểu Lê Vận Chi nhất, cô ấy có kinh nghiệm gì về cách tự sinh tồn không?”

“Ai bảo là anh hiểu cô ấy nhất?” Cốc Y Dương chẳng thiết ngoại đầu. “Nhưng anh biết, cô ấy đột nhiên mất tích chẳng phải chuyện ngẫu nhiên.”

Trong đêm lạnh âm bao nhiêu độ dưới không này, giá rét đã quen, và nỗi khiếp sợ lại tăng thêm cho con người cái lạnh đang lan tỏa trong lòng.

Cốc Y Dương vừa cố nói cho tôi nghe rõ lại vừa cố hạ thấp giọng chỉ để mình tôi nghe được: “Không phải La Lập Phàm tự sát, mà là bị giết chết.”

Cái kết luận này không phải là quá kinh khủng nhưng tôi vẫn thấy giật mình. “Tại sao lại nói thế ?”

“Sau khi Thạch Vi treo cổ, anh và An Hiểu có đọc vài tài liệu pháp y, nói về đặc điểm của tự treo cổ và bị treo cổ. Thạch Vi và An Hiểu sau đó xảy ra chuyện, có các dấu hiệu cho thấy đúng là tự treo cổ. Còn xác La Lập Phàm thì mặt sưng húp, mặt và cổ có các đốm máu nhỏ, tức là đặc điểm của nạn nhân bị treo cổ. Lúc kiểm tra xác La Lập Phàm, anh không nói gì, sợ Giản Tự Viễn nghe thấy.” Cốc Y Dương ngoảnh lại nhìn. Giản Tự Viễn và Hân Nghi cách phía sau vài bước, chắc không thể nghe thấy.

Tức là rất có khả năng hung thủ nằm trong số chúng tôi.

Hân Nghi bước lên, kéo tay tôi nói: “Cậu phải đi sát ván trượt tuyết của tôi, không thể để biến mất thêm ai.” Giọng cô run run, thật xót xa.

Chúng tôi tiếp tục tiến lên, tất cả đều im lặng.

Khi ngừng đầu nhìn thấy bóng đen giống một ngôi nhà, tôi hiểu rằng đó là nơi Cốc Y Dương muốn dẫn chúng tôi đến. Ngôi nhà gỗ không có gì nổi bật, nhỏ hơn nhiều so với ngôi nhà chúng tôi vừa ở. Cốc Y Dương nói rất nhiều nhà gỗ ở đây đều được khai thác để xây cất lại thành biệt thự. Có lẽ ngôi nhà nhỏ bé này là của độc “nguyên thủy” rất hiếm hoi. Chắc ngôi nhà ngày trước Thạch Vi và An Hiểu treo cổ cũng chỉ nhỏ bằng chừng này cũng nên.

Cửa khép, không khóa. Giản Tự Viễn kéo cái khăn bịt mồm bịt mũi xuống, thở một hơi rõ dài, nói: “VẬY là đã về đến nhà rồi.”

Hân Nghi cũng kéo khăn xuống, khẽ hỏi tôi: “Gã Giản công công này thật sự vô tâm hay là tố chất tâm lý của gã quá tốt nhỉ?”

Tôi cũng đang băn khoăn như vậy. Trên đường đi vừa rồi tôi nghĩ mãi về Lê Vận Chi, cô ấy đi đâu? Tại sao đột nhiên biến mất? Trong đêm giá rét này, lạnh ít ỏi nhiều. Thành Lộ biến tích, La Lập Phàm chết, Lê Vận Chi mất tích, tiếp theo sẽ là ai? Đến được ngôi nhà, tránh được gió rét là đáng mừng nhưng lòng tôi nặng trĩu vô cùng. Thế mà Giản Tự Viễn còn mở mồm nói đùa được.

Cốc Y Dương cũng chẳng nhẹ nhõm gì, anh bước đến đẩy cửa, cứ như đây là quán trọ thứ hai của anh ở vùng núi này.

Dưới ánh đèn pin, có thể nhận ra đây không phải chỗ ở của bất cứ ai. Không chỉ vì nó chật chội, chỉ khoảng hai chục mét vuông, chủ yếu là trong nhà chất đống đủ thứ: chổi rể, xẻng, thùng nước, ván gỗ, bao xi-măng... Cốc Y Dương nói: “Có lẽ vì nhà này nằm sâu nhất trong núi nên không được cải tạo nâng cấp. Khu nghỉ dưỡng dùng làm nơi chứa đồ.”

Giản Tự Viễn đóng chặt cửa, Cốc Y Dương tắt đèn pin, ngôi nhà tối đen như mực. Giản Tự Viễn nói: “Chúng ta ngồi xuống sàn, nghỉ ngơi, chờ trời sáng.”

Cốc Y Dương nói: “Nhà này nếu không đốt lửa thì quá lạnh, muốn nghỉ ngơi thì phải xuống hầm ngầm.”

“Hầm ngầm?” Hân Nghi kinh ngạc kêu lên.

“Đúng.” Cốc Y Dương lại bật đèn pin. “Những ngôi nhà nhỏ như thế này thường có hầm ngầm, khi trời lạnh thì dưới hầm sẽ ấm hơn; đôi khi hầm ngầm cũng dùng để chứa đồ.”

“Có cần phải như thế không?” Hân Nghi hoảng sợ. “ý tôi là có nhất thiết phải xuống hầm không ? Tôi... tôi sợ lắm. Tôi mắc chứng sợ không gian khép kín, rất sợ bị ở dưới hầm.”

Tôi nắm tay cô nói: “Cả bốn chúng tay cùng xuống thì có gì đáng sợ? Cậu cứ nắm chặt tôi, giữ ấm để sinh tồn còn quan trọng hơn. Và có thể sẽ cảm thấy an toàn hơn.” Tôi đang nghĩ rằng lỡ chẳng may bọn linh miêu kia mò đến, chúng vào nhà này chẳng khó gì, nhưng tìm ra hầm ngầm thì không dễ.

Lối xuống hầm nằm ở một góc nhà, chỉ là tấm gỗ nhỏ có tay nắm bằng sắt, nhấc lên thấy bên dưới tối om. Giản Tự Viễn nói: “Người ngày trước sao mà lười biếng, chẳng chịu lắp một cái tay vịn.”

Cốc Y Dương nói: “Đây là hầm dưới đất, đâu phải ca-bin của du thuyền? Nhảy một cái là xuống được ngay.” Anh nhảy xuống trước.

Tôi thả bộ ván trượt tuyết của Cốc Y Dương xuống. Anh ngạc nhiên: “Để làm gì?”

“Không nên để lại dấu vết trên này, đề phòng bắt trắc.” Tôi không nói được lý do nào khác.

Giản Tự Viễn lầu bầu “khó hiểu quá”, nhưng mà cũng giúp tôi thả bộ ván trượt tuyết của Hân Nghi xuống hầm.

Căn hầm thấp hơn đầu người, Cốc Y Dương phải khom lưng như con tôm, tôi cũng chẳng khá hơn, vừa nhảy xuống phải cúi đầu ngay. Hân Nghi xuống cuối cùng, cô đứng trên miệng hầm, tay còn lại cầm hai cây gậy trượt tuyết, và cứ đứng đó mãi không nhúc nhích. Cốc Y Dương chiếu đèn lên, thấy mặt cô tái xanh, có lẽ tại ánh đèn LED. Hân Nghi có vẻ hoảng sợ, cứ như là ba chúng tôi xuống đó rồi đã biến thành quái vật.

“Xuống đi, sao còn đứng mãi thế?” Giản Tự Viễn giục.

Tôi nói: “Đừng sợ, cứ nhảy đi, tôi sẽ đỡ cậu.”

“Mọi người đã... nhìn xem dưới đó... có thứ gì không?” Giọng Hân Nghi run run.

“Có. Có một lô quái vật.” Giản Tự Viễn cười khì.

Tôi đá anh ta một phát: “Vào lúc này mà còn nói đùa được ư? Vô duyên quá thể.”

Cốc Y Dương soi đèn khắp một lượt, tôi cũng nhìn theo. Căn hầm rộng xấp xỉ gian nhà bên trên, bốn bề trống không, tường vách và sàn quét nước xi-măng qua loa. Cốc Y Dương nói: “Chỉ có ba chúng tôi chứ không thấy gì khác, yên tâm, xuống đi.”

Rốt cuộc Hân Nghi cũng nhảy xuống, tôi ôm chặt cô, nhẹ nhàng an ủi: “Đừng sợ, ở đây rất an toàn.”

“Rất an toàn, thì tại sao phải đem cả ván trượt tuyết xuống?” Hân Nghi hỏi.

Tôi nghĩ ngợi, ừ nhỉ, tại sao: “Để cho chắc ăn... tôi cho rằng ba con linh miêu ấy xuất hiện chẳng phải ngẫu nhiên; Lê Vận Chi mất tích cũng không phải ngẫu nhiên; tất cả đều là hành vi của con người, cho nên ít có khả năng ai đó tìm đến, nhưng nếu tìm đến - cũng không hề ngẫu nhiên - thì sẽ nguy hiểm cho chúng ta.”

Hai mặt ẩm ván trượt cửa hầm đều có tay nắm, Cốc Y Dương đưa tay kéo nó xuống đáy chặt, lúc này tôi mới tạm thở phào.

“Tại sao, tại sao lại như thế, tôi không hiểu nổi.” Hân Nghi lẩm bẩm.

Tôi định trả lời rằng tôi cũng chịu. Ở đây có quá nhiều uẩn khúc và những mối nguy hiểm chưa biết. Tôi an ủi cô: “Chúng ta cố thủ ở đây thì khả năng xảy ra bất trắc sẽ giảm thiểu. Có vẻ như gió tuyết đã yếu đi, chưa biết chừng sáng mai chúng ta có thể xuống núi.”

Tất cả im lặng. Có lẽ vì ai cũng mệt mỏi sau chuyến đi nên đều dựa vào tường ngồi im. Giản Tự Viễn bỗng nói: “Mọi người có nghĩ đến điều này không: Thành Lộ mất hút, La Lập Phàm chết, bây giờ Lê Vận Chi cũng mất tích, chứng tỏ... Nói thật nhé, xin lỗi hiền đệ Cốc Y Dương tôi vốn nghi ngờ bạn gái của đệ, ai cũng nghi ngờ cô ấy nhưng giờ đây có thể khẳng định rằng Lê Vận Chi không phải hung thủ giết La Lập Phàm, và có thể thu dọn diện tích nghi ngờ chỉ trong bốn chúng ta, đúng không?”

Tôi nói: “Sao cứ phải là bốn chúng ta? Chẳng lẽ Lê Vận Chi mất tích cũng là do bốn kẻ mệt mỏi nhào chúng ta “tranh thủ thời gian” để ra tay à?”

“Hung thủ là cô ta.” Hân Nghi nói.

Tôi sững sốt: “Ai?”

“Thành Lộ. Thành Lộ đã gây ra mọi chuyện, chắc chắn là thế.” Hân Nghi nói khê nhưng rất kiên quyết.

Tôi nhớ ra rằng hôm trước ở ngôi nhà gỗ, lúc ngồi trên đi-văng, Hân Nghi cũng nói thế. Tại sao cô ấy cứ nhận định là Thành Lộ? còn tôi thì không cho là thế, bởi vì tôi hiểu người chị họ của mình, nhưng tôi có thật sự hiểu chị ấy không?

Cũng như tôi hiểu về Cốc Y Dương hay sao?

Tôi có thật sự hiểu Giản Tự Viễn không?

Có thật sự hiểu Hân Nghi không?

Hân Nghi là vẻ đẹp trên tuyết, là nữ kiệt, cõi mở, thẳng thắn, xinh đẹp như bông hoa tuyết, nhưng sau khi La Lập Phàm bị giết, nguy hiểm rình rập xung quanh, thì cô ấy dần suy sụp. Là đáng trách hay sao?

Chính tôi cũng đã gần như suy sụp.

Khoảng giờ này hôm trước, tôi bị nhức đầu và dồn nén mọi bề rồi ngủ lịm đi rất lâu, trong thời gian đó đã xảy ra những gì? Thành Lộ mất tích, tôi mộng du.

Và chợt chờn mơ thấy bao nhiêu chuyện cũ.

Chương 32: Mang vạ do tìm kho báu

Trong mơ, tôi nhớ về một buổi chiều đầu thu, trong một phòng họp trên khu nhà gác của công an Giang Kinh, đội trưởng đội cảnh sát hình sự Ba Du Sinh - người thầy tôi hằng kính trọng - nghiêm sắc mặt bảo tôi: cô biết những gì thì nói cả ra, có sao nói vậy; họ chỉ điều tra, chứ không phải là thẩm vấn, cô không phải nghi phạm.

Hai nam giới bước vào, không mặc sắc phục công an, họ mặc âu phục đen, chất vải khá tốt, một người tuổi ngoài 40, người kia chừng 27-28, cười tươi nhưng nghiêm túc. Họ tự giới thiệu, một anh là trưởng phòng Vương, anh kia họ Cao, cùng từ Bắc Kinh đến, làm việc ở một đơn vị đặc biệt chuyên phòng chống trộm cắp và buôn lậu cổ vật.

Tôi lập tức hiểu ra họ gặp tôi vì mục đích gì.

Hồi mùa hè tôi bị cuốn vào một vụ án lớn, toàn bộ vụ án có liên quan đến một truyền thuyết xa xưa ở Giang Kinh. Truyền thuyết nói rằng ở đáy hồ Chiêu Dương cất giấu một kho báu khổng lồ của Tể tướng Bá Nhan thời Nguyên. Bản đồ nơi giấu của vẽ trên hai mảnh da thuộc, tôi đã dùng cách đặc biệt chồng khít hai tấm bản đồ lên, nhận ra tuyến đường đi tìm kho báu. Để có thể dụ bọn tội phạm đang thêm nhỏ dãi lộ mặt ra, nhằm tháo gỡ một loạt vụ án cũ có thể liên quan đến việc tìm kiếm kho báu, tôi và vài cao thủ bơi lặn tập hợp thành “tổ săn kho báu”, danh nghĩa là lặn tìm kho báu nhưng thực chất là nhằm dụ rã ra khỏi hang. Thực ra tôi không tin những chuyện đồn đại về hang giấu của hư cấu hão huyền, bịa đặt như thế, cho nên tôi chuẩn bị sẵn một vài cái túi bên trong đựng đá nặng chịch, với ý định những cái túi “của cải phi nghĩa” ấy sẽ thu hút bọn tội phạm ra tay với chúng tôi. Nào có ai ngờ, chúng tôi lại vô tình tìm ra báu vật thật. Vì giữ an toàn, vì muốn chắc chắn, tôi đã thuyết phục các bạn trong “tổ săn kho báu” không vội lấy báu vật làm gì, cứ tay không bơi trở về đã; chúng tôi chỉ mang theo những cái túi đen đựng đá. Bọn tội phạm quả nhiên xuất hiện, “cướp của” chứ không bắt người đưa đi tra khảo để tìm nơi giấu của. Vì trước đó tôi đã “móc nối” với công an Giang Kinh, nên họ mai phục và tóm gọn cả lũ tội phạm kia.

Sau khi câu chuyện lắng xuống, thợ lặn của sở công an cùng tôi lặn xuống cái hang giấu của thì mới phát hiện ra kho báu đã không cánh mà bay.

Chỉ còn cách dùng câu cổ ngữ “Bọ ngựa rình bắt con ve, nào ngờ chim sẻ kè kè sau lưng” mà giải thích vậy.

Tôi nghĩ đến một điều: có người trong tổ săn khi báu đã “biến chất”, muốn ăn mảnh, nên đã tổ chức một tổ lặn khác bám theo chúng tôi, sau khi chúng tôi phát hiện ra kho báu rồi ra về tay không, “chim sẻ” là chúng sẽ mò vào hang nấp kho báu đi. Tất nhiên không có thành viên nào trong tổ chúng tôi thừa nhận cả.

Tôi bình tĩnh trình bày lại chuyện đó nhiều lần, hai anh cảnh sát trên Bộ Công an không tỏ thái độ gì nhưng tôi biết họ vẫn rất nghi ngờ.

Anh Cao hỏi: “Cô nên nhớ hôm đó ca-nô của công an tiếp ứng cho các cô cậu, nếu cô nói sau đó bọn khác lén lặn xuống lấy mất, thì rất dễ bị công an phát hiện ra, đúng chưa?”

Tôi nghĩ ngợi, nói: “Kể cũng khó nói chắc, nếu họ có kế hoạch chu đáo thì họ không thể bị phát hiện.”

Anh ta nhướng mày: “Cô thử nói xem?”

“Châu báu để trong một cái hòm to, chúng có thể sỏ vào những cái túi, rồi giấu rải rác ở một số khe đá bên dưới đảo Hồ Tâm, đánh dấu lại; chờ khi tình hình lắng xuống sẽ xuống lấy sau. Chúng lặn, sẽ tránh được công an đi tuần trên hồ, rồi lên đảo từ bất kỳ chỗ nào; đảo thì không bị công an phong tỏa.” Những điều này, trước đó tôi đã từng nghĩ đến.

Trưởng phòng Vương nói: “Rất khá, cô nghĩ tỉ mỉ lắm. Đội trưởng Ba Du Sinh nhận xét cô có năng lực suy nghĩ rất thấu đáo.”

Tôi sững sờ, liệu anh ấy có ám chỉ điều gì không?

Quả nhiên anh Cao lại hỏi tôi: “Cô có thể tính toán đâu ra đấy, liệu... có ai biết được cách nghĩ của cô không?”

Tôi lạnh lùng trả lời: “Tôi không nói với bất cứ ai về khả năng này.” Tôi bỗng nhận ra tôi đã tự đưa mình vào ngõ cụt.

“Vậy là chỉ cô mới có khả năng thực hiện cái kế hoạch chặt chẽ này, đúng không?”

Tôi cố giữ bình tĩnh: “Tôi nghĩ, các anh trước khi giả thiết như thế thì nên làm rõ một điều này: phát hiện ra kho báu chỉ là vô tình, xưa nay có vô số người mong tìm ra kho báu ấy, bơi lặn cũng rất giỏi, tài lực nhân lực không thiếu, nhưng suốt 500 năm qua không tìm thấy, còn tôi, tôi vốn không định thử vận may gì cả. Đó hoàn toàn là ngẫu nhiên. Nếu tôi định lấy ỉnh, ỉm đi, thì tôi hoàn toàn có thể công bố với người đời rằng tôi cũng như bao người trong suốt 500 năm qua không tìm thấy gì hết, thì ai dám không tin? Tại gì tôi phải hợp tác với công an để chuốc lấy phiền hà?”

Trưởng phòng Vương cười nói: “Có lý. Nhưng nên nhớ lúc đó có cả “tổ sỏ sắn” gồm 6 người đúng không? Có lẽ cô sẽ công bố với người đời rằng không tìm thấy gì hết, nhưng 5 thành viên kia, khôn dại khác nhau, nhân cách tốt xấu khác nhau, có chắc họ cũng không công bố không? Mặt khác, 6 người chia đều một hòm của cải, rất khó với 2-3 người chia nhau. Cho nên, liệu có khả năng này không: cô đang hoang nói cho công an biết, nhưng các tổ viên kia hậm hực hoặc nghĩ cô chỉ giả vờ đứng đắn nhưng không làm gì được cô; còn cô lại hợp tác với hai thành viên thân thiết, khi chuyện bên ngoài hồ đang âm ỉ thì họ lặn xuống thực thi kế hoạch như cách nghĩ của cô vừa nói không?”

Hợp tình và hợp lý. Dù rất tức giận, tôi cũng phải công nhận điều này.

Tôi nhặt nhẻo nói: “Giả thiết của các anh có lẽ rất hợp lý, nhưng tôi không làm thế. Tôi tin rằng nếu đã có chứng cứ cụ thể thì các anh khỏi cần nhần nại nói chuyện với tôi như thế này.”

Anh Cao nói: “Đúng thế. Chúng tôi chỉ trao đổi với cô thôi. Cô có thể nói đôi điều về tình hình gia đình không?”

Tôi nghĩ bụng cần gì phải thế, các anh có gì mà chẳng biết? Nhưng tôi cũng vẫn nói: “Tôi độc thân, cha tôi mất khi tôi đang học lớp 11, mẹ tôi làm kế toán ở mỏ sắt Xích Hà. Sau khi cha tôi mất, bà nghỉ làm vài năm, gần đây mới lại đi làm.”

“Tôi đoán rằng tình hình kinh tế gia đình cô không mấy sung túc?” Anh Cao hỏi.

Tôi gật đầu: “Đúng thế. Khi cha tôi còn sống, cơ quan trợ giúp gia đình tôi khá nhiều, nhưng vẫn không thể coi là khá giả gì.”

“Nhưng tại sao tôi nghe nói có người lái xe hạng sang đến trường gặp gỡ cô? Tại sao cô đăng ký với Ban kinh doanh Ngân hàng Trung Quốc đặt tại đại học Giang Kinh để xin đặt kết bảo hiểm cá nhân? Cô có thể chia sẻ trong kết ấy chứa những gì không?”

Thật quá đáng. Tôi hít sâu, hơi nhắm mắt, sau khi thật sự bình tĩnh trở lại tôi nói: “Người đi xe sang trọng ấy là bạn tôi. Trong kết bảo hiểm có sỏ dây chuyền nam kim cương Tiffany, tôi không biết giá trị bao nhiêu, chắc là rất đắt. Là quà sinh nhật có người tặng tôi, tôi biết nó rất quý nhưng không thể từ chối, và cũng không tiện đeo nó hằng ngày, đành lập kết bảo hiểm ở ngân hàng để cất đi vậy.”

“Ai tặng cô? Chúng tôi có thể đi xác minh được chứ?”

Tôi nghĩ ngợi, rồi đáp: “Một bác cao tuổi tên là Quảng Cảnh Huy, trong vụ án lớn xảy ra mà các anh cũng rất quan tâm, tôi quen bác ấy, bác ấy nhận tôi làm con nuôi. Người đi xe sang trọng đến trường thăm tôi cũng là bác ấy.”

Những cảnh trong mơ hoàn toàn giống với mọi thực tế xảy ra.

Ai cũng có lúc nằm mơ, và biết rằng dù cảnh trong mơ cứ y như thật thì vẫn không phải là bản sao của thực tế.

Vấn đề này làm tôi rối trí, mấy ngày gần đây không rồi để nghĩ ngợi phân tích tại sao các cảnh xảy ra ở Sở Công an lại tái hiện trong mơ như vậy.

Và tại sao vào lúc này dường như tất cả đang dần trở nên rõ ràng?

Tuy đang mệt rũ, bụng đói meo, miệng khô cháy, nhưng chứng nhức đầu thì lại đang đỡ dần.

Lúc này tôi cần một cốc trà nóng. Không, phải là trà nóng pha trong cái cốc giữ nhiệt của cha tôi để lại.

Tôi chợt nhớ ra cái cốc ấy vẫn để ở ngôi nhà gỗ mà bọn linh miêu đang lảng vảng.

Tôi lại nhớ đến ngày hôm đó... cách đây mấy ngày nhỉ? Ba hay bốn ngày? Sau khi vào ở ngôi nhà gỗ, tôi pha ngay ỉnh cốc trà; tôi có thói quen uống trà, trà giúp đầu óc tỉnh táo, sinh lực dồi dào. Tối hôm đó đi hát Karaoke, tôi rất tỉnh táo phấn chấn. Nhưng không lâu sau đó những cơn đau đầu thỉnh thoảng kéo đến quấy rầy tôi, tôi đã dùng đủ cách, ngủ, vận động, ăn thật nhiều... nhưng vẫn bị nhức đầu; bí quá, tôi tắc lưỡi bỏ luôn uống trà.

Hậu quả là đầu càng nhức dữ dội hơn.

Tôi lại mắc thêm chứng ngủ ly bì rất tệ, tỉnh lại rồi mới biết mình bị mộng du và mất trí nhớ.

Sau khi đi khỏi căn nhà gỗ ấy thì tình hình bắt đầu biến chuyển, tôi bớt hẳn nhức đầu, liệu có phải là ngẫu nhiên không? Tôi còn dần được nhiều cảnh trong mơ đêm qua. Không phải về bộ mặt quỷ trên tấm ảnh hoặc về Thành Lộ mất tích.

Đám châu báu Bá Nhan đang ở đâu?

Lúc này dường như tôi có thể khẳng định có người hỏi tôi trong mơ.

Trí nhớ là thứ vừa thú vị vừa làm khổ người ta. Đôi khi ta đã rất cố gắng nhưng nó cứ như chơi trốn tìm với ta; lúc khác, vô tình, nó lại cho ta biết những bí mật sâu kín nhất.

Tôi chấp chờn đi vào giấc ngủ. Tôi rất mong trong mơ tôi sẽ thoát khỏi hiện thực tàn khốc lúc này, tôi có thể nhìn thấy người chị họ chưa kịp chào tạm biệt tôi. Chị Thành Lộ hãy cho em biết chị đi đâu rồi? hoặc ai đã hại chị?

Một tiếng gọi rít lên.

Tôi lập tức tỉnh lại. Hân Nghi.

20. Chương 33

Chương 33: Càn khôn trong tranh

Trong bóng tối, không thể biết Hân Nghi tỉnh hay đang ngủ mê, tôi khẽ gọi: “Hân Nghi, Hân Nghi đừng sợ, tất cả vẫn ổn.”

Giản Tự Viễn lên tiếng: “Liệu có để cho người ta ngủ yên không đây?”

Cốc Y Dương bật đèn pin, gian hầm có ánh sáng, tôi có thể nhìn thấy Hân Nghi đang mở mắt to, ánh mắt tuyệt vọng, cô nói: “Đúng cô ấy, Thành Lộ. Tôi nhìn thấy cô ấy.”

Giản Tự Viễn nói: “Hân Nghi, vào lúc này em nên cứng cổ lên.”

“Anh bớt lời đi được không?” Cốc Y Dương cắt ngang. Anh soi đèn pin một lượt rồi nhẹ nhàng nói: “Hân Nghi, ở đây chỉ có bốn chúng ta, đâu có ai khác?”

Tôi nói: “Chắc Hân Nghi vừa rồi ngủ mê...”

“Không. Tôi nhìn thấy Thành Lộ nói chuyện với cậu, lẽ nào cậu không biết? Cô ta đứng chỗ kia, cô ta còn vuốt má cậu...” Hân Nghi gần như sắp òa khóc.

Tôi ôm choàng lấy cô: “Tôi không nhớ mình nói chuyện với chị ấy, có lẽ tôi ứ ớ nói mê cũng nên. Cậu chịu khó nghĩ đi. Ở đây chỉ có bốn chúng ta thôi, đúng thế.”

“Thế thì cậu nói xem, Thành Lộ có thể đi đâu? Chúng ta toàn phân tích ai giết La Lập Phàm mà không phỏng đoán gì về tung tích của Thành Lộ cả?” Hân Nghi nắm chặt tay tôi, tay cô đi gang mà tôi cảm thấy tay cô lạnh buốt.

Tôi không biết trả lời cô ra sao, đành nói: “Cậu đừng nghĩ nhiều, tiếp tục ngủ đi. Trời sáng thì chúng ta nghĩ cách xuống núi rồi báo công an. Chắc sự việc sẽ được sáng tỏ.”

“Liệu ta có sống mà xuống núi không?” Chẳng rõ đây có phải câu hỏi hay chỉ là Hân Nghi nói ra nỗi khiếp hãi trong lòng cô.

“Không có lý do gì để không thể.” Nhưng tôi lại thầm tự hỏi mình, mình tin được mấy phần?

Sau đó rất lâu không thấy Hân Nghi nói gì nữa, lại nghe thấy cả tiếng ngáy khe khẽ. Còn tôi thì không thể ngủ nổi, chỉ căng mắt nhìn bóng tối lạnh lùng, nghĩ đến câu hỏi của Hân Nghi.

Chúng tôi có còn sống mà xuống núi không?

Mấy hôm nay có quá nhiều chuyện không sao tưởng tượng nổi. Thời tiết đột biến, nhà khí tượng không dự báo nổi bão tuyết, chúng tôi tất nhiên không thể kiểm soát nổi đã đành nhưng người mất tích và người chết thì sao đây? Một điều rất tệ hại là trí nhớ của tôi liên quan đến vụ mất tích và người chết lại rất rời rạc chắp vá, không sao liên kết thành manh mối gì được.

Không. Không thể cứ tù mù mãi như thế này.

“Na Lan còn thức không đấy?” Cốc Y Dương bỗng hỏi.

Tôi nói: “Chắc anh định kể với em tại sao anh lại biết ngôi nhà gỗ này chứ gì? Lúc ban ngày anh còn do dự, giờ anh cho em biết sự thật đi?”

Cốc Y Dương thở dài: “Thứ lỗi cho anh... lúc đó anh không ngờ sự việc sẽ diễn biến nghiêm trọng...”

“Vì sự sinh tồn, chúng ta phải thành thật thẳng thắn với nhau. Có kẻ đang định giết chúng ta phải không?” Tôi hỏi.

“Nếu đã biết sự thật thì anh đâu có thể để chúng ta phải bị động như thế này? Nhưng anh biết, chắc chắn có liên quan đến ngôi nhà gỗ mà chúng ta thuê, có liên quan đến cái chết của Thạch Vi và An Hiểu.” Trong bóng tối nhận ra giọng anh dịch chuyển, anh đang xích lại gần tôi. “Bây giờ anh nói về nguồn cơn ban đầu của chuyến đi “nghỉ dưỡng” này.

“Em đã biết rồi, anh luôn không tin rằng An Hiểu tự sát, cũng giống như An Hiểu lúc đầu không tin Thạch Vi tự sát, cho nên anh bắt đầu gắng nhớ lại những điều anh biết. Khi An Hiểu thoát khỏi trạng thái người thực vật, bước đầu có phản xạ, rồi nằm viện, mỗi lần đến thăm, anh đều cùng cô ấy chơi trò chơi, nhằm kích thích các giác quan để chóng bình phục. Đó là kỹ năng mà một vị bác sĩ thần kinh ở Bắc Kinh dạy anh. Cách thức rất đơn giản: anh nói thật chậm, từng chữ một, anh nêu một câu hỏi; sau đó bảo cô ấy hãy gắng trả lời, há to miệng càng tốt, và đừng lo rằng anh không nghe thấy. Mở đầu là các câu hỏi rất đơn giản, ví dụ em tên là gì, bao nhiêu tuổi, em thích bài hát của ai... Thoạt đầu cô ấy nghe rất chật vật chứ đừng nói là trả lời; nhưng dần dần, nhìn ánh mắt cô ấy có thể biết cô ấy đã hiểu câu hỏi và đang cố nghĩ

để trả lời. Hồi đó nếu ai vào bệnh viện số Thẩm Dương gặp anh, thì cứ vào thẳng buồng bệnh sẽ thấy anh đang nói chuyện với cô ấy, ghé miệng và tai cô ấy.

“Khi cô ấy đã chuyển biến khá nhiều thì trở về nhà dưỡng bệnh. Một hôm anh nêu câu hỏi bấy lâu anh vẫn bức xúc: có người hại em phải không? Anh nhớ rất rõ An Hiểu đang bình tĩnh bỗng tỏ ra rất sợ hãi, ngực phập phồng, chắc chắn là chưa thể tiếp nhận câu hỏi này. Anh thật vô ý, anh thấy sợ và luôn miệng xin lỗi. Sau đó ánh mắt cô ấy trở nên xa vắng. Anh đoán rằng nếu bị treo cổ hãm hại thì chưa chắc An Hiểu đã nhớ được chi tiết sự việc, và chưa chắc đã biết hung thủ là ai.”

“Sau một thời gian nữa, có lần anh đến thăm, thấy cô ấy đã bình phục rất nhiều, có thể ngồi tựa đầu giường chia tay ra bắt tay anh. Anh hỏi “Em ăn cơm chưa?”. Cô ấy trả lời “Ăn cơm rồi” bằng một giọng cực khẽ, nếu anh không ghé tai sát miệng cô ấy thì không thể nghe ra. Anh rất xúc động, vì đó là lần đầu tiên An Hiểu nói được, dù giọng rất yếu. hôm đó là một cột mốc đáng nhớ, anh lập tức gọi điện cho bác sĩ ở Thẩm Dương vừa qua điều trị cho cô ấy. Ánh mắt An Hiểu lúc đó hết sức ân cần, hình như rất muốn nói với anh điều gì đó. Anh bèn hỏi em đang nghĩ gì, An Hiểu trả lời, chỉ bằng một tiếng, một âm. Thật không ngờ, đó là âm thanh cuối cùng mà cô ấy nói với anh.” Cốc Y Dương ghen ngào.

Tôi đưa tay ra chạm lên vai anh, khẽ nắn.. chẳng rõ dưới lớp áo dày xù anh có cảm giác hay không.

Tiếng cuối cùng mà An Hiểu nói với Cốc Y Dương chắc phải liên quan đến mọi chuyện mấy hôm nay.

Sau một hồi lâu, Cốc Y Dương mới nói: “Cô ấy nói là “Hoa”.

“Hoa?”

“Thoạt đầu anh tưởng An Hiểu nói “hoa” là bông hoa, vì cô ấy vốn rất thích hoa, nữ giới nói chung đều thích hoa, nên anh không để ý, chỉ nghĩ lần sau đến thăm sẽ mua tặng An Hiểu một bó hoa hồng thật đẹp, thật không ngờ đó là lần cuối cùng anh gặp cô ấy. Ngày cuối tuần trôi qua, anh trở lại Bắc Kinh được hai hôm thì nghe tin An Hiểu đã rạch cổ tay tự tử. Anh gần như phát điên, rồi vội trở về huyện lỵ - dịp đó gia đình An Hiểu đã chuyển lên huyện - rồi vào ngay công an huyện trình báo, yêu cầu công an điều tra sự việc, An Hiểu không thể tự tử. Nhưng không có một chứng cứ nào cho thấy An Hiểu bị sát hại cả, dịp đó cô ấy đã làm được một số động tác đơn giản, cầm cái kéo là chuyện được nhiên; ở hiện trường không có dấu hiệu gì đáng ngờ; mấy năm rồi An Hiểu nằm liệt giường, chẳng va chạm xích mích với ai.”

“Kể từ đó, anh vẫn luôn cho rằng An Hiểu bị hại, anh muốn tự mình đi tìm sự thật, nhưng biết bắt đầu từ đâu? Không có một manh mối nào hết. An Hiểu từ khi bắt đầu bình phục cho đến khi bọn anh gặp mặt lần cuối, cô ấy chỉ nói độc một chữ. Anh nghĩ rất nhiều, chữ “hoa” có liên quan gì đến cái chết của cô ấy? đương nhiên, vắt óc suy nghĩ mãi vẫn không thể tìm ra một mối liên hệ nào.

“Sau một thời gian dài, anh bắt đầu suy nghĩ về mối liên hệ giữa hai cái chết của An Hiểu và Thạch Vi. Nơi An Hiểu lúc trước treo cổ cũng là nơi Thạch Vi đã từng treo cổ - ngôi nhà gỗ. Khi còn sống, hai người rất thân nhau. Và Thạch Vi treo cổ cũng được kết luận là tự sát không có dấu hiệu nào khác. Khả năng duy nhất là cách giải thích của một vài nhà tâm lý học: An Hiểu bị cái chết của bạn thân Thạch Vi tác động mạnh, tạo nên một thứ ám thị tâm lý gì đó, rồi dẫn đến tự sát.”

“Anh đầu đầu suy nghĩ mãi, cho đến một hôm anh nghĩ đến khả năng này: nếu tách bạch ra để xét thì chữ “hoa” của An Hiểu nói hoàn toàn vô nghĩa, nhưng nếu liên hệ với Thạch Vi thì lại có chút ý nghĩa. Thạch Vi là nữ sinh có năng khiếu nghệ thuật nhất trường trung học, có sở trường hội họa, đang chuẩn bị thi vào học viện mỹ thuật, thế thì chữ “hoa” này có phải là chữ “Họa” không? Nó chỉ là một giả thiết, nhưng giả thiết này đã đưa anh đến đây.”

Cốc Y Dương không nói tiếp nữa. Tôi nghe thấy vài tiếng sột soạt. anh bật đèn pin, chiếu vào một tờ giấy đã mở ra, chắc anh luôn mang nó bên mình. “Em nhìn đây, có nhận ra điều gì không?”

Tôi cúi sát nhìn kỹ, đó là bức ký họa phong cảnh. Có thể nhận ra người vẽ rất có nghề, đường nét bay bổng cứng cáp, nếu bảo tôi làm chuyên gia bút tích học thì tôi sẽ đoán rằng, người vẽ nó rất tự tin và có chủ kiến. Phía trên cùng bức tranh là một ngôi nhà màu đen, chắc là ngôi nhà đen trong truyền thuyết, ở gần có vài cây thông cao vút, phía sau là sườn núi và rừng thông; phía xa trong bức tranh là một ngôi nhà gỗ màu trắng thấp thoáng ẩn hiện trong rừng cây.

“Có phải ngôi nhà đen là ngôi nhà gỗ mà Thạch Vi và An Hiểu đã treo cổ? Còn ngôi nhà trắng... lẽ nào là đây, ngôi nhà gỗ này? Tranh này do Thạch Vi vẽ?” Tôi kinh ngạc.

Cốc Y Dương nói: “Sau khi An Hiểu mất, cha mẹ cô ấy cho phép anh vào phòng cô ấy sắp xếp lại các di vật. Bức tranh này nằm trong cuốn album của An Hiểu, kẹp ở trang dán ảnh chụp chung của An Hiểu và Thạch Vi. Cho nên anh đoán rằng bức tranh này là tác phẩm của Thạch Vi. Sau đó anh hỏi cha mẹ An Hiểu, biết rằng cô ấy đã từng sang nhà họ Thạch sắp xếp lại các di vật của Thạch Vi. Anh đoán rằng, cũng giống anh, An Hiểu khi sắp xếp lại cũng đang muốn tìm đầu mối.”

“Lúc đầu anh không mấy chú ý đến bức tranh này. An Hiểu sưu tầm bức tranh của người bạn thân đã khuất là chuyện bình thường, dù có liên quan đến “ngôi nhà nhỏ màu đen” cũng chẳng có gì là lạ, vì Thạch Vi chết ở đó, ba người bọn anh cũng từng đến đó “thăm hiem”, ai cũng nhớ rất rõ. Cho nên Thạch Vi có ấn tượng sâu sắc rồi vẽ nên bức tranh cũng phải thôi. Anh thậm chí không bận tâm đến ngôi nhà trắng, vì trong núi không chỉ có một, hai ngôi nhà như thế. Nhưng rồi anh nghĩ, Thạch Vi và An Hiểu quen thân nhau từ nhỏ, anh từng nghe cả hai nói rằng từ hồi tiểu học họ đã hay vẽ tranh để thông tin cho nhau, ví dụ, khi ngồi trên lớp, muốn nói cho nhau một bí mật nào đó nhưng không muốn để cô giáo hoặc các bạn biết thì họ vẽ tranh, chứ không viết chữ, ví dụ đến giờ ra chơi sẽ chơi nhảy dây hoặc đá cầu, tan học sẽ về nhà ai làm bài tập. Lên trung học thì họ càng hay vẽ tranh để trêu một bạn nam nào đó. Cho nên anh nghĩ, liệu bức tranh này có phải điều bí mật mà Thạch Vi để lại cho An Hiểu không? Rồi một hôm nghiên cứu thật kỹ, anh đã tìm ra nhiều nghi vấn.”

Ngón tay Cốc Y Dương chỉ vào phía sau ngôi nhà màu đen rồi vạch ngoằn ngoèo lên phía trên. Tôi nhận ra giữa rất nhiều nét bút chì đủ hướng, có một nét rất mảnh, đứt quãng kéo từ ngôi nhà đen đến ngôi nhà trắng.

Tôi khẽ nói: “Chỉ là bức ký họa phong cảnh, và là một tấm bản đồ.”

“Anh cũng có kết luận như thế, nên mới đoán xem liệu cái chết của Thạch Vi và An Hiểu có liên quan đến hai ngôi nhà này không. Anh được biết ngôi nhà đen đã bị cải tạo thành biệt thự, một hôm cuối tuần anh đến đó khảo sát và nhận ra ngôi nhà trắng thì vẫn còn nguyên; anh đã xem kỹ ngôi nhà này mà không phát hiện ra đầu mối gì lạ. Rồi lại nghĩ, thỉnh thoảng vẫn thấy nhân viên phục vụ ra vào nhà này, nếu họ thấy anh thập thò ở đây thì dở, cho nên anh nghĩ ra kế hoạch thuê ngôi nhà gỗ được cải tạo từ ngôi nhà đen, đến đây “nghỉ dưỡng” để nhân đó nghiên cứu ngôi nhà trắng. Giờ mới biết kế hoạch của mình thật ngu xuẩn. Ban ngày, sợ sẽ chạm trán ai đó, cho nên hai ngày đầu mới đến, mỗi tối anh dành ít nhất 2 tiếng để đến ngôi nhà trắng này lục tìm. Anh từng kiểm tra từng tác của gian hầm này, nhưng không phát hiện được gì. Mấy ngày vừa qua, nhất là kể từ lúc Thành Lộ mất tích, suốt ngày anh thấy mình như húc vào tường đá, hậm hực vô ích với những tấm ván ken rất khít, anh thất bại thảm hại.”

Tôi nói: “Thảo nào anh mang theo cả chiếc đèn pin cực mạnh. Em cứ tưởng chỉ người ưa kích thích như em mới luôn đem theo nó.” Sau khi Na Lan thoát khỏi “vụ án 5 xác chết”, mục 1 của “bách khoa đời sống Na Lan” nên viết là “luôn đem theo đèn pin.”

Cốc Y Dương hơi ngạc nhiên: “Thì ra em quan sát cũng rất tỉ mỉ... tất nhiên cũng không có gì là lạ, vì em luôn là người thích quan sát, không nhẹ dạ cả tin. Thảo nào, La Lập Phàm chế, em cũng nghi ngờ cả anh.”

Tôi nói: “Em nghi ngờ tất cả mọi người, kể cả em.” Tôi nghĩ một chút rồi nêu ví dụ: “Có lẽ anh không biết, đêm Thành Lộ mất tích, em đã mộng du rồi trèo lên gian gác nhỏ, cho nên em không thể chứng minh 100% mình luôn tỉnh táo.”

“Sao em biết chính mình mộng du?”

“Hân Nghi và Giản Tự Viễn đã nhìn thấy.” Tôi thở dài. “Hân Nghi vừa nói thấy em và Thành Lộ nói chuyện, nhưng chính em không biết gì hết, chắc lúc này đang mộng du.”

Cốc Y Dương hơi do dự, rồi nói: “Anh cũng nghe thấy em và Thành Lộ nói chuyện.”

21. Chương 34

Chương 34: Tiếng bước chân trên đỉnh đầu

Tôi kinh ngạc: “Thì ra là thật ư? Trời ơi, lẽ nào Thành Lộ đang ở quanh đây? Không thể có chuyện đó.” Tôi bất giác đưa tay bịt tai Hân Nghi, sợ cô ấy nghe thấy.

Cốc Y Dương nói: “Nói đùa đấy. Vừa nãy chúng ta đều nhìn rồi, làm gì có Thành Lộ nào?”

“Thế thì em đang nói chuyện với ai? Sao anh lại nghe thấy tiếng Thành Lộ?”

“Chắc em không thể quên cái truyền thuyết mà An Hiểu rất tin ấy? Trong miền rừng núi quái dị, vào một lúc thích hợp, có thể nhìn thấy người đã chết...”

Tôi “hừ” và cắt ngang: “Chỉ nói đùa. Ai bảo là Thành Lộ đã chết?”

“Vậy em giải thích xem tại sao cô ấy mất hút lâu thế? Thời tiết này nếu lang thang ở ngoài thì có sống nổi không? Và chuyện An Hiểu đến ngôi nhà đen nhìn thấy “hồn ma Thạch Vi”, rồi cũng suýt chết treo, sẽ phải giải thích sao?”

“Chẳng lẽ...” Tôi hoàn toàn rối trí.

“Liệu có phải lúc này em nằm mơ gặp và nói chuyện với Thành Lộ, giống như các truyện cổ tích vẫn nói là “báo mộng”?”

“Anh đọc quá nhiều lời bình sách của ông già Đan Điền Phương thì phải?” Tôi phản bác lại.

Cốc Y Dương nói: “Em cố nhớ lại xem trong mơ em nói chuyện với Thành Lộ không?”

Tôi im lặng, ngẫm nghĩ rất lâu rồi nói: “Không sao nhớ rõ được. Cố lục tìm mãi chỉ nhớ được một chữ “lạnh”, chị ấy nói “lạnh”. À, còn nói là “chết... trả thù”, chị ấy muốn trả thù kẻ đã hại mình.” Tôi rùng mình. “Lẽ nào... đúng là chị ấy bị hại? Và muốn trả thù ai?”

Cốc Y Dương trầm ngâm, suy nghĩ rất lung. “Có thể, cô ấy nói là mình đã trả thù.”

Tôi kinh hãi: “La Lập Phàm. Ý anh là La Lập Phàm chết là do Thành Lộ trả thù? Thành Lộ biến thành ác quỷ giết La Lập Phàm? Anh không cảm thấy rất hoang đường hay sao?”

“Anh rất muốn tin vào một cách giải thích dễ chịu hơn, nhưng chúng ta đang bế tắc? La Lập Phàm đang bình thường mà chết luôn được. Nếu không tin ở những cách giải thích hão huyền thì hung thủ phải nằm trong số chúng ta. Ai có thù sâu với La Lập Phàm đến thế? Giờ đây anh chỉ nghĩ đến một khả năng: La Lập Phàm hại Thành Lộ, oan hồn của Thành Lộ trả thù, giết La Lập Phàm. Hoặc ít ra oan hồn cô ấy cho rằng La Lập Phàm hại mình, cô ấy trả thù tất cả những kẻ đáng nghi...” Giọng cốc Y Dương hơi run run thì phải.

Tôi bưng miệng nói: “Thật đáng sợ, trên đời này lẽ nào có hồn ma, âm hồn...”

Cốc Y Dương khẽ nói: “Anh vốn cũng không tin nhưng những chuyện xảy ra mấy ngày qua, và những chuyện cũ về Thạch Vi, An Hiểu, khiến anh không thể không tin có một thế giới xa xôi...”

Đang nói dở anh bỗng ngừng bật, vì trên đầu, không xa, có một tiếng ‘két’ mở cửa ngôi nhà gỗ này.

Tôi hầu như tắc thở.

Lại một tiếng ‘két’ nữa, sau đó là tiếng đóng cửa.

Tiếp đó là tiếng bước chân lộp cộp. giày ủng. Có vẻ giống tiếng giày trượt tuyết hơn.

Hân Nghi ngồi bên tôi cũng run rẩy, hình như bị tiếng đồng hồ bất ngờ ấy đánh thức.

Tiếng bước chân chậm chậm, chắc người ấy đang đi khắp gian nhà. Để kiểm tra xem có dấu vết của người lạ vào đây không.

Tim tôi đập nhanh muốn chết nhưng đầu óc lại như đóng băng, tôi chỉ có thể nảy ra ý nghĩ: may quá, lúc này đã giấu ván trượt tuyết và gậy xuống hầm. Đã lấy chổi quét tuyết mà chúng tôi rũ khỏi người hất ra ngoài cửa, lại dùng cây chổi lau sạch mọi dấu vết.

Nhưng chúng tôi sợ cái gì nhỉ? Chúng tôi không làm chuyện gì sai trái, sao phải trốn tránh? Biết đâu, chỉ là một nhân viên khu nghỉ dưỡng chưa kịp xuống núi giống như Trương Cầm, người này sẽ trợ giúp và đưa chúng tôi xuống núi. Người này đến, tại sao chúng tôi phải run sợ?

Vì chúng tôi đã không tin ở vận may nữa, không tin rằng những chuyện tàn độc xảy ra quanh chúng tôi chỉ là ngẫu nhiên.

Riêng gã Giản Tự Viễn thì vẫn hỏi: “Hay là chúng ta thử liên hệ với người ta, biết đâu sẽ...”

Cốc Y Dương ngắt lời: “Biết đâu sẽ là mấy con linh miêu muốn đùa với anh.”

Giản Tự Viễn nín lặng.

Bước chân đã đi đến chỗ cuối cùng của gian nhà, dừng lại bên cửa hầm.

Thời gian như bị cái lạnh làm cho đông cứng, chúng tôi bị nỗi sợ hãi bất tận hành hạ kinh khủng.

Hân Nghi run cầm cập nắm chặt tay tôi. Tôi lo cô không chịu được nỗi sắp òa khóc.

Tiếng bước chân vang lên, đi xa khỏi cửa hầm.

Liệu người ấy có nhận ra chúng tôi đang ở trong này? Hoặc đã từng đến nhà này? Tôi xóa hết mọi dấu vết trước khi nhảy xuống đây, nhưng có đủ để xóa tan mối nghi ngờ của họ không?

Anh ta hoặc cô ta là ai?

Nhưng rõ ràng là người đó rất thông thuộc vùng rừng núi này nên mới có thể đêm khuya đi trên tuyết đến đây.

Mấy giờ rồi, giờ là đêm hay sắp sáng?

Tiếng bước chân lại đi đến cửa hầm, và dừng lại.

Hân Nghi càng run bần. Tôi ghé tai cô khẽ nói: “Đừng sợ. Chúng ta bốn người, hẳn chỉ có một, bốn chọi một không vấn đề gì.”

Nhưng liệu có phải chỉ có mình hẳn không?

Khoảng hai phút sau tiếng bước chân lại vang lên; hình như người ấy đang suy nghĩ rồi cho rằng không cần thiết phải mở cửa hầm ra.

Lại bước đi một vòng, rồi ‘kẹt’ mở cửa, sau đó là tiếng đóng cửa rất mạnh.

“Người nào thế...?” Giản Tự Viễn vừa nói đã bị Cốc Y Dương chồm đến bịt miệng.

Không ai có thể xác định người ấy đã đi hẳn chưa, biết đâu vẫn còn án ngữ ở ngoài cửa.

Có tiếng huýt sáo từ bên ngoài vọng vào, không nghe ra là làn điệu gì, dù là ai, chắc chắn tâm trạng người đó đang vui vẻ hơn hẳn chúng tôi. Tiếng huýt sao xa dần. Tôi nói: “Chúng ta phải đi khỏi đây thôi.”

“Đi? Đi đâu?” Giản Tự Viễn hỏi: “Tôi nghĩ bốn chúng ta cứ ngồi lại đây, rất đầm ấm.”

Hân Nghi bực mình: “Nếu anh cho rằng bốn chúng ta ăn ngủ bài tiết trong hầm này là đầm ấm thì anh cứ việc ở lại. Tôi tán thành với Na Lan, biến khỏi đây cho nhanh.”

Cốc Y Dương nói: “Mong sao đừng có ai mò đến đây nữa.”

“Tôi cho rằng chẳng mấy chốc sẽ lại có người đến, và không chỉ là một người đâu.” Tôi nói.

Giản Tự Viễn nói: “Cô lại ăn ốc nói mò rồi.”

“Lát nữa lên, anh sẽ nhận ra: tuy tôi đã quét sàn nhà, đem ván và gậy trượt tuyết xuống đây rồi, nhưng nếu ai có kinh nghiệm trinh sát, nhìn mặt sàn ẩm ướt sẽ không loại trừ khả năng chúng ta đã bước vào nhà.

Hắn đứng do dự mãi, chắc nghĩ rằng dưới hầm không chỉ có một người, cho nên hắn giả vờ như không phát hiện ra điều gì, bỏ đi.”

Giản Tự Viễn kêu lên: “Xem ra lúc này chúng ta tỏ ra quá yếu thế. Chúng ta bốn người, sao không xông lên đánh vỡ mặt hắn để làm quen xem sao? Sợ cóc gì?”

Cốc Y Dương nói: “Điều đó quá dễ hiểu, vì chúng ta không thể khẳng định bên ngoài có đồng bọn của hắn không, hoặc hắn có đem ba con linh miêu đến không, hắn có hung khí không?”

Tôi nói: “Nếu hắn lại đến nữa, chắc hắn đã chuẩn bị rất kỹ. Cho nên ta phải đi khỏi đây ngay. Ta nên bàn trước xem nên thế nào. Có ba khả năng: một là đi tìm ngôi nhà khác, hai là đi theo vết chân hoặc vết trượt của hắn, tìm bọn họ, ba là quay về ngôi nhà cũ.”

Cả gian hầm im phăng phắc. Lát sau Giản Tự Viễn nói: “Cả ba cách đều chẳng ra sao, đều rất không an toàn.”

“Vậy anh có sáng kiến gì, ngoại trừ cứ ngồi lì ở đây?” Tôi hỏi.

Giản Tự Viễn im thin thít.

Cốc Y Dương nói: “Nếu bám theo vị khách bí hiểm vừa rồi thì xác suất rủi ro rất lớn.”

Tôi nói: “Đúng là rất nguy hiểm, nhưng cũng có cái hay là có thể ta sẽ biết sự thật, và biết mình biết người nữa.”

“Con gái mà thạo binh pháp ra trò. Đáng phục thật.” Giản Tự Viễn cười nhạt.

“Vấn đề là tôi đoán rằng không phải người ấy đi bộ đến đây; muốn bám theo thì chỉ có Cốc Y Dương và Hân Nghi làm được; cũng tức là chúng ta buộc phải chia làm hai nhóm.” Tôi cảm thấy Hân Nghi đang run run.

Quả nhiên, Hân Nghi nói: “Không, không. Chúng ta không thể tách nhau ra.”

Cốc Y Dương nói: “Khẳng định là không thể làm vậy. Còn việc quay lại ngôi nhà cũ, cũng rất nguy hiểm. Có lẽ bọn linh miêu vẫn chờ chúng ta.”

“Tôi cảm thấy đúng là bọn linh miêu nhắm vào chúng ta; nhưng không phải chúng luôn túc trực ở ngôi nhà gỗ, mà là ngẫu nhiên viếng thăm vài lần; chủ nhân huấn luyện chúng làm sát thủ vào lúc cần thiết mà thôi. Khi Trương Cầm chưa xuất hiện thì chúng ta không phải mục tiêu sát hại, khi Trương Cầm xuất hiện thì tất cả đã thay đổi.” Tôi cũng lúng túng không thể nói rõ bây giờ nên đi đâu.

“Những chuyện xui xẻo chúng ta gặp, sao cô cứ đổ riệt cho em Trương Cầm đáng thương?” Giản Tự Viễn nói.

Tôi mặc kệ anh ta, nói tiếp: “Khi chúng ta đã trốn khỏi ngôi nhà gỗ, bọn linh miêu nhận ra “kế bỏ trống thành”, thì chủ nhân của chúng không cần bọn sát thủ linh miêu “ôm cây đợi thỏ” nữa, lý do rất đơn giản: vì chúng ta đã nhận ra ngôi nhà gỗ hết sức đáng sợ bèn bỏ trốn chạy ngay trong đêm, chúng ta không thể lại tự chui đầu vào rọ.”

Cốc Y Dương nói: “Nơi nguy hiểm nhất lại là nơi an toàn nhất, cho nên tôi tán thành quay lại ngôi nhà cũ, Hân Nghi nghĩ sao?”

Hân Nghi nói: “Nhưng tôi rất sợ quay về, La Lập Phàm và Trương Cầm đều chết ở đó. Tại sao ta không thể tìm một ngôi nhà khác?”

“Tất nhiên có thể, nhưng hơi mơ hồ. tôi có cảm theo bản đồ nhưng tìm phương hướng thì không dễ đâu. Chúng ta chưa từng đến, thậm chí chưa từng nhìn thấy ngôi nhà gỗ nào khác. Và nếu chúng ta đang đối mặt với không chỉ một người và ba con linh miêu, thì chắc chắn các ngôi nhà gỗ khác cũng nằm trong phạm vi lục soát của bọn họ; ta sẽ phải đối mặt với rủi ro càng lớn hơn.”

Giản Tự Viễn lắc đầu: “Nghe không xuôi tai. Cậu nói cứ như là giữa trời tuyết này có một đại đội đặc công đang đi tìm mấy kẻ thảo dân chúng ta? Tôi tán thành với Lan muội, hãy tìm một ngôi nhà khác an toàn hơn mà nghỉ chân; núi rừng thì mệnh mông, đâu có chuyện ngẫu nhiên bị người ta quấy rối lần nữa?”

Nếu cứ tranh chấp mãi thế này chỉ e tôi lại nhưc đầu mất thôi. Tôi nhượng bộ: “Được, thế thì ta đi tìm ngôi nhà khác. Nhưng trước hết phải đi khỏi đây, đừng làm những con cua trong giỏ nữa.” Tôi đứng dậy, bước đến đẩy cái nắp hầm lên.

Ánh sáng từ gian nhà bên trên hắt xuống, thì ra trời đã sáng.

Đáng buồn là bên ngoài gió mạnh tuyết rơi không có dấu hiệu giảm bớt; chỉ khác là bông tuyết đã nhỏ đi nhiều nhưng lại rơi rất mau, đua nhau trút xuống, lách cả vào cổ áo tôi.

Hai vết trượt tuyết rất rõ, lượn sang phải rồi đi tận đâu nữa không biết. Lúc này nếu tôi có đủ bộ dụng cụ, chắc chắn tôi sẽ không kìm nổi đuối theo xem sao.

Cốc Y Dương xem kỹ tấm bản đồ của khu nghỉ dưỡng mà tôi đem theo. Giản Tự Viễn cuối cùng cũng ra khỏi ngôi nhà, có vẻ vẫn còn lưu luyến tiếc rẻ, nghiêng ngó khắp chỗ, như đã có cơ hội nhìn rõ ngôi nhà và khung cảnh xung quanh. Tôi chợt nảy ra một ý: “Tôi nhớ là anh luôn mang bên mình chiếc máy ảnh gọn nhẹ thì phải?”

Giản Tự Viễn cười: “Muốn chụp kỷ niệm à? Em Lan phấn chấn thật.”

Quả nhiên anh ta lục túi lấy ra chiếc máy ảnh mi-ni, nói: “Cười lên.”

“Cười được à?” Tôi phát cáu. “Anh chụp toàn cảnh ngôi nhà gỗ này đi.”

“Để làm gì? Chỉ là ngôi nhà cũ nát xập xệ, không có giá trị nghệ thuật.” Nhưng anh ta vẫn một chụp một kiểu.

Tôi cũng không hiểu tại sao mình lại bảo anh ta chụp lại ngôi nhà gỗ này. Tôi đang thấp thoáng một ý nghĩ: điều cần nhất lúc này là phải ngồi xuống phân tích làm rõ các manh mối đang rối tung.

Giọng Cốc Y Dương vang lên phía sau: “Có thể đại khái nhận ra phương hướng rồi. Mọi người theo tôi.” Anh bắt đầu trượt tuyết.

Tôi có chú ý, thế là phải, đi theo hướng ngược lại với vết trượt tuyết còn lại trên mặt tuyết, tức là Cốc Y Dương có ý tránh hướng đi của nhân vật đêm qua mò đến đây.

22. Chương 35 + 36

Chương 35: Lại là căn gác thầy ma.

Sau hai tiếng đồng hồ, khi tôi cảm thấy khó mà cất thêm một bước nào nữa thì nhìn thấy một ngôi nhà gỗ ở ngay trước mặt. Nó rất giống ngôi nhà gỗ chúng tôi thuê, nóc nhà đọng lớp tuyết rất dày, có cảm giác ngôi nhà sắp bị đè bẹp dí. Nó im lặng đứng đó, mặc kệ gió tuyết tha hồ ngược đãi.

Giản Tự Viễn ‘hà hà’ rất khệnh khạng tự đắc, nói: “Tôi đã bảo mà. Chúng ta quyết định rất chuẩn. Thấy chưa, khung cảnh rất yên tĩnh hiền hòa. Nếu trong ngôi nhà có người thì vừa khéo để chúng ta kết bạn. Nếu không có ai thì ta vào uống nước, ăn uống, hưởng thụ lạc thú của chủ nhà.”

Tôi và Hàn Nghi đều lừ mắt nhìn anh ta. Mấy ngày như thế này thì còn có lạc thú cái quái gì ?

Bên ngoài ngôi nhà, tuyết trắng phau sạch sẽ, không một dấu chân, cứ như nhiều năm qua chẳng có ai bị làm phiền; được như thế tất nhiên là do tuyết lớn rơi suốt hai giờ vừa rồi tạo nên.

Cốc Y Dương tháo ván trượt tuyết ra, bước lên trước tiên gõ cửa. Không ai trả lời. Anh đẩy cửa, cửa khóa chặt. Chúng tôi vòng ra phía sau thì thấy một ô cửa sổ đang hé mở, kiểu cửa một cánh đẩy lên kéo xuống, nhìn biết ngay bên trong là nhà vệ sinh. Giản Tự Viễn xung phong trèo lên bậu cửa sổ đẩy cánh cửa lên rồi chui vào trong.

Một phút sau anh ta xuất hiện ở cửa ra vào, hai tay giang rộng, cười rất tươi: “Hoan nghênh các bạn của tôi. Một lần chi tiền được ở ngay hai ngôi biệt thự.”

Tôi lắc đầu cười ngán ngẩm: “Lúc này mà vẫn còn cười được? Anh đã xem kỹ chưa? Không có người chứ?”

Giản Tự Viễn chỉ vào phía sau lưng: “Chỉ biết rằng tôi đi từ nhà vệ sinh ra đến đây, giày ủng nện rất mạnh, không gặp ai hết.”

Bốn chúng tôi cùng đi khắp nhà một lượt, bên trong bố trí hệt như ngôi nhà chúng tôi đã thuê, bốn phòng ở đều không một bóng người. Tôi vòng ra phía sau, cố quan sát toàn cảnh. Giản Tự Viễn đặc ý nói: “Ha ha, vậy là đêm nay ta có thể mỗi người ngủ một phòng, khỏi phải cãi cọ tranh phòng với nhau.”

Hân Nghi nói luôn: “Tôi vẫn muốn ở chung với Na Lan.”

Tôi nói: “Tự Viễn, anh nói đùa à? Dù chỉ ngủ đây một đêm thì chúng ta vẫn phải ở một phòng. Tôi cho rằng chưa chắc nhà này chỉ có chúng ta là khách.”

Cả ba đều ngạc nhiên nhìn tôi. Tôi bước đến bên tủ tường, mở ra. Bên trong có hai va-li du lịch và một chiếc áo khoác. “Khách ở đây có thói quen luôn thu xếp rất ngăn nắp, trong nhà không để các thứ lặt vặt, trong toa-lét vẫn có đủ các đồ cần thiết, trên bàn bếp còn có mấy chén trà đã uống.”

Tôi dẫn mọi người sang xem kỹ ba gian phòng còn lại, tủ tường ở hai gian đều xếp ba-lô hành lý và quần áo; có gian còn thấy hai cuốn tiểu thuyết đặt trên bàn.

Giản Tự Viễn có vẻ hơi thất vọng: “Thế là chúng ta không thể một mình hưởng cả ngôi nhà này, nhưng cũng được, có thêm người thì cũng vui.”

Tôi lẩm bẩm: “Nhưng vấn đề là, tuyết lớn thế này, họ đi đâu nhỉ?”

Hân Nghi nói: “Hay là họ mê trượt tuyết quá. Trời này, ra quanh đây trượt tuyết việt dã rất sướng.”

Tôi nói: “Đúng là họ rất mê trượt tuyết nhưng hôm nay họ không đi trượt tuyết.” Tôi mở cửa gian nhà kho nhỏ nhỏ ở hành lang, bên trong có ba bộ ván và gậy trượt tuyết.

Mọi người im lặng, tin rằng ai cũng đang nghĩ như tôi: họ đi đâu?

Tôi bỗng có linh cảm chẳng lành. “Vẫn còn một chỗ nữa chúng ta chưa xem.”

Cốc Y Dương hơi kinh ngạc, rồi anh bước về phía cuối hành lang. Tôi đi theo ngay, bước đến chân cầu thang, Cốc Y Dương bỗng dừng lại, cúi xuống, nhìn một giọt hồng sẫm trên sàn gỗ.

Là giọt máu.

Trên cầu thang, bên thành cầu thang, một giọt, hai giọt, vô số giọt máu.

Lặp lại cảnh quen thuộc.

Sau lưng tôi, Hân Nghi hét lên kinh hãi.

“Gay rồi.” Giản Tự Viễn bưng miệng, lùi lại mấy bước, lùi xa cầu thang và những vết máu.

Cốc Y Dương hô lớn: “Mọi người mau cầm gậy trượt tuyết.” Rồi anh quay lại gian nhà kho vừa nãy lấy ra bốn cây gậy, mỗi người cầm một cây. Sau đó anh bước lên cầu thang. Tôi theo sát anh.

Cửa gian gác khép hờ, máu trong nhà lách qua chân cánh cửa chảy ra, đã khô đặc.

Từ từ đẩy cửa ra, nồng nặc mùi máu tanh, tôi vội đưa tay bịt mũi, ruột gan nhào cuộn lên dữ dội.

Gian gác tối om, Cốc Y Dương chiếu đèn pin rọi khắp. Tôi mong gian gác vẫn cứ tối om như cũ thì hơn. Trên sàn gác là ba xác người không còn nguyên thân. Tứ chi nát nhoét đầm đìa máu me, cơ thịt không còn, xương cốt trơ khấc. Quần áo của họ bị xé nát bươm; nhìn phần đầu còn lại có thể đoán ra: hai nam, một nữ; gồm đôi vợ chồng trung niên và cậu con trai độ tuổi học cấp III.

Cả ba cái xác có chung một đặc điểm: cổ đều bị xé nát như.

“Bọn linh miêu?” Tôi khẽ hỏi.

Cốc Y Dương gật đầu. Bọn linh miêu đã vào đây, chỉ không biết chúng có phải là ba con chúng tôi đã gặp không. Cốc Y Dương nói chúng là động vật quý hiếm nên khó tin rằng chúng lại có sẵn trong vùng núi rừng này, có lẽ vẫn là ba con ấy. Tôi biết rất ít về trình sát hình sự và pháp y nhưng cũng có thể nhận ra ba người này chết cách đây không lâu. Hay là chúng thất bại ở chỗ chúng tôi, đói bụng, bèn tìm đến đây kiếm mồi? Quan sát hiện trường, có thể đoán rằng ba người này phát hiện ra linh miêu xâm nhập bèn chạy lên gác ẩn nấp, nào ngờ bọn linh miêu rất tinh ranh vẫn tìm cách lọt vào được.

Tôi nói: “Chúng ta hãy xem đồng hành lý ở phòng họ, hình như họ có bốn thậm chí năm người, vậy hai người kia đâu?”

Cốc Y Dương nói: “Dù họ ở đâu, e vẫn là lành ít dữ nhiều.”

Chúng tôi đóng cửa gian gác rồi xuống cầu thang. Sắc mặt Hân Nghi và Giản Tự Viễn xám ngoét. Cốc Y Dương nói: “Là bọn linh miêu.”

Hân Nghi hỏi: “Tại sao lại thế, tại sao bọn linh miêu giết hại những người này?”

Giản Tự Viễn gất gỏng: “Tại sao cái gì nữa? Tại vì sinh tồn. Khắp nơi là tuyết, có gì mà ăn? Ăn thịt người là lựa chọn ngon lành nhất của chúng.”

Tôi nói: “E rằng không đơn giản thế đâu. Liệu có phải chủ nhân của chúng muốn chúng ta cho rằng bọn linh miêu có thể xuất hiện khắp nơi, chúng là động vật hoang dã? Rất có thể, kẻ đang truy sát chúng ta đã cố ý sát hại mấy người vô tội này, một là để cho linh miêu no bụng, hai là khiến chúng ta lơ là cảnh giác cũng nên? Mặt khác, nếu hẳn chỉ giết mấy người chúng ta, thì rất có thể cảnh sát sẽ chú ý điều tra phá án, cho nên gã chủ linh miêu bố trí chúng đến đây tàn sát. Và, sau này xác chúng ta bị phát hiện ra, thì cũng chỉ bị coi là tai nạn đơn thuần: linh miêu đói bụng, cắn chết nhiều người ở đây, cũng cắn chết nhiều người ở ngôi nhà gỗ chúng ta thuê. Và thế là tội ác vĩnh viễn chìm trong bóng tối.”

Hân Nghi rùng mình: “Vậy bây giờ chúng ta phải làm gì?”

Tôi nói: “Trước tiên ta phải ăn một chút đã.” Tôi bỗng thấy câu nói của mình thật nực cười, sau khi chứng kiến cảnh rừng rợn trên căn gác, tôi còn bụng dạ nào để ăn nữa? “Lúc này dù món ngon đến đâu cũng khó nuốt trôi, nhưng vì sinh tồn, chúng ta nên cố ăn một chút, sau đó lên đường.”

“Lên đường à? Đi đâu?” Giản Tự Viễn hỏi, có vẻ như không sao tin nổi.

Tôi nói: “Trở về ăn nhà gỗ của chúng ta.”

“Đầu cô đập mạch rồi à?” Giọng nữ cao của Giản Tự Viễn ré lên rồi chìm xuống đầy sợ hãi, trông anh ta thô bỉ đến cùng cực. “Cô nói, nơi nguy hiểm nhất lại là nơi an toàn nhất kia mà? Nơi này đã bị linh miêu tẩm máu, chúng sẽ không quay lại để ăn thịt người chết nữa, lẽ nào đây không phải nơi an toàn nhất? Tại sao phải trở về?”

Tôi cố giữ vẻ bình tĩnh ôn hòa: “Phán đoán của chúng ta cần luôn được điều chỉnh theo nhận thức về tình hình. Nếu ta cứ ở lại đây, thì có thể vừa khéo trúng kế của kẻ khác. Kẻ bố trí linh miêu đến đây hại người, hẳn mong chúng ta cho rằng linh miêu sẽ không trở lại nơi chúng đã ăn no bụng, nên nơi này sẽ an toàn, cứ việc mà ở. Còn bọn chúng, chẳng bao lâu nữa sẽ quay lại đây. Lúc này gã chủ và bọn linh miêu đang đi tuần trong núi, vừa tìm chúng ta vừa gây thêm cảnh kinh hoàng. Cho nên, dù nơi này hay ngôi nhà cũ đều không an toàn. Chúng ta chỉ nên dừng chân ở đây, ăn uống qua loa rồi tiếp tục lên đường. Bọn chúng luôn di chuyển thì chúng ta cũng di chuyển, nếu không thì rõ là ngồi chờ chết.”

Giản Tự Viễn cười khẩy: “Ngồi chờ chết, ngồi chờ chết. Câu này tôi nghe cả trăm lần rồi.”

“À...” Anh ta sững người. “Hân Nghi sao bỗng dưng biến đổi khác quá? Em vốn sợ trở về... vì ở đó có xác chết kia mà...”

Hân Nghi nói: “Ở đây không có xác chết hay sao? Nếu về, ít ra ở đó cũng quen hơn ở đây.”

Cốc Y Dương nói: “Nào, chúng ta ăn đã, ăn xong nghỉ một lát rồi lên đường.”

Giản Tự Viễn thở dài không nói gì nữa, lặng lẽ theo chúng tôi vào bếp. Ăn xong mấy bắp ngô mà Trương Cầm đem đến, Giản Tự Viễn mới nói: “Được, tôi cũng về theo, nhưng về rồi thì chúng ta không đi đâu nữa. Cứ chạy đi chạy lại mãi, tiêu hao sức lực nhiều quá rồi. Đi giữa trời tuyết, tốn ca-lo kinh khủng, chẳng khác gì tự sát.”

Tôi ngẫm nghĩ mấy câu anh ta nói, không phải không có lý. Bèn hỏi: “Anh có cách gì để chúng ta chống lại bọn linh miêu và tên hung thủ giấu mặt kia không?”

Giản Tự Viễn hơi nhếch mép, cười ruồi: “Ta cần lợi dụng tuyết để bắt thầy trò bọn linh miêu sập bẫy, tóm gọn.”

“Sập bẫy, tóm gọn?”

Giản Tự Viễn thò tay vào ba-lô Trương Cầm để lại, lấy ra một mớ dây thép cuộn tròn. “Nhìn đi, tôi tìm thấy nó trong đồng rác ngôi nhà gỗ. Cả cái này nữa.” Anh ta lại lấy ra một cái hộp vuông, mở ra, bên trong có kim, tuốc-nơ-vít, cờ-lê... “Các bảo bối này tôi cũng tìm thấy ở đó, kiếm chút vật liệu ngay ở đây nữa, ta sẽ bắt bọn linh miêu phải khốn đốn.”

Tôi bỗng cảm thấy Giản Tự Viễn là con người thật lạ lùng.

Chương 36: Giá trị của LV (1)

Tuyết vẫn rơi, rơi ít đi nhưng vẫn không có dấu hiệu ngừng lại. Chúng tôi tận dụng các bộ ván trượt tuyết của nạn nhân, đặc biệt Cốc Y Dương không phải đi đôi giày căng chặt của Trương Cầm nữa, nên đi đường khá thuận lợi. Tôi và Giản Tự Viễn là lính mới tập trượt tuyết một hai hôm, lần này coi như được tập huấn trượt tuyết vượt dã. Lần đầu lên dốc thấy chật vật, nhưng sau vài lần chúng tôi đã nắm được cách thức, đi nhanh hơn hẳn chân xỏ “giày tự tạo” ị ạch đi từng bước.

Đi được một quãng không xa, tôi hỏi Cốc Y Dương (anh nắm vững bản đồ và phương hướng.): “Liệu ta đi hướng này có đi qua khu vực Lê Vận Chi biến mất tối qua không?”

Cốc Y Dương nghĩ ngợi rồi nói: “Đi qua gần đó, hơi vòng một chút.” Giọng anh rất bình tĩnh, không chút ảo não của người vừa mất người yêu, tôi càng cảm thấy phán đoán của mình là đúng, anh và Lê Vận Chi không phải cặp tình nhân, nhưng cũng không đơn giản là thế vì anh chưa cho tôi câu trả lời thỏa đáng. Đã biết Lê Vận Chi mắc chứng hoang tưởng được yêu, một bệnh nhân tâm thần, tại sao anh lại cho cô ta tham gia chuyến “nghỉ dưỡng” nguy hiểm này, để cô ta cặp kè bên mình khiến sự việc càng trở nên phức tạp, thậm chí rất có thể sẽ mất mạng?

Hình như đoán ra tâm tư của tôi, Cốc Y Dương nói: “Có lẽ em không tin... giữa anh và Lê Vận Chi là một đôi tình nhân thật sự.”

Đúng thế, tôi không tin.

“Cô ấy là một trong các hộ lý chăm sóc An Hiểu, sau khi An Hiểu ra viện, cô ấy chủ động tiếp cận anh. Thoạt đầu anh không nghĩ gì, tạm không nói về An Hiểu cần bình phục, thực lòng anh vẫn luôn nghĩ đến em, anh không thể tiếp nhận bất cứ ai khác. Nhưng Lê Vận Chi không ngừng đeo bám anh, thậm chí về tận Bắc Kinh tìm anh, anh chỉ đối xử lịch sự, nói khéo để từ chối, cho đến khi An Hiểu qua đời.”

Tôi giật mình: “Anh nghi cô ta ư?”

“Đương nhiên không phải Vận Chi, vì khi An Hiểu “cửa cổ tay tự sát” thì cô ta đang ở Bắc Kinh tìm người giúp đỡ để chuyển về Bắc Kinh công tác. Không thể là cô ta.”

“Em vẫn không hiểu.”

Cốc Y Dương nói: “Anh không nghi ngờ cô ấy là hung thủ, nhưng cái chết của An Hiểu khiến anh nghi ngờ tất cả mọi người. Vận Chi rất tình cảm, an ủi anh, anh bỗng nhớ ra rằng, khi An Hiểu bắt đầu vào nằm viện số 2 Đại học Y Thẩm Dương thì cũng là lúc Vận Chi vừa được điều đến buồng bệnh An Hiểu làm hộ lý; sao lại trùng hợp như thế?”

“Điều động chuyển đổi nhân sự lúc nào chả có, nên không thể nói là trùng hợp. Anh nghi ngờ rằng Vận Chi xuất hiện, rồi si mê anh, có liên quan đến An Hiểu chứ gì?”

“Anh bèn rà soát lại, đúng là anh không nhớ nhầm, khi An Hiểu bắt đầu thoát khỏi tình trạng người thực vật, vào nằm viện thì Vận Chi được điều từ bệnh viện Nhân Dân số 5 Giang Kinh đến.” Cốc Y Dương ngoảnh nhìn, biết chắc Giản Tự Viễn và Hân Nghi không thể nghe thấy.

“Giang Kinh.” Tôi kinh ngạc. Các chuyện tiếp theo, không cần Cốc Y Dương nói nữa, tôi cơ bản đã đoán ra. Cốc Y Dương nghi ngờ lai lịch của Lê Vận Chi không rõ ràng, nên anh mới “yêu” cô ta nhằm phát hiện xem cô ta có liên quan đến cái chết của An Hiểu không. “Vậy là đến giờ anh vẫn chưa phát hiện ra những “sơ hở” của Lê Vận Chi? Và cũng không rõ cô ta có yêu anh thật không hay có ý đồ gì khác?”

Cốc Y Dương lắc đầu: “Hoặc là anh đã đoán nhầm hoàn toàn, hoặc là cô ấy giấu mình quá khéo. Anh đã tìm hiểu rất nhiều về cô ấy, thậm chí đã đi tận Hồ Nam gặp cha mẹ cô ấy. Cô ấy chỉ là cô gái bình thường, tốt nghiệp trường y tế, làm hộ lý ở Giang Kinh bốn năm; chuyển đến Thẩm Dương là vì bà ngoại đang ở Thẩm Dương, tuổi ngày càng cao, cô ấy có thể chăm sóc bà. Anh cũng đã gặp bà cụ, một người rất hiền từ.” Anh chỉ tay về phía trước: “Chỉ ở quanh đây.”

Tôi ngoảnh lại nói với Giản Tự Viễn và Hân Nghi. “Quãng này chúng ta trượt chậm thôi, để quan sát kỹ xem có dấu vết của Lê Vận Chi không.”

Giản Tự Viễn vẫn với tinh thần “hợp tác” như trước. “Dấu vết? Tuyết rơi suốt đêm và cả buổi sáng nữa, dù đào hố thì hố cũng bị tuyết lấp đầy rồi, anh còn đòi tìm thấy dấu vết sao?”

Hân Nghi nói: “Ta cứ chú ý thì cũng tốt chứ sao? Còn hơn là chỉ hay nói bừa.”

Tôi không chấp Giản Tự Viễn làm gì, chỉ nhìn khắp bốn phía. Cốc Y Dương và Hân Nghi cũng không ngớt ré sang trái rẽ sang phải, xem xét từng gốc cây tảng đá.

Hân Nghi trượt lên phía trước một quãng bỗng dừng lại, ngoái đầu hỏi Cốc Y Dương: “Anh cho rằng chỉ ở quanh đây à?”

Cốc Y Dương đáp: “Gần như là thế.”

Hân Nghi thở ra một hơi dài, nói: “Mong sao cô ta không sảy chân ở đây.”

Tôi đến bên Hân Nghi, giật mình.

Dưới chân chúng tôi là một cái dốc dựng đứng, bị tuyết phủ ngập, không rõ sâu chừng nào; tuy trên dốc có vài cây thông nhưng nếu bị ngã xuống dốc thì vẫn là lạnh ít dữ nhiều.

Giản Tự Viễn nói: “Cô ấy không gặp xui xẻo ở đây đâu. Cô ấy vẫn bám sau chúng ta mà. Chúng ta vẫn đi một lèo rất suôn sẻ. Nếu cô ta ngã thì chắc chắn phải kêu cứu chứ.”

Nhiều lúc tôi nghĩ Giản Tự Viễn ăn nói nhăng nhít chỉ là cố ý giả vờ ngô nghê, nên chẳng thiết bắt bẻ làm gì. Hân Nghi cười nhạt: “Chắc anh còn nhớ đêm qua anh đội mũ bị khăn thật chặt, gió thì mạnh như thế, nếu có ai kêu cứu thì anh có nghe thấy không?”

Giản Tự Viễn cứng lưỡi.

“Nhìn xem, cái gì kia?” Cốc Y Dương chỉ xuống dưới dốc.

“Cái gì là cái gì?” Giản Tự Viễn hỏi.

“Trên ngọn cây.”

Tôi neho mắt cố nhìn, rồi cũng nhận ra Cốc Y Dương chỉ cái gì. Cách chỗ chúng tôi đứng khoảng chục mét, trên ngọn cây thông mù có treo một vật gì đó màu nâu nhạt. Tuy bị tuyết phủ nhưng tôi vẫn nhận ra đó là cái ví da, tôi có thể khẳng định là của Lê Vận Chi. Có lẽ phụ nữ thường nhạy cảm với cái ví nên ngay lần đầu gặp Lê Vận Chi tôi đã chú ý đến cái ví của cô ấy - ví LV thường rất ấn tượng.

Tôi kinh ngạc kêu lên: “Là ví của Lê Vận Chi.” Lòng tôi thất lại: điều tôi lo lắng hình như đã xảy ra.

Hân Nghi cũng nhận ra: “Đúng, đúng là ví của cô ấy. Chắc chắn cô ấy biến mất ở chỗ này, có lẽ cô ấy chỉ ở cách đây không xa.”

Giản Tự Viễn cười nhạt: “Nên nói là xác cô ấy cách đây không xa mới đúng.”

Tôi nói: “Đừng nên kết luận quá sớm. Dù lỡ trượt chân ngã xuống thật, tuyết dày thế này chưa chắc đã bị thương nặng.”

“Chính vì tuyết dày, lại ở bên cây cối, có thể cô ấy bị lún rất sâu trong tuyết, không kịp kêu cứu.” Về mặt Cốc Y Dương thật nặng nề.

Hân Nghi nói: “Đó chỉ là có thể như vậy. Có lẽ chúng ta nên xuống đó tìm.”

“Nếu chúng ta muốn lại hy sinh vô ích thì có thể xuống tìm. Nếu không, thì nên đi khỏi đây.” Giọng Cốc Y Dương gần như vô cảm, có chăng chỉ là bản năng sinh tồn.

Khi mọi người đều xoay người lại, tôi nói: “Tôi muốn mượn cuộn dây thép của anh Tự Viễn.”

Giản Tự Viễn ngạc nhiên, rồi cũng hiểu ra: “Cô thích cái ví à?”

Tôi nói: “Lãng phí cái ví LV thì thật đáng tiếc.”

Giản Tự Viễn nhìn tôi đầy ngụ ý, tủm tỉm cười: “Tôi có thể lấy giúp cô, sau đó nên chia nhau như thế nào, ta sẽ bàn sau.”

Anh ta lục ba-lô lấy ra cuộn dây thép, nắn thử, nói: “Dùng để câu cái ví thì hơi mềm.” Anh ta gấp đoạn đầu dây thép làm ba lần, sai đó uốn thành cái móc. “Trừ phi cái ví đựng xi-măng, nếu không, nhất định sẽ ăn chắc.”

Rồi anh ta duỗi thẳng toàn bộ, ước thử thấy đầu móc còn cách ví một quãng, bèn lấy ra cuộn thùng nylon, đánh đai quanh bụng hai vòng, thắt cho chặt, sau đó đưa đầu dây thùng còn lại cho tôi, nói: “Mọi người kéo tôi lại. Tôi ngã xuống là chuyện vặt, nếu không lấy được cái ví LV thì tổn thất sẽ cực lớn.”

Hân Nghi lắc đầu: “Đồ hám tiền nhà anh, có cần thiết phải mạo hiểm như thế không?”

Giản Tự Viễn tháo bỏ bàn trượt tuyết, bước xuống dốc một đoạn, ngoái lại nhìn Hân Nghi, nói: “Em Hân Nghi không biết thật hay sao? Em Na Lan đâu có tầm tía cái ví.”

Hân Nghi nhìn tôi đầy nghi hoặc: “Anh ta đang nói gì thế?”

Tôi kéo căng sợi dây thùng, nói: “Chờ lát nữa sẽ biết ngay.”

Giản Tự Viễn bước thêm vài bước xuống dốc, trượt chân mấy lần, nhưng đã có tôi và Cốc Y Dương kéo chặt dây bảo hiểm, nếu không anh ta đã rơi xuống dốc bỏ mạng như chơi. Giản Tự Viễn quăng sợi dây thép lên ngọn cây thông, bị trượt vài lần, cuối cùng cũng khều được cái ví rơi xuống tuyết, tuyết dày đã giữ không cho nó bị trôi xuống vực. Giản Tự Viễn lại vung dây thép ra, móc trúng quai ví, rồi từ từ kéo nó lên.

Khi cái ví đã ở ngay trước mắt, anh ta phấn chấn kêu lên: “Ba chục ngàn đồng đã nắm trong tay rồi.” Nhưng rồi lại ngớ ra: “Mọi người có thấy lạ không? Em Lê Vận Chi chỉ là y tá mà lại mua nổi ví đầm LV?”

Hân Nghi chép miệng nói: “Có gì đáng ngạc nhiên đâu? Tôi biết vô số cô gái sẵn sàng bán máu, bán thân để sắm được ví LV.” Cô lại nhìn sang Cốc Y Dương. “Nhưng chắc là có ai đó mua cho cô ấy.”

Giản Tự Viễn đưa tôi cái ví. Tôi nói: “Bây giờ ta mở ra xem sao, mọi người cùng chứng kiến nhé. Tôi muốn xem trong này có những gì. Tất nhiên tôi không chiếm dụng bất cứ thứ gì, tất cả sau này sẽ nộp cho người có trách nhiệm.” Tuy nhiên tôi cũng không biết “sau này” là bao lâu nữa.

Phéc-mơ-tuya của cái ví đã kéo ra non nửa. Thông thường khi đi đường ví phải kéo kín, có lẽ Lê Vận Chi khi bị ngã định mở ví lấy một thứ gì đó. Cô ấy định lấy thứ gì?

Tương tự như ví của mọi cô gái, ví của Lê Vận Chi cũng có chùm chìa khóa, ví tiền, điện thoại di động, hộp phấn, son môi, một lọ nước ớt.

Chỉ khác là có đến hai chiếc điện thoại di động.

Tôi cầm xem, một chiếc iPhone đời mới nhất, chiếc kia kiểu hơi cũ, giản dị, không có bàn phím, chỉ có vài nút tắt mở, ghi là “kênh 1”, “kênh 2”, “kênh 3”.

“Đó là máy bộ đàm vô tuyến.” Giản Tự Viễn nói. Anh ta giành lấy, xem xét tỉ mỉ. Vừa định nhấn “kênh 1” thì Cốc Y Dương gắt lên: “Này, anh định làm gì?”

Giản Tự Viễn cười nhếch nhẽ, giơ hai tay kiểu đầu hàng, nói: “Tiểu đại ca yên tâm đi. Tôi không đại thế đâu.”

Hân Nghi hoàn toàn không hiểu: “Các anh đang làm gì thế?”

Giản Tự Viễn nói: “Tôi giả vờ sẽ bấm một kênh trong đó, thực ra làm thế rất nguy hiểm. Bởi vì nếu tên khốn đang truy sát chúng ta cũng dùng máy cùng tần số với máy bộ đàm thì hắn sẽ biết vị trí chúng ta đang có mặt. Máy bộ đàm là phương tiện liên lạc rất hiệu quả trong rừng núi nhưng cự ly có hạn, nếu hắn biết chúng ta đang ở rất gần thì hắn sẽ thu hẹp bán kính lục soát, rồi nhanh chóng tìm ra chúng ta.”

Một lần nữa tôi phải nhìn nhận lại Giản Tự Viễn. Anh ta là người như thế nào nhỉ? Đầu óc tôi vốn đã rối tung, lại phải thêm một câu hỏi nữa về anh ta.

“Trời đất, lẽ nào Lê Vận Chi bấy lâu vẫn dùng máy bộ đàm liên lạc với người ta ?” Hân Nghi kinh hãi.

Tôi nói : “Chỉ là có thể khẳng định khả năng đó. Trừ phi...” Tôi liếc nhìn Cốc Y Dương “... nó được dùng vào mục đích riêng.”

Cốc Y Dương hiểu ý tôi : “Tôi chưa bao giờ nhìn thấy máy bộ đàm này.” Sắc mặt anh đầy nghi hoặc và lo âu.

Giản Tự Viễn tiếp tục nghiên cứu cái máy bộ đàm hỏi : “Có ai biết nút này để làm gì không ?” Anh ta chỉ vào một nút vuông, khác với hình dáng các nút “kênh 1, kênh 2, kênh 3” .

Tất nhiên không ai biết.

Tôi đang nghĩ, liệu có phải lúc đó Lê Vận Chi tạm thời tách ra, định thông báo cho bọn sát thủ kia về hành tung của chúng tôi ; trong đêm tối, khi cô ta kéo phéc-mơ-tuya ví để lấy bộ đàm ra thì lỡ bước hụt và rơi xuống dốc này, lúc đang rơi thì ví văng ra rồi mắc lên cây. Nếu thế thì cô ta phải rơi xuống gốc cây hoặc bị tụt xuống tuyết ở xa mãi dưới kia.

Chú thích:

(1): LV: Louis Vuitton- một thương hiệu đồ da nổi tiếng của Pháp

23. Chương 37

Chương 37: Ma trên tuyết

Ngôi nhà gỗ đỏ của chúng tôi đang chứa hai cái xác đáng sợ và vô số bí mật. Tuy nhiên, nằm giữa mênh mông tuyết và rừng thông, trông nó vẫn rất trang nhã tĩnh mịch như một bức tranh đẹp về thế giới cổ tích in trên lịch hoặc các tấm thiệp. Người tôi lấm tấm mồ hôi lạnh, chắc là kết quả sau chặng đường nhọc nhằn và những nỗi sợ hãi bất tận.

“Liệu có phải những kẻ muốn giết ta đang ngồi trong nhà chờ ta lơ ngơ không chút cảnh giác bước vào rồi tóm gọn không?” Tôi hỏi các bạn đồng hành, tinh thần và thể xác cũng đang tôi tả như tôi.

Giản Tự Viễn chớp ngay thời cơ: “Cho nên hoàn toàn không nên trở về đó.”

Cốc Y Dương dúi anh ta một cái: “Lúc này đừng lảm lòi vô ích nữa.” Anh đi lên mấy bước, ngoảnh lại nói với chúng tôi: “Mọi người hãy nấp sau cây, tôi lên trước xem sao. Nếu có chuyện gì thì lập tức quay đầu ngay”

Tôi nói: “Em đi với anh, có thêm người sẽ dễ tiếp ứng cho nhau.”

Cốc Y Dương mỉm cười: “Em ít ra vẫn còn quan tâm đến anh.”

Tôi chưa kịp nghĩ để trả lời thì Giản Tự Viễn đã chép miệng nói : “Lúc này tán tỉnh đang đưa thì không phải là lắm lời vô ích chứ gì?”

Cốc Y Dương phớt lờ, anh chỉ nhìn tôi, đôi mắt nhỏ dài của anh chứa chan đầm ấm. Anh nói: “Chúng ta phải giảm rủi ro xuống mức thấp nhất, cho nên chỉ mình tôi đi, nếu có chuyện gì thì mọi người gắng tự lo liệu.” Tôi chưa kịp nói gì thì anh đã lướt đi về phía ngôi nhà gỗ.

Trước mặt ngôi nhà cũng là tuyết trắng mịn màng, có nghĩa là trong thời gian ngắn vừa rồi không có ai đi lại trước cửa. Cốc Y Dương chao người trượt đến trước bậc thềm thì dừng lại, tháo ván trượt ra, bước lên bậc thang gỗ.

Anh lên từng bậc, rất chậm, mỗi bước phải mất ít nhất ba giây, hình như anh cảm nhận ra mỗi nguy hiểm đang rình rập trong đó. Anh cúi nhìn mặt đất trước cửa, tôi biết anh đã nhìn thấy gì. Máu. Trương Cẩm bị bọn linh miêu cắn, máu phun thành tia ra ngoài cửa. Anh đẩy cửa, cửa mở. Thì ra cửa chỉ khép hờ, không khóa.

Còn dấu hiệu nào xấu hơn thế không?

Tôi gọi: “Quay ra đi.”

Nhưng đã muộn, Cốc Y Dương đã đẩy cửa bước vào.

Anh đã vào ba phút. Ba phút dài vô tận.

Hân Nghi bắt giắc bám chặt cánh tay tôi, giọng run run: “Sao vào lâu thế vẫn chưa ra? Chắc anh ấy không gặp chuyện gì chứ?”

Tôi vừa định nói “tôi sẽ vào xem sao” thì cửa bỗng mở toang, Cốc Y Dương nhào ra, đổ vật xuống bậc thềm, anh cố gượng đứng dậy, bỏ cả ván trượt tuyết, loạng choạng bước về phía chúng tôi. Tôi chạy lên đón thì bị Hân Nghi và Giản Tự Viễn kéo lại.

Vì Cốc Y Dương đang hươ tay làm hiệu “dừng”. Anh chạy lên vài bước thì bị lún xuống tuyết ngập đến thắt lưng, khó mà cất bước được nữa. Anh gọi to: “Dừng. Dừng lại gần. Dừng vào”

Tôi gạt Hân Nghi và Giản Tự Viễn ra, trượt về phía Cốc Y Dương gọi: “Tại sao ?”

“Cô ấy đang trong đó. Thành Lộ. Thành Lộ đang trong đó. Nguy hiểm.”

Thành Lộ?

Một tiếng thét vang lên phía sau tôi, tôi kinh hãi ngoảnh lại. Hân Nghi.

Hân Nghi bỗng quay ngoắt trượt xuống dốc.

“Hân Nghi.” Tôi gọi, rồi trượt đuổi theo. Giản Tự Viễn hiểu ra ngay, anh nhún người rồi cũng bám theo. Nhưng Hân Nghi là Phi Tuyết, chúng tôi chỉ còn cách đứng nhìn bóng cô ấy nhanh chóng nhỏ dần.

Có tiếng gió và tiếng trượt tuyết vù vù. Cốc Y Dương. Chẳng rõ anh đã đi ván trượt từ lúc nào, lướt đến bên chúng tôi. Trượt tuyết, chỉ có Cốc Y Dương mới có thể đuổi kịp Hân Nghi.

Chẳng mấy chốc bóng anh và Hân Nghi cùng mất hút trong mênh mông tuyết trắng.

Vết trượt của họ vẫn còn đây, tôi và Giản Tự Viễn dù chậm chạp thì cũng không bị bỏ lại, mất phương hướng. Chúng tôi trượt một lúc thì nhìn thấy Cốc Y Dương đang đứng bất động như pho tượng, mắt nhìn phía trước, quay lưng về phía chúng tôi.

Tôi dẫn nhanh mấy bước đến bên cạnh anh, rồi cũng nhìn x axa, hít thở thật sâu.

Bên cạnh cây thông to cách chúng tôi khoảng ba chục mét, Hân Nghi đang vùng vằng ván trượt tuyết tới tấp phạt vào tuyết, miệng không ngớt rít lên chói tai, hình như đang hét gào cho đã, và lại giống như đang xua đuổi nỗi sợ hãi.

“Ôi trời.” Giản Tự Viễn thở than.

Mục Hân Nghi gạt tuyết, một cái bọc lớn dần hiện ra.

Nhìn kỹ, đó là tấm vải bạt trùm xe. Cô gắng sức lật nó lên. Một chiếc xe đi trên tuyết.

“Thần kỳ tuyệt diệu.” Giản Tự Viễn trầm trồ.

“Có gì mà thần kỳ?” Tôi nói. “Hân Nghi vẫn giữ chìa khóa xe đi tuyết này, tôi đoán, cô ấy đã khéo trở mảnh hút hồn anh chàng nhân viên dạy cô ấy lái xe tuyết đưa cô ấy chiếc chìa khóa sơ-cua. Đây là một phần trong kế hoạch của cô ấy.”

Giản Tự Viễn ngẩn người: “Kế hoạch? Kế hoạch gì?”

Tôi không trả lời. Vì đôi mắt tôi đã nhòa lệ, vì nỗi bí ai bỗng trào lên khiến tôi nghẹn cổ. Tôi biết mình đã đoán đúng, nhưng không hề cảm thấy tự hào. Trái lại, nỗi đau vô hạn lại đến với tôi.

Cốc Y Dương nói nhỏ, trả lời Giản Tự Viễn: “Kế hoạch giết người, kế hoạch của Mục Hân Nghi, kế hoạch giết Thành Lộ.” Sự phẫn nộ bị kìm nén nằm trong giọng nói của anh.

Rất nhiều người không phải chuyên gia ngành tâm lý cũng biết, sự phẫn nộ bị kìm nén, khi bùng nổ thì hậu quả sẽ càng ghê gớm.

Quả nhiên Cốc Y Dương bước lên phía trước. Tôi kéo anh lại. “Cô ta như con thú bị vây khốn, mình nên giữ khoảng cách. Cô ta không thể chạy thoát đi đâu được.”

Một nửa chiếc xe vẫn chìm trong tuyết, Mục Hân Nghi không chờ được nữa, nhảy lên chỗ ngồi lái. Cô ta thò tay vào cái ví nhỏ ở thắt lưng lấy chìa khóa ta, nhưng không thể nhét vào ổ cắm khởi động của xe. Loay hoay gỡ đi gỡ lại cái khóa, vẫn không ăn thua, cô ta giờ nó lên, ngây nhìn.

“Cô đang tìm cái này phải không?” Trong tay tôi cũng có một chiếc chìa khóa.

Mục Hân Nghi nhìn tôi, đôi mắt đẹp nhưng đầy nỗi sợ hãi.

Tôi lớn tiếng: “Cô không nhận ra chiếc chìa khóa tay cô đang cầm à? Tuy không phải chìa khóa xe đi tuyết nhưng chắc cô vẫn có thể nhận ra nó đúng không?”

Cô ta nhìn kỹ logo ở đuôi của chiếc chìa khóa. Tôi biết logo “tam phân thiên hạ” ấy là của hãng Mercedes. Cô ta lẩm bẩm gì đó không nghe rõ, nhưng hình như là “Lập Phàm... Lập Phàm...”

Tôi nói: “Đúng, tay cô đang cầm chiếc chìa khóa xe Mercedes của La Lập Phàm lái đến. Cô đã ngồi xe đó rồi đúng không, Hân Nghi? Cô thậm chí đã mơ tưởng sớm muộn gì nó cũng thuộc về cô. Khi kiểm tra xác La Lập Phàm tôi đã lấy cái chìa khóa xe, nghĩ rằng nên thu thập di vật của anh ấy, về sau tôi lấy cái chìa khóa xe đi tuyết khỏi ví của cô, sợ cô sinh nghi, tôi bèn đặt cái chìa khóa ô-tô của La Lập Phàm vào. Chắc rằng mấy ngày qua cô thỉnh thoảng vẫn thò tay vào cái túi sờ chứ không lấy ra sợ chúng tôi để ý; cô yên tâm rằng chìa khóa xe đi tuyết vẫn còn. Cô không thể ngờ tôi đã đánh tráo; thực ra cô luôn sờ vào chiếc chìa khóa ô-tô Mercedes của La Lập Phàm chứ không phải chìa khóa xe đi tuyết.”

Hân Nghi nhìn lại tôi, khuôn mặt vặn vẹo méo xệch: “Cô là đồ đê tiện.”

Tôi trào nước mắt, nó lập tức đóng băng khiến mắt tôi buốt đau. Tôi gạt nước mắt bước lên mấy bước, giọng nghiêm khắc: “Nói đi, cô giấu xác Thành Lộ ở đâu?”

Cô ta rít lên: “Nói láo. Không có chuyện đó. Xác cô ta mất từ lâu rồi, không còn trong hầm nữa. Cô ta đã ra ma rồi. Cô ta giết La Lập Phàm và sẽ giết cả tôi lẫn các người nữa. Các người sẽ chết hết.”

Giản Tự Viễn nói: “Hân Nghi hình như có phần suy sụp. Nhưng tôi vẫn chưa hiểu...”

Giọng tôi run run: “Đúng là người... đã giết chị ấy, rồi dùng xe đi tuyết này chở xác đến ngôi nhà gỗ chứa đồ, giấu ở dưới hầm...” Tôi đã hiểu ra tại sao Mục Hân Nghi lại ở cái hầm ấy, vì cô ta biết xác Thành Lộ ở dưới đó. Nhưng lại không thấy xác đâu cả?

Xác Thành Lộ đâu rồi?

“Nói đi, cô đã giết Thành Lộ như thế nào? La Lập Phàm là trợ thủ cho cô, các người đã sớm lên kế hoạch đúng không?” Tôi quát

Mục Hân Nghi bỗng cười vang, cứ như là tôi đã nói đùa kinh khủng. "La Lập Phàm là thằng đệt nhất trên đời, thế mà tôi lại yêu hấn chết mê chết mệt. Hấn đâu có gan làm trợ thủ, hấn chỉ háu gái thôi. Hấn có cả đàn gái gú bám theo, kể cả cô hấn cũng không tha đúng không? Nhưng hấn không dám giết người, cho nên lúc tôi ra tay thì hấn đang ngủ trong phòng. Hấn cũng nhảy cảm thì phải, khi tôi chuẩn bị ra tay thì hấn bị Thành Lộ lừa ra khỏi phòng. Vì không muốn hấn nghe thấy tiếng động nên tôi đẩy xác Thành Lộ ra cửa sổ, rồi lúi đến bên xe tuyết; toàn bộ quá trình hấn không hề hay biết. Còn định hỏi gì nữa không, đồ đệ tiện ngộ nhận thông minh kia? Đồ khốn chuyên giả vờ diễn kịch lừa ta khiến ta quá mệt mỏi."

Tôi nói: "Tôi không định lừa bất cứ ai, tôi chỉ muốn tìm ra sự thật, muốn biết kẻ nào giết Thành Lộ. Thực ra tôi rất thương hại cô, cô đã mù quáng si mê La Lập Phàm, nghĩ rằng mình là bồ nhí thứ thiệt, giết Thành Lộ thì cô sẽ danh chính ngôn thuận độc chiếm mọi thứ thuộc về chị ấy, nhưng không ngờ khi cô đang tàn bạo giết người thì anh ta lại hú hí với một giai nhân khác."

Nét cười điên rồ trên mặt Mục Hân Nghi bỗng đóng băng: "Lại dối trá lừa nhau."

Tôi cười nhạt: "Tôi không cần thiết phải lừa cô làm gì nữa. Cô cho rằng La Lập Phàm bị Thành Lộ tổng cổ ra khỏi phòng thật ư? Ngây thơ quá. Chính anh ta chủ động "bị tổng ra" ngoài, mục đích là để lên giường một người khác."

Rốt cuộc cô ta đã hiểu ra: "Cô... nói đùa. Lẽ nào anh ta... và Lê Vận Chi..."

Giản Tự Viễn 'chà chà' rồi nói: "Em có sức tưởng tượng phong phú thật."

Tôi nói: "Không phải tôi, mà là bọn người kia có sức tưởng tượng quá phong phú, quá dư thừa hooc-môn. Các anh không thấy tại sao lại khéo đến thế ư: khi Lê Vận Chi đòi ở phòng riêng thì La Lập Phàm bị tổng cổ ra ngoài phòng Thành Lộ. Nay chúng ta đã hiểu ra, hồi trước Lê Vận Chi đi Bắc Kinh tìm việc làm, đã gặp vợ chồng Thành Lộ; và chắc chắn khi đó cô ta và La Lập Phàm đã dạn dít với nhau. Có thể các anh muốn hỏi tại sao tôi lại biết được? Chắc ai cũng còn nhớ: Mục Hân Nghi và Giản Tự Viễn đều trông thấy tôi mộng du, thậm chí đi lên gian gác đó?"

Giản Tự Viễn nói: "Điều này thì tuyệt đối chuẩn xác."

Tôi nói: "Tôi đã dần nhớ lại tất cả. Đêm hôm đó đúng là tôi dậy, nhưng không phải mộng du mà là để tìm La Lập Phàm. Tiềm thức của tôi nghi ngờ anh ta rời phòng ở với vợ để đi làm trò mèo gì đó. Ngoài ra, tối hôm trước anh ta nói với tôi rằng Thành Lộ viết trên blog những câu gay gắt, hình như định giết anh ta cho hả giận, cho nên tôi muốn xem xem anh ta có biểu hiện gì khác thường không. Chính trong lúc 'mộng du' ấy tôi không thấy anh ta ở phòng khách, vậy anh ta ở đâu? Hôm sau anh ta nói không ở phòng Thành Lộ, tất nhiên không ở phòng tôi và Hân Nghi, cũng không ở trong phòng hai anh, thế thì chỉ có thể là..."

"Trên giường Lê Vận Chi." Giản Tự Viễn kêu lên.

Chắc Mục Hân Nghi không thể chấp nhận sức tưởng tượng ấy của tôi, cô ta nói: "Cô vẫn đang nói đùa, suy diễn. Tại sao anh ta lại..."

Tôi nói: "Tôi có thể suy diễn tiếp: mọi người vừa tìm thấy máy bộ đàm của Lê Vận Chi, nên có thể tin chắc cô ta đang có liên lạc với một bọn người nào đó. Liên lạc những gì? Tôi không rõ lúc ngồi dưới hầm các vị có nghe thấy tôi và Cốc Y Dương nói chuyện không? Chúng ta rơi vào tình trạng hiện nay chủ yếu là do có kẻ rất sợ chúng ta phát hiện ra một số bí mật đen tối của chúng. An Hiểu đã biết được mấy phần? Trí nhớ cô ấy đã khôi phục được bao nhiêu? Cô ấy có nhớ mình đã từng treo cổ không? Cô ấy đã kể lại với Cốc Y Dương những gì? Cốc Y Dương phát hiện ra những gì? Anh ấy có mục đích rõ ràng khi thuê căn nhà gỗ, anh ấy đã có đầu mối như thế nào? Việc Lê Vận Chi bám riết Cốc Y Dương, cũng là câu trả lời cho rất nhiều câu hỏi như thế."

"Vấn đề là, Cốc Y Dương có cho "người ngoài" là Lê Vận Chi biết hay không, chính Lê Vận Chi cũng không thật tin. Nhưng cô ta biết vì có người bạn thân ở Bắc Kinh là Thành Lộ, hai người thường trao đổi về chuyện An Hiểu; thậm chí đã bí mật gặp nhau và bị lên chụp ảnh. Họ đang trao đổi những gì? Có phải là những bí mật mà Cốc Y Dương đã phát hiện ra? Và có lẽ Thành Lộ cũng biết một số tình tiết. Nếu Lê Vận Chi đến hỏi thẳng Thành Lộ thì tất nhiên không nhận được câu trả lời, cô ta bèn ngấm đến mục tiêu để có thể khai thác thông tin là chồng Thành Lộ; cho nên cô ta mới chủ động hiến thân cho La Lập Phàm."

Mục Hân Nghi nghe vẫn không lọt tai, kêu lên: “Cô cứ tiếp tục đoán đi. Tôi không tin những lời lẽ quái dị ấy đâu.”

Cốc Y Dương lên tiếng: “Mục Hân Nghi dẫn xác lại đây, cô đừng tưởng có thể thoát thân rồi hết chuyện. Bọn tôi không đời nào để yên.”

Cô ta nhảy ra khỏi xe đi tuyết, xô chân vào ván trượt tuyết, nói: “Đừng ngủ mê hão huyền. Anh muốn tôi cùng các người quay lại gặp con ma Thành Lộ, để làm ma chết thay cô ta chắc? Cô ta bắt La Lập Phàm là đủ rồi, tôi xin kiếu.”

Mục Hân Nghi nắm cây gậy chống mạnh một nhát đã lướt đi vài mét, cười vang và kêu lên the thé, mắt hút vào khu rừng tuyết.

Giản Tự Viễn kêu lên: “Tôi nghe có đúng không nhỉ : cô ta giết Thành Lộ? Và ai giết La Lập Phàm? Sao hai người lại để cô ta chạy mất.”

Cốc Y Dương nói: “Đuổi theo bắt được cô ta, để làm gì ? Núi rừng và trời tuyết này sẽ trừng phạt cô ta thích đáng. Cô ta trượt tuyết rất siêu nhưng tôi đoán chắc cô ta cũng không thể xuống núi. Dù may mắn không chạm trán linh miêu thì cũng khốn đốn vì lạnh và đói.”

24. Chương 38

Chương 38: Lại chui vào nhà tù

Giản Tự Viễn nói: “Lan muội à, đến giờ anh đây vẫn ù cả tai, không hiểu tại sao em lại nhận ra Hân Nghi là hung thủ giết Thành Lộ?”

Tôi nói: “Thực ra tôi vốn không bao giờ nghĩ Hân Nghi là hung thủ; tôi từng nghi ngờ La Lập Phàm nhưng sau đó anh ta chết; cũng từng nghi ngờ anh vì anh có quá nhiều điều đáng để nghi ngờ; tôi thậm chí nghi cả Cốc Y Dương vì anh ấy cứ luôn mập mờ với tôi. Về sau từ một chi tiết nhỏ, do Hân Nghi sơ hở nên tôi mới nghi cô ta.”

Ba chúng tôi quay trở lại. Tôi vẫn băn khoăn: xác Thành Lộ ở đâu?

“Cô ta sơ hở? Tôi có cảm giác Mục Hân Nghi che giấu rất kín, tôi không cảm thấy gì hết.” Giản Tự Viễn nói.

“Thật thế chứ?” Tin rằng Giản Tự Viễn nhận ra câu hỏi của tôi có nét châm biếm. “Tôi nói trước, rồi anh có thể bổ sung. Trong mấy ngày qua tôi chú ý đến điều này: Hân Nghi quá thích bộ ván và đôi giày trượt tuyết của mình, lần nào đi trượt tuyết về cô ấy cũng lấy giấy lau chùi cho sạch tuyết và bùn đất, lau sạch tinh tươm.”

Giản Tự Viễn nói: “Hình như tôi cũng để ý thấy điều này, tôi còn trêu cô ta là thần chổi, mắc bệnh sạch quá hóa rồ.”

“Nếu thành tật thì hầu như không thể sửa được. Nhưng không phải thế. Vì có một việc khiến cô ta bị phân tâm: khi nhận ra Thành Lộ mất tích, mọi người đều đi tìm; tôi mở cửa gian nhà kho, thấy trong đó có đôi giày và bộ ván trượt tuyết của Hân Nghi, tôi chỉ nhìn thoáng qua, thấy giày hơi ướt, tôi cũng chẳng mấy bận tâm. Về sau tôi nhớ lại, thấy rằng Hân Nghi đi trượt tuyết lần cuối cùng, là đúng một ngày trước khi Thành Lộ mất tích tôi nhìn thấy cô ta về, sau đó ngồi trong phòng lau chùi kỹ rồi, vậy tại sao giày lại ướt? Chỉ có thể là trước đó vài giờ cô ta đã ra trượt tuyết nhưng vì có chuyện gì đó bất ngờ xảy ra nên cô ta chưa kịp lau chùi như mọi khi; nói cách khác, sự việc tày trời kia xảy ra nên cô ta quên cả việc lau chùi. Nếu đúng là cô ta hại Thành Lộ thì tâm trạng ít nhiều cũng hoảng loạn bất an. Tất nhiên, có thể là có ai đó mượn giày và ván trượt tuyết của cô ta nhưng khả năng này rất nhỏ, chân cô ta nhỏ, nên đôi giày chỉ

Lê Vận Chi có thể đi vừa chân, nhưng Lê Vận Chi hoàn toàn không biết trượt tuyết, ta có thể loại trừ khả năng này.”

Cốc Y Dương nói: “Đó đúng là một đầu mối rất rõ ràng, sao em không sớm làm rõ hơn, rất có thể có hy vọng tìm thấy Thành Lộ.”

Tôi buồn bã nói: “Lúc đó em vừa ngủ mê một tỉnh lại, đầu như kinh khủng; nghe tin Thành Lộ mất tích, thì đâm rối trí quá. Đã nhận ra chi tiết đó mà lại không khai thác, em quá sơ suất.”

Giản Tự Viễn nói: “Cô không sai gì cả. Bọn anh đây còn không chú ý đến chi tiết đó nữa là. Tình trạng của cô lúc đó như thế mà đã lập tức bắt tay vào đi tìm sự thật, là rất quý rồi.”

Tôi ngạc nhiên nhìn anh ta, cảm thấy câu nói đó không phải do Giản Tự Viễn nói ra thì phải? Cốc Y Dương nói xin lỗi, anh không hề có ý trách cứ tôi. Tôi gượng cười: “Thì vẫn phải tự trách mình chứ. Thế là tôi bắt đầu nghi ngờ Hân Nghi. Khi chúng ta phát hiện ra xác La Lập Phàm thì Lê Vận Chi và Hân Nghi dường như đồng thời suy sụp. Tôi chẳng phải cao nhân có thể biết tận chân tơ kẽ tóc, nhưng tôi cảm nhận rằng Hân Nghi cực sợ hãi là thật, điều này không phù hợp với ấn tượng ban đầu của tôi về cô ta: Hân Nghi là cô gái đa tình cởi mở nhưng chất người rất mạnh mẽ cứng cỏi không thể sợ xác chết đến nỗi mất hết cả hồn vía. Tiếp đó, cô ta một mực nhận định rằng Thành Lộ đã giết La Lập Phàm. Quan điểm của cô ta rất vô căn cứ, trừ phi cô ta là người mê tín ma quỷ âm ty. Điều này cũng không phù hợp với tính cách của cô ta. Cách giải thích có lý nhất là: cô ta đang thấp thỏm không yên, cảm thấy oan hồn Thành Lộ sẽ quay lại trả thù.”

Giản Tự Viễn huýt sáo, nói: “Hân Nghi biết cách nguy trang. Tôi cứ tưởng cô ta rất mê hiền đệ Y Dương nhưng cũng biết điều rút lui trước sự tấn công từ hai phía của Lan muội và Lê Vận Chi...”

Tôi nhìn Cốc Y Dương: “Đừng lôi tôi vào đây, được không? Bây giờ nghĩ lại mới hiểu ra Hân Nghi tỏ ra ngưỡng mộ Cốc Y Dương, là nhằm che giấu quan hệ giữa cô ta và La Lập Phàm. Thành Lộ đã nói với tôi, với Cốc Y Dương thậm chí cả Giản Tự Viễn cũng nên, rằng chị ấy muốn tìm ra người tình thật sự của La Lập Phàm, nhưng không có kết quả. Một buổi tối Hân Nghi tâm sự với tôi, nhắc đến chuyện bồ nhí, nói rằng cô ấy tuyệt đối không chấp nhận làm bồ nhí, không chia sẻ với ai một người đàn ông. Nghĩ mà xem, giết “bà xã” Thành Lộ rồi thì cô ta không phải là bồ nhí, không phải chia sẻ với ai nữa. Đó có thể là động cơ của cô ta, động cơ giành giật chiếm hữu rất nguyên thủy. Cô ta rất khôn ngoan, lợi dụng kỳ “nghỉ dưỡng” này, lợi dụng quan hệ thân thiện với tôi, giả bộ “thèm khát” Cốc Y Dương nữa, để không bị coi là nghi phạm. Còn về La Lập Phàm, ý cô ta là La Lập Phàm nhu nhược không có động cơ để giết Thành Lộ. Giữa nam nữ với nhau, duyên hết thì chia tay giải tán, thời nay đã có quá nhiều.”

“Hân Nghi muốn độc chiếm La Lập Phàm, nên không chấp nhận Thành Lộ tồn tại, cũng là một thứ tật bệnh giống như thói quen lau chùi bộ đồ trượt tuyết sau mỗi lần đi trượt tuyết về.”

“Cho nên cô ta mưu tính rất kỹ để giết Thành Lộ. Cô ta thân thiện với anh nhân viên lái xe đi tuyết, kiếm được chiếc chìa khóa sơ-cua, nhằm chuẩn bị cho việc phi tang cái xác. Sáng hôm kia sau khi mất điện, cô ta ra ngoài trượt tuyết, tôi đoán rằng cô ta đi tìm địa điểm để giấu xác, và đã tìm ra ngôi nhà gỗ gần như đang bỏ hoang ấy, ở đó có vài thứ dụng cụ, có hầm ngầm, là nơi giấu xác rất tiện...”

Giản Tự Viễn bồng ngất lời: “Tại sao phải giấu xác? Chết rồi thì chỉ việc vứt xác ra ngoài, tuyết tự nhiên sẽ vùi là xong.”

“Hân Nghi cố ý mưu sát, nhưng cô ta đâu phải sát thủ chuyên nghiệp, cho nên, về tâm lý đương nhiên không muốn cái xác nhanh chóng bị phát hiện và muốn giấu càng kỹ càng lâu thì càng tốt. Gió tuyết lớn ba ngày liền, thì ai ngờ nổi? Nếu hôm sau trời đẹp thì sao? Vì thế cô ta phải giấu xác ở căn hầm ngôi nhà kia, thì có thể yên tâm. Không thấy xác, thì ai cũng nghĩ Thành Lộ chỉ mất tích hoặc đi đâu đó mà thôi.”

“Cô ta đã giết Thành Lộ như thế nào, ta thật khó hình dung, vì trong ngôi nhà gỗ không có một vết máu. Tôi đoán, rất có thể Thành Lộ bị chết ngạt, thảm cảnh ấy xảy ra ngay trong phòng Thành Lộ. Hân Nghi sẽ đẩy xác ra ngoài cửa sổ, sau đó lôi xác lên chiếc xe đi tuyết, chở đến ngôi nhà chứa dụng cụ kia rồi lôi xuống hầm. Tôi cho rằng cô ta lần đầu tiên giết người, trở về rồi vẫn rất hoang mang hoảng loạn, hoặc bị phân tán bởi một chuyện gì đó nên quên cả lau chùi bộ đồ trượt tuyết.”

Giản Tự Viễn xuyết xoa: “Xem ra mấy hôm nay Lan muội phải liên tục động não, muội như đầu là phải.”

Tôi nói: “Lẽ ra tội ác của Mục Hân Nghi có thể bị che đậy lâu hơn, nhưng cái chết của La Lập Phàm đã làm thay đổi tình hình. Cô ta kinh hoàng, sợ hãi ”hung thủ Thành Lộ“, nên tôi càng thêm nghi ngờ cô ta. Lúc ở căn hầm ngầm, cô ta có những biểu hiện rất khác thường, khiến tôi càng phải liên hệ các đầu mối lại với nhau để suy nghĩ.”

“Thì ra, lúc ngồi trong hầm cô ngủ mê ”đối thoại với Thành Lộ“ chỉ là màn độc tấu của cô dùng để thăm dò Hân Nghi chứ gì?” Giản Tự Viễn hình như đã ngộ ra.

“Lúc đó tôi nghĩ, nếu Hân Nghi không liên quan đến Thành Lộ mất tích, cô ta chỉ sợ chui xuống hầm hoặc cô ta tính hay sợ ma, thì hành động ấy của tôi thật là tàn nhẫn. Nhưng chẳng còn cách nào khác, tôi buộc phải tìm ra câu trả lời.”

Lúc này ngôi nhà gỗ của chúng tôi đã ở trước mặt.

Người bước lên bậc thềm trước tiên vẫn là Cốc Y Dương. Anh nói: “Bên trong không thấy gì khác thường, tôi đã nhìn sơ bộ rồi.”

Giản Tự Viễn dừng lại trước cửa quan sát ngôi nhà một lượt, vẻ háo hức như vừa mới đến lần đầu. Rồi hỏi tôi: “Trước đây tôi có biết Na Lan được Sherlock Holmes nhập hồn, nhưng không biết muội còn có thói quen tắt mắt nữa.”

Tôi ngó ra, nhưng lập tức hiểu ngay, anh ta nói về chiếc chìa khóa xe. Tôi nói: “Nếu tôi có trình độ như Sherlock Holmes thì tôi khỏi cần tắt mắt như thế. Vì nghi ngờ Mục Hân Nghi nhưng lại thiếu chứng cứ, tôi đành dùng hạ sách: nhân lúc cô ta ngủ say, rồi lần ví cô ta. Cô ta và tôi luôn nằm sát nhau, nên có thể làm được. Tôi mò được hai chiếc chìa khóa nên mới cho là lạ. Cô ta tự lái xe đến đã đành, chìa khóa xe có nút điều khiển từ xa, nhưng chiếc chìa khóa thứ hai khác hẳn, không có điều khiển từ xa? Nghĩa là sao? Tôi bỗng nhớ ra mấy hôm trước Hân Nghi thân thiết với anh chàng phục vụ viên tập lái xe đi tuyết. Cô ta là Phi Tuyết, ham trượt tuyết thì không lạ, nhưng tập lái xe đi tuyết, phải chăng vì có mục đích gì đó? Để làm rõ sự phỏng đoán này, tôi nằng chiếc chìa khóa không có điều khiển từ xa, nhét chiếc chìa khóa xe của La Lập Phàm vào thay thế. Bộ điều khiển từ xa của chìa khóa xe La Lập Phàm thì tách riêng, móc ở cái vòng đeo chìa, nên chìa khóa này có thể mập mờ đánh tráo yên ổn. Quả nhiên Hân Nghi không phát hiện ra, cho đến khi tôi và Cốc Y Dương nghĩ ra cách: để Cốc Y Dương đi vào căn nhà trước, rồi kêu rằng hồn ma Thành Lộ đang ở trong đó chờ chúng ta. Chiêu thức ”công tâm“ đó đã đánh gục Hân Nghi, lúc cô ta lên xe định tháo chạy mới biết chìa khóa đã bị đánh tráo.”

Giản Tự Viễn vẫn đứng ngẩn ngôi nhà gỗ, nhìn tôi rồi lại nhìn Cốc Y Dương đứng giữa cửa đã bước một chân vào trong nhà. Giản Tự Viễn cười nhạt: “Hai vị duyên cũ khó quên, lại rất đẹp đôi, đã hợp tác để đẩy Hân Nghi vào ngõ cụt, liệu tôi có nên đề phòng hai vị không đây ?”

Cốc Y Dương cũng cười nhạt: “Mục Hân Nghi giết người vô tội, tự cô ta đi vào ngõ cụt; cô ta thấp thỏm sợ hãi nên mới bị Na Lan ”công tâm“ thành công. Còn anh, nếu lòng trong sáng nhẹ nhõm thì anh sợ gì nhỉ ?”

Giản Tự Viễn nín lặng, không ngờ ngờ gì ngôi nhà nữa, bước vào. Lúc đi qua Cốc Y Dương, anh ta vỗ vỗ vào ngực anh rồi nói: “Trong chúng ta đây có một người trong lòng nhẹ nhõm phải không ?”

Mặt Cốc Y Dương sa sầm, vung nắm đấm, tôi vội ngăn lại: “Lúc này nội bộ chớ lục đục.”

“Định nói gì thì nói toạc ra, là thằng đàn ông thì đừng nên mập mờ kiểu ấy.” Cốc Y Dương vẫn cố xấn vào Giản Tự Viễn.

Giản Tự Viễn tiếp tục bước vào nhà: “Chờ linh miêu đến, bất kể đàn ông hay đàn bà, chúng sẽ xơi tất. Lan muội nói đúng, nên đề phòng bị chúng ăn thịt.” Rồi anh ta thả cái ba-lô của Trương Cẩm xuống đất, lấy cuộn dây thép ra, nhìn tôi nói: “Lan muội à, ta có nên nghĩ xem tại sao linh miêu lại vào nhà được? Và cô thử nói xem La Lập Phàm chết như thế nào không ?”

Rồi anh ra quay người bước thẳng về phía tận cùng của hành lang.

Trèo lên gian gác đang máu me bê bết.

Trong gian gác đó, mùi tanh quen thuộc vẫn nồng nặc bốc lên, tôi đưa tay bịt mũi, và hơi kinh ngạc nhìn Giản Tự Viễn. Anh ta như trở thành một người khác hẳn, không nôn ọe, không bịt mũi, chỉ lạnh lùng đứng

đó ngẩng nhìn lên nóc gian gác.

“Y Dương cho tôi mượn chiếc đèn pin.” Giản Tự Viễn gọi. Tôi biết anh ta cũng có đèn pin nhưng không mạnh bằng đèn của Cốc Y Dương.

Cốc Y Dương đưa đèn pin cho anh ta, Giản Tự Viễn bật sáng, chiếu lên các tấm ván trên trần. Ánh đèn dừng lại ở một điểm, anh ta chăm chú nhìn một lúc, hình như chưa nhìn rõ, anh ta bỏ kính mắt ra.

Hình như bỏ kính ra đã nhìn rõ hơn, anh ta hỏi tôi: “Cái máy bộ đàm của Lê Vận Chi đâu?”

Tôi vẫn khoác cái ví của Lê Vận Chi, bèn lấy máy bộ đàm ra đưa cho Giản Tự Viễn. Anh ta soi đèn vào nhìn kỹ ba “kênh” và một nút vuông lạ lùng không ghi chú, anh ấn nút đó. Trên đầu vọng xuống những tiếng “bíp bíp”. Giản Tự Viễn lập tức chiếu đèn lên vị trí trên trần lúc này đã xác định: một miếng ván bị đẩy lên, mở ra một khoảng trống, một đám tuyết trên đó rơi xuống. Xem ra máy bộ đàm này là bộ điều khiển từ xa có thể mở cái cửa sổ “trên trời”.

Giản Tự Viễn nói: “Nên nghĩ rằng hình như bọn linh miêu đều ra vào ở gian gác này, căn La Lập Phàm, rồi xông xuống căn chết Trương Cầm. Lúc này tôi đứng ngoài kia quan sát ngôi nhà, thấy trên nóc có một chỗ vuông vuông lồi lên.” Tôi nảy ra một ý, bèn mở ví lấy ra tấm ảnh chụp chung của chúng tôi mà Trương Cầm mang theo. Giản Tự Viễn chỉ vào bên trái nóc ngôi nhà trong ảnh, nói: “Ở đây này, thấy chưa? Thoáng nhìn thì tưởng là ống khói giả, thiết kế để trang trí; nhưng ngôi nhà thứ hai mà chúng ta đến thì không có.” Giản Tự Viễn lấy máy ảnh ra, xem lại tấm ảnh chụp gần đây nhất. “Nhìn xem. Tôi được cô gợi ý nên cũng chụp ảnh ngôi nhà ấy. Nó giống hệt ngôi nhà của chúng ta, chỉ khác là không có cái ô vuông vuông.”

Tôi dần hiểu ra. “Ô vuông này là hang ổ của bọn linh miêu?” Tôi nhìn lên ô vuông trên đầu, có lẽ nó khớp với ô vuông trên mái trong tấm ảnh thật

“Chỉ ít là nơi tạm trú.” Giản Tự Viễn nói. “Bọn linh miêu đã được huấn luyện công phu. Tôi đoán rằng sau khi hiền đệ Y Dương đặt thuê ngôi nhà này, thì có kẻ cảm thấy phải cảnh giác, hẳn bố trí chỗ tạm trú cho linh miêu ở đây, lắp cả ô cửa đóng mở điều khiển từ xa nữa.”

Tôi càng nghe càng kinh hãi: “Và ngầm cài người phụ trách bấm điều khiển từ xa là Lê Vận Chi.”

“Kẻ làm nổi những việc này, chỉ có thể là người nội bộ khu nghỉ dưỡng.” Giản Tự Viễn ngoảnh nhìn Cốc Y Dương. “Y Dương, cậu đã đắc tội với ai mà họ phải huy động lực lượng để xử lý cậu? Tôi cứ tưởng, là chỗ đồng hương quen biết thì cậu sẽ được ưu đãi cơ đấy.”

Cốc Y Dương lắc đầu: “Tôi thật sự không biết mình đã trêu ghẹo gì ai.”

Tôi tin ít ra anh cũng hiểu rằng có liên quan đến cái chết của An Hiểu và Thạch Vi, nhưng cụ thể là gì thì đến nay anh vẫn không rõ.

Anh chỉ có đầu mối duy nhất là bức tranh ký họa của Thạch Vi để lại.

Giản Tự Viễn nói: “Ngay cậu còn không biết thì bọn tôi càng mù tịt. Không bàn tán cho tốn thì giờ nữa, bây giờ Y Dương hãy cùng tôi thiết kế hệ thống phòng ngự. May mà chúng ta đã biết lối đi của bọn linh miêu, nên có thể xử lý ổn thỏa. Cái ”giếng trời” này được điều khiển từ xa thật, nhưng bọn linh miêu vẫn có thể công phá ngon lành, nên ta phải xử lý. Lan muội phụ trách kiểm tra toàn bộ ngôi nhà một lượt, xem có chỗ nào sơ hở không, sau đó cô ra cửa sổ canh chừng, nếu có người đến thì gọi chúng tôi ngay.”

Tôi định hỏi: anh là ai, sao bỗng dưng biến đổi khác hẳn thế này? Nhưng tôi biết dù hỏi cũng vô ích, anh ta vẫn chưa “biến” thành con người đàng hoàng thẳng thắn. Tôi hỏi mượn anh ta cái máy ảnh, nói là muốn chụp lại hiện trường bị sát hại cướp đoạt, và muốn nghiên cứu khung cảnh gian nhà kho chứa dụng cụ.

Tôi xuống cầu thang, đi xem xét các phòng một lượt.

Cực kỳ bề bộn.

Cũng dễ hiểu thôi: đêm hôm đó chúng tôi trèo qua cửa sổ phòng Lê Vận Chi rồi, không lâu sau đó có người vào nhà này, khóa vẫn nguyên lành chứng tỏ người ấy có chìa khóa. Rồi họ lục lọi khắp nơi, chắc là đang muốn tìm thứ gì đó.

Máy tính xách tay của tôi, iPad của Thành Lộ, máy tính xách tay của Giản Tự Viễn đều biến mất.

Trong phòng Lê Vận Chi cũng rất nặng mùi, xác Trương Cầm vẫn nằm đây. Nếu không phải thời tiết giá lạnh thì sẽ còn bốc mùi kinh khủng. Va-li của Lê Vận Chi cũng bị lục tung, các thứ đồ vứt đầy trên giường. Tôi chú ý đến một cái hộp thuốc thon nhỏ, dài độ gang tay, bèn mở ra xem. Bên trong, có vài vỉ thuốc nhức đầu thông thường, hai bộ ống kim tiêm và một lọ thuốc nước đã dùng một nửa. Nhãn lọ thuốc ghi toàn tiếng Anh, tên thuốc được in đậm: Sevoflurane. Nắp lọ thuốc hơi đen đen, chắc là vốn bị niêm phong, sau khi dùng một nửa thì hơi lửa hàn chặt lại để không bị bay hơi.

Tôi thu lấy hộp thuốc, sau đó lại đi sang gian “kỳ túc xá nam giới” của Giản Tự Viễn và Cốc Y Dương. Lần này tôi có ý xem xét những chỗ mà kẻ đột nhập chưa lục soát đến. Bọn trộm cướp thường rất tỷ mỉ, hiếm khi bỏ sót các khả năng. Những chỗ “hiểm khi” như thế có thể là sau lưng tủ, bên trong chăn đệm dự phòng, lớp giữa ruột gối và áo gối, bên dưới đệm nằm... tôi đều kiểm tra.

Dưới đệm nằm của Giản Tự Viễn tôi phát hiện được một thứ.

Máy tính xách tay của anh ta.

25. Chương 39

Chương 39 : Cảnh sát họ Lý

Hôm nọ tôi và Giản Tự Viễn cùng xem vài đoạn video trên máy tính, do anh ta đặt camera ở phòng khách để quay, sóng vô tuyến sẽ truyền kết quả vào máy tính của mình. Video cho thấy khoảng hai giờ đêm tôi đã gọi điện cho ai đó, khi đối thoại tôi nhắc đến tên Lê Vận Chi và An Hiểu. Khi tôi đề nghị Giản Tự Viễn cho tôi xem lại thì anh ta một mực nói là không hề có video ấy. Cốc Y Dương nát óc với cái máy tính ấy rất lâu cũng không tìm ra bất cứ video nào bị xóa cả. Giản Tự Viễn và Mục Hân Nghi cùng xác nhận rằng trông thấy tôi mộng du, tức là chứng tỏ một điều: tôi thần kinh trục trặc cho nên lời nói của tôi không đáng tin.

Nhưng tại sao các video ấy biến mất mà không do bị xóa bỏ? Giải thích thế nào đây?

Tôi rất bí, không thể tìm ra câu trả lời thỏa đáng. Về sau tôi nghĩ kỹ, rồi có được một kết luận, một giả thiết hình như xa vời nhưng hoàn toàn có thể xảy ra: đó là Giản Tự Viễn có hai máy tính giống hệt nhau.

Còn nhớ sau khi xem video xong, tôi sang phòng Cốc Y Dương hỏi anh ba câu hỏi; thời gian đó đủ để Giản Tự Viễn giấu máy tính đi, lấy chiếc thứ hai “sạch sẽ” ra, và tất nhiên chúng tôi không thể tìm thấy video ấy. Chúng tôi trắng tay, ra khỏi phòng Giản Tự Viễn, lúc đó máy tính của anh ta vẫn trên bàn; kể từ đó chúng tôi không ai hành động đơn độc, anh ta cũng không có cơ hội giấu nó dưới đệm nằm. Gã chủ nhân bọn linh miêu đột nhập ngôi nhà, đã cướp sạch các máy tính, kể cả máy của Giản Tự Viễn đang để trên bàn.

Giả thiết anh ta có hai máy tính không sai. Chắc chắn file video mà tôi vẫn băn khoăn phải nằm trong cái máy tính giấu dưới đệm này. Tôi không thiết đi tìm sự thật về con người Lê Vận Chi nữa, hứng thú của tôi tập trung vào các video “Thật 1” và “Thật 2”. Nếu tôi đoán không nhầm, thì “Thật 1” và “Thật 2” rất có thể là “Châm 1” và “Châm 2” được đặt tên chệch đi. Nếu tôi đoán không nhầm thì con nghiện quay phim chụp ảnh Giản Tự Viễn đã hóa rõ, đem đặt camera siêu nhỏ trong phòng khách.

Để làm gì?

Có phải chỉ là sự đổ đốn mất nét của một gã độc thân?

Tôi vào phòng mình và Hân Nghi từng ở chung, tìm được cái ba-lô của tôi nhét chiếc máy tính vào, rồi đi ra tiền sảnh, đến bên cửa sổ nhìn ra xa.

Tuyết vẫn bay, gió vẫn rú rít, bầu trời xám xịt, lúc này là mấy giờ nhỉ ? Tôi mở máy ảnh xem thời gian. 3:27 PM.

Chẳng mấy chốc trời sẽ tối.

Lòng tôi lại trĩu nặng.

Cũng may không thấy một bóng người nào, mong sao tuyết sẽ xóa sạch mọi dấu chân của chúng tôi trên đường.

Tôi lần túi áo lấy ra tấm bản đồ và bức ký họa của Thạch Vi mà Cốc Y Dương đã đưa tôi, chăm chú nhìn ngôi nhà màu trắng ở góc bức tranh, rồi lại xem tấm ảnh ngôi nhà mà Giản Tự Viễn đã chụp. Tôi thầm ngậm ngùi. Thạch Vi quả là có năng khiếu nghệ thuật: các ngôi nhà gỗ trong tranh ở xa, nhỏ nhưng được vẽ chính xác như thật; ngôi nhà trắng hơi bị nghiêng, cô cũng thể hiện rất chuẩn. Tôi có cảm giác hai ngôi nhà gỗ trong tranh có điểm gì đó không giống nhau.

Không giống ở đâu?

Có tiếng bước chân. Cốc Y Dương và Giản Tự Viễn bước lại. Giản Tự Viễn nói: “Sao Na Lan lơ đãng thế, chớ bỏ lọt kẻ địch.”

Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ, có ma nào đâu? Tôi nói: “Tôi để mắt liên tục. Nhưng nếu có kẻ địch đến, chúng sẽ không vào cửa chính, mà là vòng sau nhà hoặc bên cạnh. Tiếc rằng chúng ta chỉ có ba người, không thể quan sát hết các hướng.”

Giản Tự Viễn nói: “Có lý. Cho nên chúng ta phải đào hố bẫy xung quanh đây.” Anh ta mở gian nhà kho ở hành lang lấy ra cái xẻng hôm nọ chúng tôi từng dùng để đắp người tuyết.

Tôi cau mày: “Sắp tới đến nơi, các anh đừng nên lãng phí sức lực vào việc đào hố, chắc gì đã bẫy được ai?”

Giản Tự Viễn dương dương tự đắc: “Yên tâm đi, bọn tôi không đi đào hố đâu. Hãy xem, hiền đệ Y Dương đang phá phách cái gì đó.”

Tôi ngoảnh nhìn, Cốc Y Dương đang cầm con dao phay rạch cái đi-văng ở phòng khách. Tôi ngạc nhiên nói: “Các anh định phá hoại thật à?” Tôi định nói thêm: sẽ phải đền tiền đấy. Nhưng lại nghĩ, tính mạng chúng tôi là trên hết, chuyện vật ấy có là gì.

Giản Tự Viễn giải thích: “Chúng tôi cần mấy cái lò xo, dỡ các mảnh tôn ốp ở bếp ga nữa, chế thành những cái bẫy kẹp mà thợ săn vẫn dùng, rồi bố trí trên tuyết. Rất có thể sẽ tóm được những đồ súc sinh cao to.”

Tôi hỏi: “Anh Tự Viễn quê ở đâu? Tôi có cảm giác anh vốn là dân miền rừng núi?”

Giản Tự Viễn cố tỏ ra khiêm tốn: “Đâu có, chẳng qua trước kia sống khổ tương đối nhiều, chứ không được sung sướng như các cô cậu.”

Giản Tự Viễn và Cốc Y Dương dùng dây thép, lò xo, các vòng sắt chế thành bốn cái kẹp cỡ lớn, bố trí trước cửa ra vào và cửa sổ ngôi nhà, rồi chôn nông dưới tuyết. Kẻ xâm nhập ngôi nhà giẫm vào thì không thể rút chân lên được nữa.

Hai người vừa làm xong thì trời tối. Chúng tôi cùng ăn một chút thực phẩm còn sót lại, rồi ngồi trong bóng tối, sẵn sàng nắm ngay lấy vũ khí để bên người: gậy trượt tuyết, dao phay, xẻng... để đối phó với kẻ chưa biết là ai.

Tôi nói: “Cứ ngồi thế này chán thật. Tiếc quá, máy tính bị mất hết, muốn chơi game cũng chịu.”

Giản Tự Viễn hậm hực: “Đúng thế. Bọn khốn nạn ấy thật đáng ghét.”

“Mật mã của anh là gì?” Tôi bắt chột hỏi.

Giản Tự Viễn ngớ ra: “Cô vừa nói gì?”

“Mật mã để mở máy tính của anh, là gì?”

Anh ta nghĩ ngợi, hình như đã hiểu ra: “Thì ra là cô đã tìm thấy nó? Thế thì trả lại tôi đi.”

Tôi nói: “Có thể. Nhưng anh phải ... tôi có quá nhiều điều định hỏi anh, nhưng chẳng biết bắt đầu từ đâu. Có phải ở các phòng anh đều đặt camera siêu nhỏ không?”

“Không.”

“‘Anh đặt ở hai phòng nào?’ Tôi nghĩ đến ‘Thật 1’ và ‘Thật 2’ tức là hai đầu camera ‘Châm 1’ và ‘Châm 2’.”

“Ở phòng cô với Hân Nghi, và phòng Lê Vận Chi.” Giản Tự Viễn thản nhiên, thậm chí tỏ ra đàng hoàng có lý.

Tôi lắc đầu: “Đồn mặt mất nét, nhìn trộm con gái à?”

Giản Tự Viễn cười nhạt: “Chỉ xem chơi tý thôi?”

“Sao không đặt một cái ở phòng La Lập Phàm và Thành Lộ?”

“Phòng ấy kê chiếc giường đôi, biết ngay là dành cho đôi vợ chồng, tôi chẳng thiết.”

“Vậy anh muốn xem gì, muốn ghi gì?” Tay tôi nắm chặt cây gậy trượt tuyết.

“Tất nhiên là mỹ nhân.” Giản Tự Viễn bỗng thở dài. “Tôi biết cô rất muốn xem xem đêm hôm đó ở phòng Thành Lộ đã xảy ra chuyện gì, tôi nói thật, tôi không đặt camera ở phòng đó.”

“Cho nên anh cố cãi rằng không có video nào hết, anh sợ bị phanh phui là gã háu gái bệnh hoạn chứ gì?”

Giản Tự Viễn lại thở dài: “Đã không tin thì cô còn gặng hỏi tôi làm gì nữa?”

“Anh có muốn tôi nói rõ ra không?”

“Tôi nghe đây.”

Tôi cố nén giận, nói: “Trong thời gian tôi ngủ lịm đi, cái đêm hôm đó, khi anh thấy Mục Hân Nghi ra khỏi phòng chúng tôi, anh đã lên vào và hỏi tôi một lô câu hỏi, đúng không?”

“Sao cô lại...” Giản Tự Viễn đỡ ra kinh ngạc.

“Sau khi vào nhà gỗ ở, tôi liền bị nhức đầu, anh đã bỏ thuốc độc đúng không? Thuốc giãn mạch máu hạng nặng. Và lượng lớn mooc-phin. Tôi nhớ ra rằng ngay hôm đầu tiên vào ở, tôi đã bị phản ứng lạ lùng: tối hôm đó rất hưng phấn, sau đó bắt đầu nhức đầu, chỉ sau khi uống trà thì mới đỡ nhức. Thế là tôi bị lệ thuộc vào trà, nếu không uống thì lại nhức dữ hơn. Sau đó tôi ngủ mê man thậm chí có ảo giác và mất trí nhớ. Anh đã trộn thuốc độc vào trà túi. Anh có ý đồ gì vậy? Muốn đánh thuốc mê tôi, nhân đó khai thác những thông tin quan trọng.”

Giọng kim của Giản Tự Viễn ré lên, đúng là tôi đã đụng đến thần kinh anh ta: “Tôi đâu có kỹ thuật công nghệ pha chế trà túi như cô nói? Trà túi và cà phê hòa tan đều là của khu nghỉ dưỡng. Tôi đoán có trộn lẫn thuốc gì đó. Tiếc rằng trong chúng ta chỉ có cô uống trà, Thành Lộ uống cà phê, rồi bị phản ứng khác nhau. Tôi chỉ nhân lúc cô mê ngủ hỏi cô vài câu. Cô đừng nghĩ quá xa xôi.”

Tôi cười nhạt: “Tôi lúc đầu nghĩ thật đơn giản, rằng vào nhà này ở là ngẫu nhiên, chỉ là một đợt cùng nhau đi ‘nghỉ dưỡng’. Nào ngờ lại có kẻ vạch kế hoạch giết người, có kẻ có nhiệm vụ giám sát. Còn anh, có cần tôi nhắc lại không? Khi bớt nhức đầu, tôi đã nhớ ra mấy câu anh hỏi tôi lúc nửa đêm.”

“Đã biết cả rồi, hà tất phải nói toạc ra làm gì? Nhất là trong tình thế hiện nay.” Giọng anh ta ngoa ngán.

Tôi nói: “Tôi vẫn cần biết sự thật, và tôi buộc phải biết rõ trong lúc sinh tử hiện nay, tôi có thể tin tưởng anh hay không?”

“Cô đã biết sự thật rồi.”

“Tôi cần nghe chính mồm anh nói ra. Anh đến đây, kể cả những tiếp xúc với Cố Y Dương trước kia nữa, có phải vì cái kho báu khổng kiếp ở hồ Chiêu Dương không?” Chắc Giản Tự Viễn nhận ra rằng, “giải độc” giấc ngủ li bì của tôi là cơ hội duy nhất để anh ta khai thác sự thật, cho nên nhân lúc phòng tôi chỉ có mình tôi, anh ta đã vài lần lên vào hỏi tôi một câu hỏi “cô có biết kho báu Bá Nhan dưới đáy hồ đã đi đâu không?”

Cố Y Dương từ nãy vẫn im lặng, lúc này anh gắt lên: “Anh không phải cán bộ của Cục Năng Lượng. Đúng không?”

Giản Tự Viễn nói: “Đúng là Giản Tự Viễn làm việc ở Cục Năng Lượng, nhưng tôi thì không. Lan muội đã khai ra như thế thì tôi đành chơi bài ngửa vậy. Tôi đây”

Đèn pin bật lên. Anh ta giơ ra tấm thẻ công tác, trên đó dán ảnh Giản Tự Viễn mặc sắc phục công an, có hàn chữ “Thẻ cảnh sát nhân dân”, nhưng tên người lại ghi là Lý Thụ Quân. Tôi lăm lăm: “Sĩ quan Lý.”

“Có nghe nói Phòng 3 của cục trinh sát hình sự Bộ công an không ?” Giản Tự Viễn nói. “Là đơn vị tương đối đặc biệt, chuyên trinh sát khám phá các vụ án lớn trọng cấp buôn lậu cổ vật. Trưởng phòng Vương của chúng tôi...”

Tôi nói: “Tôi đã từng gặp.”

“Anh ấy nói, sau khi trao đổi với cô, không phát hiện ra tình tiết gì nhưng anh ấy cho rằng cô không chỉ tinh khôn đơn thuần, hình như cô vẫn che giấu điều gì đó... nhất là khi hỏi rằng có phải trước kia cô đã từng tham gia đi tìm kho báu? Cô...”

“Trưởng phòng Vương của các anh quá nhạy cảm hoặc anh ấy đọc hơi nhiều tiểu thuyết về đào trộm mộ cổ... Tôi chỉ là một sinh viên bình thường chứ không phải đạo chích giang hồ.”

Giản Tự Viễn: “Thế đấy. Cũng vì chúng tôi bí quá, không có đầu mối nào khả dĩ hơn, cho nên cô vẫn là một trong những trọng điểm để trinh sát phá án. Còn Y Dương, vì cậu ấy là người yêu cũ của cô nên cũng bị chúng tôi quan tâm. Cả hai người đều có nhiều điểm nghi vấn, ví dụ, tại sao cậu ta đi Bắc Kinh ít lâu thì hai người không quan hệ nữa? Người của chúng tôi phân tích rằng, liệu cậu ấy có phải người từ bên ngoài phối hợp với cô tối hôm đó không? Tức là, sau khi cô phát hiện ra kho báu và các tổ viên của cô cầm ”kho báu giả” nổi lên mặt nước, thì Cốc Y Dương đối phó với những kẻ tấn công cô và các tổ viên; sau đó Cốc Y Dương lặn vào hang chuyển kho báu đi.”

Tôi đáp: “Tôi chỉ có thể nói rằng sức tưởng tượng của các anh thật phong phú. Anh có thể hỏi Y Dương. Anh ấy không biết bơi lội là gì, và hỏi xem buổi tối mà ”tổ săn kho báu” chúng tôi hành động thì Y Dương đang ở đâu.”

Giản Tự Viễn nói: “Chúng tôi không biết cậu ta đang ở đâu, nhưng có thể khẳng định cậu ta không ở Bắc Kinh.”

Cốc Y Dương nói: “Tôi đang trên đường đi Thẩm Dương.”

“Nhưng không có ai làm chứng, đúng không ?” Giản Tự Viễn nói: “Đúng là hôm sau có người nhìn thấy cậu ở Thẩm Dương, nhưng cậu có đủ thời gian để làm cái việc ”khẩn” kia ở Giang Kinh để sáng sớm hôm sau cậu bay đi Thẩm Dương.”

“Vé máy bay là sự thật miễn bàn, các anh thừa sức để kiểm tra xem tôi có đi trên chuyến bay đến Thẩm Dương không?”

Giản Tự Viễn cười hì hì: “Tôi nói thế này vậy: tôi dùng chứng minh thư giả “Giản Tự Viễn” mua vé lên máy bay, bay rất ngon lành. Có biết làm giả chứng minh thư rất dễ không?”

Tôi nói: “Nhưng nói quá thế này thì ích gì? Tôi cho anh câu trả lời chuẩn luôn: tôi hoàn toàn không biết kho báu Bá Nhan đã đi đâu. Tôi nghĩ, camera siêu nhỏ của anh có thể chứng minh tôi trong sáng.” Rõ ràng là camera bí mật ấy là nhằm vào tôi. Giản Tự Viễn nghi tôi và Cốc Y Dương liên kết cuồn cuộn đi kho báu dưới đáy hồ Chiêu Dương, nhưng vì chúng tôi chia tay, anh ta không có chứng cứ chúng tôi vẫn liên lạc với nhau; chuyến đi nghỉ dưỡng này chúng tôi tái ngộ lần đầu tiên kể từ sau vụ việc tìm ra kho báu Bá Nhan rồi lại bị mất. Nếu giả thiết của anh ta là đúng, thì chắc chắn tôi và Cốc Y Dương phải nói chuyện về đám báu vật ấy; cho nên anh ta bí mật lắp camera ở phòng tôi, hòng nghe lén nội dung chúng tôi bàn bạc. Tôi bỗng giật mình, liệu ký túc xá của tôi có bị lắp thiết bị theo dõi như thế không? Những gã khốn nạn xam xoi bí mật đời tư của người ta.

Giản Tự Viễn nói: “Xem ra cô vẫn cương quyết đến cùng. Thuộc tác động, kết quả cũng bằng không. Có lẽ chúng tôi nên tin cô thật.”

Cố nén ý nghĩ xông vào đập cho anh ta một trận, tôi lạnh lùng nói: “Anh đã nói thế, thì nhiều chuyện xảy ra đêm hôm đó đều có thể giải thích được: khi anh ra khỏi phòng tôi thì gặp Mục Hân Nghi từ ngoài đi vào, chắc hai người phải cãi vạ nhau, rồi cùng nhất trí giữ kín ”hành vi bất thường” của nhau; Hân Nghi hứa hợp tác với anh, sẽ nói là thấy tôi mộng du, nhằm chứng minh rằng tôi có vấn đề thần kinh...”

Giản Tự Viễn nói: “Nhưng rõ ràng là đêm hôm đó cô có dậy, rồi đi lên gian gác...”

“Nhưng anh không nhìn thấy. Đúng chưa?”

Giản Tự Viễn kinh ngạc nhìn tôi: “Tại... tại sao cô biết?”

“Tôi đã suy đoán xem mình ‘mộng du’ vào khoảng thời gian nào. Nếu xảy ra trước khi Hân Nghi giết Thành Lộ, thì chắc Hân Nghi phải nhìn thấy. Nhưng giả sử Hân Nghi cũng nhìn thấy, Hân Nghi biết anh là ‘cú vọ tuần đêm’ thì cô ta sẽ không mạo hiểm mò vào phòng Thành Lộ để giết chị ấy. Vậy chứng tỏ anh không nhìn thấy tôi. Nếu tôi mộng du vào quãng thời gian Hân Nghi đem xác đi phi tang, thì cô ta đương nhiên không nhìn thấy tôi. Còn anh, khi cô ta đi rồi, anh mới mò vào phòng chúng tôi rồi hỏi tôi về kho báu kia; hỏi xong, tôi mới mộng du thì anh là người duy nhất biết cái bí mật này, không nhất thiết phải chia sẻ với Hân Nghi. Tức là có thể khẳng định tôi không mộng du vào quãng thời gian đó. Vậy thì khả năng duy nhất chỉ có thể là mộng du vào lúc Hân Nghi chuyển xác đi, rồi trở về ngôi nhà gỗ. Không thể có chuyện trùng hợp: khi anh và cô ta chạm trán nhau thì tôi cũng mộng du. Cho nên tôi đoán rằng, tôi đã ra khỏi giường sau 12h đêm đến sáng, tôi ngủ li bì một ngày một đêm rồi dần tỉnh lại, nhớ ra chuyện La Lập Phàm từng nói ‘có thể Thành Lộ sẽ làm chuyện quá đáng’ tôi bèn ra phòng khách xem sao, không thấy chị ấy; tôi đi tìm khắp, kể cả gian gác. Cuối cùng kết luận La Lập Phàm chỉ tạm thời giả hòa với vợ nên lại ra ngủ phòng khách. Mọi hành động của tôi, Hân Nghi đều nhìn thấy, cô ta đương nhiên không thể ngủ nổi. Còn anh, chính anh từng nói rằng từ sau nửa đêm thì anh ngủ rất say. Cho nên tôi đoán rằng: sáng hôm sau Hân Nghi cho anh biết đêm qua tôi mộng du, cả hai cùng thống nhất để nói ra, thế là tôi chính thức ‘mộng du’ thật. Khi anh nhận ra tôi bị mất trí nhớ - đúng là tôi có mất trí nhớ - tôi không thể nhớ ra La Lập Phàm hai đêm liền ngủ đi-văng phòng khách, thì mọi người càng thấy đúng là tôi mộng du thật.”

Cốc Y Dương hỏi: “Anh ta tại sao phải làm như thế?”

Tôi nói: “Vì anh ta biết, mọi tin từ người đang ở trạng thái ngủ mê man là hành động rất mạo hiểm. Tiềm thức con người rất to lớn, đôi khi có thể khơi dậy những ký ức từ trong vô thức. Nếu chứng minh được thần kinh em không bình thường, thì anh ta có thể phủ nhận những lời nói khác của em - tựa như người bình thường không coi lời nói người tâm thần là thật. Đó là cách anh ta tự bảo vệ mình nữa. Về sau em đòi xem video trong máy tính thì anh ta cãi bằng được. Tự bảo vệ là thế.”

Cốc Y Dương “xùy” một tiếng rõ dài, nói: “Có điều mọi người không nghĩ rằng nhiều trường hợp mất trí nhớ chỉ là tạm thời, dù trước đó bị uống thuốc mê. Giờ đây tôi chỉ muốn biết kẻ nào đã trộn thuốc vào các túi trà.”

“Dù sao cũng không phải tôi.” Giản Tự Viễn khẳng khái. “Công an chúng tôi tuyệt đối không làm chuyện như thế.”

“Là công an mà anh để cho hai vụ án mạng xảy ra ngay trước mũi mình?” Cốc Y Dương giận dữ.

“Mục Hân Nghi nửa đêm ra ngoài giấu xác thì tôi biết sao được? Tôi đâu có biết La Lập Phàm... Đến giờ tôi vẫn chưa rõ La Lập Phàm chết như thế nào?” Giản Tự Viễn nói chắc nịch.

Cốc Y Dương, Giản Tự Viễn đều nhìn tôi. Tôi im lặng. Rồi lần túi lấy ra lọ thuốc nhỏ nhỏ, hỏi: “Hình như anh có nghiên cứu ít nhiều về thuốc men, có biết đây là thuốc gì không?”

Giản Tự Viễn cầm lọ thuốc, nhìn cái tên Sevoflurane một lúc rồi lắc đầu: “Tôi đâu tài ba như thế, nhưng có thể tìm ra câu trả lời.” Anh ta lấy di động ra, bật máy. “Trong này có nạp được điện.”

“Tên tiếng Anh, Sevoflurane cũng là Travenol, một thứ thuốc mê rất mạnh.”

Tôi nói: “Tôi tìm thấy trong hành lý của Lê Vận Chi. Cô ta giết La Lập Phàm. Cả Cốc Y Dương lẫn Giản Tự Viễn đều trợn tròn mắt không tin.

“Nếu tôi suy đoán không nhầm, thì La Lập Phàm và Lê Vận Chi đan díu với nhau, họ rủ nhau lên trên gác là đương nhiên. Thất lưng của La Lập Phàm bị rút ra để làm dây treo cổ, nhưng tôi thấy khay và phéc-mơ-tuya quần anh ta cũng bị mở, tại sao? Tôi nghĩ, chắc họ đang làm tình, khi cả hai đang quần lấy nhau thì Lê Vận Chi tiêm thuốc Travenol vào La Lập Phàm, cô ta đã chuẩn bị kỹ từ trước. Tôi nhận ra sau gáy La Lập Phàm có một đốm đỏ, chắc là vết cắm kim tiêm. Có thể, lúc đầu La Lập Phàm giãy giụa, nhưng tin rằng Lê Vận Chi đã chuẩn bị kỹ, thất lưng thít cổ La Lập Phàm, quá đủ thời gian thuốc mê ngấm vào cơ thể, cô ta ung dung thắt cổ La Lập Phàm đến chết.”

Giản Tự Viễn nói: “Sao có thể như thế được? Hai người đang có...”

“Đúng là họ có quan hệ, nhưng mục đích của Lê Vận Chi là nhằm khai thác xem Cốc Y Dương đã nói với con người ”có phần ngây thơ” Thành Lộ những gì về việc điều tra cái chết của An Hiểu. Nhưng tại sao cô ta lại giết La Lập Phàm sau khi Thành Lộ bị giết không lâu? Tôi cho rằng La Lập Phàm ít nhiều nhận ra Lê Vận Chi xuất hiện ở ngôi nhà gỗ này với động cơ không sạch sẽ. Thành Lộ mất tích, anh ta nghi ngờ Hân Nghi và cả Lê Vận Chi nữa, thậm chí có lẽ đã biết Lê Vận Chi có chiếc máy bộ đàm, có nút điều khiển từ xa để thả linh miêu vào. La Lập Phàm có tật háu gái thật, nhưng chưa cạn lương tâm, sống với vợ ba năm trời, vợ mất tích vẫn khiến anh ta bị sốc mạnh. Anh ấy nghi ngờ hai cô gái, và đã căn vặn họ; rất có thể anh đã đe dọa Lê Vận Chi rằng sẽ công bố bí mật con người cô ta là ai. Lê Vận Chi dùng máy bộ đàm liên lạc với bên ngoài, nhận được lệnh diệt khẩu, cô ta bèn rủ La Lập Phàm lên gác để “vui vẻ” rồi nhân đó ra tay.”

Giản Tự Viễn thở dài: “Thực là kinh khủng, nhưng chủ yếu vẫn là suy đoán mà thôi.”

“Thế thì anh có lập luận gì? Cảnh sát Lý?”

Giản Tự Viễn nói: “Tôi chỉ phụ trách mảng trộm cắp cổ vật, chứ những vụ...”

“Súng.” Cốc Y Dương bỗng nói. “Chắc chắn anh phải có súng.”

Giản Tự Viễn im lặng hồi lâu, tức là thừa nhận. Tôi hỏi: “Sao anh không nói sớm? Nếu có súng, thì khi ở trong căn hầm kia chúng ta không phải căng thẳng như vậy, chúng ta có thể xông lên khống chế thằng cha ấy, bắt hắn khai ra mọi nguồn cơn, thì tình cảnh của chúng ta sẽ khác hẳn.” Còn nhớ lúc đó anh ta còn ra vẻ ta đây, muốn bắt chuyện với thằng cha ấy nhưng bị chúng tôi ngăn lại.

“Không. Tình cảnh của chúng ta có thể sẽ tệ hơn. Các cô cậu lúc đó đã tỏ rõ thái độ còn gì?” Giản Tự Viễn đồng ý nói: “Tôi có súng nhưng không thể địch nổi ba con linh miêu đồng thời lao đến. Và ai có thể biết thằng cha ấy có những vũ khí gì, coi chừng bốn chúng ta sẽ biến thành bốn cái xác.”

“Suyt...” Cốc Y Dương giọng căng thẳng: “Hình như tôi nghe thấy tiếng động gì đó.”

26. Chương 40

Chương 40: Không thể công phá

Tiền sảnh im ắng, tôi cũng nghe thấy từ trên gác vọng xuống những tiếng rít kéo dài buồn bã tự như tiếng mèo rên rỉ.

“Linh miêu. Linh miêu sập bẫy.” Giản Tự Viễn phản chấn. Anh ta và Cốc Y Dương đã đặt gần ô cửa gỗ trên nóc gian gác một cái bẫy sập đan bằng dây thép, linh miêu hễ nhảy xuống “cửa trời” thì lập tức sa bẫy; Giản Tự Viễn còn mắc thêm các móc thép nhọn, linh miêu giãy giụa thì sẽ bị đau kinh khủng.

Tiếng linh miêu kêu khiến tôi bủn rủn. Thật đáng sợ, nếu không có biện pháp phòng ngự kia thì có lẽ chúng tôi đã gục trong vũng máu rồi.

Cả ba chúng tôi đứng lên trong không gian tối om. Giản Tự Viễn khẽ nhắc: “Tuyệt đối không bật đèn pin.” Rồi một tiếng “tách”, súng mở chốt an toàn. “Các chiến hữu. Đây là giờ phút quyết định, hãy cầm vũ khí, hết sức cảnh giác.”

Bọn linh miêu đã xuất hiện, chắc chắn chủ nhân của chúng cũng ở gần đây thôi. Tôi cầm ngay con dao phay trên bàn.

“U...oa” Một tiếng kêu thảm thiết từ ngoài ngôi nhà vọng vào, có vẻ như từ hướng cửa sổ của phòng Lê Vận Chi, lối chúng tôi hôm qua xuất phát để chạy trốn.

“Xem ra có kẻ gặp vận xui, giẫm phải bẫy kẹp dã thú của chúng ta rồi. Y Dương và tôi hì hục cả buổi chiều thật bỏ công.” Giản Tự Viễn giơ cái máy ảnh lên, nhòm qua ống ngắm quan sát phía xa xa ngoài cửa sổ.

Khỏi phải bàn, đây là máy ảnh “nhà nghề” có chức năng nhìn ban đêm bằng tia hồng ngoại. “Từ bây giờ phải hết sức chú ý, kẻ địch có thể tấn công từ bất cứ hướng nào.”

Điều có thể tương đối yên tâm là Giản Tự Viễn và Cốc Y Dương đã đặt các bẫy đơn giản ở những cửa ngõ có thể “bị tấn công”.

Cốc Y Dương đi về phía căn phòng của Lê Vận Chi. “Hai người phải để ý cửa chính, đừng nôn nóng để lộ mình. Tôi đi xem sao, và sẽ để cho chúng tin rằng ở đây chỉ có mình tôi.”

“Thế thì không công bằng.” Tôi bước theo anh.

“Lúc này đừng bàn chuyện công bằng hay không.” Cốc Y Dương nắm tay tôi. “Em đi nhìn qua loa, cũng được. Lúc này cần sinh tồn, em và Giản Tự Viễn phải cố giữ thật kín đáo.”

Tôi đi theo anh vào phòng Lê Vận Chi. Anh mở hé cửa sổ, nhét cái đèn pin vào, bật sáng. Quầng sáng hắt đúng vào một bóng người bên dưới cửa sổ, hắt kinh hãi ngẩng đầu lên. Một khuôn mặt quen thuộc.

“Vạn Tiểu Lôi.” Cốc Y Dương giận dữ quát to. “Thằng khốn, mày thả linh miêu vào. Mày đã giết Trương Cẩm.”

Vạn Tiểu Lôi kêu lên: “Cốc Y Dương đừng có giở ngón này. Mày giết Trương Cẩm thì có. Ngay từ đầu mày đặt thuê ngôi nhà này, đã là tự mày tìm đến cái chết. Mày chết đã đành, mày còn khiến bao người chết theo. Trương Cẩm vì muốn cứu mày, nó không nỡ để tao giết bọn mày, nên nó mới mất mạng.”

Cốc Y Dương lớn tiếng: “Mày nói cho rõ xem, tại sao lại như thế?”

“Tại sao à? Mày biết quá rõ còn gì. Mày đến đây ở, vì mày muốn làm rõ cái chết của An Hiểu và Thạch Vi. Nỗi băn khoăn của mày đáng để cho ai xem? Mày ngu lắm, hai đứa chúng nó chết rồi, mày vẫn không hiểu à? Có những chuyện không nên biết thì mày nên giả mù giả điếc mới phải chứ. Bây giờ thì hay ho quá rồi. Mày nghe nói về truyền thuyết “bắt người thế mạng” chưa? Những ai chết treo thì âm hồn không tan, không thể đầu thai kiếp sau, họ chờ những người tốt bụng lò dò đến để chết thay, họ sẽ có hy vọng được tái sinh. An Hiểu chết thay Thạch Vi, mày và cả lũ ngốc trong nhà này nữa là ma chết thay cho An Hiểu. Mày mau ra đây tháo cái bẫy sắt này cho tao, bằng bó cho tao, tao sẽ tha chết cho.”

Cốc Y Dương đâm mạnh vào tường, rõ ràng anh đang cố nén cơn giận. “Mày nói rõ xem họ chết như thế nào, tại sao lại chết... thì tao có thể tha à. Nếu không tao ra đập chết mày luôn.”

“Mày sẽ không làm thế, mày không có gan, không nhẫn tâm, nếu không, lúc đầu tao đã đến tìm mày để hai ta cùng phát tài rồi.” Vạn Tiểu Lôi cúi xuống loay hoay gỡ những cái kẹp sắt bập vào chân.

Cốc Y Dương bỗng quay phắt lại đi về phía tiền sảnh, đến trước mặt Giản Tự Viễn nói: “Anh đưa tôi mượn khẩu súng.”

Giản Tự Viễn ngạc nhiên, nhưng hiểu ra ngay: “Cậu ép cung hán à?” Anh ta rút rờ đưa khẩu súng cho Cốc Y Dương. “Đưa cậu tức là tôi vi phạm kỷ luật. Cậu biết sử dụng không?”

Cốc Y Dương giật lấy khẩu súng, lẳng lặng quay lại phòng Lê Vận Chi. Tôi đi phía sau, hỏi: “Anh làm thế này có nên không?”

Cốc Y Dương lại bật đèn pin, gọi to: “Vạn Tiểu Lôi, từ lúc này cấm mày nhúc nhích, và trả lời câu hỏi của tao.”

“Cẩn thận.” Tôi kêu lên, đẩy Cốc Y Dương một cái. Súng nổ, vỡ tan cửa kính. Đạn bắn ra từ phía Vạn Tiểu Lôi, suýt trúng Cốc Y Dương.

Giản Tự Viễn chạy đến: “Chuyện gì thế? Hán có súng à? Khỏi cần hỏi cung nữa, thằng khốn ấy bắn cảnh sát, tội đáng chết.”

Cốc Y Dương chưa bước đến cửa sổ thì Giản Tự Viễn đã chạy đến giằng lại khẩu súng, chìa vào bóng đen bên dưới cửa sổ.

Đúng lúc Giản Tự Viễn mở chốt an toàn thì một bóng đen từ trên trời rơi xuống chui qua cửa sổ, bổ nhào vào anh.

Một tiếng súng nổ, nhưng chẳng rõ đạn bay đi đâu, Giản Tự Viễn kêu thét lên. Tôi một tay cầm dao phay một tay kia bật đèn pin. Một con thú đang cắn vào vai Giản Tự Viễn. Tôi đâm một nhát, nó trượt xuống dưới căn chỗ hiểm dưới bụng anh ta. Súng lại nổ lần nữa, tiếng thét lại vang lên, là con linh miêu kêu.

Ánh đèn pin soi rõ, dưới đất, con linh miêu đau đớn giãy giụa, Giản Tự Viễn bồi thêm phát đạn nữa. Con vật nằm bất động.

Tôi chiếu đèn pin lên Giản Tự Viễn, máu ở vai và bắp đùi loang ra áo quần, vết thương khá nặng. Tôi gọi: “Mau ngồi dựa vào giường, tôi băng bó cho.” Rồi lại gọi Cốc Y Dương: “Y Dương mặc xác thằng Tiểu Lôi, nó không chạy được đâu. Anh lấy máy ảnh của Giản Tự Viễn nhòm xem có kẻ nào khác mò đến không.” Tôi tìm thấy hộp thuốc của Lê Vận Chi, lấy ra hai lọ cồn i-ốt để trong bao chân không, sát trùng vết thương cho Giản Tự Viễn. Vết cắn trên vai thật kinh khủng, gần như ngập đến xương. Vết thương trên đùi cũng rất khiếp, máu đang túa ra. Tôi lục đám quần áo của Lê Vận Chi bẻ bộn trên giường, tìm được chiếc áo sơ-mi, lấy dao rạch thành các mảnh vai băng bó cho Giản Tự Viễn, nhưng máu lại lập tức thấm ra.

Cốc Y Dương đi quan sát một vòng, trở lại, giọng run run: “Ít nhất có bốn tên nữa từ các hướng tiến lại. Chắc là chúng nghe thấy tiếng súng... có lẽ Tiểu Lôi chỉ là tên thăm dò, bọn đi sau bám theo.”

Giản Tự Viễn ho mạnh mấy tiếng, nguyên rủa: “Tôi cứ tưởng chỉ có chúng ta bị vây khốn trên núi, thì ra vẫn còn một đồng người. Có lẽ phải lên tiếng là công an mới xong.”

Tôi nói: “Vô ích thôi, bọn chúng chỉ muốn trừ khử chúng ta, chúng ta lại còn không biết mình mắc sai lầm gì.”

“Dù là gì đi nữa nhưng rõ ràng có liên quan đến cái chết của An Hiểu và Thạch Vi.” Cốc Y Dương đi đi lại lại đầy lo lắng. Anh bỗng dừng lại nói: “Nếu cứ đứng đây tức là chờ chết. Muốn sống thì phải trốn ra ngoài.”

Tôi cũng nghĩ thế: “Và ta nên chạy mỗi người một ngã thì mới phân tán được binh lực của chúng.”

Cốc Y Dương đặt máy ảnh của Giản Tự Viễn vào tay tôi, nói: “Thế này đi: ta cơ bản đã biết phương hướng chúng tiến vào, tôi sẽ ra giả vờ lượn mấy vòng để thu hút chúng, tôi ra rồi thì hai người rời khỏi đây. Có lẽ ra theo lối cửa sổ thì sẽ không chạm trán chúng. Hai người ra rồi thì đi về phía núi phía sau, tức là tìm đến hai gian nhà chứa đồ khác. Cứ tiến về phía núi, vòng sang bên kia, đi một lúc sẽ gặp đường cái chạy đến thị trấn Hồ Cương. Đồn công an thị trấn Hồ Cương có anh Triệu Sảng là bạn học cũ của tôi. Na Lan cứ tìm anh ta. Nhớ là nếu trời tối thì đừng đi vòng qua núi, sẽ rất nguy hiểm, khi không thấy rừng cây nữa thì đường rất khó đi, lại có vực sâu...”

“Không.” Tôi kêu lên. “Anh chạy ra tức là tìm đến cái chết.”

Cốc Y Dương bỗng ôm chặt lấy tôi, tôi định vùng ra nhưng rồi lại thôi. Anh thì thầm bên tai tôi: “Na Lan, em phải nhớ rằng chúng ta đang gắng để sinh tồn. Nếu chúng ta gặp lại nhau thì tốt nhất, nếu không thể thì mong em hiểu cho lòng anh. Bây giờ anh sẽ nói thật với em: anh gọi em đi cùng lần này vì anh muốn trở lại bên em.”

Thật không đúng lúc tỷ nào, nước mắt tôi trào ra, mắt tôi và đầu óc đều nhòà đi.

Cốc Y Dương sải bước ra khỏi phòng khách, có lẽ anh ra để thay giày trượt tuyết. Tôi bỗng nảy ra một ý, vội gọi ngay: “Anh biết lái xe đi tuyết, đúng không?”

“Đúng.”

“Thế thì anh cầm chìa khóa này, nếu có cơ hội thì anh lái nó.” Tôi đưa anh chiếc chìa khóa xe đi tuyết mà tôi đã lấy được từ ví Hân Nghi. Cốc Y Dương hơi do dự, rồi cũng cầm lấy nhét vào túi áo. Anh nhanh chóng thay giày trượt tuyết, ôm bộ ván trượt bước ra cửa. Anh dừng lại ở cửa ngoảnh đầu nói: “Xem xem duyên hạn chúng ta còn được đến đâu, có thể gặp lại nhau không.”

Tim tôi thất lại, sống mũi cay cay, bóng Cốc Y Dương tan biến vào trời tuyết vô tận trong đêm.

27. Chương 41

Chương 41: Vẫn còn cơ hội

Tôi đóng cửa lại, rồi chạy vào phòng đồ Giản Tự Viễn đứng lên: “Chúng ta đi thôi, đừng phụ lòng Cốc Y Dương.”

Anh đẩy tôi ra: “Cô cứ chạy đi, kệ tôi. Tôi bị thương thế này không đi nhanh được, sẽ khiến cô bị liên lụy.”

Tôi ngạc nhiên, vì đây không phải Giản Tự Viễn nữa, mà là cảnh sát họ Lý đầy chính nghĩa.

“Tôi đâu có thể để anh ở lại? Anh sẽ chết mất.” Tôi chẳng biết nên khuyên anh ta như thế nào. “Cốc Y Dương đã thu hút chúng bám theo nên chúng ta có đủ thời gian để đi khỏi đây. Đừng dài dòng nữa, đi thôi.” Tôi đỡ anh đi ra tiền sảnh, thả ván và gậy trượt tuyết qua cửa sổ, rồi tôi nhào ra ngoài trước, sau đó đỡ anh ra. Tôi dùng ống ngắm máy ảnh hồng ngoại của Giản Tự Viễn quan sát mọi phía, tịnh không một bóng người. Tôi giúp anh đi ván trượt tuyết, rồi cùng tiến vào màn đêm.

Một tiếng súng từ xa vọng lại, tôi giật mình.

Cốc Y Dương thế nào rồi?

Giản Tự Viễn bị thương nặng hơn tôi nghĩ, nhất là vết thương ở đùi khiến anh gần như không thể trượt tuyết, thỉnh thoảng khe khẽ rên rỉ, hễ dần bước thì lại đau dữ dội. Sau khoảng mười phút, chúng tôi đi được chừng trăm mét, ngoảnh lại nhìn, vẫn thấp thoáng thấy căn nhà gỗ. Giản Tự Viễn nói: “Bây giờ biết rồi chứ? Tôi đã làm cô bị khổ lây. Cô cứ đi trước đi.”

Tôi chìa cây gậy trượt tuyết cho anh, nói: “Nắm chặt nó, tôi kéo anh đi.”

Giản Tự Viễn không đưa tay ra: “Na Lan tội gì phải khổ thế này?”

“Để anh ở lại, chúng sẽ phát hiện ra anh ngay đã đành, nhưng gió tuyết cũng đủ khiến anh chết rét.” Tôi vẫn chìa cây gậy ra. “Anh nắm đi, và đạp bằng chân nguyên lạnh để hỗ trợ tôi. Tốc độ của chúng ta sẽ nhanh hơn nhiều.”

Giản Tự Viễn nắm lấy một đầu gậy. Tôi nhún hai chân, bắt đầu một chặng đường gian nan nhất trong đời tôi.

Lúc đó tôi không ngờ chặng đường gian nan hơn nữa còn ở phía trước.

Tuy nhọc nhằn gian khổ nhưng cách đi này vẫn nhanh hơn lúc trước rất nhiều. Chẳng mấy chốc bóng ngôi nhà gỗ đã hoàn toàn biến mất. Chúng tôi len lỏi trong rừng nên ít có khả năng bị ai phát hiện ra.

“Bây giờ đi đâu?” Giản Tự Viễn hỏi: “Hình như đường này lạ hoắc?”

Tôi nói: “Ta lại đến ngôi nhà nhỏ có hầm ngầm. Nếu đi trên đường núi sẽ rất nguy hiểm, dễ bị chúng đoán biết và phát hiện ra. Ta đi vòng qua rừng sẽ an toàn hơn, sau đó đi lên đường cái.”

“Tại sao phải về ngôi nhà ấy? Ở đó không có đồ ăn, không nước uống, và cũng khó phòng vệ.” Cái tính khí ngò ngò “thích ra oai khiêu chiến” của Giản Tự Viễn vẫn không thay đổi.

Tôi nghĩ ngợi rồi nói: “Cứ đến đó rồi sẽ biết. Tôi nghĩ rằng tôi đã biết nguyên nhân tại sao chúng ta bị truy sát.”

“Thử nói nghe xem nào?”

Tôi lắc đầu: “Bây giờ chuyên tâm vào mà đi đi, rồi tất cả sẽ sáng tỏ.”

Gió tuyết vẫn không có dấu hiệu dịu bớt, bóng tối thì dường như vô tận, khiến chúng tôi đi thật gian nan. Nhưng gió và tuyết có thể xóa đi mọi dấu vết, bóng tối có thể che khuất chúng tôi, thì cũng là điều an ủi.

Chỉ lòng tôi thì vẫn không thể nào yên tâm.

Cốc Y Dương thế nào rồi?

Tôi nhớ “bài học” anh dạy mấy hôm vừa rồi: khi đi trên tuyết không nên dốc toàn lực mà nên bước đi đều đều ổn định, thì sẽ được bền lâu. Lúc này gắng sức kéo Giản Tự Viễn, tôi còn phải chú ý nhịp bước cho đều nữa. Bắp chân tôi từng bị linh miêu cắn, vết thương không sâu nên không đáng ngại, nhưng giờ đây bước chân phải vận sức nên lại thấy đau.

Đi chẳng rõ bao lâu, rốt cuộc chúng tôi cũng đến trước ngôi nhà gỗ nhỏ chuyên chứa dụng cụ. Giản Tự Viễn bảo tôi cứ chờ ở ngoài, anh khập khiễng bước lên đẩy cửa, rồi lập tức bật đèn pin, khẩu súng lục áp sát ánh đèn chĩa vào nhà. “Không có ai.” Anh hạ tay xuống, tựa lưng vào cửa thở hổn hển. Tôi đỡ anh bước vào, ngồi xuống sàn. Anh hỏi: “Thế nào, giờ cho tôi biết câu trả lời được chưa?”

Tôi nói: “Tôi cũng chịu.”

“Cô giỡn tôi à?”

“Vì tôi còn phải tìm đã.” Tôi bối trong đám dụng cụ lấy ra cái xẻng.

Giản Tự Viễn bám tay tôi, đứng dậy: “Nếu đi thì hai ta cùng đi, tôi ít ra có thể cảnh giới cho cô. Nhưng cô phải giải thích trước đã?”

Tôi lần túi áo lấy ra bức ký họa ngôi nhà do Thạch Vi vẽ, và cả chiếc máy ảnh của Giản Tự Viễn nữa. Anh bật đèn pin. Tôi nói: “Tất cả mới chỉ là giả thiết, nếu anh cho là hoang tưởng thì tôi cũng đành. An Hiểu bắt đầu thoát khỏi trạng thái người thực vật, bắt đầu nói được, cô ta có nói một chữ “họa”. Cốc Y Dương tìm thấy bức ký họa của Thạch Vi trong đó có vẽ ngôi nhà đen, nên anh bắt đầu nghi ngờ cái chết của Thạch Vi và An Hiểu có liên quan đến hai ngôi nhà gỗ. Vấn đề là liên quan như thế nào? Ngôi nhà đen đã bị cải tạo thành ngôi nhà gỗ biệt lập mà chúng ta đã thuê, dù có liên quan đến cái chết của hai cô gái thì các đầu mối cũng đã bị xóa sạch. Tại sao Thạch Vi lại vẽ thêm ngôi nhà trắng? Cho nên trọng tâm mà Cốc Y Dương muốn khám phá là ngôi nhà trắng này. Nhưng anh ấy từng nhiều lần vào đây mà không thu được kết quả gì; đêm qua ngồi trong gian hầm, anh ấy đã kể lại với tôi một lượt, nên tôi đã ngầm nghĩ.”

“Cốc Y Dương nói: Thạch Vi và An Hiểu từ hồi học tiểu học đã thích thông tin các “bí mật nho nhỏ” giữa hai người bằng cách vẽ ký họa. Cho nên tôi đoán rằng, liệu bức ký họa này có chứa câu đố nào đó của Thạch Vi không? Câu đố ấy chỉ An Hiểu mới hiểu được. Tôi lại nhớ đến một trò chơi trí lực hồi còn bé: đổ nhau so sánh hai bức xe, phát hiện ra những điểm khác nhau của chúng.”

Giản Tự Viễn bỗng hiểu ra: “Thì ra, đó là lý do hôm nọ cô bảo tôi chụp ảnh ngôi nhà gỗ này.”

“Cảm ơn anh đã hợp tác.” Tôi nói: “Tấm ảnh này rất quan trọng, khi hai anh đang đặt bẫy quanh ngôi nhà, tôi đã tranh thủ so sánh xem chúng khác nhau ở điểm nào.”

Giản Tự Viễn nhìn kỹ, nói: “Hình như chẳng có gì khác nhau.”

“Thoạt đầu tôi cũng nghĩ thế, bản thân ngôi nhà chẳng có gì khác nhau, có lẽ Thạch Vi chỉ ngẫu hứng vẽ nó, thể hiện sự đối lập giữa ngôi nhà đen và ngôi nhà trắng. Nhưng rồi lại nghĩ, An Hiểu đã nói ra chữ “họa” thì chắc hẳn cô ấy đã hiểu được một điều gì đó từ bức ký họa. Cùng xem một bức vẽ, tại sao kết quả của mỗi người lại khác nhau? Đây cũng là một vấn đề trong tâm lý học: vài người cùng quan sát một sự vật, kết quả quan sát không giống nhau, từ đó nảy sinh quan điểm cũng khác nhau, tại sao?”

Giản Tự Viễn có lẽ vì vết thương đau nhức nên giọng nói cũng mệt mỏi phều phào: “Các cô học tâm lý học cứ hay vẽ vời tỏ ra bí hiểm, thực ra nó quá đơn giản: vì mỗi người đứng ở góc độ khác nhau để nhìn vấn đề, thế thôi.”

“Chính xác, về sau tôi đã nghĩ ra: các ngôi nhà thì vẫn thế, mà là tại tôi đã nhìn nhầm bức vẽ. So sánh bức vẽ và ảnh chụp cũng thấy nhà cửa vẫn như vậy, và điểm khác biệt nằm ở khung cảnh quanh nó. Cũng tức là do góc nhìn khác nhau. Tôi bèn nhìn thật kỹ, nhận ra một chi tiết thú vị.” Tôi chỉ tay vào tấm ảnh trên màn hình máy ảnh. “Anh xem phía sau ngôi nhà nhỏ có mấy cái cây?”

Giản Tự Viễn nói: “Hai cái cây.”

“Còn ở bức ký họa này, phía xa đằng sau ngôi nhà trắng, hình vẽ nhỏ nhưng rất chi tiết, có mấy cái cây?”

“Ba.” Nét uể oải trong giọng nói của Giản Tự Viễn hình như tạm thời biến mất. “Thế thì, hoặc là Thạch Vi tiện tay vẽ bữa, hoặc là cố ý vẽ thêm vào. Nếu nghĩ theo hướng này thì cái cây thêm vào bức họa có thể là vị trí chứa đựng một bí mật nào đó. ”Cái cây” là bí mật.”

“Bây giờ ta có thể đi tìm câu trả lời.” Tôi cất bước vẽ, trả lại Giản Tự Viễn cái máy ảnh, rồi đỡ anh ra ngoài ngôi nhà.

Giản Tự Viễn dùng ống ngắm máy ảnh quan sát xung quanh. “Tạm thời chưa thấy dấu hiệu của bọn truy binh.”

Tôi nói: “Sớm muộn gì chúng cũng tìm đến. Chúng ta phải làm cho nhanh lên.”

Phía sau ngôi nhà này có hai cây thông lớn vừa phải, cách nhau hơn chục mét. Giản Tự Viễn nói: “Nếu bí mật nằm ở giữa hai cây thông thì ta phải đào bới không ít đâu.”

Tôi nhìn tay anh cũng đang chống cái xẻng, bèn nói: “Anh bị đau, cứ để tôi đào là chính.”

“Cô vừa nói ra không có nhiều thời gian, khỏi cần chiều cổ tôi làm gì.”

Hai chúng tôi cùng bới tuyết bắt đầu từ chính giữa hai cây thông. Giản Tự Viễn chỉ có thể cầm xẻng một tay xúc tuyết, anh bỗng kêu lên: “Chúng ta đã giải quyết được vấn đề rồi.”

Dưới lớp tuyết dày có một gốc cây nhô lên, đường kính khoảng 30 phân.

Tôi tự nói với mình: “Thì ra phía sau ngôi nhà vốn có ba cái cây.”

“Cây này bị đốn từ lâu rồi.” Giản Tự Viễn chiều đèn vào. “Nhìn này, gỗ mục hết cả.”

Lẽ nào bí mật nằm ở gốc cây này?

Nó chỉ cao khoảng hai mươi phân, vết cưa để lại xoáy gỗ tròn tròn không có gì đáng nghi ngờ cả. Tôi nói: “Có lẽ ta phải đào nó lên.”

“Chẳng còn lựa chọn nào khác.” Giản Tự Viễn thực cái xẻng vào nhưng liền kêu lên: “Khỏi cần đào.”

Thì ra nó chỉ là một đoạn gốc đặt ở đó, không có rễ.

Tôi thoáng nghĩ rồi nói: “Ta lật nó lên.”

Hai cái xẻng cùng xúc lật nó sang bên. Chúng tôi đã nhìn thấy sự thật mà Cốc Y Dương bấy lâu vẫn muốn tìm: dưới gốc cây là một cái hốc đặt một quả thông to. Quả thông đã được xử lý, làm thành một cái hộp, tôi đã nhìn thấy trong siêu thị ở thị trấn Ngân Dư bày sản phẩm thủ công mỹ nghệ này. Ruột quả thông rỗng, đáy có cái nắp nhỏ, mở ra thì thấy bên trong là một hộp thiếc vuông vuông xinh xắn mỗi cạnh chừng mười phân, nắp hộp in hình con phượng hoàng khá nét.

Rõ ràng là bí mật nằm ở cái hộp này.

Mở nắp hộp ra, thấy một túi nilon dán kín, nhìn rõ bên trong túi là một tệp giấy gấp chặt. Chúng tôi muốn tránh gió tuyết nên trở vào ngôi nhà gỗ, lấy dao cắt túi nilon, rút một mảnh giấy trong đó ra.

Là một trang giấy kẻ ngang trong sổ tay thường dùng, chữ viết theo hàng, kín cả trang giấy.

”Màn thầu nhỏ, 300 hạt, Đoàn Ngũ, 23/5/2004

Màn thầu nhỏ, 250 hạt, Ngô Tác Đồng. 23/5/2004

Cô-ca, 15g, Tiểu A, 24/5/2004

Cà-phê, 3g, Trâu Quý Vinh, 24/4/2004

Quả ướp lạnh, 220 viên, Cơ giới Thiết Lính, 26/5/2004...”

“Gì thế này?” Tôi không sao hiểu nổi. “Là danh mục đi chợ, hay là thực đơn?”

“Ghi chép về giao dịch ma túy.” Giọng Giản Tự Viễn hơi run run. “Bọn buôn ma túy đều dùng tiếng long để chỉ các loại ma túy, nhưng phần lớn sẽ khác nhau tùy địa phương hoặc tùy người, nhưng phần lớn có thể đoán ra được. Khi phá án chúng tôi đã từng tiếp xúc, ”màn thầu nhỏ, cô-ca, cà-phê, quả ướp lạnh” đều là

tiếng lóng chỉ “thuốc lắc, cocain, mooc-phin và ma túy đá.” Ở đây, bọn chúng buôn ma túy từ năm 2004.” Anh lại rút ra vào tờ giấy khác, lướt nhìn rồi nói: “Trong này có ba nhóm ghi chép: mua nguyên liệu ma túy, bán ma túy và các khoản rửa tiền. Tức là có kẻ mua hóa chất về để gia công sản xuất ma túy, sau đó đem bán. Các khoản tiền giao dịch và tiền mặt không rõ nguồn gốc khác, phân tán gửi vào tài khoản của một số cá nhân và công ty nhỏ, thế là có thể lưu thông hợp pháp. Thật không ngờ căn nhà bé tẹo này cũng được việc”

Tôi nói: “Chẳng thể nhìn bề ngoài đoán người, thì nhà cũng thế.”

Giản Tự Viễn đứng thẳng người, nhòm qua ống ngắm máy ảnh quan sát phía xa đoạn đường vừa đi, không thấy có gì khả nghi, nói: “Đúng là như thế. Nếu dùng địa điểm này để gia công và mua bán ma túy thì quá tốt, vì giao thông khó khăn, vị trí kín đáo, dễ chạy trốn. Nhưng tôi không hiểu những chuyện này thì liên quan gì đến cái chết của Thạch Vi và An Hiểu?”

“Vấn đề nằm ở đây.” Tôi lần tệp giấy rút ra một tấm ảnh, ảnh chụp bốn thanh niên nam nữ ngón tay giơ hình chữ V, nhìn vào ống kính. Tôi chỉ vào một thanh niên, nói: “Chắc anh thấy quen quen?”

“Vạn Tiểu Lôi.” Giản Tự Viễn nói.

Tôi lại chỉ vào một cô gái trong ảnh: “Còn đây là Thạch Vi.”

Giản Tự Viễn nói: “Sao cô biết được? Thì ra cô đã điều tra rất tỉ mỉ.”

“Tôi nên cảm ơn Lê Vận Chi mới đúng. Hôm đầu cô ta cho tôi biết chuyện Cốc Y Dương và An Hiểu, nhằm khiến tôi tổn thương một lần nữa và triệt để cắt đứt với Cốc Y Dương. Nhưng tôi vẫn cứ để tâm nghiên cứu thêm. Cái chết của Thạch Vi lúc đầu cũng gây chấn động, trên mạng còn có cả ảnh cô ấy.” Tôi ngẫm nghĩ. “Điều lạ lùng là, trong mấy người này lại không có An Hiểu, chỉ có mình Thạch Vi là nữ. Nghe nói khi xưa Thạch Vi, An Hiểu thân nhau như hình với bóng.”

Xem tấm ảnh này không thể nhận ra chụp trong hoàn cảnh nào, chỉ biết họ đang ở trong phòng, sàn nhà bày nhiều đồ ăn và bia, Vạn Tiểu Lôi ria mép mới chỉ lựa thưa, hai ngón tay kẹp điếu thuốc lá.

“Xem ra, Thạch Vi đã dàn đúm với mấy thằng nhóc hư hỏng.” Giản Tự Viễn nói. “Hay là, mấy đứa học trò cấp III năm đó đã dính vào việc chế biến và mua bán ma túy?”

“Và Vạn Tiểu Lôi hiện nay đã trở thành một tên trùm nhỏ ở khu nghỉ dưỡng trượt tuyết này? Trở về, sẽ tra lại quá khứ của khu nghỉ dưỡng, biết đâu sẽ có hướng để phá án.” Nhưng tôi bỗng thấy tuyệt vọng. Về ư? Liệu có về được không?

Giản Tự Viễn tiếp tục xem ảnh, mắt gần như gí sát tấm ảnh, rồi bỗng chỉ vào một góc: “Phải tìm ra tên này, rất có thể hắn là đầu sỏ.”

Tôi ngạc nhiên: “Tên nào? Tôi có nhìn thấy ai đâu?”

Tôi lại nhìn kỹ chỗ Giản Tự Viễn chỉ, thì không thấy đủ hình người, chỉ thấy nửa cẳng chân và bàn chân ở trong bức ảnh. Chắc là lúc chụp ảnh đã vô tình chụp vào. Chân người ấy đi giày thể thao Adidas, có lẽ mặc quần sooc hoặc lúc đó đang xắn ống quần dài lên đến đầu gối, bắp chân có một vết xăm trở xanh tím. “Thấy rồi.” Tôi kinh ngạc kêu lên. “Anh có thể nhận ra vết xăm hình gì không?”

Giản Tự Viễn nói: “Xăm rồng hoặc phượng gì đó.”

“Phượng hoàng.” Tôi giơ cái nắp hộp thiếc ra. “Có phải hình này không?”

“Chuẩn quá. Đúng là hình này.” Giản Tự Viễn reo lên.

“Rất có thể nhân vật bí hiểm xăm trở này là trùm sò đứng ra tổ chức tập đoàn ma túy bí mật... Giả thiết này hơi đột ngột, biết đâu anh ta chỉ là một chân chạy mà thôi. Anh ta là ai?”

“Bọn chúng vừa mua bán ma túy vừa rửa tiền, cho nên không thể chỉ có một mà là một loạt thanh niên dính vào. Bọn chúng rất khôn ngoan, thu nạp thanh thiếu niên để ”bồi dưỡng và tẩy não“, dần tích lũy kinh nghiệm, khi trưởng thành sẽ là lực lượng điều chế buôn bán ma túy có tay nghề, một lòng trung thành, có kỷ luật hẳn hoi. Trước đây tôi đọc tài liệu các vụ án, hình như bọn tội phạm ma túy ở nước ngoài vẫn vẫn

hành như thế. Thạch Vi có quan hệ với những gã này, hiện giờ tôi thắc mắc tại sao cô ấy lại treo cổ?” Giản Tự Viễn tiếp tục xem đám giấy tờ.

Tôi nói: “Đó là vấn đề mấu chốt. Có lẽ nguyên nhân Thạch Vi treo cổ cũng là nguyên nhân cô ấy chôn giấu những giấy tờ này. Tại sao cô ấy phải vùi ở đây? Tuy nó chỉ là một phần nhỏ ghi chép về mua bán và rửa tiền bẩn, nhưng chắc chắn kẻ cầm đầu không để cho những thanh niên này tiếp xúc. Thạch Vi đã lấy cắp rồi đem cất giấu. Để làm gì? Những tài liệu này bị mất, thì bọn người kia sợ hãi, và bao năm nay chúng vẫn lo nó lại xuất hiện. Tôi đoán rằng có lẽ An Hiểu đã đoán ra ý cốt lõi trong bức ký họa của Thạch Vi, cô bèn đến ngôi nhà gỗ này vài lần, khiến bọn chúng phải cảnh giác. Chúng muốn nhỏ cỏ nhỏ cả rễ, nên đã thắt cổ giết chết An Hiểu.”

Giản Tự Viễn đang lần xem đám giấy tờ, bỗng nói: “Có phải Thạch Vi bị treo cổ vì cái này không?”

Giản Tự Viễn chìa ra tờ giấy “Kết quả xét nghiệm của Phòng y tế thị trấn Mã Hồi.”

Kết quả xét nghiệm có thai, dương tính.

Họ tên, ghi “Thạch Hiểu Vi”. Đương nhiên đây vẫn là Thạch Vi.

Giản Tự Viễn nói: “Mã Hồi cách thị trấn Ngân Dư hơn trăm cây số, Thạch Vi không dám làm xét nghiệm ở Ngân Dư vì sợ ”bị buôn chuyện“, tin tức dễ lan nhanh. Xem ra cô ấy đã chung chạ với bọn tội phạm, có bầu. Sau đó thì sao? Có bầu với kẻ nào?”

Tôi nói: “Tôi đoán là... với tên trùm sò, nhân vật quan trọng của tổ chức. Có lẽ Thạch Vi muốn sinh đứa con, hoặc đòi hỏi điều gì đó, thậm chí muốn cha đứa bé từ bỏ cái ”nghề“ cướp được tiền này. Cho nên cô ấy ”nắm đuôi“ những giấy tờ này để o ép hắn.”

“Ai ngờ chính mình lại rước họa vào thân.” Giản Tự Viễn lẩm bẩm.

“Đó là kết cục của mọi hành vi ép buộc nhưng thất bại.” Tôi cũng lẩm bẩm. “Có điều, cái chết của Thạch Vi được xác định là tự sát. Cốc Y Dương nói ở hiện trường chỉ có dấu vết của Thạch Vi và An Hiểu, khám nghiệm tử thi cũng cho là chết vì treo cổ.”

Giản Tự Viễn nói: “Nếu cố ý giết người, tạo ra hiện trường như thế cũng không khó; ví dụ, có kẻ thắt sẵn thông lọng, đứng sau bất ngờ choàng cổ Thạch Vi rồi treo lên, thì các hiện tượng của tử thi đều rất phù hợp với tự treo cổ. Bọn tội phạm xã hội đen vẫn thường làm thế. Còn việc xóa mọi dấu vết của kẻ gây án thì nói chung là càng dễ.”

“Chúng tôi đây là một tổ chức tội phạm khi đó đã có quy mô tương đối rồi.”

“Ngoài nhóm Vạn Tiểu Lô, ta phải tìm ra tên hung thủ thật sự đứng sau tất cả. Phải bắt đầu từ tên có hình xăm kia.” Nói rồi, Giản Tự Viễn gom tất cả đám giấy tờ nhét vào túi nylon, thả vào cái hộp thiếc rồi đưa cho tôi.

Tôi cầm lấy, hỏi: “Anh không cần à? Là công an, anh phải có trách nhiệm phá án chứ?”

Giản Tự Viễn lại đưa máy ảnh lên nhìn ra xa, nói: “Những vụ kiểu này bọn tôi không phụ trách.”

Tôi không nói gì nữa, cùng anh ta đặt lại cái gốc cây vào chỗ cũ, phủ tuyết lên, sau đó mỗi người chống vào một cái xềng quay vào nhà.

Giản Tự Viễn chập vật dựa vào tường rồi ngồi xuống, tiếp tục nén không rên rỉ quá to. Tôi cũng ngồi cách một quãng. Chúng tôi im lặng ngồi trong bóng tối.

“Thử đoán xem bao lâu nữa bọn chúng có thể truy kích đến đây?” Giản Tự Viễn hỏi.

“Điều đó lệ thuộc vào tuyết đã phủ kín các vết chân của chúng ta chưa. Cũng may, chúng ta từng đến nơi này nên khá thuộc đường; còn bọn chúng, nếu có kinh nghiệm thì chẳng bao lâu nữa cũng sẽ mò đến đây.” Tôi nhào ra đón lấy cái máy ảnh anh ta đưa cho, rồi mở cửa nhìn về hướng lúc này đi đến. Không một bóng người. Tôi lại nhìn các hướng khác, cũng vắng tanh. “Chúng ta nghỉ một lát, rồi lên đường.”

Tiếp tục ngồi nghỉ. Cứ vài phút tôi lại đứng lên quan sát. Đến lần thứ tư, thấy tín hiệu màn hình báo sắp hết pin.

Đúng vào lúc này màn hình hiện ra ba bóng người đang tiến lại gần.

“Đi mau. Chúng đến rồi.” Tôi kéo Giản Tự Viễn.

“Cô nói đùa à?” Giản Tự Viễn hất tay tôi ra. “Cô cứ đi đi, tôi có súng, tôi sẽ yểm hộ, kìm chân chúng lại.”

“Chúng ta cùng đi, hoặc cùng nghĩ cách chặn... và tiêu diệt chúng.” Tôi lại đưa tay kéo anh.

“Na Lan.” Giản Tự Viễn nghiêm giọng. “Đôi khi cô nên biết kiềm chế. Tôi biết cô bất lực về vụ cha cô bị hại, nên cô luôn hi vọng cứu vãn một chút gì đó để bù đắp, nhưng có những lúc buộc phải từ bỏ.”

Tôi rùng mình. Và bỗng nhận ra hình như Giản Tự Viễn, kẻ xa lạ đáng ghét này biết về tôi rõ hơn ai hết.

“Tôi không phải Giản Tự Viễn cũng chẳng phải công an, cô biết rồi, đúng không?”

Tôi nói: “Điều này không quan trọng.” Đúng thế, Giản Tự Viễn tự xưng là công an, tôi căn bản không tin.

“Cô tự phát hiện ra mình ngộ độc, bắt đầu tự giải độc ỳnh; tôi thử khai thác tin từ miệng cô nhưng cô đã tỉnh táo trở lại, và hiểu ra tôi là hạng người gì, đúng chưa?” Giản Tự Viễn thở dài. “Tôi có đọc báo chí nhưng nay mới tin, cô thoát thân khỏi ”vụ án 5 xác chết” không hoàn toàn là do gặp may. Nhưng tôi cũng đã thành công một nửa, cô đã cho tôi biết rất nhiều chi tiết.”

Tôi nói: “Anh trưởng phòng ở Bộ công an đến Giang Kinh nói chuyện với tôi, họ Lưu chứ không phải họ Vương.”

Giản Tự Viễn cười trừ: “Tôi đã mắc lờm, tôi nói là trưởng phòng Vương. Cho nên cô nhận ra ngay tôi đối trá.”

“Thử nói xem, anh hầu hạ ai?”

“Cô thừa biết rồi còn gì, tôi làm nô lệ cho đồng tiền, hoặc nói cách khác, tôi hầu hạ lòng tham.”

Tôi diên tiết: “Đến lúc này mà anh...”

“Cô cho rằng họ thuê tôi làm cái chuyện bẩn thỉu này, tôi lại để họ lộ mặt hay sao? Tôi chỉ liên lạc với ông chủ qua người trung gian. Tôi khuyên cô đừng nên chọc thêm vào tổ ong vò vẽ.” Giản Tự Viễn lại thở dài. “Thân tôi đến nông nổi này cũng là đáng đời. Cô đi đi, cô phải sống mà đi khỏi đây. Và... tôi muốn cô giúp tôi một việc.” Anh ta đưa vào tay tôi chiếc điện thoại di động. “Trong này có đủ các thứ, kể cả con người thật và địa chỉ của tôi. Tôi có vợ và một đứa con trai. Nhờ cô giao nó cho họ. Trong đó có các thông tin, có tài khoản ngân hàng để sắp đặt cuộc sống sau này cho vợ con tôi, và nhiều thứ khác nữa. Vợ tôi lâu nay không hề biết. Đây là dự phòng lúc khẩn cấp. Trăm sự nhờ cô...”

“Anh còn có vợ con? Anh đưa tôi khẩu súng. Nào, ta đi.”

“Đừng lãng phí thời gian nữa, cô mau đi đi. Tôi bị thương nặng, chắc chắn không thể đi xa.” Giản Tự Viễn cởi áo khố đùi và tay tôi, lại tháo ba-lô đưa tôi rồi đẩy tôi thật mạnh. “Đi đi, tận dụng vài thứ trong ba-lô còn lại thì vớt, để càng nhẹ càng tốt.”

Mũi tôi cay cay, tôi quay ra cửa, giọng nghẹn ngào: “Cảm ơn anh đã tin tưởng tôi.” Nói khẽ dường như chính tôi cũng không nghe rõ.

Giản Tự Viễn cũng bước theo ra đến cửa, nói: “Na Lan, tôi biết, cái thiếu nhất trong mấy người chúng ta là lòng tin với nhau. Nhưng tôi tin cô, kể từ lúc cô quyết ý cứu Trương Cẩm, tôi đã tin cô.”

Tôi ngoảnh lại, định nói: em không trách anh đâu. Nhưng cổ tôi tắc nghẹn, chỉ có thể nấc lên thút thít.

Tuyết bay đầy trời, màn đêm nặng trĩu đục ngầu khí lạnh ẩm ướt, tôi gạt nước mắt, chỉ sợ nó lại đóng thành những hạt băng.

Nghe theo chỉ dẫn của Cốc Y Dương, tôi trượt vòng sau núi, đường đi mỗi lúc một khó khăn. Trượt được một lúc, thấy phía sau vang lên những tiếng súng rồi rạc lẩn trong tiếng gió thét gào. Tất cả khiến tim tôi đau nhói.

28. Chương 42

Chương 42: Chỉ còn mình tôi

Cốc Y Dương trước khi đi dẫn tôi, vượt qua phía sau núi thì sẽ gặp đường cái ở bên trái, đi theo nó sẽ đến thị trấn Hồ Cương mà năm ngoái chúng tôi từng đến. Khó khăn nhất là vượt núi trong đêm tối gió tuyết thế này để đi ra đến đường cái.

Tôi đi lên chẳng được bao lâu, rừng mỗi lúc một rậm rạp, ván trượt tuyết không có tác dụng nữa. Tôi mở ba-lô lấy ra đôi giày “tự tạo” xỏ vào chân, tiếp tục đi sâu vào rừng, nhằm nơi cao nhất của núi tiến bước. Cốc Y Dương dặn rằng khi không còn rừng cây nữa thì sẽ gặp sườn núi, thậm chí có vực sâu, nếu đi tiếp coi chừng mất mạng.

Cho nên, khi nhận ra cây cối dần thưa thớt, tôi biết mình sắp đến khu vực nguy hiểm, nhưng đây cũng là bước ngoặt quyết định của chặng đường.

Không thể vượt núi trong đêm nhưng tôi cũng không dừng chân, vì sẽ chết cồng trong gió tuyết. Tôi chậm chậm đi loang quanh cho ấm nhưng vẫn thấy người rất khó chịu. May sao tôi nhìn thấy một căn nhà gỗ tồi tàn. Gọi là “nhà” nhưng thực ra nó chỉ còn một bên vách, tuy nhiên cũng có thể chắn gió tuyết giúp tôi chống lại cái lạnh. Nếu kẻ truy sát tôi cũng gan lì bám đuổi đến nơi thì tôi đành gơ tay chịu trời vậy.

Bên trong, dưới nền căn nhà gỗ xập xệ, có một vật phé thái khiến tôi cảm động, một cái chậu gốm lở lói, gãy chân, nhưng vẫn là dụng cụ rất tốt để đốt lửa sưởi.

Tôi cầm dao này một số thanh gỗ trên vách xuống, gỗ mục vô dụng như vậy vẫn có thể cháy. Tôi đã chọn vài thứ trong ba-lô của Giản Tự Viễn cất vào ba-lô của tôi, trong đó có bật lửa và một bao diêm. Bật lửa nhiều lần rất chặt vật, rồi đốt tấm bản đồ khu nghỉ dưỡng làm môi nhóm lửa, cuối cùng đã có một chậu lửa để sưởi.

Tôi thiu thiu mơ màng bên chút hơi ấm bỗng có được này.

Mấy hôm nay không hề ngủ theo đúng nghĩa của nó mà chỉ là ngủ gật bất chợt, những gian truân di chuyển chạy trốn trong gió tuyết thì khỏi cần nhắc lại nữa. Khi đồng hồ sinh học dừng lại lúc nửa đêm, là lúc tôi tạm có được chút yên tĩnh thì nỗi nhọc nhằn, cơn buồn ngủ lại tấn công tôi không chút nể nang. Tôi cố tự nhủ mình đừng nghe, nhưng mi mắt nặng như chì cứ quyết không chịu nghe lời tôi.

“Này, tỉnh dậy đi.”

Tôi kinh ngạc bừng tỉnh: “Y Dương” Chẳng rõ tôi ngủ bao lâu, đồng lửa đã tắt ngấm, tôi lại trở về với thế giới giá lạnh và bóng tối.

Bóng Cốc Y Dương mờ ảo nhưng nụ cười của anh vẫn xuyên qua màn đêm: “Sao em lại ngủ? Ngủ như thế này sẽ không thể tỉnh lại nữa? Biết không?” Anh dùng găng tay phủi tuyết trên người tôi.

“Sao anh lại tìm đến được đây?” Tôi mừng rỡ nhưng cũng xen lẫn lo âu: Cốc Y Dương có thể đến đây thì bọn người kia cũng có thể tìm đến. “Anh thoát khỏi chúng như thế nào?”

Cốc Y Dương nói: “Cũng may, em đưa anh chiếc chìa khóa xe đi tuyết, nó giúp anh rất đắc lực. Xe nổ máy lao đi, mấy tên búa vây anh chỉ còn là những con vịt ì ạch. Anh biết em men theo phía sau núi nên anh tìm đến đây. Anh cũng tin rằng em sẽ nghe lời, ban đêm không đi qua núi. Anh tìm mãi tìm mãi, rồi thấy em ở đây.”

Tôi vẫn cảm thấy khó hình dung: “Thật là may mắn... Có lẽ anh chưa biết, Giản Tự Viễn...”

Cốc Y Dương ghen giọng: “Anh đã biết... anh nhìn thấy xác anh ấy... bị treo trong ngôi nhà gỗ. Chắc chắn anh ấy đã bị hành hạ ghê gớm.”

Tuy không phải chuyện bắt ngờ, nhưng tôi vẫn bưng mặt, nức nở.

Tại sao con người lại có thể tàn bạo như thế?

Cốc Y Dương ôm tôi vào lòng, vuốt những sợi tóc thò ra ngoài mũ, khẽ nói: “Em đừng buồn, em đã gắng hết sức rồi... Thực ra đều tại anh, lẽ ra anh không nên...”

“Không, anh không có lỗi.” Tôi ngẩng lên, nước mắt vẫn chảy dài trên má. “Anh không sai gì cả. Chắc anh vẫn nhớ câu chuyện về ma bắt người thế mạng để được đầu thai kiếp sau? Thạch Vi bị hại, An Hiểu đã mất một năm để đi tìm câu trả lời, cũng là vì muốn người bị hại có cơ hội sống cuộc đời mới. Anh không tin An Hiểu tự sát, anh đến tận miền núi cao rừng sâu này để tìm sự thật, cũng là vì oan hồn An Hiểu, anh mong cô ấy có cuộc đời mới. Thạch Vi may mắn có người bạn là An Hiểu, An Hiểu may mắn có một người yêu như anh.”

Cốc Y Dương không nói gì nữa, im lặng thở dài.

Tôi nhắm mắt lại. Bóng Thành Lộ, La Lập Phàm, Giản Tự Viễn trước mặt tôi dần mờ đi tan biến. Rồi bóng Cốc Y Dương cũng dần tan biến.

“Họ, lần lượt từng người, đều không còn nữa.” Tôi dường như vừa tỉnh cơn ác mộng, bỗng thấy mình cô đơn đến cùng cực. Những con người tôi quen và chưa thật quen, dù đã từng mưu toan, hãm hực nhau, dù trong lòng ẩn chứa bí mật sâu kín đến đâu, tôi vẫn mong được tiếp tục ở bên họ trong cùng một mái nhà, nhưng họ thì lại lần lượt biến mất khỏi thế giới này.

“Nhưng ít ra vẫn còn hai chúng ta.” Cốc Y Dương nói.

“Ít ra vẫn còn hai chúng ta.” Tôi vùi đầu vào ngực anh, cảm nhận hơi ấm của anh, tôi chỉ sợ tất cả bỗng nhiên lại biến thành ảo ảnh.

Cốc Y Dương nhẹ nhàng hôn tôi, khẽ nói: “Vậy là em đã có thể tiếp nhận anh trở về bên em?”

Không hiểu sao tôi bỗng thấy ớn lạnh. Tôi nhớ đến Tần Hoài đã lẳng lặng bỏ đi, Tần Hoài ở miền nam xa xôi đang cười nhạt, hoặc Tần Hoài đang ngồi bên ngọn đèn xanh dưới pho tượng Phật.

Nhưng tôi không đủ sức bứt ra khỏi hai cánh tay của Cốc Y Dương. Sau bao nhọc nhằn, mệt mỏi kiệt sức và bao phen sợ hãi, lúc này tôi chỉ muốn được áp vào bộ ngực ấm áp của con người có thể cùng tôi chống lại màn đêm và gió tuyết giá lạnh.

Khoảnh khắc ấm êm bỗng bị đứt đoạn bởi tiếng rít chói tai của dã thú gào thét. Tôi kinh hãi ngẩng nhìn sâu vào bóng tối. Tiếng kêu của linh miêu.

Cốc Y Dương khẽ nói: “Dù ở khu vực rừng rậm vắng vẻ như thế này cũng hiếm khi thấy linh miêu. Anh chỉ nghĩ đến một khả năng là bọn người kia đang đến gần.”

“Chúng ta đi thôi.”

Cốc Y Dương ngăn tôi lại: “Không. Em phải giữ sức để ngày mai vượt núi, anh sẽ ra đánh lạc hướng bọn chúng.”

“Nhưng...” Tôi bỗng thấy dường như tuyệt vọng. “Chúng ta trở lại với nhau đâu có dễ, em không muốn lại xa anh.”

“Em nói gì lạ thế? Chỉ là tạm xa nhau chứ đâu phải chia tay? Nếu có duyên, chúng ta vẫn sẽ gặp lại nhau. Em còn nhớ Hồi Phong Nhai ở ven thị trấn Hồ Cương không?” Bên vách đá dựng đứng Hồi Phong Nhai là những cây phong cao lớn, đỏ rực như lửa dưới ánh dương buổi sớm mùa thu.

Tôi gật đầu: “Em nhớ chứ. Anh nói rằng đó là nơi tuyệt vời nhất dãy núi Trường Bạch để ngắm mặt trời mọc. Em từng bị anh lừa đến đó...” Tôi không quên cái khoảng khắc mặt trời mọc ấy tôi đã bị anh đánh cắp trái tim.

“Chưa biết chừng chúng ta sẽ lại gặp nhau ở Hồi Phong Nhai để ngắm cảnh tuyết tan tràn ngập khắp núi rừng.” Hồi tưởng lại những phút giây lãng mạn hồi còn đi học đẹp như mơ, khiến tôi tạm quên đi hiện thực tàn khốc, tôi nhắm mắt lại cảm nhận một cách sung sướng. Lúc mở mắt, thì Cốc Y Dương đã bước ra khỏi căn nhà. Trong đêm tối vẫn có thể thấy anh ngoảnh lại với nụ cười tươi, đầy tự tin và rất mực chân thành. Tôi muốn đi theo anh nhưng toàn thân và tứ chi dường như nhẹ bồng, bất lực; óc tôi đang quay tròn, môi đang mấp máy nhưng cơ thể tôi thì chìm trong giấc ngủ.

Cốc Y Dương đi và không trở lại nữa.

Sao mà cô đơn. Ánh bình minh nhàn nhạt đã lên, lòng tôi thì như đêm tối.

Họ từng người lần lượt biến mất, chỉ còn lại mình tôi.

Muốn khóc mà không còn nước mắt, có phải là tột cùng của bi thương?

Nhưng tôi vẫn đợi, vẫn ao ước nhìn thấy hình bóng cao lớn của Cốc Y Dương sẽ lại xuất hiện trước mặt tôi, lại phủ tuyết trên người tôi. Trong nỗi khắc khoải dày vò vô tận, tôi bỗng hiểu rằng, chỉ còn mình tôi không biến mất vì tôi là kẻ nhu nhược nhất.

Từ trong cõi vô hình sâu thẳm, số phận đang cười nhạt, muốn tôi hãy cứng cỏi lên, hãy tập trung lòng can đảm. Nhưng rồi sau đó?

Vẫn là biến mất trong tuyết mênh mông vô tận, chẳng phải thế hay sao?

Trong ba-lô còn sót lại một bấp ngô, đã đông cứng như đá. Tôi nhóm lửa, nướng lại, được nửa chừng thì lửa tắt ngấm.

Ăn xong, người tôi có thêm sức lực đáng kể. Tôi biết, Cốc Y Dương đi mãi không quay lại, lạnh ít dữ nhiều. Lúc này, kẻ đang muốn lấy mạng tôi - dù hắn là ai - hắn đã bắt đầu đi tìm tôi, hoặc có lẽ hắn chưa bao giờ từ bỏ ý định tìm ra tôi. Tôi lưu luyến nhìn căn nhà nát mà tôi đã nương thân vài giờ. Hình như hơi ấm của Cốc Y Dương vẫn còn đâu đây.

Rồi tôi lên đường.

Tôi vẫn nhớ hướng cần đi: từ sườn núi ngoặt xuống. Tôi đi xuyên qua rừng thông rất lâu, đi khá nhiều đường vòng, cuối cùng cũng đã ra đến bìa rừng.

Cách vượt núi trực tiếp nhất là bám vào những khối đá to, những vách núi nhô ra, nhưng tình thế ở đây cho thấy, dù là vận động viên leo núi đã được huấn luyện bài bản, nếu xuống bằng cách đó thì kết quả duy nhất sẽ là bỏ mạng vì tuyết lở hoặc trượt chân rơi xuống vực.

Nghĩ đến đây tôi rừng mình lạnh thấu tim gan, tôi đã trở nên bi quan từ khi nào thế này?

Nhưng tôi biết mình cần phải sống.

Cốc Y Dương đã tin ở khả năng có thể vượt qua núi này thì chắc chắn phải có cách đi thẳng hoặc đi vòng phía sau núi. Tôi kiên nhẫn đi men vách núi dựng ngược, thỉnh thoảng dừng lại. Gậy trượt tuyết là công cụ dò đường rất được việc, tôi có thể tránh những chỗ tuyết dày và những hố bẫy hình thành giữa các bụi cây, nhất là những khe sâu bất ngờ xuất hiện.

Cứ thế, tôi dò dẫm từng bước để tìm cơ hội đi vòng cho an toàn.

29. Chương 43 + 44

Chương 43: Trở về dương thế

Trong đồn công an thị trấn Hồ Cương, vẻ kinh ngạc đã nhiều lần hiện trên khuôn mặt sĩ quan cảnh sát Triệu Sáng, khi tôi nói mình đã đi ít nhất bảy tám tiếng đồng hồ để đến được thị trấn Hồ Cương, anh lại càng ngạc nhiên một lần nữa.

Khi tôi kể hết mọi tình tiết thì cuốn sổ biên bản của anh cũng chỉ chít dày đặc chữ.

“Cô uống nước đi.” Anh lại nhắc tôi lần nữa.

Tôi bưng cốc trà đưa lên môi, do dự.

Triệu Sáng bỗng hiểu ra: “Tôi biết, cô đã gặp ngần ấy chuyện nên cô e ngại là phải.”

Tôi nghĩ, không kể các vết sưng tấy hoặc áo quần tôi rách bươm, chắc chắn ánh mắt tôi đang đầy vẻ bất an và cảnh giác, tôi chẳng khác gì con hươu nhỏ bị thương. Triệu Sáng đứng dậy, bước đi, rồi quay lại với chai nước khoáng trong tay, đặt trước mặt tôi. Tôi vận nút, nút vẫn đang niêm phong.

Tôi uống một hơi hết gần nửa chai.

“Anh là một cảnh sát có triển vọng.” Tôi nói, rồi đặt chai nước xuống bàn.

Triệu Sáng hơi ngạc nhiên, hẳn là vì đang lúc này mà tôi lại nói một câu kẻ cả, chẳng đâu vào đâu. “Cảm ơn cô quá khen. Tôi chỉ im lặng chẳng nói một câu, sao cô lại nhìn ra tiền đồ của tôi được?”

Tôi nói: “Anh chẳng nói một câu, chứng tỏ anh có bản lĩnh nén mình. Anh và Cốc Y Dương là bạn học phổ thông, tôi nhiều lần nhắc đến anh ấy mà anh không hề tỏ thái độ gì.”

Triệu Sáng hơi đỏ mặt: “Công an chúng tôi luôn rất chú ý nên không nên nói gì, thực ra cũng hơi giống những người làm về tâm lý học như cô. Thì ra Cốc Y Dương đã tiết lộ về tôi từ lâu.”

Tôi hơi bực mình: “Đúng là anh ấy có nói. Hôm trước, ở khu nghỉ dưỡng, lúc anh ấy chạy đánh lạc hướng bọn xấu đang áp đến để tôi và Giản Tự Viễn chạy thoát về phía sau núi, anh ấy nói rằng ra khỏi núi rồi thì đến thị trấn Hồ Cương, anh Triệu Sáng đội phó đội hình sự công an thị trấn là bạn cùng trường trung học, học trên anh ấy hai lớp nhưng rất quen nhau.”

Triệu Sáng nhận ra nỗi bi thương của tôi, anh khẽ thở dài: “Cô đừng buồn, có nhiều sự việc, lúc này kết luận thì e quá sớm, tôi hi vọng Cốc Y Dương sẽ xuất hiện trở lại. Chúng tôi sẽ gắng liên lạc với Giang Kinh. Tôi tin rằng đội cứu viện của công an huyện đã xuất phát, không lâu nữa sẽ đến thị trấn chúng tôi. Đa số công an thị trấn sẽ tham gia cứu viện, sẽ có cả điện thoại vệ tinh...”

Lúc này anh cảnh sát trực ban tên là Tiểu Trịnh đẩy cửa bước vào: “Đội trưởng Triệu...” Vẻ mặt anh ta rất căng thẳng.

Triệu Sáng bảo tôi: “Cô chờ một lát nhé.” Rồi anh bước ra ngoài, khéo cửa lại, đứng ngoài đó nói với chú Trịnh mấy câu. Sau đó quay vào nói với tôi: “Tôi phải giải quyết một việc đột xuất, Tiểu Trịnh sẽ tiếp cô. Vừa rồi cậu ấy mới tìm thấy bác sĩ Cung, anh ấy đang chuẩn bị các dụng cụ và thuốc men, chắc sắp đến đây ngay. Cô cứ chịu khó nghỉ ngơi đi.”

Tôi nói: “Tiểu Trịnh cứ ra làm việc đi, mình tôi ngồi đây không sao đâu.”

Tiểu Trịnh mỉm cười: “Thời tiết này thì làm được việc gì? Chúng ta trò chuyện cho đỡ buồn.” Không hiểu sao tôi thấy nụ cười của anh ta hơi gượng gạo.

Triệu Sáng nói: “Cậu đừng nói thế. Phải để Na Lan nghỉ ngơi cho tốt. Cậu làm lính cần vụ, cô ấy đói hay khát thì cậu nên phục vụ. Cô ấy là bạn gái của anh bạn chí thân của tôi. Cậu phải chăm sóc thật chu đáo.” Anh tiện tay khép cửa lại.

Chương 44: Na Lan là người thế nào?

Triệu Sáng đi vào hành lang, đẩy cửa Phòng hộ tịch, bên trong đang có mặt ba người, hai nam một nữ. Hai nam mặc sắc phục công an, một anh đầy vẻ thư sinh, đeo kính trắng; anh kia vạm vỡ mạnh khỏe. Người phụ nữ mặc thường phục, có nét đẹp của tuổi trung niên, dáng hơi gầy, tóc búi lên đỉnh đầu, nhìn là biết người thuộc nhóm nghề rất “tao nhả”.

Thấy Triệu Sáng bước vào, anh cảnh sát đeo kính mỉm cười đứng dậy chìa tay ra: “Đội trưởng Triệu vất vả quá.”

Triệu Sáng bắt tay anh ta, nói: “Vất vả gì? Cả ngày ngồi văn phòng. Anh từ xa đến, mới vất vả chứ?”

Anh cảnh sát đeo kính chỉ vào anh cảnh sát to vạm nói: “Tôi giới thiệu nhé: đây là anh Hồ, nòng cốt của đội trinh sát hình sự của sở.” Người này chìa thẻ công tác ra, nói: “Tôi là Hồ Kiện.”

Anh cảnh sát đeo kính tiếp tục giới thiệu người phụ nữ trung niên: “Đây là bác sĩ Vu, chuyên gia ở bệnh viện thần kinh Giang Kinh, chúng tôi mời đến.” Bác sĩ Vu đưa tấm danh thiếp cho Triệu Sáng, danh thiếp ghi “Bác sĩ Vu Thuần Cáp, phó chủ nhiệm bệnh viện thần kinh thành phố Giang Kinh.”

Triệu Sáng bắt tay Hồ Kiện và Vu Thuần Cáp, rồi lại nhìn anh cảnh sát đeo kính, cảm thấy anh ta thật chu đáo, giới thiệu hai vị đồng hành xong, mới nói đến mình.

“Tôi là Ba Du Sinh, công tác ở đại đội cảnh sát hình sự sở công an thành phố Giang Kinh.”

Lúc này Triệu Sáng nghe Tiểu Trinh nói là “có người của sở công an xuống”, nhưng anh cũng không ngờ đó là Ba Du Sinh đứng đầu cảnh sát hình sự Giang Kinh, nhân vật ít nhiều có tiếng tăm trong ngành.

“Đội trưởng Ba”. Đôi mắt Triệu Sáng sáng lên, chẳng khác gì cô học trò trung học nhìn thấy ca sĩ thần tượng của mình. “Tôi thất lễ quá. Mời ngồi, mời ngồi. Tôi rót trà cho các vị.”

Ba Du Sinh vội nói: “Không cần thiết. Chúng tôi không làm phiền các anh lâu đâu.”

Cảnh sát Hồ Kiện nói: “Xin hỏi, anh đã gặp cô gái này chưa?” Anh đưa cho Triệu Sáng tấm ảnh.

Đương nhiên anh đã gặp. Cô gái xinh tươi trong ảnh này là Na Lan.

Dù Na Lan mà anh vừa gặp trông rất tiêu tụy, đầy lo âu và sợ hãi.

Anh nhíu mày: “Đây là...”

Ba Du Sinh nói: “Cô ta tên là Na Lan, gần đây đến chơi khu nghỉ dưỡng trượt tuyết Diên Phong, nhưng ba ngày trước chúng tôi không được tin gì về cô ta nữa.”

Triệu Sáng “à” rồi nói: “Mấy hôm nay bão tuyết phong tỏa núi, tôi cũng nghe nói có du khách bị kẹt trên núi ở Diên Phong, rất có thể Na Lan là một trong số đó. Nhưng tôi tin rằng khu nghỉ dưỡng sẽ cung cấp đồ ăn cho họ...”

“Đó không phải là vấn đề chính.” Ba Du Sinh nói. “Chúng tôi quan tâm nhất là phải làm gì để bắt được cô ta đưa về xử lý.”

Triệu Sáng: “Xử lý? Cô ta phạm tội à?”

“Đừng hỏi. Anh có biết tung tích của cô ta không?” Ba Du Sinh đã có phần nhẹ nhõm. “Cô ta là nghi phạm quan trọng liên quan đến vụ sát hại người anh rể La Lập Phàm.” Anh ra hiệu cho Hồ Kiện, Hồ Kiện mở cốp lấy ra một tập tài liệu đặt trước mặt Triệu Sáng.

Trên cùng là một tấm ảnh chụp hiện trường vụ giết người; nếu không có những vết máu thì rất khó có thể nói đó là sát hại, vì nạn nhân chết treo trên chiếc quạt trần, cũng có thể là treo cổ tự sát. Triệu Sáng thấy sống lưng gai lạnh vì một chân của nạn nhân máu thịt bết bết.

Cảnh tượng đáng sợ hệt như cách chết của La Lập Phàm, chỉ khác là La Lập Phàm chết ở ngôi nhà gỗ trong rừng núi như Na Lan miêu tả, còn người này chết trong một căn hộ chung cư bê-tông kiên cố.

Triệu Sáng tiếp tục giở xem là các ảnh hiện trường và kết quả xét nghiệm vân tay hoặc xét nghiệm máu. Anh gật đầu nói: “Vân tay và mẫu máu ở hiện trường là của Na Lan à?”

“Có cả video giám sát của tiểu khu nữa.” Ba Du Sinh chỉ hai tấm ảnh trong sổ này, hơi mờ vì in từ video ra, một ảnh chụp từ phía lưng và một ảnh chụp chính diện Na Lan. Ảnh ghi rõ thời gian cách đây sáu ngày, hai cảnh này cách nhau 35 phút. “Pháp y tính toán ra rằng La Lập Phàm bị giết trong khoảng thời gian đó.”

Triệu Sáng đã bất ngờ choáng váng. “Không hiểu nổi tại sao cô ta lại làm như thế? Cô ta không phải học trò của đội trưởng Ba hay sao?”

“Học trò thì chưa, nhưng có thể nói Na Lan là bạn vong niên với tôi, cũng là trợ thủ của tôi trong công tác. Cô ta rất thông minh, chín chắn, nhưng về tình cảm thì gặp nhiều trắc trở. Cha bị sát hại, mẹ mắc bệnh trầm cảm, bản thân trải bao nguy hiểm trong “vụ án 5 xác chết” kinh hoàng, yêu đương chẳng đâu vào đâu với nhà văn Tần Hoài. Ngay tôi cũng thấy xót xa, một cô gái trẻ mà đã phải chịu đựng nhiều nỗi buồn mà ngay cánh nam giới mạnh mẽ cũng phải suy sụp. Huống chi một cô gái vốn tính lặng sống trong thấp ngà...”

Triệu Sáng đã hơi hiểu ra: “Ý đội trưởng Ba là cô ấy thần kinh suy nhược?”

Bác sĩ thần kinh Vu Thuần Cấp từ nãy vẫn ngồi im, giờ mới nói: “Bệnh lý học không có khái niệm tinh thần suy sụp, nhưng sau” vụ án 5 xác chết” nhất là sau khi Tần Hoài bỏ đi, thì có dấu hiệu khá rõ cô ta đã mắc chứng trầm cảm, hai tháng gần đây đang chuyển sang tâm thần phân liệt. Cô ta đang học chuyên tu môn bệnh học thần kinh ở đại học Y số 2 Giang Kinh, tôi là cô giáo của cô ta. Nhận ra cô ta có vấn đề, tôi đã nói chuyện với cô ta vài lần. Cô ta rất ương, không chịu đối diện với sự thật mình có vấn đề thần kinh...”

Hồ Kiện nói: “Trước đây La Lập Phàm và chị họ Na Lan là Thành Lộ có ý định ly hôn, Thành Lộ có chứng cứ chính xác rằng La Lập Phàm từng yêu Na Lan, nên nghi ngờ Na Lan là kẻ thứ ba chen ngang. Nhưng Na Lan phủ nhận, và nói mình rất buồn cho người chị họ, cũng rất khinh bỉ La Lập Phàm, thậm chí có thể giết anh ta để chứng tỏ mình trong sáng và để giúp Thành Lộ hả giận. Thành Lộ chỉ nghĩ Na Lan nói đùa nên không bận tâm, Thành Lộ còn ép La Lập Phàm về Giang Kinh ăn tết, đoàn tụ với gia đình nhà mình. Nào ngờ trước khi La Lập Phàm bị hại một ngày, Na Lan tìm gặp Thành Lộ, Thành Lộ nói hai vợ chồng vừa cãi nhau to, cô ta đã thuê thám tử tư ở Bắc Kinh theo dõi để phanh phui ”bồ nhí” thật sự của La Lập Phàm. Cũng vì thế, cô ta cảm thấy La Lập Phàm định hại cô ta.”

Vu Thuần Cấp bổ sung: “Chúng hoang tưởng mình bị hãm hại là dấu hiệu điển hình của bệnh tâm thần phân liệt.” Triệu Sáng gật gù, anh nhớ đến chi tiết Na Lan bưng cốc trà lên miệng nhưng không dám uống.

Hồ Kiện cười nhạt: “Nhưng đúng là La Lập Phàm có bồ nhí thật.”

Triệu Sáng nói: “Tôi biết chuyện này không liên quan đến mình, nhưng muốn hỏi một câu : bồ nhí đó là ai?”

“Là cô Mục Hân Nghi làm nghề tiếp thị.”

Triệu Sáng nghĩ thầm: thế thì khớp cả rồi. “Những điều này... đều là Thành Lộ nói ra à?” Anh vẫn nhớ Na Lan kể Thành Lộ là người đầu tiên biến khỏi ngôi nhà gỗ, mất hút, không rõ sống chết ra sao.

“Đúng thế.”

“Tức là Thành Lộ vẫn ở Bắc Kinh?” Triệu Sáng hỏi.

“Đương nhiên. Nhà xảy ra án mạng, cô ấy là vợ của người bị hại, đang đòi ly hôn, cảnh sát đang điều tra cô ấy. Chúng tôi cảnh cáo cô ấy không được rời Giang Kinh.” Hồ Kiện nói.

“Na Lan sau khi giết người, thì đến đây nghỉ dưỡng ư?” Triệu Sáng nghĩ, đúng là hành vi của những kẻ thần kinh không bình thường.

“La Lập Phàm bị giết cách đây 6 ngày, ngay hôm đó Na Lan rời Giang Kinh, hôm sau đến khu nghỉ dưỡng trượt tuyết Diên Phong, một mình thuê cả ngôi nhà gỗ...”

“Một mình ?” Triệu Sáng nghĩ đi nghĩ lại những lời Na Lan nói: các bạn lần lượt biết mất, chỉ còn lại mình tôi.

Hồ Kiện nói: “Cô ấy đã liên lạc với một người thanh niên tên là Cốc Y Dương, là người yêu cũ thời đại học, anh ta từng phát hiện ra Na Lan thần kinh không ổn định nên đã lạnh lẽ từ bỏ cô ta. Lần này anh ta đương nhiên vẫn lắc đầu.”

Ba Du Sinh nói: “Đó lại là thêm một cú sốc với cô ta. Thực ra tôi vẫn định giúp đỡ cô ta nhưng nay thấy ân hận vì đã quá muộn, mất bò mới lo làm chuồng.”

“Trời đất.” Triệu Sáng lẩm bẩm. Anh thầm nghĩ: có nghĩa là tất cả những điều Na Lan kể với mình đều chưa từng xảy ra, mà là sản phẩm của cái đầu cô ta. “Hiểu rồi, mục đích của đội trưởng Ba và các vị là đem Na Lan về Giang Kinh thẩm vấn?” Triệu Sáng đứng lên bước về phía gian trong cùng của văn phòng.

Ba Du Sinh đi theo, nói: “Là thầy hướng dẫn và là bạn Na Lan, tôi muốn cứu cô ta. Cô ta cần được quan tâm điều trị thần kinh.”

“Các vị cho rằng cô ta bị tâm thần phân liệt thật à? Có căn cứ gì không?” Triệu Sáng tay run run xấp xỉ mồ hôi.

Vu Thuần Cáp nói: “Ngoài những lời nói hành vi gần đây ra, gia đình cô ta còn có tiền sử... bà mẹ mắc bệnh trầm cảm nghiêm trọng, điều trị trường kỳ ở bệnh viện chúng tôi. Tất nhiên chứng cứ thật sự thì phải gặp cô ta đã...”

“Sao các vị lại tìm đến đây?” Triệu Sáng hỏi, nhưng anh đã biết câu trả lời. Gió to tuyết lớn, không khí trước tết ở thị trấn không nhộn nhịp như năm ngoái, nhưng vẫn có người đi lại hoạt động, chắc phải có ai đó nhìn thấy Na Lan nhếch nhác thảm hại; nhóm Ba Du Sinh không tìm thấy Na Lan ở ngôi nhà gỗ đã thuê thì phải đi tìm ở các thị trấn lân cận, rồi tìm đến đây; họ hỏi thăm người đi đường thì biết Na Lan đã vào đồn công an, nên họ vào đây.

Quả nhiên Ba Du Sinh trả lời hệt như Triệu Sáng đoán.

“Các vị tìm đúng chỗ rồi.” Triệu Sáng hạ giọng thật thấp, hất hàm về phía gian văn phòng phía trong. “Cô ấy đang ở trong đó, một cặp cảnh sát đang canh. Có điều, lúc này cô ta kể với tôi rất nhiều chuyện, khác hẳn với các vị vừa cho biết.”

“Ảo giác là triệu chứng điển hình của bệnh tâm thần phân liệt, những ”trải nghiệm” cô ta kể với anh đều là do cái đầu cô ta tưởng tượng ra.” Ba Du Sinh chỉ tay lên đầu mình. “Cảm ơn anh Triệu đã hợp tác.” Anh hất tay ra hiệu cho Hồ Kiện, cả hai rút súng ngắn, nhẹ nhàng bước đến gian văn phòng. Triệu Sáng thấy họ rút súng, lấy làm khó hiểu: họ quá cường điệu, đối phó với một cô gái vừa vất vả đi suốt đêm gần như kiệt sức rồi, có cần phải súng ống thế này không?

Họ đập tung cửa, Ba Du Sinh và Hồ Kiện gần như đồng thời xông vào rất có bài bản, cùng hô lên: “Cấm nhúc nhích,giơ tay lên.”

Bỗng Ba Du Sinh quay ngoặt ra cửa quát: “Đối tượng đâu rồi?”

Triệu Sáng kinh ngạc chạy vào nhìn, chỉ thấy Tiểu Trịnh nằm ngửa trên sàn, nhắm mắt, chưa rõ sinh tử ra sao, Na Lan thì biến mất.

Cửa sổ duy nhất của gian phòng mở toang, những bông tuyết đang bay ùa vào. Hồ Kiện hô lên: “Nghị phạm nhảy cửa sổ trốn rồi, chắc chưa chạy xa đâu.” Anh ta nhảy vọt qua cửa sổ.

30. Chương 45 + 46

Chương 45: Cuộc chạy trốn mới

Triệu Sáng nhất định bảo Tiểu Trịnh ở lại phòng làm việc ấy với tôi, anh ra ngoài giải quyết một ‘việc khẩn’, khiến tôi phải cảnh giác ngay: tại sao Tiểu Trịnh rất căng thẳng khi mới bước vào? Tại sao Triệu Sáng phải nói nhỏ với cậu ta rồi mới bước đi?

Tiểu Trịnh rất bộc trực, xuề xòa, luôn tay đội mũ lên cởi mũ xuống, tóc tai bù xù, mặt lấm tẩm rõ, nhưng trông vẫn điển trai. Cậu ta hỏi tôi: “Đói không?”

Tôi nói: “Đúng là hơi đói. Anh có thể cho tôi chút gì đó không?”

Tiểu Trịnh cười, rồi lục khắp các tủ trong phòng. “Đây không phải nhà ăn thì làm gì có gì? Bành quy hoặc mì ăn liền...” Dù tìm đồ ăn thì cậu ta vẫn cứ ở trong này lục lọi, chứ không như Triệu Sáng lúc này ra ngoài lấy cho tôi chai nước khoáng. Chứng tỏ tôi đoán đúng: Tiểu Trịnh ngồi với tôi chỉ nhằm giám sát tôi.

Tôi nói: “Thế cũng quá tốt rồi. Tôi mấy hôm nay đói meo.”

Tiểu Trịnh nói: “Không phải tôi chế nhạo gì cô, nếu cô trang điểm vào thì chắc chắn là người đẹp số một, nhưng sao trông cô lem nhem quá thế, cái áo bông cô mặc còn thảm hại hơn cả áo của bà ngoại tôi.”

“Tôi đã nói là vừa đi chặng đường xa.” Tôi thấy Tiểu Trịnh cũng đáng mến. “Tôi vừa báo cáo với ‘lão Triệu’ rồi, anh có cần tôi nói lại một lượt không?”

“Không cần, không cần. Lúc khác chúng tôi trực ban rồi rồi sẽ nghe anh ấy kể. Nghe kể lại thường thú vị hơn cả nghe trực tiếp, vì có thể thêm mắm thêm ớt.” Cậu ta đưa tôi bánh quy. “Ăn tạm đi. Chờ khách đi rồi tôi sẽ ra nấu cho cô đủ món Mãn, Hán”

“Có khách à?” Tôi cảnh giác. “Thì ra sếp của anh ra tiếp khách, sao lại nói là đi xử lý việc khẩn?”

Tiểu Trịnh nghĩ ngợi, chắc để lựa lời: “Đúng là việc gấp, mỗi lần có các đồng nghiệp đến phối hợp điều tra các vụ việc, đều phải tiếp đón nghiêm túc.”

“Thế à?” Tôi tạm yên tâm. “Thì ra là đã có thêm công an đến.” Nhưng không hiểu sao Tiểu Trịnh cứ chớp chớp mắt, vẻ bất an. Cậu ta đang che giấu điều gì? Tôi làm như thuận miệng hỏi: Cảnh sát như anh có được mang súng không? Tôi hay tò mò về công tác của các anh. Xem ti vi thường thấy cảnh sát giao đấu với thổ phỉ, đánh đấm rất hay.”

Tiểu Trịnh thấy vui: “Hay gì chứ? Cảnh sát khu vực như tôi không được mang súng, trừ phi được huy động phối hợp với cảnh sát hình sự làm các vụ án lớn, chứ bình thường thì không. Ở đây có vài khẩu súng đều bị khóa rất kỹ. Việc hằng ngày chỉ là giải quyết các vụ cãi cọ tranh chấp vợ vãn hoặc trộm cắp vặt, mang súng làm gì?”

Tôi nói: “Nhưng nếu đi xa thì sao? Ví dụ như mấy người vừa đến đây...”

“Cũng còn tùy cấp bậc, bọn tôi đi xa làm việc, đều không phải vụ đâm chém hoặc trấn áp xã hội đen thì nói chung cũng không mang súng. Mấy người vừa đến cấp bậc khác nhau, đều từ trên sở về đây, lại ở tổ trọng án, nên phải mang súng.” Tiểu Trịnh nói.

“Trên sở? Tổ trọng án?” Tôi cố nén không để lộ kinh ngạc, chỉ tỏ ra tò mò. “Sở thành phố nào?”

“Giang Kinh.” Vừa nói xong, Tiểu Trịnh có vẻ không tự nhiên, cậu ta nhận ra mình đã lỡ lời.

Nhưng tôi chỉ cười: “Hay quá, tôi là dân Giang Kinh, và còn quen vài người ở sở công an nữa. Tôi ra một lát được chứ?”

“Không, không cần.” Cậu ta giang hai tay như cầu thủ bóng rổ phòng ngự. “Có lão Triệu ở đó tiếp là được rồi. Cô cứ nghỉ ngơi, ăn qua loa một chút, bác sĩ sắp đến ngay thôi.”

Tôi ngồi xuống bắt đầu ăn bánh quy và mời Tiểu Trịnh: “Ta cùng ăn đi.” Rồi chỉ vào cốc trà mà Triệu Sáng pha cho tôi. “Hoặc ít ra anh uống trà vậy, tôi chưa đựng đến đâu. Vì tôi không thích trà.”

Tiểu Trịnh thấy nhẹ nhõm, cười đã tự nhiên hơn, cầm chiếc bánh quy lên: “Vừa nãy làm chân chạy, tôi đang khát thật.” Rồi cậu ta uống ừng ực.

Chỉ hai phút sau, người Tiểu Trịnh bỗng mềm oặt chực ngã, há mồm, sùi bọt mép, mắt lơ đãng, hai mí xệch lên. Tôi đỡ anh ta đặt xuống sàn.

Trong túi áo tôi có lọ thuốc mê cực mạnh Sevoflurane, tức thuốc Travenol, vốn là thuốc tiêm, tôi lấy được từ hành lý của Lê Vận Chi. Tôi đoán cô ta lừa La Lập Phàm lên gác tâm sự... Lúc ôm ấp, cô ta tiêm nó vào mạch máu hoặc sống lưng La Lập Phàm, sau đó thất cổ chết rồi treo lên. Tôi giữ lấy lọ thuốc này để làm chứng cứ, không ngờ gặp tình huống khẩn cấp, tôi cần sinh tồn, nên đã đổ một ít vào cốc trà; vì tôi nhận ra Tiểu Trịnh đang canh gác tôi; sắc mặt của Triệu Sáng cũng cho thấy mấy người kia đến, có lẽ bất lợi cho tôi.

Tin cậy, danh từ này đã bị xóa khỏi từ điển phiên bản núi tuyết của tôi rồi.

Tôi nói khẽ xin lỗi” với Tiểu Trịnh nằm bất động dưới sàn, nhẹ tay mở cửa, rồi lặng lẽ đi qua hành lang.

Từ trong gian phòng có gắn biển Phòng hộ tịch, vọng ra giọng nói của Triệu Sáng: “Vân tay và vết máu ở hiện trường là của Na Lan à?”

Vân tay, mẫu máu nào? Hiện trường nào?

“Có cả video giám sát của tiểu khu nữa.” Giọng một người lạ. “Pháp y tính toán ra rằng La Lập Phàm bị giết trong khoảng thời gian đó.”

Tiểu khu? La Lập Phàm bị giết ở tiểu khu? Anh ta bị giết ở gian gác trong ngôi nhà gỗ và không có video nào cả.

Triệu Sảng nói: “Không sao hiểu nổi tại sao cô ta lại làm thế? Cô ta không phải học trò của đội trưởng Ba hay sao?”

Sau đó là giọng nam giới kia: “Học trò thì chưa, nhưng có thể nói Na Lan là bạn vong niên của tôi trong công tác. Cô ta rất thông minh, chín chắn, nhưng về tình cảm thì gặp nhiều trắc trở...”

Lúc này tôi đã biết mình phải làm gì.

Chương 46: Hồi Phong Nhai

Chân tôi xỏ “đôi giày tự tạo” để đi tuyết, đôi giày Giản Tự Viễn đã từng đi, đôi của tôi đã gãy sáng nay. Nó khá được việc, có thể đi trên tuyết dày và chỉ để lại dấu chân nông, đi trên mặt đường đã có người hoặc xe cộ đi qua, tôi dễ dàng che giấu tung tích.

Cái khó nhất lúc này là tôi nên trốn đi đâu?

Vào các cửa hàng hoặc nhà dân, không phải là lựa chọn tốt nhất; bất cứ ai nhìn thấy người mặc quần áo công an truy đuổi tôi, cũng đều không dám che chở tôi.

Tôi nhớ lại câu nói Cốc Y Dương dặn tôi lúc tờ mờ sáng: chưa biết chừng chúng ta sẽ lại gặp nhau ở Hồi Phong Nhai để ngắm cảnh tuyết tan tràn ngập khắp núi rừng.

Có lẽ tuyết ở Hồi Phong Nhai dày trăm năm mới có một lần, anh và em có thể đợi đến ngày tuyết tan không? Cốc Y Dương liệu anh có xuất hiện không? Tôi bỗng cảm thấy Hồi Phong Nhai là nơi thích hợp nhất để tôi đến.

Dịp quốc khánh cách đây một năm, tôi và Cốc Y Dương đi chơi núi Trường Bạch, lá thu rợp trời, ánh ban mai đỏ thắm, lá phong rực lửa. Còn lúc này khắp đất trời là tuyết trắng, tôi không thể nhận ra đường đến Hồi Phong Nhai. Phía trước mặt có ba cậu bé độ tuổi học cấp II đi ngang qua, chúng chỉ đường cho tôi, còn dặn chó đi gần quá vách đá, những ngày tuyết lớn vừa qua đã có du khách bị rơi xuống vực. Tôi cảm ơn, rồi chạy ra khỏi thị trấn.

Đi một lúc trên con đường chính ra khỏi thị trấn, rồi đi qua vài khu dân cư, địa thế bắt đầu hiểm trở; sau khi đi một đoạn đường núi, thì nhìn thấy phía xa xa có mấy cây phong đã rụng hết lá, “mái đầu bạc trắng xóa.”

Hồi Phong Nhai.

Tôi cảm thấy chắc mình đã loạn óc, hóa điên rồi, mới đến Hồi Phong Nhai trong thời tiết này. Không ánh dương buổi sớm, không nắng chiều tà, chỉ có một màu âm u xám xịt mênh mông vô tận, đồng hành với tiền đồ và sự sống tối tăm u ám còn hơn thế nữa. Cây gậy trượt tuyết dùng để dò đường thì đã bỏ lại ở đồn công an, tôi thận trọng bước đến trước vách đá, bám chặt thân cây phong chỉ còn trơ lại “mái tóc bạc trắng”, nhìn xuống dưới vực đang ngập tuyết dày.

Có cần thêm xác chết nữa không?

Họ đã lần lượt ra đi, chỉ còn lại mình tôi.

Tuyết trắng vô tình, nó không chỉ lấy đi mạng sống mà còn đem đi cả sự tin cậy giữa con người với nhau.

Lúc này tôi thậm chí không tin cả chính tôi, không tin ở phán đoán của tôi, không tin ở mọi quyết định của tôi nữa.

Tại sao tôi lại chạy đến đây?

Tôi bất chợt hiểu ra, tôi chạy đến đây vì tôi khao khát điều thần kỳ sẽ xuất hiện, một điều thần kỳ giúp tôi bước ra khỏi nỗi cô đơn.

Nhưng sự đời thường lại là thế này: điều thần kỳ không bao giờ xuất hiện, chỉ có hiện thực phủ phàng đến với ta mà thôi.

“Na Lan cô đi theo chúng tôi.” Trong tầm mắt tôi, có hai chấm đen đang tiến lại, mỗi lúc một gần, mỗi lúc một to, mỗi lúc một rõ, mỗi lúc một nanh ác.

Hai người mặc quần áo công an, một người đeo kính trắng, một người vai rộng lùn thô, tay đều cầm súng ngắn.

Rốt cuộc họ vẫn truy đuổi đến nơi, khắp thị trấn nhỏ này đều có tai mắt của họ.

Tôi đang nghĩ, đi theo họ rồi sao nữa? Đánh đập dã man, bức cung, và làm nhục? Khai thật đi, mày đã biết những gì? Kết cục của Thạch Vi và An Hiểu là gì, biết chứ?

Tôi biết, cuối cùng tôi sẽ trở thành cái thây ma bị treo lên xà nhà.

Có phải tôi đang hoang tưởng mình sẽ bị hại?

Tôi nhìn xuống vực sâu phủ đầy tuyết trắng. Có lẽ đây là nơi tốt nhất để tôi đến.

Khi hai người ấu chỉ còn cách tôi không đầy chục mét, họ đi chậm lại: “Na Lan, đừng lú lẫn, đừng lùi lại nữa, hãy bước lại đây, chúng tôi không hại cô đâu.”

Tay công an đeo kính trông có nét hai hai tựa Ba Du Sinh, vóc dáng gần giống nhưng thần sắc thì khác. Anh ta lại bước lên hai bước: “Tình cảnh cô trong mấy ngày qua, rất mơ hồ, rất không tưởng, không thể diễn tả cho có lý phải không?”

Câu này cũng có phần đúng, tôi gật đầu.

“Cho nên cô cần được giúp đỡ, cô phải theo chúng tôi trở về, chúng tôi sẽ mời bác sĩ giỏi nhất điều trị cho cô.”

Bên tai tôi chỉ có tiếng gió hú hét, lời hấn nói dường như từ chốn xa vọng đến, rất không thật. Tôi hỏi: “Anh nói tôi giết người, giết La Lập Phàm ư?”

“Điều này, trở về chúng ta sẽ nói sau.”

“Vậy tại sao các người phải dùng súng? Sợ tôi không chấp nhận bị bắt hay sợ tôi cũng có vũ khí?” Đúng là tôi đang có con dao phay trong ba-lô.

Hai gã lại bước lên mấy bước, đã khá gần rồi.

“Đừng bước lại nữa, nếu không tôi sẽ nhảy xuống luôn.” Tôi dọa chúng.

Hai gã đưa mắt nhìn nhau, gã công an đeo kính là ai? Sao trông gã hơi giống Ba Du Sinh? Gã bỗng mỉm cười: “Thực ra cô có thể nhảy xuống từ lâu, cho nhẹ mình, nhưng cô sẽ phí công đi xa, xuyên rừng vượt núi như thế..”

Tôi sững người, hoàn toàn không bận tâm mấy câu phía sau của gã, vì tôi đang chăm chú nhìn một bóng người từ xa đang nhanh chóng tiến lại gần.

Bóng người và bóng xe, người ấy lái cỗ xe đi trên tuyết.

Cốc Y Dương.

Chiếc xe rất nhanh chạy đến gần chúng tôi. Hai gã công an có lẽ bất chợt nghe thấy tiếng máy nổ nên cùng ngoảnh lại, thấy Cốc Y Dương đang lao đến chúng ngỡ ra và chìa súng ngắn.

Tìm tôi như chìm xuống vực sâu, tôi hiểu ý định của Cốc Y Dương. “Y Dương quay lại. Anh đi tìm Triệu Sáng, và giải thích rõ tất cả...”

Nhưng xe của Cốc Y Dương không có ý dừng lại. “Na Lan tránh ra.”

Tiếng súng nổ trong tiết âm ảm ảm phần nộ của cỗ xe đi tuyết.

Tôi ôm chặt thân cây phong.

Cỗ xe đi tuyết gần như đồng thời đâm vào hai kẻ kia, tiếp tục đẩy chúng đi rất nhanh.

Phía trước là vực sâu muôn trượng.

Tất cả chỉ xảy ra trong nháy mắt, tôi không kịp có bất kỳ phản ứng nào, chỉ biết ôm chặt cây phong nhìn cỗ xe không thể phanh hoặc không có ý định phanh lại. Nó rời khỏi vách đá.

Tiếng kêu thê thảm.

Y Dương. Dư âm tiếng thét của tôi vang vọng mãi rất lâu.

Cơn nhức đầu dữ dội lại ập đến. Tôi đã không uống phải thuốc độc nữa kia mà?

Tôi đã quên chút kiến thức cơ bản về y học: bị sốc mạnh sẽ khiến con người lên cơn nhức đầu nhanh chóng hơn bất kỳ loại thuốc có hại nào.

Tôi không còn tri giác.

31. Chương 47 + 48

Chương 47: Cướp xe

Thứ khiến tôi tỉnh lại là một mùi tửm lợm.

Và bóng tối.

Mấy hôm nay tôi đã quen với bóng tối, nhưng bóng tối cộng với xú khí lại là một trải nghiệm mới đối với tôi. Cũng may, bên trên vùng tối đen mịt mù này lại có một khe hẹp, ánh sáng le lói hắt xuống.

Bên dưới người tôi là một lô các thứ lộn xộn, cứng mềm đủ cả. Xú khí xộc ra từ thứ gì đó đang bọc trong chiếc túi nylon. Tôi duỗi tay ra, “keng”, tay đụng vào tấm sắt.

Tôi đã hiểu ra, mình đang nằm trong cái thùng rác to.

Tại sao tôi lại nằm trong thùng rác.

Tôi kênh nắp thùng lên, nhìn khắp lượt. Đúng là thùng rác thật. Nó được đặt ở cuối một ngõ xa lạ, bên phải con ngõ là một ngôi nhà hai tầng trông quen quen.

Đồn công an.

Thì ra tôi vẫn nắp trong cái thùng rác bằng sắt đặt bên ngoài đồn công an.

Đầu tôi vẫn nhức, tim tôi vẫn quặn đau. Hình ảnh Cốc Y Dương trên chiếc xe đi tuyết lao xuống vực vẫn dừng lại trước mắt tôi. Nhưng tại sao tôi lại ở đây?

Tôi cố nhớ lại, nhưng óc tôi chỉ hiện lên cảnh tượng xảy ra khi tôi trở lại Hồi Phong Nhai cách đây không lâu.

Ít ra lúc này tôi đã tạm thời an toàn. Chắc là trong lúc bàng hoàng kinh hãi tôi đã đi khỏi Hồi Phong Nhai. Không có ai cùng tôi chờ đến lúc tuyết tan nữa, tôi đành cô độc trở về với hiện thực. Tôi không dám vào đồn công an, chẳng rõ hai tay công an Giang Kinh kia đã nói với Triệu Sảng những gì, nhưng ít ra tôi đã nghe thấy họ xác định tôi là nghi phạm.

Vì thế tôi trốn vào thùng rác?

Tôi vừa thở dài cho cách nghĩ “có một không hai” của mình, vừa trèo ra khỏi thùng rác.

Đi ra con ngõ, tôi cảnh giác nhìn xung quanh, không có ai. Tôi nên thế nào? Nên đi đâu bây giờ?

Đúng lúc này tôi nhìn thấy một chiếc xe.

Xe viết đã màu đen, không kịp để ý đến kiểu dáng, tôi chỉ nhìn biển số gắn phía sau xe: “Jiang A5386 CA”

Khỏi phải bàn, xe này do hai gã công an tìm “bắt” tôi lái đến.

Bọn chúng khỏi cần đến chiếc xe này nữa. Tôi bỗng nảy ra ý nghĩ táo bạo: có lẽ chìa khóa vẫn nằm trong xe.

Ít ra thì cửa xe vẫn có thể mở.

Tôi chui vào, đóng cửa lại, bắt đầu lục tìm. Trong xe rất sạch sẽ gần như không có đồ lặt vặt gì, nên chỉ một lát tôi đã phải thất vọng. Trong xe có thể có chìa khóa sơ-cua chỉ là ý nghĩ của riêng tôi.

Đồ chết tiệt.

Tôi ngồi hàng ghế sau, rất bí không biết nên thế nào đây.

Rồi nhìn thấy người phụ nữ trung niên. Mụ ta mặc chiếc áo khoác chất vải tốt, cổ áo dựng lên, tóc dài búi lên đỉnh đầu, trông rất phong độ.

Mụ từ đồn công an bước ra, đi về phía chiếc xe tôi đang ẩn náu.

Tôi ngồi thụp xuống.

Mụ mở cửa rồi ngồi vào vị trí lái xe, rút máy di động ra.

Xem ra không phải di động của mọi người đều không có tín hiệu, đây phải là di động vệ tinh, không lệ thuộc vùng phủ sóng. Mụ bấm số.

“A lô, tôi đây. Đã tìm thấy Na Lan nhưng cô ta lại chạy mất rồi...”

Đầu bên kia nói vài câu gì đó. Mụ nói tiếp: “Tôi vừa gọi họ, họ vẫn đang tìm. Bây giờ tôi lái xe đến tiếp ứng cho họ. Trời tuyết giá lạnh thế này Na Lan không thể đi xa.” Sau đó mụ ta liên tục gật đầu nói “Vâng, vâng... được được” rồi tắt máy.

Mụ tra chìa khóa điện rồi khởi động, xe rung lên nhưng mụ kiểm soát được; hình như khí lạnh tràn vào xe khiến mụ rùng mình. Tôi rút dao kề vào cổ mụ.

“Các người muốn tìm tôi chứ gì? Nói đi, các người là ai? Nếu không sớm muộn gì cũng bị phanh phui bằng hết. Không phải chỉ mình tôi biết các người cấu kết ra sao đâu.” Tay tôi gắng nắm con dao thật chặt.

“Na Lan... hay quá, thật may mắn... cô đang nói gì thế?” Giọng thì run run, nhưng phải nói rằng trong tình huống này mụ đã cố thể hiện rất khá rồi.

Tôi biết con khốn này đang cố kéo dài thời gian chờ đồng bọn trở về. Ít ra, tôi cũng biết hai tên bị xô xuống vực không thể lập tức trở về.

“Đừng đợi nữa, chúng đã chết rồi, nếu không, tôi đâu có thể ở đây?” Tôi cười khẩy. Không đúng rồi, vừa nãy mụ nói “tôi vừa gọi họ...” Tôi lập tức hiểu ra: đó là đồng bọn đi cùng chiếc xe này, tức là chúng không chỉ có ba tên, vẫn còn kẻ khác đang tìm tôi.

Vậy tôi phải nhanh chóng kết thúc cuộc đối thoại.

“Cô Na Lan... đừng xúc nổi, cô hoàn toàn hiểu lầm rồi, tôi và đội trưởng Ba cùng đến để giúp cô... đưa cô về Giang Kinh, tôi là bác sĩ thần kinh...” Giọng mụ ta bình tĩnh hơn, nếu mụ đúng là bác sĩ thần kinh thì cũng có vẻ có trình độ.

Tiếc rằng tôi không tin mụ.

Tôi ghì chặt con dao hơn, ghì vào chỗ da thịt mềm mềm ở cổ, rồi thò tay lục khắp người mụ.

Tôi lôi ra một thứ na ná như máy di động, nhưng có ghi “kênh 1”, “kênh 2” hệt như chiếc máy bộ đàm của Lê Vận Chi.

Máy bộ đàm này đang bật.

Khỏi phải bàn, dù đầu bên kia là kẻ nào, hắn đã biết vị trí của tôi, lúc này hắn đang nhanh chóng chạy về phía chiếc xe việt dã này.

Không còn lựa chọn nào khác, tôi mở cửa đẩy mạnh, tổng mụ ra khỏi xe.

Tôi cầm lái, vào số, bắt đầu lùi xe. Tôi nhìn đúng hướng xuống núi, rồi phóng xe lên đường cái tuyết phủ.

Bất chợt hiện ra hai người mặc quần áo công an, họ hô to: “Cướp xe cảnh sát. Dừng lại.” Lúc này không gì có thể bắt tôi dừng lại, kể cả nổ súng vào tôi.

Nhưng họ làm thế thật, một phát đạn khiến kính chắn gió rạn nứt như đám mạng nhện to, vụn kính rơi lả tả xuống chỗ ngồi bên cạnh ghế lái xe. Tôi cúi đầu, tránh thoát phát đạn chí tử.

Đúng lúc tôi cúi đầu xuống thì chiếc xe chấn động mạnh, chắc là đâm phải vật gì đó. Tiếng tú thảm thiết. Một bóng người mặc quần áo công an biến mất trước mũi xe.

Tôi đâm vào công an. Nếu họ là công an thật thì sao? Nếu Lê Vận Chi bí hiểm kia cũng là công an thì sao?

Nhưng tôi vẫn không dừng xe, tôi biết lúc này không nên tốn công nghĩ ngợi lung tung. Tôi phải đi khỏi đây.

Xe đã ra khỏi trung tâm thị trấn Hồ Cương, tiếp tục đi đường núi chạy xuống. Tuyết khá dày nhưng cũng may mấy hôm nay có xe cộ qua lại nên vẫn nhận ra mặt đường, vẫn chạy tốt chán. Tôi một tay nắm chặt vô lăng, xe này bốn bánh đều được truyền động nhưng vẫn có thể bị trơn trượt, tay kia cầm di động của mụ trung niên. Theo trí nhớ, tôi bấm số của Ba Du Sinh.

“Em là Na Lan.” Giọng tôi hơi nghẹn, hơi rò dại.

“Na Lan? Cô đang ở đâu, mau cho biết vị trí của cô?” Giọng Ba Du Sinh rất gấp gáp căng thẳng, hình như anh biết tính mạng tôi đang rất mong manh.

“Em đang ở bên ngoài thị trấn Hồ Cương, đang phóng xe xuống núi... khu vực bãi trượt tuyết Diên Phong...”

“Hiểu rồi. Tôi đang ở gần chỗ cô. Đừng lo, tôi sẽ đến ngay.” Hình như Ba Du Sinh còn nói gì đó với người xung quanh anh.

Tôi bỗng rối trí, hỗn loạn. Lẽ ra Ba Du Sinh đang ở mãi tận Giang Kinh, sao lại nói là đang ở gần chỗ tôi?

Gió và tuyết lạnh lùng thốc qua ô kính vỡ, toàn thân tôi lạnh buốt: lẽ nào mấy người lúc nãy chặn tôi đúng là công an Giang Kinh cử đến thật? Tại sao họ lại đến đây? Không lẽ những chuyện tôi nghe được ở đồn công an đều là sự thật?

Thứ sự thật mà tôi tuyệt đối không thể chấp nhận.

Lẽ nào cái giọng người kể về tình tiết vụ án đúng là giọng Ba Du Sinh? Nhưng tại sao tôi lại không nhận ra?

Hình như tôi không nhớ nổi La Lập Phàm ngủ trên đi-văng, không nhớ rõ tôi đã từng mộng du. Tôi đã mất bao nhiêu trí nhớ ở miền băng tuyết này?

Tôi đang loay hoay suy nghĩ, bỗng thấy trước mặt có một chiếc việt dã chạy lại. Trời đang gió tuyết, lại sắp hoàng hôn nên đường rất vắng, chiếc xe kia nổi bật trên đường.

Nó giống hệt chiếc xe tôi vừa cướp được.

Và tôi nhanh chóng nhận ra nó đang nhắm vào tôi.

Khi hai xe tiến lại gần hơn, chiếc xe kia bỗng tăng tốc lao vào tôi.

Tôi vội đánh vô-lăng, nhưng đường trơn, xe không chịu nghe lời, thân xe quay ngang, lao lên phía trước là vực sâu. Tôi liên tục đánh vô-lăng xoay chuyển tình thế, nhắm hướng rừng cây và dốc tuyết trước mặt.

Một cú đâm cực mạnh.

Hai xe vẫn đâm nhau, mũi xe kia đâm vào ghế phụ bên cạnh chỗ tôi ngồi cầm lái. Tôi không kiểm soát nổi xe nữa, đành mặc nó trượt sang bên đường.

Lại một cú đâm nữa, xe tôi đâm vào đá núi ven đường.

Túi khí bung ra, tôi bị choáng gần như mất hết tri giác, nếu trước đó không thắt đai an toàn có lẽ tôi đã bay ra ngoài xe rồi.

Phía sau xe có tiếng hô: “Cô ta vẫn ở bên trong.”

Không, tôi không thể ở bên trong.

Tôi tháo đai an toàn, toàn thân đau nhừ, tôi ra khỏi chiếc xe đã thành phế liệu, đôi chân chưa đặt vững trên tuyết đã lập tức phóng ngay về phía rừng cây bên đường. Không ngoái đầu, nhưng tôi biết có kẻ đang đuổi sát phía sau.

“Na Lan chờ đã, chớ chạy.”

Không. Tôi không thể tin bất cứ ai.

Tôi tiếp tục chạy thực mạng cho đến khi không còn biết gì nữa.

Chương 48: Cú phone lúc nửa đêm

Đây là đâu?

Trần nhà trắng, đèn sáng trắng, đệm trắng muốt, áo khoác trắng. Hình như tôi vẫn ở trong tuyết trắng khắp núi rừng, mất hết hồn vía. Tôi thở dốc, kinh hãi nhìn quanh, rồi ngồi dậy.

Cánh tay tôi đang cầm kim truyền nước gì đó, tôi rút phứt ra luôn, không chút do dự.

“Gì thế? Sao cô lại rút kim ra?” Chị y tá đứng tuổi vừa bước ra cửa đã quay lại, cứ như chị ta có mắt mọc sau gáy.

“Các người bơm thuốc gì cho tôi thế?” Tôi bịt chặt cánh tay, nếu chị ta cứ tiêm nữa thì khó tránh khỏi một cuộc vật lộn.

“Đừng dại thế. Chúng tôi đang truyền kháng sinh và dung dịch gluco, vết thương ở chân cô bị nhiễm trùng, người thì yếu lắm. Chịu khó nằm xuống đi. Bây giờ ra gọi điện cho đội trưởng Ba.”

“Đội trưởng Ba?”

“Đúng. Là anh cảnh sát ở Giang Kinh đến. Cô vào viện này đều do anh ấy thu xếp. Nằm xuống đi.” Chị lại cầm kim vào tay tôi. Nghe thấy tên Ba Du Sinh, tôi không vùng vằng nữa. Ngực áo chị y tá in chữ “Bệnh viện số 1 Đại học Cát Lâm”, ga trải giường cũng in chữ như vậy.

Thì ra tôi đã ở thành phố Trường Xuân.

Tôi gắng nhớ lại tỉ mỉ những sự việc trước đó, hình như tôi ngất lẩn trên tuyết, trước đó là đâm xe, bị truy đuổi...

“Có lẽ tôi không cần gọi điện nữa.” Chị y tá mỉm cười.

Ba Du Sinh bước vào, tay anh vắt chiếc áo khoác. Anh mỉm cười an ủi tôi: “Hoan nghênh em đã trở về trần gian.”

Tôi chăm chú nhìn anh, rồi lắc đầu nói: “Đúng, không phải là anh.”

Ba Du Sinh ngạc nhiên, rồi lập tức hiểu ra: “Có kẻ mạo danh tôi, xưng là công an Giang Kinh chứ gì?”

Tôi cũng hiểu ra: “Chắc Triệu Sáng đã nói chuyện với anh rồi?”

Anh gật đầu, rồi kéo cái ghế đến bên đầu giường tôi ngồi xuống. “Việc em cần nhất lúc này là nghỉ ngơi cho tốt.”

“Thực ra em cảm thấy vẫn ổn, không thấy có vấn đề gì lớn. Anh nói đi, tại sao anh lại đang ở miền đông bắc?”

Ba Du Sinh hơi nhú mày. Anh vốn không bao giờ thể hiện tâm trạng buồn vui trên nét mặt, tôi đã nhiều lần tiếp xúc với anh nên mới nắm bắt được nét thay đổi rất tinh tế này. Anh hơi do dự rồi mới nói: “Em không nhớ ra được thật à?”

Tôi chưa hiểu ý anh, nhìn anh, chậm chậm lắc đầu: “Chưa nhớ ra điều gì ạ?”

Ba Du Sinh lại do dự, lần này rất lâu. Mãi anh mới nói: “Em đến khu nghỉ dưỡng, hôm sau anh đã gửi mail cho em, đề nghị một điều rất riêng tư, nói rằng em đi cùng nhóm người ấy có phần mạo hiểm... chưa có chứng cứ gì, chỉ là cảm giác, anh muốn em lưu ý. Và còn nói rằng, nếu hai ngày liền không có tin gì về em thì chắc em có chuyện, em cứ thông tin với anh, anh sẽ giúp. Một ngày sau đó, tức là ngày thứ ba em đến khu nghỉ dưỡng, anh nhận được thư em báo tin bình an ổn thỏa cả. Nhưng nửa đêm hôm đó anh bỗng nhận được cú phôn của em...”

“Em gọi điện cho anh ư?” Tôi kinh ngạc.

Ba Du Sinh gật đầu, chăm chú nhìn tôi, như muốn quan sát đánh giá lại tôi một lần nữa. “Đúng thế, em lại nói về chuyện có cảm giác tâm trạng mình bị xáo trộn mạnh, lúc thì sợ hãi, lúc thì chán nản bất lực. Và còn nói đến người chị họ...”

“Em gọi điện cho anh khi nào? Có phải là khoảng 2h rưỡi sáng không?” Tôi nhớ đến hình ảnh của mình trong đoạn video của Giản Tự Viễn.

Ba Du Sinh thở phào: “Thì ra em không quên. Đúng là khoảng 2h rưỡi sáng.”

“Xin lỗi, em đã phá giấc ngủ của anh.” Đúng là sau đó tôi mới biết mình đã gọi điện thoại, nhưng tình hình và nội dung nói gì tôi quên sạch.

Một lần nữa Ba Du Sinh lại nhú mày: “Ngủ? Đâu có phá giấc ngủ gì chứ? Đêm hôm đó anh và các đồng nghiệp đang thức để khám phá một vụ án lớn phóng hỏa phá hoại, ngủ nghề gì đâu. Có lẽ em không nhớ ra thật?”

Tôi lắc đầu: “Sau đó xem một đoạn video em mới biết mình đang gọi điện thoại.”

“Em nói mình không ngủ được, cảm thấy những người xung quanh đều trở nên kỳ lạ, hai vợ chồng người chị họ nghi kỵ lẫn nhau, hôn nhân đi đến chỗ bế tắc, ông anh rể La Lập Phàm bị lừa khỏi phòng vợ chồng ở chung, phải ra ngủ đi-văng phòng khách, chị ấy viết trên blog ám chỉ sẽ tuyệt mệnh gì đó...”

Tôi lẩm bẩm: “Em ra phòng khách gọi điện, mà La Lập Phàm thì ngủ ở phòng khách...” Tại sao tôi lại đứng trước mặt La Lập Phàm gọi điện kể về những chuyện lan man ấy?

Ba Du Sinh nói: “Lúc đó em nói rằng La Lập Phàm đang không có mặt ở phòng khách, em đoán anh ta đã lên về phòng, còn nói là Thành Lộ thường ngủ rất say, sẽ không nhận ra La Lập Phàm đã lại về giường nằm.”

Tôi lập tức nhớ ra chiếc ba-lô của mình. Sẽ nói với Ba Du Sinh rằng có thể biết La Lập Phàm sau khi rời phòng khách thì đi đâu, nếu xem lại đoạn video kia. “Em còn nói những gì nữa?”

“Sau đó hai ngày liền anh không thông báo gì cả. Anh xem bản tin thì biết chân núi Trường Bạch có bão tuyết, bèn gọi điện hỏi bãi trượt tuyết, họ nói đúng là có vài du khách bị kẹt trên núi, nhưng họ cam đoan rằng, chỉ cần du khách không mạo hiểm ra ngoài thì không có gì nguy hiểm cả, khi thời tiết dịu đi, họ sẽ huy động các nhân viên thông thuộc địa hình, giàu kinh nghiệm, tiếp tế đồ ăn lên núi.

“Lúc đầu anh cũng tạm yên tâm, nhưng nghĩ đến Email và cái cảm giác bức xúc của em khi gọi điện lúc nửa đêm... Kể từ sau “vụ án 5 xác chết” anh tin rằng em có trực giác khá tốt, em không phải con người dễ hoang mang, thối phồng sự thật, em đã cảm nhận ra nguy hiểm rình rập thì chắc không phải là bỗng dưng vô cớ. Cho nên anh phóng xe đến bãi trượt tuyết.”

Tôi cảm động nói: “Anh hiếm khi có được kỳ nghỉ phép dài ngày, anh còn phải về quê Trùng Khánh, sao anh lại...”

Nhưng tôi lại trả lời thay anh: “Đúng thế, không hiểu tại sao em không thể nhớ nổi những việc mình đã làm. Nay nhớ ra rồi, đúng là lúc đó em có ý nghĩ cầu cứu anh. Sau khi vào ngôi nhà gỗ đó ở thì em thấy

hưng phấn, tiếp đó là nhức đầu, chóng mặt, buồn nôn. Em tưởng đó là phản ứng bình thường khi lên núi cao, nhưng về sau mới biết hiện tượng đó không dứt, chỉ sau khi uống trà thì lại hưng phấn tiếp, tiếp đó lại nhức đầu, cho nên em mới nghi ngờ mình bị đầu độc. Em còn cảm thấy những người cùng ở ngôi nhà gỗ, dù là người quen thân hay người lạ, quan hệ với nhau trở nên rất lạ. Người đứng ra tổ chức chuyến đi là Cốc Y Dương, bạn trai cũ của em. Đến đông bắc lần này em nhận ra chính anh ấy lại là một điều bí mật. Em tuyệt đối không tin những chuyện “ngẫu nhiên” hoặc “xác suất rất nhỏ” xảy ra, trái lại em cho rằng biến số càng lớn thì rủi ro càng lớn. Em đoán rằng vì em có những phán đoán nên em mới báo động để anh biết. Có lẽ vì mấy ngày vừa rồi em quá nhức đầu, đến nỗi quên cả những việc mình đã làm.”

Tôi nghĩ, trong óc tôi thậm chí có thể xuất hiện những việc mà tôi chưa làm.

“Ý em là em bị nhức đầu, mất trí nhớ, đều là do bị uống thuốc độc?”

Tôi cúi đầu, nhận ra mình đang mặc quần áo bệnh nhân chân bông mỏng mềm mại. Tôi nói: “Trong túi áo khoác của em có một gói trà túi, em đoán rằng nó bị tẩm thuốc độc. Trong một nhóm người cùng ở ngôi nhà gỗ, lại chỉ có mình em uống trà, chắc có kẻ trộn ma túy vào trà, em là người duy nhất bị nhức đầu. Còn về cà phê hòa tan, trong nhà chỉ mình chị Thành Lộ uống cà phê, tâm tính chị ấy cũng trở nên buồn vui thất thường và nảy ra những ý nghĩ kỳ quái. Khi em ngừng uống của độc ấy thì lại ngủ li bì mê man, Giản Tự Viễn là một thành viên, nhân lúc em mơ hồ mất ý thức, anh ta định khai thác một điều bí mật, về việc kho báu Bá Nhan bị mất một cách bí hiểm.”

Ba Du Sinh mím chặt môi hồi lâu, rồi thở dài: “Xem ra, kho báu ở đáy hồ Chiêu Dương đã khiến em phải chịu bao tai tiếng... à, xin lỗi, ví dụ như thế không đúng.” Anh áy náy, gượng cười.

“Anh chàng Giản Tự Viễn là người như thế nào, đều nằm trong chiếc di động bên cạnh em đây. Anh ta không có cơ hội cho em biết ai sai khiến anh ta làm mọi việc, manh mối duy nhất nằm trong chiếc di động này.”

“Anh ta đâu?”

“Anh ta chết rồi, cũng như mọi người ở ngôi nhà gỗ ấy. Trừ mình em.” Tôi nhớ đến Thành Lộ và Cốc Y Dương, hai người mà tôi quan tâm nhất trong những người bị nạn. Tôi rơm rớm nước mắt.

Có lẽ tại mất nhòa lệ nên tôi nhìn không rõ, hình như Ba Du Sinh hơi nhếch mép cười? Không đúng, anh tuyệt đối không phải hạng người hẹp hòi, lạnh lùng trước tai họa của người khác.

Anh hỏi tôi: “Lúc này em cảm thấy thế nào, có vận động được không?”

Tôi thử cựa quậy dưới chân, thấy hai chân hơi tê mỏi, không có gì nghiêm trọng: “Chỉ muốn bỏ kim tiêm đáng ghét này ra, em nghĩ mình không vấn đề gì.”

Ba Du Sinh cười: “Không cần phải bỏ ra. Anh sẽ nâng chai dung dịch, dẫn em đi lại.”

Anh đỡ tôi xuống giường, tay nâng cái chai, dẫn tôi ra ngoài buồng bệnh. Rồi đi qua hành lang chật ních người vào thăm bệnh nhân và những giường bệnh kê thêm bên ngoài, đi thang máy xuống tầng trệt, bước ra cửa tòa nhà, anh choàng thêm cho tôi chiếc áo khoác của anh.

Tôi đứng ở cửa tòa nhà, lưỡng lự.

Tuyết trắng lóa mắt.

Có lẽ tôi sẽ trở thành con bệnh mắc chứng “sợ tuyết” đầu tiên trong lịch sử y học cũng nên.

Ba Du Sinh đứng bên khe nói: “Nếu cảm thấy không ổn thì em lại trở vào vậy.”

Tôi nhìn anh, mỉm cười: “Anh là một thầy giáo rất giỏi dùng kế khích tướng.”

“Anh nói thật đấy, không nhất thiết phải ra bây giờ, đâu phải việc gấp gì?”

Tôi không do dự nữa, cùng anh ra khỏi khu buồng bệnh. Tôi để ý nhìn dưới chân, mặt đường vừa được quét tuyết và rắc muối lên, nó đang chuyển sang màu tro; tuy chẳng đẹp mắt nhưng ít ra cũng không khiến tôi thấy kinh hãi nữa.

Chúng tôi đến một tòa nhà mới tinh, đi thang máy lên tầng hai, rồi bước vào buồng điều trị tích cực ICU

Phòng dành cho bệnh nhân nặng, tường được sơn màu da cam, gam màu ấm áp, ít thấy nhưng hình như lại có tác dụng cho tôi thêm cảm giác về sức sống. Ba Du Sinh nói mấy câu với cô y tá ở cửa, rồi dẫn tôi vào, bước đến bên một giường bệnh.

Một phụ nữ. Sắc mặt nhợt nhạt, thiếu ngủ, mắt nhắm nghiền, mũi chụp ống thở ô-xy.

Tim tôi dường như quên đập trước niềm vui bất ngờ này.

Đó là Thành Lộ.

32. Chương 49 + 50

Chương 49: Sa lưới

Trên đường trở về khu buồng bệnh, Ba Du Sinh cho tôi biết: chính anh ngồi trong chiếc xe cảnh sát đã đụng độ với xe tôi lái. Lúc đó họ nhận ra hình như xe tôi đã mất kiểm soát, cứ thế phóng thẳng vào xe họ, nhưng đến phút chót tôi đã nhận ra tình thế nghiêm trọng nên đã đánh tay lái sang bên, anh lái xe của họ cũng ứng biến kịp thời nên mới không bị húc trực diện sẽ rất thảm khốc.

Tôi ngất lẩn trên tuyết, họ vội đưa tôi vào bệnh viện gần nhất, sau đó họ phóng xe vào thị trấn Hồ Cương. Tên khốn giả danh công an bị xe tôi đâm vào vẫn chưa kịp tháo chạy, đã bị công an địa phương bắt giữ, tên công an rơm còn lại và mụ “bác sĩ” kia trốn thoát.

Tôi im lặng lắng nghe, vẫn thấy rất băn khoăn: vậy là chỉ có hai tên khốn giả danh công an? Chúng đã bị xe đi tuyết của Cốc Y Dương húc xuống vực Hồi Phong Nhai rồi, sao lại bị xe tôi đâm? Chỉ có một cách giải thích: màn diễn oanh liệt ở Hồi Phong Nhai chưa từng xảy ra.

Sau khi tôi trốn ra khỏi đồn công an, biết mình không thể chạy đi xa, bèn đi nước cờ mạo hiểm là trốn ngay vào thùng rác sát vách đồn công an. Ngồi trong bóng tối, vừa mệt vừa đói, tôi ngất lịm. Cảnh vô cùng đau đớn già biệt Cốc Y Dương, chỉ là cơn ác mộng của tôi.

Ba Du Sinh và đồng đội nghe Triệu Sảng thuật lại tình hình của tôi mấy ngày vừa rồi. Cảnh sát địa phương lập tức quyết định hành động ngay: cử một đội cảnh sát giàu kinh nghiệm trên tuyết, nhân khi gió tuyết đang dần suy yếu tiến và núi ngay trong đêm. Họ tìm thấy xác La Lập Phàm và Trương Cẩm ở ngôi nhà gỗ chúng tôi thuê; xác Giản Tự Viễn cũng được tìm thấy ở ngôi nhà nhỏ chứa đồ, mặt bị một loại dã thú nào đó gặm nát bét.

Ở một ngôi nhà gỗ khác, chúng tôi từng phát hiện ra ba thi thể bị linh miêu cắn xé, nay công an cũng tìm thấy. Chó nghiệp vụ còn phát hiện ra xác một nam một nữ cách ngôi nhà này không xa, chắc cũng bị linh miêu cắn chết, sau đó bị tuyết rơi vùi lấp.

Các đội viên đội cứu hộ còn đến ngôi nhà gỗ không dấu chân người, họ lên gác và lại phát hiện ra xác một phụ nữ. Có điều, công an thận trọng xem xét thấy “cái xác” này tuy bất động không có phản ứng gì, nhưng nhịp tim vẫn còn và vẫn thoi thóp thở.

Người ấy là Thành Lộ.

“Có lập luận gì không? Cô ấy đến ngôi nhà đó như thế nào?” Tôi chịu, không thể nói gì, tôi chỉ biết Mục Hân Nghi sát hại Thành Lộ, cô ta dùng xe đi trên tuyết chở xác đến ngôi nhà chứa dụng cụ đó, rồi giấu xuống hầm.

Ba Du Sinh nói: “Trên người Thành Lộ không có vết thương gì rõ rệt, chỉ có vài mảng tím trên mặt, bác sĩ nói là do bị ngạt thở, ví dụ dùng gối bịt chặt mồm mũi. Nhưng đôi khi cách này lại tạo thành hiện tượng cái chết giả, tức là nạn nhân chỉ giả giữa thì nước bọt hoặc dịch vị trào lên làm tắc khí quản, nên chỉ tạm thời tắc thở, ngất xỉu, không còn dấu hiệu sự sống. Thành Lộ bị hại, sau đó bị chở đi, có thể là bị xóc trên

đường, nên đã tỉnh lại, vì nhận ra tình thế của mình nên cô ta giả chết để thoát khỏi cơn nguy hiểm. Anh đoán rằng tuy cô ta đã tỉnh lại nhưng vẫn ở trạng thái hôn mê, điều này lại giúp cô ta tránh được nguy cơ tiếp tục bị hại. Có điều, các bác sĩ cho rằng với tình trạng sức khỏe và các dấu vết trên người Thành Lộ, thì cô ta không đủ sức đi từ ngôi nhà kho ấy đến ngôi nhà gỗ kia để ẩn nấp.”

Tôi nói: “Vấn đề bây giờ là ai đã “giải cứu” được Thành Lộ?”

Ba Du Sinh nói: “Có một chiếc xe đi trên tuyết đã hết sạch nhiên liệu đỗ ở chỗ cách ngôi nhà phát hiện ra Thành Lộ không xa, các an hem tin rằng có người đã dùng nó để chở Thành Lộ đến ngôi nhà đó.”

“Trương Cầm. Có thể là Trương Cầm.”

Ba Du Sinh nói: “Rất có thể như vậy. Khi bão tuyết ập đến, trước khi mất điện và đứt dây điện thoại, Trương Cầm có liên lạc với tổng đài khu nghỉ dưỡng lần cuối, đúng là từ ngôi nhà gỗ ấy. Anh đoán có lẽ Trương Cầm đến ngôi nhà chứa dụng cụ để lấy một thứ gì đó, và phát hiện ra Thành Lộ ở dưới hầm, vẫn còn sống, bèn chở cô ta đến ngôi nhà gỗ.”

Tôi đang nghĩ, tại sao Trương Cầm phải cất công đưa Thành Lộ lên tận gian gác để giấu? Hẳn là do cô ta sợ bọn Vạn Tiểu Lôi phát hiện ra tung tích Thành Lộ. Trương Cầm và bọn Vạn Tiểu Lôi rất quen nhau, thậm chí cô ta đã từng hợp tác với chúng chế biến và buôn bán ma túy, nhưng vẫn còn chút lương tâm, cô ta không nỡ để những người vô tội như chúng tôi bị giết hại.

Tại sao bọn Vạn Tiểu Lôi nhất định giết chúng tôi đến cùng? Nguyên nhân sâu xa là vì Cốc Y Dương có quyết tâm tìm hiểu đến cùng mọi sự việc, khiến bọn chúng nghi ngờ chúng tôi; chúng lo Cốc Y Dương tìm hiểu có kết quả, sợ chúng tôi nắm được sự thật về cái chết của Thạch Vi, cũng tức là nắm được chứng cứ chúng điều chế và buôn bán ma túy năm xưa. Cho nên chúng phải giết bằng được.

Di động của Ba Du Sinh đổ chuông, nghe xong, anh điềm tĩnh nói “tốt” rồi tắt máy. “Công an địa phương làm việc rất cù, đã bắt được Vạn Tiểu Lôi và mấy nghi phạm đang bỏ trốn. Cũng vì tuyết lớn làm tắc rất nhiều ngã đường nên chúng chưa chạy được bao xa, đều bị sa lưới ở vài thị trấn và huyện lỵ quanh đây. Nhưng chúng rất ngoan cố, hồi cung sơ bộ, hầu như chưa thu được kết quả gì.”

Tôi nói: “Chắc chắn chúng chỉ là bọn tay chân, hung thủ thật sự vẫn giấu mặt. Có lẽ cần thêm nhiều manh mối và chứng cứ thì mới có thể bắt tên đầu sỏ lộ mặt.”

Ba Du Sinh nói: “Sẽ không khó để đoán ra tên cầm đầu giấu mặt. Vạn Tiểu Lôi và mấy tên kia đều là nhân viên khu nghỉ dưỡng, nếu có được chứng cứ thì hiệu quả sẽ càng cao.”

“Anh có biết tại sao bọn Vạn Tiểu Lôi muốn giết bọn em không?” Tôi hỏi.

“Anh đoán rằng, tại vì các cô cậu đã biết những chuyện không nên biết.”

“Nói cho đúng làm bọn chúng cho rằng bọn em đã biết những chuyện không nên biết. Cốc Y Dương chỉ muốn tìm ra sự thật về cái chết của An Hiểu, dựa vào bức tranh ký họa và Thạch Vi để lại, anh ấy đã tìm ra ngôi nhà gỗ trong rừng. Tức là sự thật có nằm trong bức tranh của Thạch Vi. Cốc Y Dương xuất hiện khiến bọn Vạn Tiểu Lôi sinh nghi, em đoán rằng ban đầu chúng chỉ nghi ngờ và bàn bạc trong nội bộ, khi thấy Cốc Y Dương sắp tìm ra sự thật thì chúng ra tay. Lê Vận Chi là quân cờ chúng cài vào trước tiên, cô ta “si mê” Cốc Y Dương, tiếp cận nhằm giám sát anh và nghe ngóng xem anh đã biết được những gì. Bão tuyết phong tỏa núi đã tạo cơ hội rất tốt cho bọn Vạn Tiểu Lôi hành hung. Lúc đầu chúng còn e dè, nhưng khi thấy núi bị cô lập nhiều ngày thì chúng không sợ gì nữa, ý đồ giết chóc sẽ càng rõ rệt. Việc Trương Cầm xuất hiện và định báo công an đã trở thành tín hiệu để chúng ra tay.

“Kể cũng lạ, bọn em đã khiến chúng lo sợ là phải; trước khi gần tuyệt vọng, bọn em đã tìm thấy một hộp chứng cứ mà Thạch Vi đã chôn giấu từ lâu, có thể chứng minh bọn Vạn Tiểu Lôi đã chế biến và buôn bán ma túy, trong đó ghi cả họ tên một số người. Chắc chắn sẽ hữu ích cho các anh.”

Ba Du Sinh ngạc nhiên: “Một hộp chứng cứ? Ở đâu?”

“Em đã chôn ở một chỗ bí mật tuyệt đối, nếu các anh muốn nhanh chóng tìm ra tên trùm còn giấu mặt thì anh em ta có thể lên đường ngay.”

Chương 50: Bà già kỳ dị biến mất

Đêm hôm kia sau khi vĩnh biệt Giản Tự Viễn, tôi chạy trốn về phía sau núi, mang theo cái hộp mà Thạch Vi đã chôn giấu. Lúc đi đến sườn núi cực hiểm trở, tôi sợ không an toàn nên lại lui về khu rừng, vào trú tạm trong căn nhà hoang để tránh giá rét. Cốc Y Dương bất ngờ tìm ra tôi, nhưng anh lại phải đi để đánh lạc hướng bọn truy binh. Tôi qua đêm yên ổn, sáng hôm sau trước lúc lên đường, tôi ra bên ngoài căn nhà đó dùng dao phay đào đất rồi chôn cái hộp ấy.

Bão tuyết gần như kết thúc, tôi được trang bị rất chuyên nghiệp, đi giày tốt, ngồi xe đi tuyết, mặc áo gió, đeo kính trượt tuyết, thế mà khi tìm đến căn nhà ấy tôi chỉ muốn ngất xỉu.

Đúng thế, cái hộp đó chứa những nội dung “vô giá”, không chỉ cung cấp các tội chứng của một tập đoàn chế biến buôn bán ma túy, rửa tiền, mà còn bắt được cả mạng lưới tiêu thụ ma túy đứng đầu là tên Tôn Duy Thiện chủ đầu tư khu nghỉ dưỡng trượt tuyết Diên Phong. Tôn Duy Thiện sau khi nghe nói bọn Vạn Tiểu Lôi sa lưới, y vội vã chạy đến Trường Xuân, và bị bắt trên chuyến máy bay đi Bắc Kinh.

Hiện cảnh sát đang tiếp tục điều tra xem có phải đã từng có du khách uống trà túy và cà phê hòa tan ở khu nghỉ dưỡng rồi mắc nghiện, sau đó liên hệ với bọn Vạn Tiểu Lôi để mua ma túy?

Các kỹ thuật viên của cảnh sát chẳng tốn mấy sức lực thâm nhập chiếc máy tính của Giản Tự Viễn, tìm ra hai thư mục video “Thật 1” và “Thật 2”. “Thật 1” ghi lại buổi tối thứ nhất và thứ hai ở ngôi nhà gỗ, tôi ngồi một mình trong phòng, sau khi Lê Vận Chi chuyển vào thì video lại ghi tiếp cô ta. “Thật 2” ghi lại tối thứ ba tôi sang ở cùng phòng Lê Vận Chi. “Thật 1” chứng minh sự phỏng đoán của tôi, La Lập Phàm bị Thành Lộ đuổi ra, anh ta ngủ ở đi-văng phòng khách, sau đó bí mật lên giường Lê Vận Chi. Anh ta đã nhiều lần xuất hiện trong phòng Lê Vận Chi, chất vấn cô ta có liên quan đến việc Thành Lộ mất tích không, sau đó anh ta mới bị giết. Sau khi La Lập Phàm ra khỏi phòng, Lê Vận Chi dùng bộ đàm liên lạc với bên ngoài, sau đó rút thuốc mê vào bơm tiêm rồi ra ngoài, chắc là đi tìm La Lập Phàm để giết hại. “Thật 2” chứng minh một suy đoán khác của tôi, có cả các hành vi của Mục Hân Nghi trong cái đêm Thành Lộ mất tích.

Trong máy tính không có thông tin gì nói về con người thật của Giản Tự Viễn, cho nên đến giờ chỉ có thể tạm đoán rằng anh ta được ai đó thuê tìm tung tích kho báu Bá Nhan chưa trình làng đã bị thất lạc. Anh ta cho rằng tôi và Cốc Y Dương hợp tác để nâng kho báu ấy đi, nên anh ta tập trung chú ý vào chúng tôi.

Trong chiếc di động anh ta đưa tôi có địa chỉ của vợ chồng họ ở thành phố Đại Liên. Tôi tạm chưa giao di động này cho công an, vì tôi nên thực hiện lời hứa với Giản Tự Viễn lúc lâm chung. Tôi sẽ nhờ người sành sỏi đáng tin xem thật kỹ chiếc di động, nếu không vấn đề gì thì tôi sẽ thu xếp đi Đại Liên một chuyến, trao trả vợ anh ta.

Nhưng ai đã “tài trợ” Giản Tự Viễn chuyến đi này, ai đã cung cấp cho anh ta các thiết bị tiên tiến để giám sát chúng tôi, ai đã nát óc tính toán nhằm tìm thấy kho báu Bá Nhan, đến giờ vẫn là một câu đố. Tôi tin câu nói của Giản Tự Viễn lúc lâm chung; bọn họ không để gì lộ dấu vết để bị theo dõi. Tôi cũng tin rằng dù kẻ thuê Giản Tự Viễn là ai, hắn sẽ vẫn tiếp tục hành động, còn tôi cũng vẫn là đối tượng đáng ngờ nhất trên giang hồ; chừng nào kho báu Bá Nhan chưa “trình làng” thì tôi vẫn chưa được sống yên thân.

Việc cuối cùng trước khi rời núi Trường Bạch, là tôi đi cùng cảnh sát đến siêu thị “Hoan Lạc Phúc” ở thị trấn Ngân Dư. Tôi muốn viếng thăm bà già họ Miêu mài đá, để hỏi xem có đúng là bà biết được quá khứ, tương lai không? Bà còn biết những gì nữa? Có nghe nói câu chuyện về Ngọc Liên, Ấu Liên không? Có phải Cốc Y Dương đã từng đến gặp bà để hỏi về những chuyện quái dị xảy ra bên hồ Chiêu Dương từ vài năm trước không?

Nhưng tôi có cảm giác lần trước đến là lần cuối cùng gặp bà.

Đúng thế, cửa hàng trống không, cái máy mài đá cũng đã chuyển đi. Cảnh sát hỏi người phụ trách siêu thị đã cho bà Miêu thuê cửa hàng, ông ta nói, một ngày trước cơn bão tuyết, bà bỗng nhiên chuyển đi, không rõ đi đâu, chẳng nói với ai một câu. Nói đúng hơn là, bà ấy biến mất từ đêm trước khi bão tuyết trút xuống. Nghe nói bà Miêu đã đến thị trấn Ngân Dư này hai chục năm, vì bà vừa điếc vừa câm (hoặc ít ra là giả vờ câm điếc), nên không ai biết rõ về bà. Chỗ bà ở thuê cách siêu thị không xa, cũng trống không, và xưa nay chưa từng thấy người thân hoặc bạn hữu giao du với bà.

Điều tra bước đầu cho thấy, siêu thị này và cửa hàng nhỏ của bà Miêu đều thuộc sở hữu của Tôn Duy Thiện

và tập đoàn khu nghỉ dưỡng. Đứng trước cửa hàng trống trải tối om, tôi chỉ có thể đoán rằng: có lẽ bọn Vạn Tiểu Lô thường ra vào nơi này, cho rằng bà Miêu cam điếc, chúng có thể khỏi cần kiêng dè, tha hồ bày mưu tính kế, nhất là đối với Cốc Y Dương, tất cả đã lọt vào tai bà Miêu, cho nên khi nhận ra Cốc Y Dương bà đã cảnh cáo chúng tôi nên quay về.

Nhưng đã quá muộn.

Sinh mệnh, đã như những viên đá tròn mát hút vào cái âu gổm.

33. Phần Dẫn 01

Phần dẫn 1

Mùa này, gió ẩm làm say lòng người, mồ hôi ngầy ngậy hương ướt tà áo mỏng, ve sầu còn chưa lên tiếng, các thuyền hái sen đã giục nhau xuất phát. Năm nay mưa thuận gió hòa nên được mùa sen, tất cả các thuyền trong làng, từ thuyền chạp khắc tinh xảo của nhà Liên viên ngoại cho đến chiếc thuyền thùng miệng loe miệng của nhà Diêu Nhị trọc đầu, đều tủa ra cái hồ trai dài hai dặm ấy

Ngọc Liên cảm thấy bất công cũng phải. Các thiếu nữ cùng tuổi hay khác tuổi Liên đều bơi thuyền đi hái sen, chỉ có cô – nhất là tên cô lại có chữ “sen (1)” – phải đứng nhìn hàng trăm con thuyền đua nhau lên đường, và ngẩn ngơ theo tiếng cười đùa, tiếng hát của chúng bạn.

Liên không thể đi, chỉ vì một điều cấm kỵ - một lời nguyện.

Tiếng hát ngọt lịm là của Xảo Vân con gái ông tú tài họ Ngô, vẫn bài quen thuộc ấy: “...Mùa thu hái sen hồ Nam. Sen cao quá đầu người. cúi xuống đùa với sen. Sen sáng trong xanh mượt. Em ôm sen vào lòng. Sen hồng sao hồng thắm. Nhớ chàng chàng không đến. Em ngẩn nhìn chim hồng bay...” Xảo Vân đã đến tuổi yêu đương, thuyền chưa ra khỏi tầm mắt người cha, cô đã bắt đầu đùa giỡn với cánh trai làng.

Ngọc Liên cũng đã đến tuổi ấy, thậm chí đã có ý trung nhân, người ấy cũng nặng tình với cô, chàng là Ngô Duy Lạc – anh trai của Xảo Vân. Ông tú Ngô sát sao kèm cặp quý tử dùi mài kinh sử để lều chông đi thi mùa thu này. Nhưng ngay Duy Lạc cũng phá lệ, anh đang cùng hai thanh niên đồng tuổi bơi thuyền ra hồ. Duy Lạc đang hát một bài mới đặt lời, rất hồn nhiên, thiết tha tình ý.

“Lau lách đung đưa. Thuyền lan bồng bênh. Nàng soi sen biếc dập dềnh sóng xô. Bãi tây, Tổ nữ, Cò trắng tranh khoe sắc. Mặt hồ vô tận nét kiều sa.

Mắt nhìn theo xôn xang. Mắt liếc lại đắm đuối. Ngày dài mà sao thuyền về muộn. Hồn sen vương vẫn khắp hồ nước trong. Buộc mối duyên tơ nồng nàn ba kiếp.”

Chỉ có ai quá ngổ mới không nhận ra “hồn sen vương vấn (2)” nghĩa là gì. Rành rành là bài hát cho Ngọc Liên nghe. Ngọc Liên hồi hộp, tim đập rộn ràng, không sao nén nổi cõi lòng khát khao đang cháy bỏng. Phía xa xa, có tiếng một cô gái ranh mãnh cố ý hỏi: “Ngô tiểu tú tài tặng muội bài hát này phải không đấy?”

Xảo Vân cười, chữa thẹn cho anh trai: “Anh ấy nói là ‘mặt hồ vô tận nét kiều sa’ kia mà! Dịp này hát sen, mỗi ngày anh ấy sáng tác một bài tặng ột người.”

Tiếng cười, tiếng hát càng rộn ràng.

Ngọc Liên lại càng buồn thêm. Lẽ ra cô cũng được hưởng niềm vui!

Nhưng điều cấm kỵ kia, lời nguyện kia...

Không chịu nổi nữa, Ngọc Liên bỏ chạy về nhà.

Bà mẹ đang đứng nơi cửa, hình như đã lường trước là con gái sẽ về với bộ dạng này, bà buồn rầu nhìn Ngọc Liên miệng đang mấp máy mà không nói lên lời.

“Con vẫn muốn đi à?” Bà nhẹ nhàng hỏi.

Ngọc Liên gật đầu.

“Sao cứ ương ngạnh thế...” Nói bất lực xen lẫn trách móc.

“Mẹ ạ, con thạo sông nước, chẳng kém bất cứ anh nào trong làng này. Hồ Chiêu Dương xưa nay vẫn êm ả, đâu có thể có bất trắc gì? Vả lại, đi hái sen, mấy chị em bạn cùng ngồi một thuyền, dầu gặp chuyện gì thì vẫn có người cứu.” Liên cảm thấy lý do của mình có thể thuyết phục được cả trâu đá.

Đúng thế, mẹ cô đã nao núng, chỉ nói thêm câu nữa, chắc bà sẽ gật đầu: “Chưa năm nào con được đi hái sen, không được đi hát đối, có lẽ đời con sẽ ế chồng mất thôi!”

“Con bé này thật là...” Bà mẹ đã chịu thua. Nhưng Ngọc Liên không ngờ bà vẫn còn một chiêu cuối cùng. “Nhưng, con được ra hồ hái sen hay không, mẹ đâu quyết định được?”

Ngọc Liên tiu nghỉu, nín lặng.

Hai mẹ con bước đến trước ngôi nhà nhỏ đơn sơ do dự nhìn nhau không ai dám gõ cửa. Ngôi nhà nhỏ xây cất bằng gạch và gỗ này vốn dĩ không hề sơn đen, nghe nói đó là hậu quả của khói lửa hun suốt mấy trăm năm qua. Bốn mặt không cửa sổ, cửa chính hướng tây, trước cửa dựng một tấm bia đá không chữ, khiến các thầy phong thủy vừa nhìn thấy đã lắc đầu. Cả ngôi nhà đã nghiêng thấy rõ, tưởng có thể đổ sập bất cứ lúc nào, và nó toát ra một vẻ rùng rợn nanh ác. Hai bên trồng hai cây hòe đã héo khô ngã bóng xuống sàn trông như hồn ma nhẩy nhót, khiến ai định đến gần cũng phải dừng bước. Đương nhiên, dân chúng quanh vùng nói rằng lý do ngôi nhà bị đen xỉn là tại chủ nhân của nó.

Thân hình còm cõi của bà mẹ hơi run run. Ngọc Liên hiểu rằng người gánh lấy trách nhiệm gõ cửa phải là mình rồi. Cô hít một thật sâu, bước đến trước cửa, tim đập mạnh.

Nhắm mắt lại, đưa tay lên, đưa tay gần hơn nữa, và ngập ngừng, gõ hay không gõ, người khởi xướng lại là người rút lui. Thôi vậy, đi về!

Nhưng cửa bỗng mở ra.

Nếu không có tiếng “két...” rên rỉ kéo dài tưởng như bất tận, thì có lẽ Ngọc Liên không nghĩ là cửa đã mở. Vì cửa màu đen, bên trong cửa cũng sâu hút một màu đen kịt.

Cô lúng túng ngoảnh lại nhìn mẹ.

“Đã đến rồi, sao không vào đi?” Giọng một bà già. Vẫn là giọng nói lần trước Ngọc Liên đã nghe, cô có cảm giác giống hệt chiếc cối xay kê không vững, khi chạy phát ra tiếng ư ư rên rỉ đầy khổ đau.

Mậu A Bà là chủ nhân của ngôi nhà đen này.

Có người nói Mậu A Bà là một nữ đạo sĩ, cũng có người bảo đó là một lão yêu; nhưng nói bà là phù thủy thì dễ chấp nhận hơn.

Phù thủy có thể biết quá khứ và tương lai. Mậu A Bà đã tiên đoán cái chết của Âu Liên – em gái Ngọc Liên, cho nên khi gặp Mậu A Bà, cô như đông cứng hết mức, lòng can đảm mọi ngày tiêu tan hết cả. Mậu A Bà có mái tóc bạc buông xõa dài gần chấm đất, nhưng nét mặt thì trẻ hơn mẹ Ngọc Liên đến vài tuổi. Khi đứng dậy, lưng bà ta như muốn cùn rũ xuống đất, đôi bàn chân trần thì trắng muốt, trắng hơn cả làn da của Ngọc Liên.

Ngay dân làng cư ngụ bên hồ cũng không có phụ nữ nào đi chân đất cả!

Bên ngọn đèn dầu le lói như con đom đóm lại nhìn thấy Mậu A Bà quái dị như vậy, Ngọc Liên không khỏi rùng mình.

Mậu A Bà cười nhạt: “Trời nóng như vật mà rùng mình được, cháu nên cảm ơn bà già này đây!” Thấp đèn xong, bà ta ngồi trong bóng tối, cúi đầu cầm mẩu đá nhằm tiếp tục mài một hòn đá tròn tròn. Hình như đây là kế sinh nhai duy nhất của bà. Bà thường ra bờ hồ nhặt những hòn đá có thể được việc, đem về mài

thành những viên đá tròn bông lảng. Ai đó dù sợ ngôi nhà đen của Mậu A Bà đến mấy, một khi nhìn thấy những viên đá đã mài nhẵn bóng của bà, vẫn phải luôn miệng trầm trồ tấm tắc. “Đá bà Mậu” là một bí mật có giá trị của phủ Nam Kinh, nghe nói các quan chân phủ dùng nó để thể hiện đẳng cấp sang trọng của mình ở kinh thành.

Bà mẹ Ngọc Liên háng giọng định nói gì đó, thì Mậu A Bà đã lên tiếng: “Vẫn muốn đi, phải không?”.

Rõ ràng câu này dành cho Ngọc Liên. Hai mẹ con chẳng ai bảo ai, cũng thấy gai lạnh.

Ba mẹ nói: “A Bà thật tinh tường... tôi không khuyên can được cháu...”

“Thế thì bà cứ hỏi đi hỏi lại nó câu đấy, chuyện ba năm trước, là gì vậy?”.

Ba năm trước, Ngọc Liên cho Âu Liên cùng đi thuyền ra hồ hái sen, rồi Âu Liên bị chết đuối.

Bà mẹ trào nước mắt: “Tôi... tôi...”

“Bà không có gan nhắc lại chuyện buồn khi xưa! Nhưng bà có nhớ bà chỉ còn nó là đứa con duy nhất không?”

Thấy mẹ bị mắng mỏ, Ngọc Liên tức lắm, nỗi sợ hãi bỗng tan biến: “Em cháu bị sảy chân, là tại cháu, chứ không liên quan gì đến mẹ cháu?”

“Không liên quan đến bà ấy ư?” Mậu A Bà dừng tay đang mài đá, ngẩng nhìn Ngọc Liên: “Cháu phải nghe bố mẹ cháu kể từ đầu, khi sinh Âu Liên, ta đã dặn dò những gì?”

Khi Âu Liên chào đời, bố mẹ Liên đã đến nhà Mậu A Bà cầu phúc và xem số, Mậu A Bà chỉ nói bốn chữ đáng buồn “Xuống nước thì chết”.

Cho nên Âu Liên từ nhỏ luôn bị cấm mon men ra sông hồ. Hàng năm đến mùa sen, Ngọc Liên thường cùng các bạn trong xóm đi thuyền hái sen, cô ngoái nhìn Âu Liên nước mắt lưng tròng nhìn theo con thuyền dần đi xa, rất thương nó, rồi cô nghĩ mình sẽ chiều lòng đứa em.

Ba năm trước, hậu quả của sự chiều chuộng ấy là Âu Liên chết đuối, khi mới 11 tuổi.

Nhớ lại cái tội lớn ấy của mình, Ngọc Liên cố kìm nước mắt nhưng miệng vẫn nói cứng: “Tại cháu giấu mẹ cho nó lên thuyền. Cháu đã sai. Hồi đó cháu chưa biết bơi, nếu không, cháu đã cứu được nó. Nay cháu đã biết bơi, dù nước sâu đến mấy cũng bơi được, vậy tại sao không thể đi hái sen?”

Sau cái chết của Âu Liên, Mậu A Bà lại bảo đừng cho Ngọc Liên xuống nước.

Xuống nước thì chết!

Bà mẹ gắt con: “Ngọc Liên!”.

Mậu A Bà không hề nổi nóng, chỉ đưa bàn tay cho cô, những ngón tay xù xì như đốt trẻ vuốt mái tóc bạc lòa xoa rủ xuống. Hồi lâu sau mới nói: “Ta chúc mừng cháu, không chỉ không tránh xa sông nước như lời ta dặn, mà còn khổ công tập bơi.”

“Đúng thế, và suốt ba năm qua cháu chẳng làm sao cả!”

Mậu A Bà cười nhạt: “Cho nên cháu cho rằng ta toàn phán vớ vẩn chứ gì?”

Bà mẹ vội xem vào: “Cháu nó nói năng không cân nhắc. A Bà đừng cho là thật.”

Ngọc Liên lập tức xổ ra những điều lâu nay cô vẫn nghĩ nhưng chưa dám mở miệng: “Mẹ ạ, bà ấy nói khoác thì có! Âu Liên bị đẻ non mấy tháng, lúc mới sinh chỉ nặng chưa đầy bốn cân (3), ai cũng bảo nó sẽ đặt đẹo hay ốm, không thể bơi lội gì; hề xuống nước thì... hồi đó con còn bé, đại đột, nên đã cho nó cùng ra hồ rồi nó trượt ngã xuống nước, ba năm qua ai cũng trách móc con, con cảm ơn, nhưng tuyệt đối không nên cho rằng chuyện đã ứng nghiệm với lời tiên đoán của A bà! Ai cũng biết ba năm qua tối nào con cũng ra hồ tập bơi, suốt ba năm trời bơi lội rồi, có làm sao đâu?”

Bà mẹ lại nói: “Ngọc Liên! Hồi đó con còn đại đột nhưng nay đã lớn rồi mà vẫn chẳng hiểu gì cả?”

Mậu A bà hình như không cảm thấy Ngọc Liên cúi kính ra sao, vẫn tiếp tục cầm cùi mài đá. Khi thấy cả hai mẹ con cùng im lặng, bà mới chậm rãi nói: “Ngọc Liên, cháu có biết tại sao nhà ta từ trong ra ngoài đều một màu đen không?”

Ngọc Liên hơi kinh ngạc trước câu hỏi đột ngột. “Tại sao ạ?”

“Vì bị cháy. Không phải tại ta luyện đan hay nấu cơm rồi lỡ gây hỏa hoạn, mà là bị những kẻ bực mình với ta phóng hỏa. Tại vì ta tiên đoán quá đúng. Bọn họ bị mất người thân, vì họ bất cẩn, lại không chịu nghe lời ta dặn dò. Người đời là thế đấy, họ thường không nghĩ xem mình sai ở đâu, nhưng lại thích gán sai lầm cho người khác. Họ cho rằng ta có vu thuật, tà thuật, ta phán ra lời nguyên gì đó, nên mới xảy ra các chuyện bi thảm. Thế là họ trút giận vào ta, họ muốn đốt trụ ngôi nhà trắng của ta. Nhà cháy, cây cối bên cạnh cũng cháy, nhưn lửa tàn rồi mà nhà vẫn không đổ, cây cũng không đổ, cây xanh biến thành cây khô.” Mậu A Bà kể lại rất thản nhiên.

Ngọc Liên định hỏi: bà nói thế là ý gì. Nhưng cô cảm thấy hình như mình đã hiểu ẩn ý sâu xa trong đó.

“Ta về thôi, mẹ ơi!” Ngọc Liên kéo tay mẹ.

Nét mặt bà mẹ vẫn đầy lo lắng: “VẬY CON..”

Ngọc Liên cười: “Con xin nghe, con không đi nữa. Vừa nãy con bực mình, nói bừa cho hả giận như những người đã đốt nhà Mậu A Bà, nguôi giận rồi, con thấy A Bà nói là đúng.”

Ánh mắt bà mẹ nửa tin nửa ngờ, nhưng nụ cười của Ngọc Liên đã thuyết phục được bà.

Lúc sắp ra về, Ngọc Liên bỗng hỏi: “A Bà, cháu sẽ nghe lời, bây giờ bà giải thích giúp cháu, tại sao nói cháu xuống nước thì chết?”.

Mậu A Bà trả lời xem lần tiếng mài đá rin rít; “Cháu từng nghe nói thiên cơ không thể tiết lộ chứ?”

“Cháu đã ba năm bơi lội mà không chết lý do đó đã đủ để xin A Bà giải thích chưa?”

Tiếng mài đá ngừng bật, rõ ràng là Mậu A Bà đang cân nhắc. Hồi lâu sau bà mới nói: “Ý bà già này là, cháu xuống nước bình thường thì không sao, nhưng dừng ra hồ sen. Nếu không... nó sẽ... đưa cháu đi đấy!”.

Hai mẹ con ra về không quên khép cửa ngôi nhà đen. Trong nhà lại yên tĩnh như thường: tiếng mài đĩa rin rít chứ không ồn ào, ồn ào là do tiếng người nói chuyện.

Gần như sau khi không nghe thấy tiếng bước chân của mẹ con họ nữa thì Mậu A Bà cũng vừa mài xong một hòn đá, bà ngẩng ngửa phẩm mới của mình dưới ánh đèn mờ nhạt, thở dài. Bà do dự khi đặt nó vào cái âu bằng gốm đặt trên bàn, rồi lại thở dài.

Thiên cơ không thể tiết lộ. Mình đã nói hơi nhiều thì phải? Đây là cái tật cố hữu của bà: bà không thể không thương xót người đời, những người nghe cứ không ưng, còn bà thì bị họ ghét. Nhưng vẫn còn một điều bí mật này bà không nỡ nói ra: hôm nào bà mài xong một viên đá thì hôm đó sẽ có một người quen bà từ già cõi đời.

Sự đời xưa nay cứ tàn nhẫn như thế đấy!

Trời đã tối hẳn, một con thuyền nhỏ nhẹ ngang rồi bờ, bơi trên hồ sen, rồi dừng lại ở một vùng nước trống vắng hiếm thấy giữa đám lá sen dày đặc.

Ngô Duy Lạc cầm mái chèo, Ngọc Liên ngồi ở mũi thuyền. Ngọc Liên chăm chăm nhìn vào vùng nước xám xịt trước mặt, tâm trạng cô rối bời, trái hẳn với mặt hồ đang tĩnh lặng.

Ấu Liên, chị đây mà! Sau ba năm trời, chị đã sẵn sàng rồi.

Em nói xem, ai đã đưa em đi? Là con ma nước trong truyền thuyết, hay là con ác ma Lã bố đầu (4) của phủ Giang Kinh thời xưa, bao năm qua vẫn luôn tìm cách hại người?

Chị mong truyền thuyết của làng ta là thật, chị được gặp em vào ngày giỗ của em.

Nếu đúng là kiếp sau em không thể đầu thai trở về dương thế vì em bị chết đuối, thì đó là điều mà chị phải ân hận suốt đời, chị sẽ bù đắp cho em tất cả những gì chị có, sao ba năm bị giày vò, chị đã sẵn sàng cả rồi.

Em gái thân yêu hãy tha thứ cho chị.

Những giọt nước mắt nóng hổi lăn trên gò má giá lạnh của Ngọc Liên.

Nhìn qua làn nước mắt, Liên thấy tất cả đang mờ ảo, ánh trăng nhàn nhạt mong manh phủ lên vạn vật. Trong màu ảo ảnh này, một cô gái mảnh mai từ từ dâng lên khỏi mặt hồ.

Ngọc Liên kinh ngạc chờ đợi, cô đưa ống tay áo lên quệt nước mắt, tìm cô dường như ngừng đập.

Âu Liên vẫn yếu ớt như ba năm trước, khuôn mặt trắng xanh dưới ánh trăng, vô số những giọt nước đang chảy xuôi theo làn tóc rối ướt đẫm, trông Âu Liên thật đáng thương, hết như ba năm trước, khi được vớt lên.

“Âu Liên...” Ngọc Liên khẽ gọi em.

Âu Liên từ từ đưa tay về phía chị gái, những giọt nước rơi xuống từ ngón tay Âu Liên.

Ngọc Liên định hỏi: có ai đó đã hại em phải không? Nhưng bỗng có ngay câu trả lời: “Chính chị đã hại em.”

Sự hối hận giày vò cô suốt ba năm trời, giờ đây như nước lũ phá đê lạnh lùng xô đến khiến cô như sắp nát tan trong khoảnh khắc.

Nhưng Âu Liên không hề có ý trách móc, chỉ đưa tay ra, nói: “Chị ơi, cứu em với!

Ba năm trước chị không cứu được em, hôm nay chị phải thực hiện lời hứa của chị, dùng đời mình để cứu em.”

Ngọc Liên đưa tay ra, không chút do dự.

“Ngọc Liên!” Ngô Duy Lạc kinh hãi kêu lên.

Nhưng đã muộn.

Ngọc Liên dường như tan vào trong màn đêm lạnh giá, không giãy giụa, không kêu cứu, biến mất trong im lặng. Hình như chỉ trong chớp mắt, mặt hồ đã trở lại im ả phẳng lặng, không một gợn sóng, im ắng như một tấm vải đen không chút sinh khí.

Chú thích:

(1): “Liên” có nghĩa là “hoa sen”

(2): Mấy chữ này có tên của hai người: Liên (sen), Lạc (vương vấn)

(3): Cân tạ, mỗi cân tương đương 400g

(4): Tức bổ đầu họ Lã. Bổ đầu: nhân viên (thời phong kiến) chuyên trách bắt tội phạm

34. Phần Dẫn 02

Phần dẫn 2

Không có chuyện đó, chỉ là bịa đặt, lừa bịp !

Lúc này An Hiểu rất giận Ian, từ câu chuyện bí hiểm rất vớ vẩn mà anh ta gửi cho, đến cả cái nickname trên mạng chat mà anh ta mới đặt, đều khiến cô lộn ruột. Một chàng trai quê miền đông bắc thứ thiệt, mới đi học đại học nửa năm trời đã đặt ỉnh cái tên Tây !

Đương nhiên không phải An Hiểu giận Ian thật, vì anh là “ông xã” của cô; cả hai mới xa nhau nửa năm, anh đi Giang Kinh xa lác học đại học, còn cô năm ngoái thi trượt đại học, ở lại huyện ôn lại bài vở. Cho đến giờ Ian vẫn mặn nồng với cô, cô nên mừng mới phải !

Nhưng, cái câu chuyện hai chị em gái chết đuối ấy khiến người ta quá đau lòng!

An Hiểu cũng biết tại sao Ian lại gửi câu chuyện ấy cho cô: anh muốn cô đừng làm cái việc định làm tối nay, anh muốn dẫn cô ra khỏi cái vòng kỳ quái mà cô tự khoanh ỉnh. Câu chuyện ấy viết theo thể loại cổ văn, nghe nói là trích trong cuốn bút ký văn học thời Minh-Thanh có tên là “Ký sự Chiêu Dương”, ghi chép những chuyện đồn đại ở Giang Kinh xa lắc xa lơ. Xem ra, học đại học thật nhẹ nhõm, Ian có vẻ rất nhàn nhã.

Nhưng câu chuyện này lại khiến An Hiểu phấn khích, truyền thuyết trong đó sao mà quá giống lời đồn đại ở thị trấn này suốt ngàn năm qua?

Vào ngày giỗ của người chết oan, nếu đến chỗ người ấy bị chết, thì có thể gặp lại người đã chết.

Nhưng người ấy sẽ “ra đi”.

An Hiểu nửa tin nửa ngờ cả hai truyền thuyết. Vì thế, trong cái đêm không trăng sao lạnh lẽo này, cô mới đi về phía ngôi nhà nhỏ ở sâu trong rừng. Cô bước đi có phần do dự.

Cách đây một năm, vào đúng đêm này, An Hiểu phát hiện ra Thạch Vi trong ngôi nhà ấy. Thạch Vi treo cổ trên xà nhà bằng chiếc thắt lưng da, đôi mắt vô hồn hướng về ánh đèn pin của cô, dưới chân Thạch Vi là cái ghế đầu đã bị đập đổ, trên mặt ghế vẫn còn dấu chân. Công an huyện không khó đưa ra kết luận: Thạch Vi tự sát. Khi bị phát hiện ra, xác cô hoàn toàn lạnh ngắt, đã chết được hơn 5 tiếng đồng hồ.

Từ sau sự việc đó, ngoại trừ trả lời cảnh sát một số câu hỏi, An Hiểu chỉ im lặng, hết như một con bé ngớ ngẩn.

“Tại sao đêm đó cô có ý định đi tìm Thạch Vi?”

“Vì suốt buổi tối không thấy bạn ấy về ký túc xá.”

“Tại sao cô tìm đến ngôi nhà gỗ ấy?”

“Vì ngày trước bọn em đã cùng vào đó chơi.”

“Có biết tại sao Thạch Vi đến ngôi nhà đó không?”

“Không biết.”

An Hiểu là bạn chí thân của Thạch Vi, cả hai có thể tâm sự với nhau mọi chuyện, giữa họ gần như không có bất cứ bí mật gì.

Chỉ là gần như mà thôi !

Có một dạo Thạch Vi hay đi đi về về rất lạ lùng, An Hiểu cảm thấy bạn vẫn đang giấu cô điều gì đó. Cô hỏi: “Cậu đi đâu, đang lớp 12 mà cứ rồ rồ như thế, không định thi đại học à?”. Thạch Vi chỉ cười cười, chẳng bận tâm: “Tớ thi vào trường nghệ thuật, thì kết quả học tập các môn văn hóa chỉ lằng nhằng cũng xong!”. Thạch Vi là hoa khôi của trường cấp III huyện, cô có nụ cười tươi tắn ngọt lịm trên khuôn mặt rạng rỡ sáng trong. An Hiểu nghĩ bụng, Thạch Vi nói không phải không có lý. Thạch Vi có tài hội họa bẩm sinh, đã có định hướng theo học Mỹ thuật từ lâu, nên An Hiểu không hỏi thêm gì nữa. Cô đoán chắc bạn mình đã gặp chàng hoàng tử cười ngựa trắng nào đó rồi, sớm muộn gì cũng sẽ ỉnh biết mà thôi.

Nhưng rõ ràng là Thạch Vi đã thay đổi khác hẳn, tính tình bỗng rất thất thường. Mọi ngày hễ Thạch Vi đang nói nửa chừng thì An Hiểu đã có thể nói nốt phần còn lại. Nhưng mấy hôm trước khi xảy ra chuyện, An Hiểu không rõ Thạch Vi có còn là cô bạn thân từ hồi còn đi nhà trẻ với nhau nữa không.

Thế rồi sau đó, sự việc kinh hồn xảy ra. Thạch Vi ra đi.

Thực ra trong những ngày trầm tư, tự khép mình, An Hiểu không hề ngớ ngẩn tí nào, trái lại, cô đã nghĩ rất nhiều, mụ cả đầu óc. Tuy tâm trạng rối bời nhưng cô vẫn tỉnh táo nhận ra điều này: Thạch Vi không có bất cứ lý do gì để phải tự sát cả.

Thạch Vi thường bảo, bố mẹ cô cũng không hiểu cô bằng An Hiểu. Giờ đây An Hiểu xâu chuỗi tất cả những điểm cốt lõi của bạn: một thiếu nữ xinh đẹp, vô cùng tự tin, luôn được mọi người yêu mến, tính tình vui vẻ, thì sao có thể treo cổ tự tử ?

Suốt một năm qua An Hiểu đau đầu đi tìm câu trả lời.

Thành tích học tập của An Hiểu luôn nằm trong топ ba của lớp, nào ngờ cô lại thi trượt đại học! nhưng những ai biết về An Hiểu thì không lấy làm lạ: đang chuẩn bị thi đại học thì xảy ra cái chết của người bạn thân, cô bị sốc là phải!

“Ông xã” của An Hiểu - Ian cho rằng cô cố ý thi trượt để được ở nhà học lại một năm, là nhằm tìm hiểu nguyên nhân cái chết của Thạch Bi - dù bên công an đã khẳng định loại trừ khả năng Thạch Vi bị sát hại. Trong ngôi nhà gỗ ấy chỉ có dấu chân của Thạch Vi và An Hiểu, không có bất cứ dấu hiệu vật lộn nào. Nghe nói, khám nghiệm tử thi có thể xác định sự khác biệt giữa tự treo cổ và bị treo cổ; pháp y đã khẳng định Thạch Vi tự treo cổ.

Lúc này An Hiểu đang bước đi trong khu rừng thông tối om, tiếng bước chân kêu lạo xạo trên tuyết khô, cô biết mình thật hão huyền: tại sao lại tin vào cái truyền thuyết vớ vẩn này? Sao lại tin rằng Thạch Vi đã chết được một năm sẽ chờ mình ở ngôi nhà gỗ ấy, nói cho cô biết sự thật về vụ treo cổ?!

Kể từ đầu mùa đông đến giờ, thời tiết khô hanh không có tuyết. Tuyết chỉ mới rơi cách đây hai tuần, mà cũng rơi rất ít, cho nên trong rừng lúc này tuyết rời rạc mỏng tang, đi đêm khá dễ dàng. Nhưng cô càng đi lại càng ngờ ngợ. tất cả quá giống buổi tối cách đây một năm khi cô cất bước chân rối loạn tìm đến ngôi nhà nhỏ rồi phát hiện ra xác Thạch Vi. Tối nay sẽ thế nào đây? Cô biết một mình đi vào rừng thật là liều lĩnh. Cô đã thử thuyết phục hai bạn cùng lớp - vẫn tự xưng với cô là “anh” - đi hộ tống cô, nhưng khi nghe nói đêm hôm đi vào rừng thì họ rút lui, An Hiểu tốn tiền mời họ ăn bữa tối mà chẳng nhờ được gì.

Cuối cùng ngôi nhà đen ngòm cũng đã hiện ra. Kể cả ban ngày, nó vẫn một màu đen xỉn như thế.

Ngôi nhà nhỏ tối đen.

Không ai biết tại sao nó có màu đen. Quét sơn đen? Bị lửa cháy rừng hun? Do người sống trong đó đốt lửa sưởi ấm? Hay là gỗ ban đầu đã có màu đen? Lịch sử ngôi nhà gỗ chẳng có quá nhiều nét bí hiểm, có thể nhận ra từ kết cấu của nó: chỉ là ngôi nhà gỗ như hàng nghìn ngôi nhà khác dựng trong rừng núi Trường Bạch, là nơi thợ đốn cây hoặc thợ săn tạm trú. Nó tồn tại ở đây bao lâu rồi? 50 năm? 100 năm? Hay 300 năm? Không ai biết.

Ngôi nhà đen đã ở ngay trước mắt. tại sao nó lại xiêu vẹo?

Tim An Hiểu dường như ngừng đập: ngôi nhà đen, xiêu vẹo, giống hệt ngôi nhà của mục tử thủy trong câu chuyện ma hái sen!

Rành rành là Ian muốn dùng câu chuyện ấy để cảnh báo cô tuyệt đối chớ đại dột, ngôi nhà này lành ít dữ nhiều! Nếu không phải Ian vừa từ Giang Kinh về huyện nghỉ đông, chưa trở lại thị trấn, thì chắc chắn anh sẽ vội chạy về ngăn cô đừng làm chuyện này.

Làm gì có chuyện đó! Chỉ là bịa đặt, lừa bịp!

Ai lại đi tin cái truyền thuyết ở vùng sông nước chẳng hề liên quan gì đến miền núi Trường Bạch này? Ngôi nhà xiêu vẹo, chỉ là trùng hợp ngẫu nhiên.

An Hiểu tin rằng tối nay sẽ gặp Thạch Vi, Thạch Vi sẽ cho cô biết sự thật về vụ treo cổ.

Nếu cô có gan bước vào ngôi nhà đen đang ở ngay trước mắt.

Nhưng, nếu “sẽ đưa người đi chết thay” là đúng, thì sao?

Từ thị trấn đến đây, An Hiểu đi xe đạp mất hơn nửa giờ, sau đó đi bộ xuyên rừng hơn một giờ, đã rất nhọc, bây giờ quay đầu bỏ cuộc thì đâu phải là tính cách của cô? Kể cũng lạ, lẽ ra sẽ rất mệt, nhưng lúc này cô thấy mình vẫn dồi dào sức lực.

Cửa ngôi nhà, thực ra không đáng gọi là cửa, chỉ là vài mảnh ván ghép lại. An Hiểu mím môi đầy, cửa mở ra, phía sau treo tấm chăn chiên màu đen, chắc là để che gió lạnh lọt qua các khe ván gỗ.

Sau tấm chăn đen, tối như hũ nút!

Tim đập nhanh khác thường.

Đường như có một bàn tay vô hình dẫn hướng luồng sáng đèn pin, nó chiếu đúng vào cái xà ngang chính giữa nhà - nơi Thạch Vi đã từng buộc chiếc thắt lưng da để treo cổ. Khổ quá, mình đâu có muốn rơi đèn vào đây?

An Hiểu lia đèn sang bên, mắt nhắm nghiền. Suốt một năm qua, hình ảnh cái xác lạnh lẽo của Thạch Vi đung đưa qua lại đã vô số lần hiện ra trong những cơn ác mộng của cô, kể cả giấc ngủ ngày. Bây giờ cô không muốn thấy lại hình ảnh đó nữa.

Nhưng đúng vào lúc lia đèn pin sang bên và nhắm mắt lại, thì dường như cô thấy dưới cái xà ngang ấy có một thứ gì đó. Nói chính xác hơn, cô thấy một người bị treo ở đó! Lý thuyết quang học trong môn vật lý học từ thời cấp III nói về hiện tượng hình ảnh tạm lưu lại ở võng mạc, khiến An Hiểu run run.

Không, không thể! Cô lập tức mở to mắt. lẽ nào hình ảnh có thể tạm lưu trong mắt suốt một năm? Sao ở đây lại có người? Cô không chiếu đèn vào xà ngang nữa, trong này vẫn đủ sáng để nhìn rõ ở đây chỉ có mình cô.

Cô chỉ thấy một mình cô.

Để xác nhận lại cho chuẩn, An Hiểu từ từ chiếu đèn lên xà ngang. Trên đó không có gì hết.

Buồn cười thật, mình đến để thăm Thạch Vi, muốn cô bạn đã khuất sẽ “nói” ình biết sự thật về cái chết, mà mình lại sợ nhìn thấy “thứ lạ lùng”, thì mình còn hèn hơn cả Diệp tiên sinh thích rồng (1)!

An Hiểu lia đèn sang chỗ khác. Đúng lúc ánh đèn rời đi, cô lại nhìn thấy xác một phụ nữ treo trên xà ngang!

Bản năng khiến cô lùi lại phía tấm chắn đèn treo ở cửa, gần như quên cả hít thở!

Cái xác ấy có mái tóc xõa ngang quá vai, mặc áo nhung màu vàng, quần bò côn, chân đi giày boots da có viền hoa ở mép ống, đúng là trang phục của phụ nữ.

“Thạch Vi...” An Hiểu lắp bắp.

Có điều, đó không phải trang phục của Thạch Vi. Khi treo cổ, Thạch Vi mặc áo nhung màu rượu booc-đô, váy da màu đen.

Nhưng bóng người này thì đang ở ngay trước mắt An Hiểu: không treo cổ mà là đứng trước mặt cô. Mặc áo nhung màu booc-đô, váy da đen.

Vậy là truyền thuyết nói thế là đúng!

“Thạch Vi...” lúc này quá gấp, An Hiểu không biết nên nói gì nữa.

“Suyt...” Thạch Vi bảo cô hãy im lặng. Giọng Thạch Vi hình như từ nơi rất xa truyền đến, nghe rất huyền hoặc. An Hiểu đã có thể nhìn rõ hơn, thấy đầu Thạch Vi hơi đưa về phía trước, mái tóc đen nhánh xõa che gần kín khuôn mặt

Trông cô hệt như lúc treo cổ năm ngoái.

“Cậu nói đi, thực ra câu... cậu à, gần đây tớ...” An Hiểu định giải thích cặn kẽ để Thạch Vi không cảm thấy đột ngột vì gặp cô ở đây. Nhưng cô bỗng cứng lưỡi.

Cổ họng ngắc lại, cô nghẹn thở.

Chiếc đèn pin rơi xuống đất.

Nhưng rồi Thạch Vi cũng nói: “ Tớ đợi cậu đã lâu...” Thạch Vi từ từ ngẩng mặt.

Kinh ngạc, khiếp sợ, ngạt thở. An Hiểu cảm thấy đôi mắt mình như sắp vọt ra khỏi hốc mắt. Chân cô đang rời khỏi mặt đất. cô từ từ cao lên.

Cô hãi hùng cúi xuống, chỉ thấy ánh đèn pin trên mặt đất chiếu vào chân mình, quần bò côn cùng đôi boots da có viền hoa ở mép ống. Trong khoảng khắc cuối cùng An Hiểu vẫn còn ý thức về sự tồn tại, cô bỗng nhớ ra chính mình đang mặc áo nhung màu vàng.

Chú thích:

(1): Điển cố: Diệp tiên sinh tỏ ra rất thích rồng, nhà treo vô số tranh vẽ rồng, rồng thật biết chuyện bèn bày đến thăm, Diệp tiên sinh nhìn thấy rồng thật thì sợ chế ngất. Ý nói “giả vờ, ra vẻ ta đây”.

35. Phần Dẫn 03

Phần dẫn 3

“Tuấn Nhạc, Tuấn Nhạc! Con có nghe thấy không?” Người phụ nữ khóc, gọi con. Vì cố kìm nén nên nghe như tiếng hít thở khốn khổ của một bệnh nhân hen khi đang lên cơn.

“Gọi thì ít gì?” Tiêu Thự mồ hôi trán, rồi bắt đầu xé chiếc sơ-mi đang mặc. “Tim vẫn còn đập, nó vẫn còn thở, sẽ không sao đâu. Mau băng bó ngay cho con!” Anh cũng cố nói khẽ, tuy bình tĩnh hơn nhưng giọng anh vẫn hơi run

Nằm dưới sàn là Tiêu Tuấn Nhạc, 16 tuổi, con trai Tiêu Thự và Đồng Thị Lâm. Tiêu Thự nói đúng: con trai họ vẫn còn thở. Anh dùng cả răng cắn lần tay xé chiếc sơ-mi, rồi bắt đầu sờ đầu và mặt con. Gian gác không có điện, cơn bão tuyết khiến cả ngôi biệt thự mất điện chứ không riêng gì gian gác này. Anh sờ thấy đám máu thịt bê bết. Là mặt, là cổ, hay vai Tuấn Nhạc? Vết thương nặng hơn anh tưởng rất nhiều.

“Không biết cô út và Đại Mao... thế nào rồi?” Trong bóng tối, Tiêu Thự đang cố băng bó cho con một cách vô ích. Anh nhận ra máu rất nhiều thấm ướt các mảnh vải băng bó. Anh hỏi vậy chỉ nhằm giúp vợ anh phân tâm một chút, đừng tiếp tục thút thít nữa, sẽ chẳng khác gì dụ sát thủ mò đến.

Đồng Thị Lâm nói: “Lúc này trên gác, hình như nghe thấy tiếng kẹt cửa, chắc cả hai đã chạy thoát ra ngoài nhà rồi.”

“Thật vớ vẩn.” Tiêu Thự thở dài. “Gió tuyết lớn, giá rét như thế này mà chạy ra ngoài thì khác nào tìm đến cái chết?”

“Nhưng chúng ta ở đây... thì an toàn à?” Chắc hẳn ánh mắt người vợ đang nhìn về phía cửa ra vào.

“Cửa đã khóa chặt rồi.” Tiêu Thự chỉ có thể nói chắc điều này.

“Khóa chặt rồi thì bọn chúng không thể vào hay sao?” Hình như vào những lúc hệ trọng, Đồng Thị Lâm toàn nghĩ theo lối bi quan.

Tiêu Thự gắng nói nhỏ nhất, và cũng nghiêm khắc nhất: “Cho nên ta đừng nói những lời vô ích nữa, kéo sẽ dụ chúng tìm đến! Có lẽ nếu ta may mắn, khi chúng truy tìm cô út và Đại Mao xong, thì chúng đi luôn. Ta chỉ việc chờ đến khi trời sáng thì sẽ ổn cả.”

Bên ngoài kia gió đang rú rít như chó sói hú. Đồng Thị Lâm nghe thấy mấy tiếng kêu thảm thiết vọng vào, cô út và Đại Mao gặp nạn chẳng? Cô út và Đại Mao gặp khốn thì tức là mình gặp may à? Là tiếng kêu thét hay tiếng gió, tiếng gió rùng rợn? Chờ đến sáng thì mọi việc sẽ ổn thật không?

Người vợ không nói gì nữa, cả căn phòng im lặng hết mức.

Đứa con trai đang nguy kịch từng phút từng giây.

Hai vợ chồng bị giày vò từng giây từng phút.

Rất lâu sau đó, căn gác vẫn yên tĩnh. Hình như nỗi khiếp hãi bị tấn công đã rời xa ngôi biệt thự nằm trong miền băng tuyết này. Hai vợ chồng Tiêu Thự đang chung một ý nghĩ: có lẽ mình đã gặp may; nguy hiểm qua thật rồi.

Đúng vào lúc này, ngoài cửa có tiếng chân bước khe khẽ. Từng bước từng bước, đi lên từng bậc cầu thang rồi tiến lên gác.

Đồng Thị Lâm tay bưng lấy miệng, định kêu mà không thành tiếng.

Vài giây sau, từ căn gác vọng ra những tiếng rú thê thảm, tiếng dấy dựa, tiếng thân người đổ vật xuống sàn nhà.

Phần I: Tuyết vây

“Tôi là Na Lan. Tôi và mấy người bạn đi trượt tuyết, chúng tôi ở trong một ngôi nhà gỗ. Các bạn lần lượt biến mất, chỉ còn lại mình tôi.”

Đến chân núi Trường Bạch, lần đầu tiên trong đời nhìn thấy tuyết lông ngỗng rơi, như truyền thuyết vẫn nói. Ở Giang Kinh và quê tôi cũng có tuyết nhưng bông tuyết chỉ to bằng móng tay là cùng, tuyết miền đông bắc khô và xốp, từng mảnh từng mảnh trắng tinh, nhẹ nhàng bay lả tả; nếu tôi không đang đau đớn cả thể xác lẫn tâm hồn, nếu tinh thần tôi không căng thẳng gần như sắp nát tan, thì tôi nhất định sẽ ngắm nhìn vạn vật qua cửa sổ tận hưởng cảm giác trong sáng yên bình.

Tiếng mở cửa khiến tôi giật mình đứng dậy, vùng hông và đầu gối bên trái bỗng đau nhói. Vết rách ở cơ bắp chân đã được băng bó qua loa giàn giụa nhức nhối như bị hàm răng sắc nhọn của một con thú nhỏ đói bụng hung hãn đang ra sức bập sâu vào da thịt tôi. Ý nghĩ này khiến tôi run bắn.

Anh công an Triệu Sáng – thường được gọi là “lão Triệu” – bước vào. Thực ra anh đâu có già, chắc anh chỉ trạc tuổi tôi, nhưng ở cái đồn công an nhỏ chỉ có hai công an thường trực này thì anh hiển nhiên là hàng “sư phụ” (anh thứ hai chỉ như cậu học trò vừa tốt nghiệp phổ thông). Hai tay Triệu Sáng áp cái cốc giữ nhiệt (1), những hạt tuyết đọng trên mũ bông đang bị hơi nóng làm tan chảy nhỏ giọt.

“Hết cách! Người ở bưu điện và phòng điện tín đều nói là hết cách rồi. Ở chỗ họ, dây điện thoại cũng đứt, chúng tôi dùng chung một tuyến đường dây, nên ai cũng như ai. Ba chục năm qua mới có trận bão tuyết lớn đến thế này, đến giờ đã có điện là rất may rồi. Tôi vừa bảo cậu Trịnh đi tìm bác sĩ Cung, lát nữa sẽ đến ngay thôi.” Triệu Sáng đưa tôi cái cốc giữ nhiệt.

Trà nóng! Tôi vừa đi hơn hai mươi tiếng đồng hồ trong tuyết, bây giờ được nhìn thấy cốc trà nóng ngát hương!

Tôi cầm cốc nhưng không uống.

Triệu Sáng lấy làm lạ: “Sao không uống đi? Mối cô khô nẻ thế kia, phải uống nước bù vào ngay đi?”

“Vấn ỉn... dọc đường tôi đã ăn tuyết rồi.” Tôi không dám nói thật lý do không uống là vì tôi không dám uống. Anh ta ngó người ra, những cũng không “vạch trần” rằng: đi đường dài trên tuyết, chưa đến bước đường cùng thì đừng ăn tuyết, nó làm cơ thể tốn calo để làm tan chảy, sẽ rất hại cho sức khỏe.

Nếu Triệu Sáng biết rõ tình cảnh của tôi những ngày qua, chắc anh sẽ hiểu tại sao lúc này tôi không thể tin bất cứ ai. Anh bước đến bàn làm việc lấy ra cuốn sổ ghi chép, nói: “Có lẽ chúng tôi chưa thể nhanh chóng liên lạc với Giang Kinh, với đội trưởng Ba mà cô nói. Lúc nãy cô nói là muốn trình báo vụ án, bây giờ cô nói cụ thể đi?”

Tôi im lặng bao lâu không biết. Đầu tôi mụ đi, hơi chóng mặt, hậu quả của chuyến đi trên tuyết với cái bụng đói meo, hậu quả của cuộc sống trong ngôi nhà gỗ kia; phản ứng của tôi lúc này dờ dẩn chưa từng có. Cho đến kia Triệu Sáng lại hỏi: “Cô là Na Lan...”

Tôi là Na Lan, cùng vài người bạn đi trượt tuyết, chúng tôi ở trong một ngôi nhà gỗ. Trận bão tuyết ghê gớm đã khiến chúng tôi bị kẹt trên núi. Trong mấy ngày, các bạn tôi lần lượt biến mất, chỉ còn lại mình tôi.

36. Vĩ Thanh 01

Vĩ thanh 1

“Na Lan. Tôi rất mừng khi biết tin cô đã an toàn trở về.” Cửa phòng làm việc mở ra, giọng nói quen thuộc, một bóng người quen thuộc.

Tôi mỉm cười đứng lên: “Chào giáo sư Du.”

Phần lớn mọi người đều gọi Du Thư Lượng là “bác sĩ Du” hoặc “chủ nhiệm Du”, còn tôi, đang học môn bệnh lý học thần kinh lâm sàng của Đại Học Y Giang Kinh, nên gọi ông là “giáo sư Du”. Du Thư Lượng tuổi ngoài bốn mươi, người tầm thước, trông rất trẻ chỉ như cậu sinh viên vừa ra trường đang học nghiên cứu sinh.

Tôi nhìn ra ô kính cửa sổ, biết rằng Ba Du Sinh đang ở ngoài đó quan sát.

Du Thư Lượng nhận ra ánh mắt đó của tôi, nói: “Lúc đội trưởng Ba liên lạc với tôi, tôi cảm thấy không nên, nhưng lại nghe nói cô chủ động đề nghị...”

Tôi gật đầu, chờ ông ngồi xuống rồi, mới nói: “Trước tết, em và mấy người, có người quen, có người lạ cùng đi du lịch trượt tuyết núi Trường Bạch, đã xảy ra rất nhiều chuyện. Em vô tình uống phải thuốc về thần kinh, ma túy, nên đã xuất hiện một số triệu chứng, kể cả sau khi đã thôi không dùng cũng có vài hiện tượng. Trước hết là hưng phấn, sau đó nhức đầu, ủ rũ, ngủ li bì, hay quên. Khi đã nhận ra một số sự thật, thì em thấy có một số việc hình như chỉ có trong ảo giác của mình, cho nên muốn xin thầy chẩn đoán giúp... tình trạng thần kinh của em, vì sức khỏe của em và cũng nhằm hỗ trợ đội trưởng Ba trong công tác phá án hình sự và tố tụng sau này.”

Du Thư Lượng nói: “Cảm ơn cô đã tin cậy tôi.”

Tôi cười buồn bã. Trên đời này vẫn còn rất nhiều người dễ ta tin cậy. Mẹ, Đào Tử, Ba Du Sinh, Du Thư Lượng... lòng tôi xót xa, trong danh sách này không có Tần Hoài.

“Ma túy, trong quá trình dùng và cai, đều xuất hiện ảo giác.” Du Thư Lượng nói. “Đó là do rối loạn thần kinh tạm thời, rất hiếm khi có các di chứng lâu dài về phương diện bệnh học thần kinh.”

Tôi nhỏ nhẹ nói: “Đây là điều em lo lắng... những chuyện em trải qua... đã ba tuần rồi, nhưng đêm qua, bên hồ sen cạnh vườn hoa của trường ta... nơi ngày trước chúng em hay đi dạo, em nhìn thấy Cốc Y Dương.”

Du Thư Lượng hơi kinh ngạc: “Cốc Y Dương... là bạn trai của cô ngày trước? Vừa rồi cùng cô đi khu ngủ dưỡng, anh ta đã bắt hạnh...”

Chuyện tôi nhìn thấy Cốc Y Dương, tôi đã kể với Ba Du Sinh, nhưng anh không kể lại với giáo sư Du, vì anh muốn tôi trực tiếp nói ra.

Tôi gật đầu: “Hoàn toàn rõ ràng, rất thật, chúng em còn ôm nhau... hôn nhau... Trong vụ án này, Cốc Y Dương muốn tạo cơ hội để em trốn thoát nên đã chạy ra đánh lạc hướng kẻ xấu; em hiểu anh ấy hi sinh để cứu được em. Nhưng vài giờ sau em lại gặp anh ấy an toàn lành lặn, và một lần nữa lại dụ bọn xấu truy kích anh ấy, để em tiếp tục chạy trốn. Rất lâu sau đó, em đến bên vách núi ven thị trấn mà bọn em từng đến để ngắm mặt trời mọc, Cốc Y Dương lại xuất hiện, anh lái cỗ xe đi tuyết húc hai kẻ xấu đang dồn em đến cùng đường, rơi xuống vực sâu. Thưa thầy ở đây có quá nhiều vấn đề, trước hết là hai tên kia, sau đó em biết, một tên bị xe em đâm, một tên tháo chạy... nhưng đáng nói nhất là Cốc Y Dương...” Mắt tôi trào lệ.

Du Thư Lượng nhẹ nhàng an ủi: “Về Cốc Y Dương, đội trưởng Ba đã kể với tôi rồi.”

Điều kỳ lạ là, người ta phát hiện ra xác Cốc Y Dương ở gần ngôi nhà gỗ mà chúng tôi từng thuê, nằm trong cỗ xe đi tuyết đã bị đâm vào núi, một phát đạn xuyên qua lưng, một phát nữa bắn ở cự ly gần, trúng hộp sọ. Có lẽ Cốc Y Dương bị hại sau khi rời ngôi nhà gỗ không lâu, anh đã thành công thu hút bọn người đang áp đến bám theo anh, tạo cơ hội cho tôi và Giản Tự Viễn chạy trốn. Cũng tức là, trên đường chạy trốn hai lần tôi gặp anh, đều không xảy ra trong thực tế.

Chờ tâm trạng của tôi tạm ổn định, Du Thư Lượng nói: “Cô chạy trốn giữa đất trời tuyết trắng, đói rét và mệt nhọc, nên nảy sinh ảo giác là chuyện bình thường. Sự hi sinh của Cốc Y Dương, đã khiến ý thức của cô xuất hiện ý niệm hoang tưởng mang tính bù đắp, hi vọng anh ấy có thể trở về, đồng thời lý trí lại cho cô biết anh ấy có rất ít cơ hội sinh tồn; cho nên cô phải chấp nhận anh ấy lại ra đi lần nữa, lại dùng một hành động vô tư để giải thoát cô ra khỏi bế tắc.”

Tôi gật đầu: “Thầy nói rất có lý. Nhưng tối qua em lại trông thấy anh ấy, thì nên giải thích ra sao?”

Du Thư Lượng nhìn thẳng vào mắt tôi, chậm rãi nói: “Y Dương là bạn trai cũ của cô, hai người cùng đi nghỉ dưỡng, vậy là quan hệ gì?”

“Em và anh ấy yêu nhau hồi học đại học, không chính thức nói chia tay nhưng anh ấy bỗng bước ra khỏi cuộc sống của em, em bấy lâu vẫn rất giận. Về sau mới biết, người yêu đầu tiên của Y Dương thời trung học vừa thoát khỏi tình trạng người thực vật, anh cần dần tâm trí cho cô ấy, và lúng túng không biết nên “cắt đứt” với em thế nào cho phải. Biết chuyện rồi, em hết giận nhưng cũng không tin Y Dương nữa, vì cảm thấy anh ấy còn giấu em nhiều chuyện. Khi các tình tiết đã sáng tỏ, chúng em dần tin cậy nhau hơn. Sau này, trong các lần chạy trốn hết sức nhọc nhằn, gian khổ, kiệt sức, tình cảm trở nên mềm yếu, có lẽ em đã lại yêu anh ấy. Em lại có được lý do để cảm nhận và mến thương anh như hồi học đại học: một con người có khí phách, không ra vẻ ta đây, con người dám xả thân... Có lẽ em đã nói quá nhiều thì phải?”

“Cô nói tốt lắm.” Du Thư Lượng nghĩ ngợi, rồi hỏi: “Những ngày vừa qua cô đã thích ứng trở lại rồi chứ?”

Tôi hơi ngần ngại: “Cũng ổn ạ. Không kể thỉnh thoảng đến chỗ đội trưởng Ba ở đây, cuộc sống của em đã trở lại bình thường.”

“Đây mới chính là vấn đề.” Du Thư Lượng nói.

Tôi ngạc nhiên: “Vấn đề?”

“Theo lẽ thông thường, sau khi trải qua những thử thách như cô ở núi Trường Bạch, người ta cần một quá trình mới có thể thích ứng với cuộc sống cũ, nhưng cô thì... tôi nghĩ nghĩ rất cứng cỏi, nhưng những kích thích, những nỗi sợ hãi, những cú sốc tình cảm ấy đều là tồn tại khách quan, chúng sẽ hằn sâu trong tâm trí cô. Thời gian qua cô đã khống chế những cảm xúc và kích thích đó rất tốt, không để chúng ảnh hưởng đến cuộc sống, nhưng chúng chỉ bị khống chế chứ không thật sự tan biến, khi cô mất cảnh giác, chúng sẽ bùng nổ... nói bùng nổ e hơi nặng, nhưng chắc cô đã hiểu ý tôi là gì.”

Tôi lặng lẽ gật đầu.

Hồ sen trong Đại học Giang Kinh, ôm hôn, ảo giác, tình cảm rối bời... bùng nổ.

Du Thư Lượng lại ngẫm nghĩ, rồi nói: “Ý tôi là, đến nay cô vẫn xuất hiện ảo giác, có thể coi đó là hiện tượng bình thường, hợp tình hợp lý. Nhưng, dấu hiệu ban đầu của một số bệnh thần kinh cũng có thể giải thích rất hợp tình hợp lý, nếu không được quan tâm điều trị đúng hướng thì sẽ phát triển theo chiều hướng tiêu cực.”

Tôi lại gật đầu nói: “Trong một tháng liền, em xin thầy kiểm tra định kỳ và điều trị cho.”

Du Thư Lượng cười: “Không cần chính quy như thế đâu. Sau mỗi lần tan học, thầy trò ta nói chuyện một lúc là được. Cô biết rồi, tôi luôn rất thận trọng trong việc kê đơn, tôi nghĩ, cô ở giai đoạn này chưa cần thiết phải dùng thuốc.”

Tôi đứng bên cửa sổ phòng làm việc nhìn thầy Du Thư Lượng đang bước ra khỏi cổng chính Sở công an. Cửa phòng lại mở. Ba Du Sinh bước vào, anh nói: “Tin tốt lành.”

Khi nói “tin tốt lành” anh không bao giờ thể hiện vẻ vui mừng hồ hởi, tính anh vẫn thế. Lần này có thể nói sắc mặt anh hơi nghiêm nghị.

Tôi gượng cười: “Bác sĩ Du nói em có vấn đề thần kinh, mà là tin tốt lành ư?”

Ba Du Sinh mỉm cười: “Không phải chuyện đó. Còn nhớ tấm ảnh trong cái hộp chứng cứ, có một người thò cẳng chân xăm hình phượng hoàng chứ? Đã tìm thấy người ấy.”

“Thế ạ? Đúng là tin tốt lành. Phải thăm vấn hẩn đến nơi, chắc hẩn biết rất nhiều chuyện.”

“Hắn chết rồi.” Ba Du Sinh nói. Thảo nào vẻ mặt anh nghiêm nghị. “Xác hắn được tìm thấy ở một thung lũng trong khu nghỉ dưỡng. Cùng nơi đó còn thấy một cái xác nữa. Đoán xem là ai?”

“Lê Vận Chi?” Tôi suy luận dễ thôi: vì Lê Vận Chi sảy chân rơi xuống vực ; và cho đến giờ chỉ có xác cô ta và Mục Hân Nghi là chưa tìm thấy.

“Rất đúng.” Ba Du Sinh nói. “Bọn Vạn Tiểu Lô rất lì lợm, nhưng chúng đều thừa nhận: khi truy đuổi cô, tên Phạm Hoa Vũ đã trượt chân rơi xuống dốc núi.”

Tôi chép miệng: “Cũng tốt, ít ta cũng sáng tỏ được một chi tiết.”

Ba Du Sinh gật đầu.

Anh và tôi đều biết, hiện nay chỉ chưa biết tung tích Mục Hân Nghi. Bọn Vạn Tiểu Lô một mực phủ nhận đã nhìn thấy hoặc sát hại Mục Hân Nghi, nhưng trong môi trường thời tiết khắc nghiệt như thế, xác suất sinh tồn có được là bao?

37. Vĩ Thanh 02

Vĩ thanh 2

Có một người đứng nhìn Na Lan từ sở công an Giang Kinh bước ra. Người ấy mỉm cười hài lòng. Hoan nghênh sinh viên Na Lan đã trở về.

Quá dễ nhận ra, Na Lan rất thiếu náo. Người ta vẫn bảo sau mùa đông thì dễ phồng phao, nhưng Na Lan thì gầy rộc đi. Người ấy bỗng nhận ra mình đang ái ngại tiếc ngọc thương hoa, có lẽ vì quá chú ý đến Na Lan, mình sắp tẩu hỏa nhập ma rồi. Người ấy hiểu rõ tẩu hỏa nhập ma nguy hại ra sao, người ấy từng chứng kiến những kẻ quá đắm đuối có kết cục như thế nào, cho nên người ấy luôn nhắc nhở mình phải giữ được tâm thái cân bằng. Tay đang dứt túi áo khoác, ngón tay mân mê lưỡi dao găm đã rút ra một nấc, lạnh buốt; tâm trạng người ấy cũng lắng xuống rất nhiều.

Người ấy đã nghe nói Na Lan đi đông bắc, suýt nữa thì bỏ mạng, gần đây thỉnh thoảng lại ra vào sở công an, chắc là hỗ trợ cảnh sát hai nơi kết thúc vụ án.

Kết thúc là cách nói tương đối thôi. Người ấy hiểu rõ hơn ai hết, trong cái xã hội ngày càng phức tạp này, những vụ án có thể kết thúc thật sự, hiếm như tìm vàng trong sa mạc.

Người ấy cũng mừng vì Na Lan đã an toàn thoát nạn, người ấy không phải thất vọng. Vì Na Lan cuối cùng sẽ thuộc về người ấy.

Cũng như hầu hết mọi lần, lập luận của người ấy lại chính xác.

Không lâu sau khi người ấy mất hút trong dòng người vô tận, thì ở phía dưới cây cầu vượt bên đường Lao Sơn cách sở công an vài con phố, một cô gái mặc áo gió màu đỏ nhạt, đi ủng da hươu, đang đứng đối diện với tấm biển gỗ đen mốc lem nhem. Tấm biển viết mấy dòng nguệch ngoạc. Nhận chế tác in ấn các loại thẻ: làm lại chứng minh thư, thẻ công tác, thẻ sinh viên, hộ chiếu; công nghệ tiên tiến, đảm bảo chính xác không sai sót; giá rẻ nhất Giang Kinh. Chi tiết xin liên hệ: 18645393162.

Phía sau tấm biển là chiếc chăn bông cũ rách, không thấy người. Cô gái nhìn quanh, dân chúng rảo bước ngược xuôi, mãi lo nghĩ việc của mình. Cô rút di động ra, Màn hình phản chiếu khuôn mặt vốn xinh xắn ưa nhìn có đôi nét phong sương và những vết nẻ do giá lạnh. Cô tự tin ở làn da của mình, biết rằng trước khi xuân về, làn da sẽ lại mịn màng, mình sẽ lại xinh đẹp. Cô nhập số điện thoại kia và máy.

“A lô, cứ nói đi, thẻ Toàn Mỹ xin nghe.” Một giọng nam hơi “thái giám”

“Tôi biết anh ở gần đây thôi, ra đây chúng ta nói chuyện. Tôi cần một chứng minh thư và một hộ chiếu. Anh, tôi đã cầm theo. Anh ra đây hai bên sẽ bàn về giá cả. Tôi cần nhất là chất lượng. Nếu chất lượng và độ tin cậy không đạt thì đừng ra nói chuyện làm gì.” Cô tỏ ra rất phong độ, kẻ cả.

“Thẻ Toàn Mỹ” ở đầu kia bình tĩnh nói: “Tiền nào của nấy, chất lượng tùy thuộc vào giá cả. Tôi phát một giá, dành cho sản phẩm hạng bét để lèo đối phương thôi, nếu muốn quan mặt các cơ quan chính quyền thì phải trả giá cao hơn tôi mới làm.”

“Tiền không thành vấn đề, nhưng tôi không vượt cở ra cho các người chặt chém đâu, tôi biết giá thị trường, đừng hòng lừa tôi. Tôi không tin bất cứ ai.” Cô đồng ý nói.

“Yên tâm đi, chữ Tín trên hết, là nguyên tắc của bọn tôi.”

Nghĩ đến “chữ tín”, cô thở dài. Thời buổi này còn có ai giữ chữ tín? Cô nói: “Sau một giờ nữa, ta gặp nhau ở quán Starbucks ngã tư đường Giao Đông - Thông Hóa. Tôi mặc áo gió màu vàng chanh.”

“OK, nhất định sẽ đến.”

Cô gái thở phào nhẹ nhõm, sải bước ra khỏi gầm cầu vượt, cởi áo gió đỏ nhạt, lộ trái, mặt này là màu vàng chanh.

Ở một góc khác của thành phố, trong “câu lạc bộ Kính Hoa Duyên” thuộc top 5 hàng đầu thành phố Giang Kinh, một vị khách thường xuyên có mặt, vẻ như ngẫu hứng hỏi một vị rất đẳng cấp: “Có biết nghệ nhân nào tẩy hình xăm không, ông mách tôi với?”

Vị này trên người đang có ba hình xăm không lớn, cười nói: “Đương nhiên tôi biết, nếu ông rồi thì mai tôi dẫn ông đến một nơi.” Rồi vị này nhìn lại con người đối diện rất “tay chơi”, tuổi đã trung niên, nhưng trông chỉ như mới ngoài ba chục, có gia sản triệu đô, chẳng trách gái đẹp bám theo hàng đàn, nhưng thường rất cẩn trọng, điềm tĩnh, không rõ người có xăm trổ gì không.

“Không cần. Cho tôi số di động và địa chỉ là được.” Giọng ông “tay chơi” chắc nịch, có một sức mạnh khiến người khác không thể không nghe.

Lấy số di động và địa chỉ xong, ông “tay chơi” dẫn hai người đẹp rời câu lạc bộ, đi sang khách sạn Cao Đăng đối diện với quảng trường Đăng Long. Trong phòng “tổng thống”, cả ba người cởi hết trang phục, tận hưởng lạc thú. Về sau hai người đẹp mới nhận ra chân phải “sếp” này vẫn đi chiếc bút-tát kéo lên tận đầu gối, từ đầu đến cuối cuộc vui không hề tháo ra.

Hết

Em ‘ic8 c lý do để cảm nhận và mến thương anh như hồi học đại học: một con người có khí phách, không ra vẻ ta đây, con người dám xả thân... Có lẽ em đã nói quá nhiều thì phải?”

“Cô nói tốt lắm.” Du Thư Lượng nghĩ ngợi, rồi hỏi: “Những ngày vừa qua cô đã thích ứng trở lại rồi chứ?”

Tôi hơi ngần ngại: “Cũng ổn ạ. Không kể thỉnh thoảng đến chỗ đội trưởng Ba ở đây, cuộc sống của em đã trở lại bình thường.”

“Đây mới chính là vấn đề.” Du Thư Lượng nói.

Tôi ngạc nhiên: “Vấn đề?”

“Theo lẽ thông thường, sau khi trải qua những thử thách như cô ở núi Trường Bạch, người ta cần một quá trình mới có thể thích ứng với cuộc sống cũ, nhưng cô thì... tôi nghĩ nghĩ rất cứng cỏi, nhưng những kích thích, những nỗi sợ hãi, những cú sốc tình cảm ấy đều là tồn tại khách quan, chúng sẽ hằn sâu trong tâm trí cô. Thời gian qua cô đã khống chế những cảm xúc và kích thích đó rất tốt, không để chúng ảnh hưởng đến cuộc sống, nhưng chúng chỉ bị khống chế chứ không thật sự tan biến, khi cô mất cảnh giác, chúng sẽ bùng nổ... nói bùng nổ e hơi nặng, nhưng chắc cô đã hiểu ý tôi là gì.”

Tôi lặng lẽ gật đầu.

Hồ sen trong Đại học Giang Kinh, ôm hôn, ảo giác, tình cảm rồi bởi... bùng nổ.

Du Thư Lượng lại ngẫm nghĩ, rồi nói: “Ý tôi là, đến nay cô vẫn xuất hiện ảo giác, có thể coi đó là hiện tượng bình thường, hợp tình hợp lý. Nhưng, dấu hiệu ban đầu của một số bệnh thần kinh cũng có thể giải thích rất hợp tình hợp lý, nếu không được quan tâm điều trị đúng hướng thì sẽ phát triển theo chiều hướng tiêu cực.”

Tôi lại gật đầu nói: “Trong một tháng liền, em xin thầy kiểm tra định kỳ và điều trị cho.”

Du Thư Lượng cười: “Không cần chính quy như thế đâu. Sau mỗi lần tan học, thầy trò ta nói chuyện một lúc là được. Cô biết rồi, tôi luôn rất thận trọng trong việc kê đơn, tôi nghĩ, cô ở giai đoạn này chưa cần thiết phải dùng thuốc.”

Tôi đứng bên cửa sổ phòng làm việc nhìn thầy Du Thư Lượng đang bước ra khỏi cổng chính Sở công an. Cửa phòng lại mở. Ba Du Sinh bước vào, anh nói: “Tin tốt lành.”

Khi nói “tin tốt lành” anh không bao giờ thể hiện vẻ vui mừng hồ hởi, tính anh vẫn thế. Lần này có thể nói sắc mặt anh hơi nghiêm nghị.

Tôi gượng cười: “Bác sĩ Du nói em có vấn đề thần kinh, mà là tin tốt lành ư?”

Ba Du Sinh mỉm cười: “Không phải chuyện đó. Còn nhớ tấm ảnh trong cái hộp chứng cứ, có một người thò cẳng chân xăm hình phượng hoàng chứ? Đã tìm thấy người ấy.”

“Thế ạ? Đúng là tin tốt lành. Phải thẩm vấn hắn đến nơi, chắc hắn biết rất nhiều chuyện.”

“Hắn chết rồi.” Ba Du Sinh nói. Thảo nào vẻ mặt anh nghiêm nghị. “Xác hắn được tìm thấy ở một thung lũng trong khu nghỉ dưỡng. Cùng nơi đó còn thấy một cái xác nữa. Đoán xem là ai?”

“Lê Vận Chi?” Tôi suy luận dễ thôi: vì Lê Vận Chi sảy chân rơi xuống vực ; và cho đến giờ chỉ có xác cô ta và Mục Hân Nghi là chưa tìm thấy.

“Rất đúng.” Ba Du Sinh nói. “Bọn Vạn Tiểu Lô rất lì lợm, nhưng chúng đều thừa nhận: khi truy đuổi cô, tên Phạm Hoa Vũ đã trượt chân rơi xuống dốc núi.”

Tôi chép miệng: “Cũng tốt, ít ta cũng sáng tỏ được một chi tiết.”

Ba Du Sinh gật đầu.

Anh và tôi đều biết, hiện nay chỉ chưa biết tung tích Mục Hân Nghi. Bọn Vạn Tiểu Lô một mực phủ nhận đã nhìn thấy hoặc sát hại Mục Hân Nghi, nhưng trong môi trường thời tiết khắc nghiệt như thế, xác suất sinh tồn có được là bao?

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/tuyet-doat-hon>